



CÔNG TY TNHH NAM HÀN

NHÀ PHÂN PHỐI CHÍNH THỨC XE UD TRUCKS TẠI VIỆT NAM



TÀI LIỆU ĐÀO TẠO

HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH BẢO DƯỠNG CƠ BẢN

(ĐỘNG CƠ 8L)

HƯỚNG DẪN BẢO DƯỠNG CƠ BẢN PHỤ LỤC CHI TIẾT

CÁC BƯỚC AN TOÀN TRƯỚC KHI TIẾN HÀNH BẢO DƯỠNG (TRANG 4-5)

A. HẠNG MỤC THAY THẾ BẢO DƯỠNG (TRANG 6-75)

- 1. BẢO DƯỠNG THAY THẾ NHỚT VÀ LỌC NHỚT ĐỘNG CƠ (TRANG 7-11)**
- 2. BẢO DƯỠNG THAY THẾ LỌC TINH VÀ LỌC TÁCH NƯỚC (TRANG 12-18)**
- 3. BẢO DƯỠNG THAY THẾ LỌC GIÓ ĐIỀU HÒA (TRANG 19-22)**
- 4. BẢO DƯỠNG THAY THẾ LỌC GIÓ ĐỘNG CƠ (TRANG 23-25)**
- 5. BẢO DƯỠNG THAY THẾ BỘ LỌC KHÍ NÉN (TRANG 26-29)**
- 6. BẢO DƯỠNG THAY THẾ NHỚT HỘP SỐ (TRANG 30)**
- 7. BẢO DƯỠNG THAY THẾ NHỚT CẦU (TRANG 31-32)**
- 8. BẢO DƯỠNG BƠM MỖ CÁC KHỚP LIÊN KẾT (TRANG 33-36)**
- 9. KIỂM TRA BẢO DƯỠNG VÀ THAY THẾ DÂY CUROA (TRANG 37-40)**
- 10. KIỂM TRA VÀ BẢO DƯỠNG MAY Ơ VÀ BẠC ĐẠN BÁNH XE CẦU SAU (TRANG 41-53)**
- 11. KIỂM TRA VÀ BẢO DƯỠNG MAY Ơ VÀ BẠC ĐẠN BÁNH XE CẦU TRƯỚC (TRANG 54-67)**
- 12. BẢO DƯỠNG THAY THẾ NHỚT VÀ LỌC TRỢ LỰC LÁI (TRANG 68-75)**

HƯỚNG DẪN BẢO DƯỠNG CƠ BẢN PHỤ LỤC CHI TIẾT (TIẾP THEO)

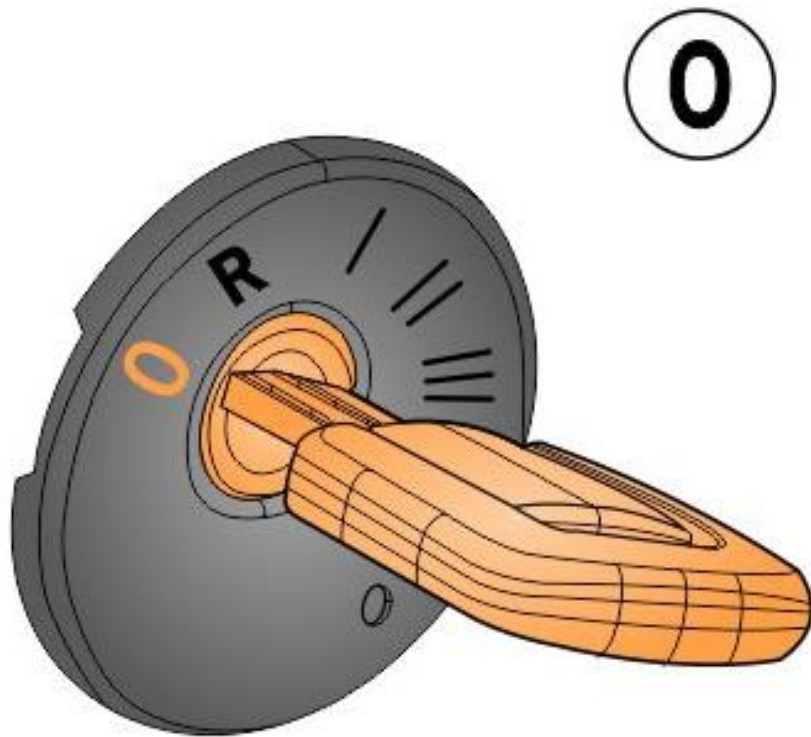
B. HẠNG MỤC KIỂM TRA BẢO DƯỠNG (TRANG 77-99)

- 1. KIỂM TRA RÒ RỈ BÌNH NHIÊN LIỆU (TRANG 77)**
- 2. KIỂM TRA RÒ RỈ BÌNH UREA (TRANG 78)**
- 3. KIỂM TRA RÒ RỈ VÀ NÚT VỠ BÔ XÁ. (TRANG 79)**
- 4. KIỂM TRA RÒ RỈ HỆ THỐNG LÀM MÁT ĐỘNG CƠ (TRANG 80-81)**
- 5. KIỂM TRA VÀ ĐIỀU CHỈNH KHE HỖ XUPAP (TRANG 82-95)**
- 6. KIỂM TRA TÌNH TRẠNG BỐ PHANH (TRANG 96)**
- 7. KIỂM TRA TÌNH TRẠNG BỐ CÔN (TRANG 97-99)**

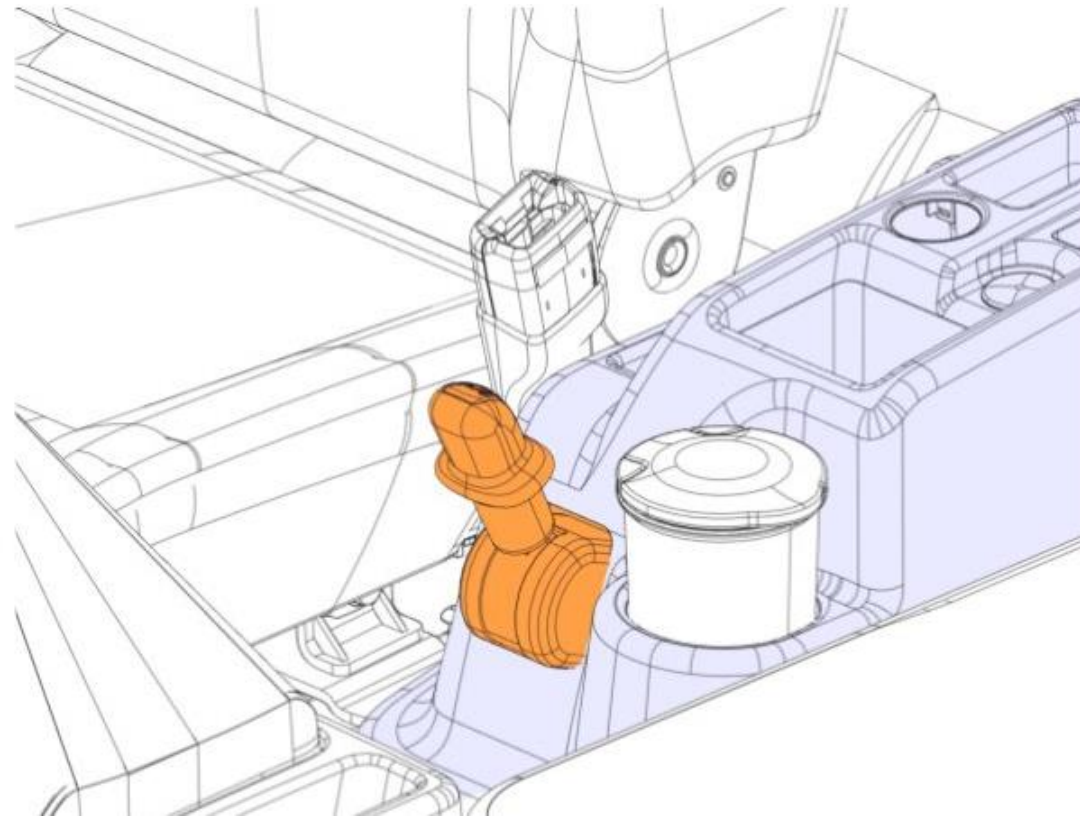
HƯỚNG DẪN BẢO DƯỠNG CƠ BẢN

CÁC BƯỚC AN TOÀN TRƯỚC KHI THỰC HIỆN BẢO DƯỠNG

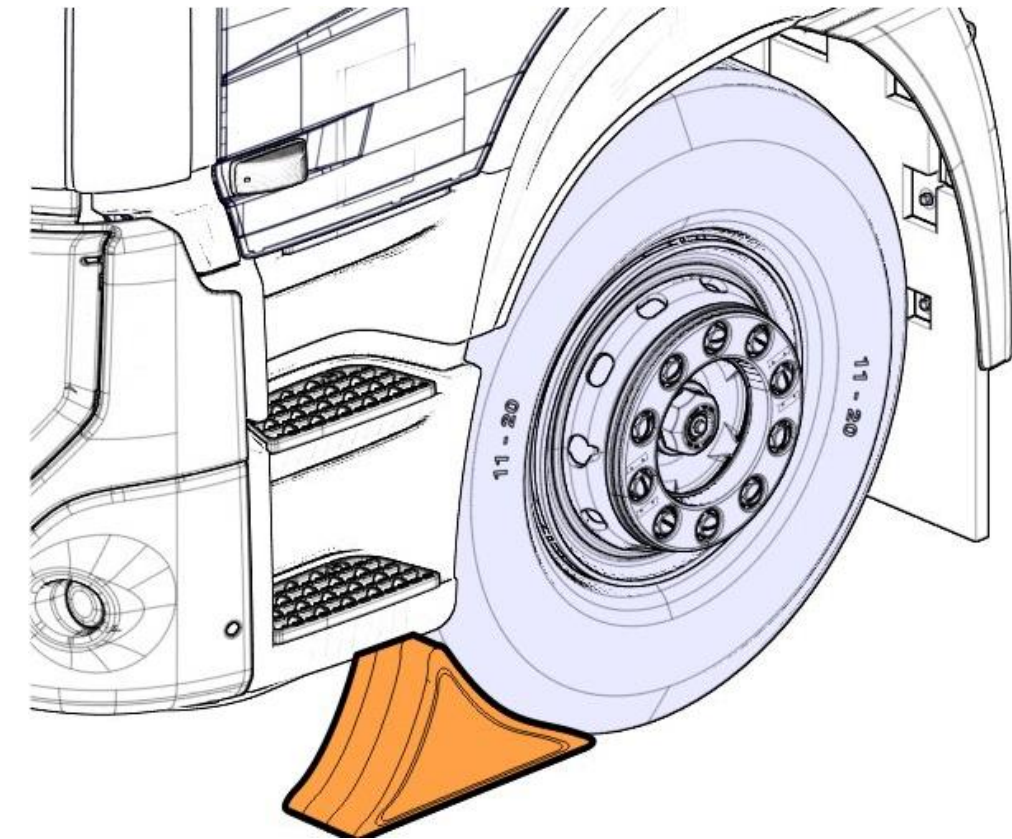
Bước 1: Tắt máy xe
chìa khoá nằm ở vị trí 0



Bước 2: Cài phanh tay.



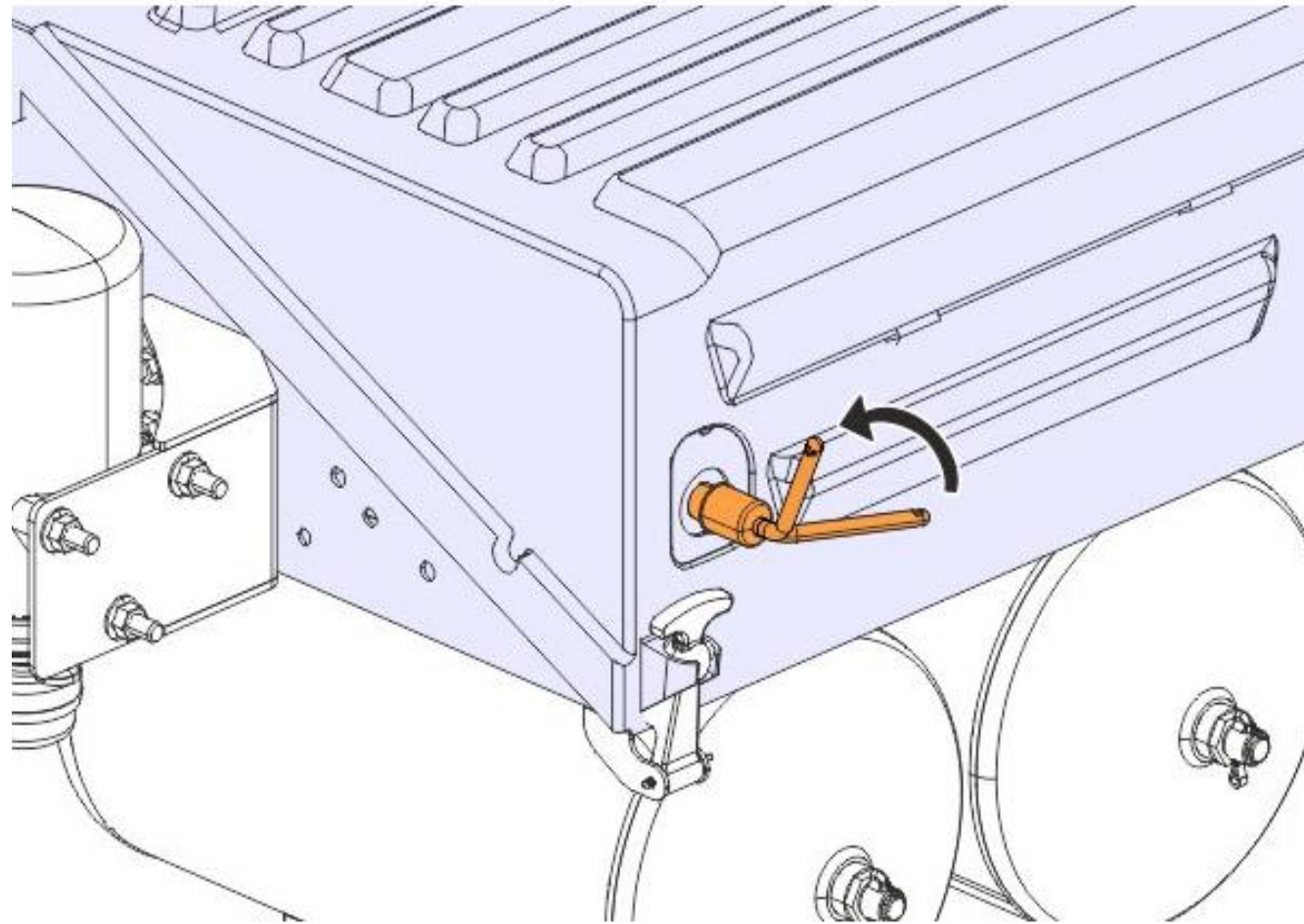
Bước 3: Chặn bánh xe



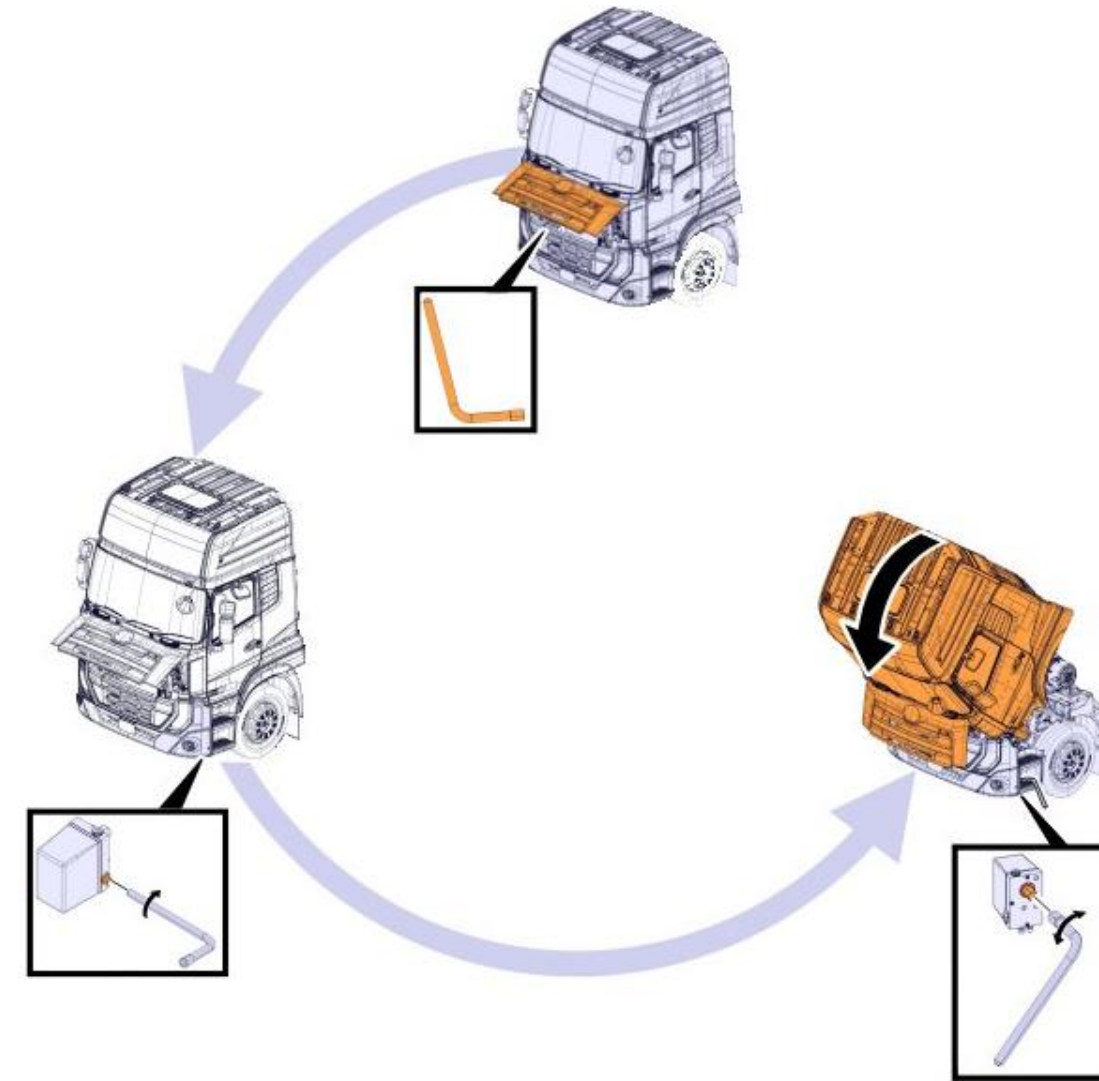
HƯỚNG DẪN BẢO DƯỠNG CƠ BẢN

CÁC BƯỚC AN TOÀN TRƯỚC KHI THỰC HIỆN BẢO DƯỠNG

Bước 4: Cúp công tắc nguồn bình ắc quy



Bước 5: Nâng cabin xe.





CÔNG TY TNHH NAM HÀN

NHÀ PHÂN PHỐI CHÍNH THỨC XE UD TRUCKS TẠI VIỆT NAM



A. HẠNG MỤC THAY THỂ BẢO DƯỠNG

HƯỚNG DẪN BẢO DƯỠNG CƠ BẢN

1. BẢO DƯỠNG THAY THỂ NHỚT VÀ LỌC NHỚT ĐỘNG CƠ

Tên phụ tùng	Mã phụ tùng	Số lượng	Bảo dưỡng lần đầu Km/tháng/h làm việc	Định kỳ thay thế Km/tháng/h làm việc
Nhớt Động Cơ	GCOIL: Nhớt máy (CI-4 15W40)	20.5L	10.000/1/300	25.000/3/750

1.1 Xả nhớt động cơ

Bước 1: Tháo tấm chống ồn (nếu có)

Bước 2: Tháo nắp châm nhớt động cơ.

Bước 3: Đặt khay chứa nhớt thải dưới động cơ.

Bước 3: Sử dụng tuýp 32 để tháo bu lông xả nhớt

Bước 4: Xả hết dầu động cơ.

- Kiểm tra tình trạng nút xả dầu và vòng đệm (thay mới nếu cần thiết)
- Lắp lại nút xả dầu bằng tuýp 32
- Siết nút xả dầu theo đúng mô-men quy định.

Lưu ý: Lực siết nút xả dầu là 60 ± 5 Nm

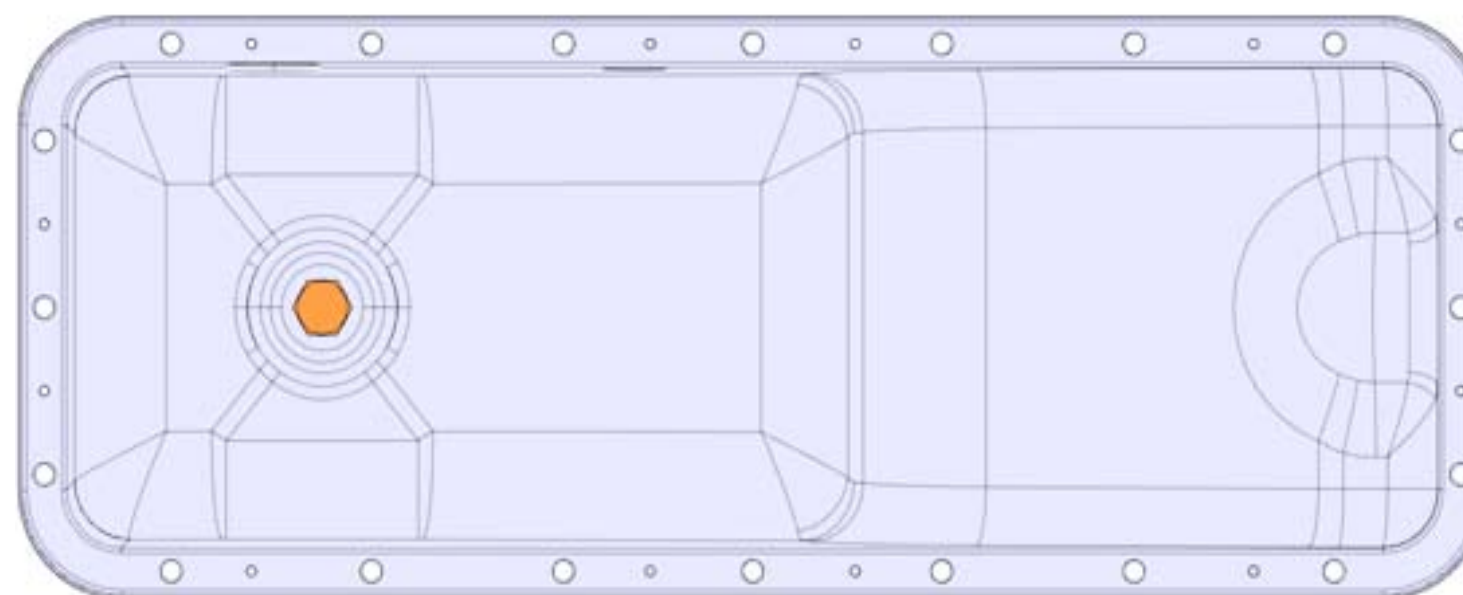
Cảnh báo an toàn

⚠ Nguy cơ bỏng nghiêm trọng

Tiếp xúc với động cơ nóng hoặc dầu động cơ nóng có thể gây bỏng nghiêm trọng.

Khi xả dầu, phải đeo găng tay bảo hộ.

Chỉ thực hiện khi động cơ đã nguội đến nhiệt độ an toàn.



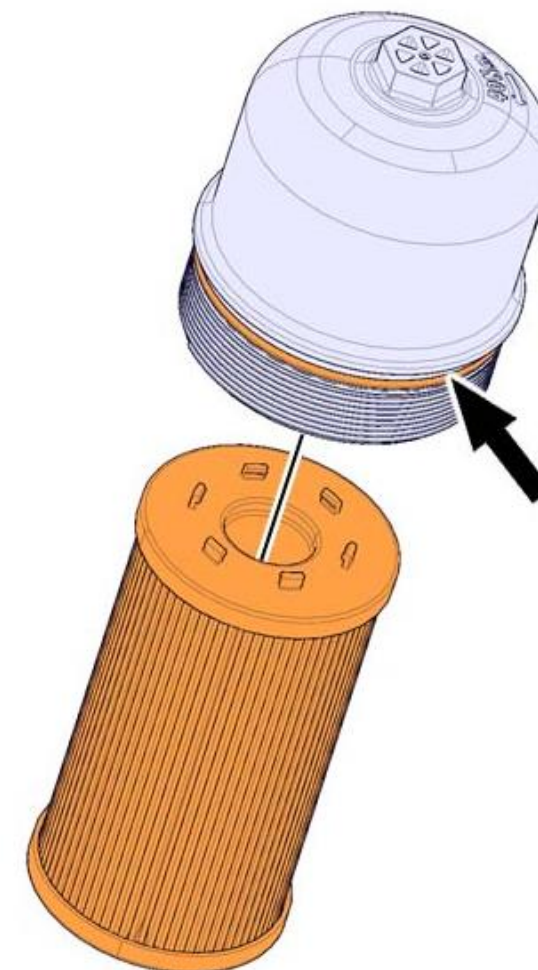
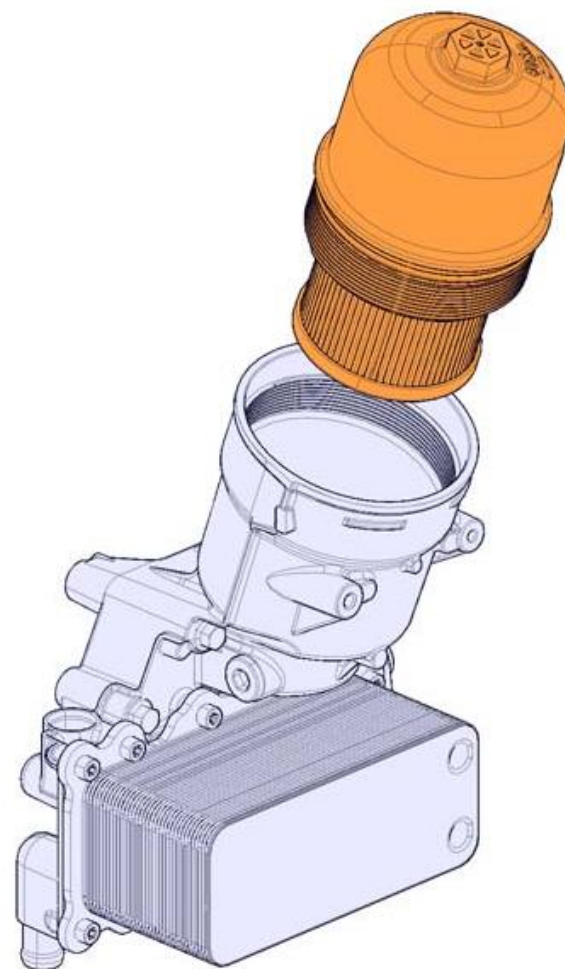
1. BẢO DƯỠNG THAY THỂ NHỚT VÀ LỌC NHỚT ĐỘNG CƠ

Tên phụ tùng	Mã phụ tùng	Số lượng	Bảo dưỡng lần đầu Km/tháng/h làm việc	Định kỳ thay thế Km/tháng/h làm việc
Lọc Nhớt Động Cơ	5224063075	1	10.000/1/300	25.000/3/750

1.2 Thay lọc nhớt động cơ

Bước 1: Dùng đầu tuýp 32 để tháo cụm lọc ra khỏi xương hàn

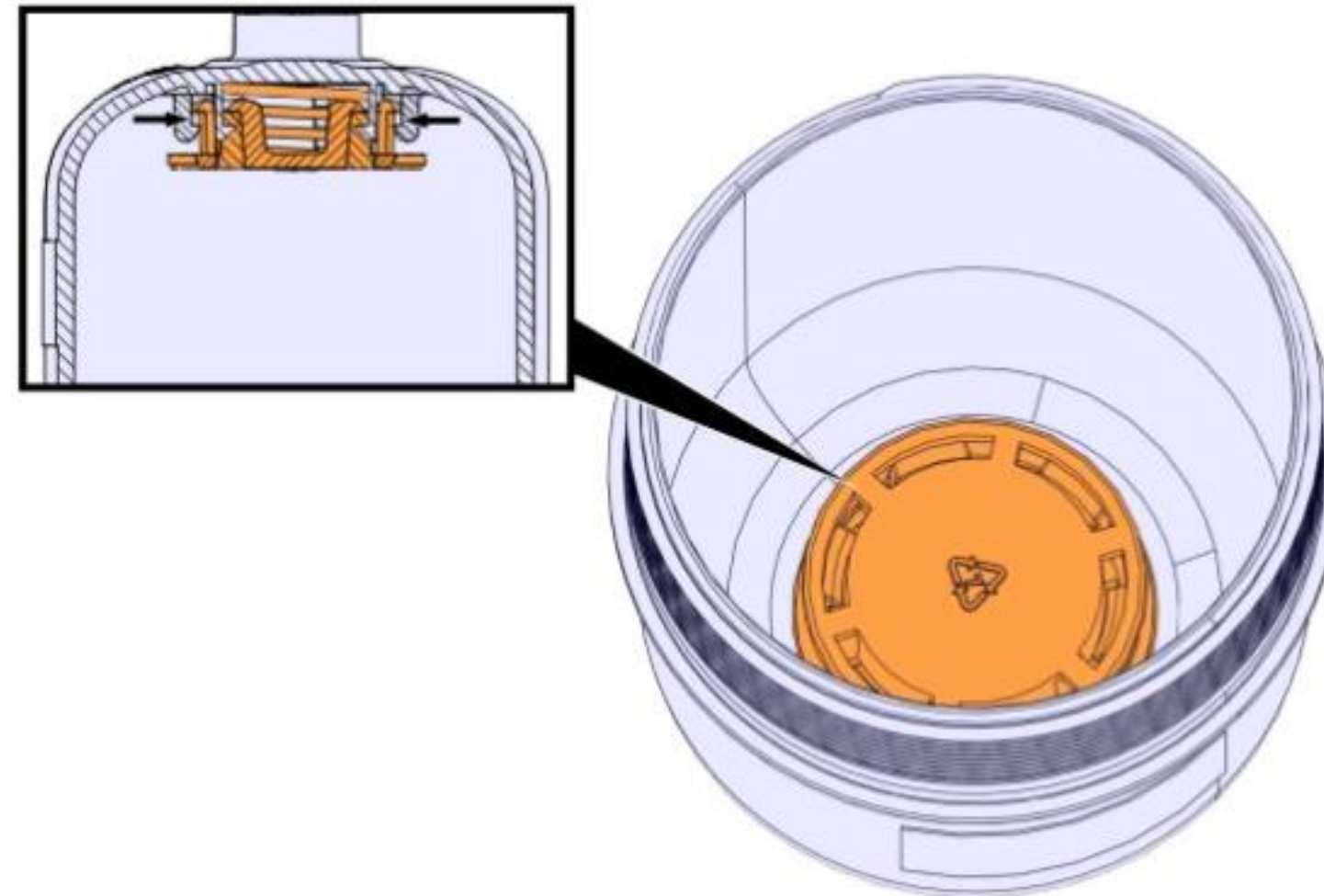
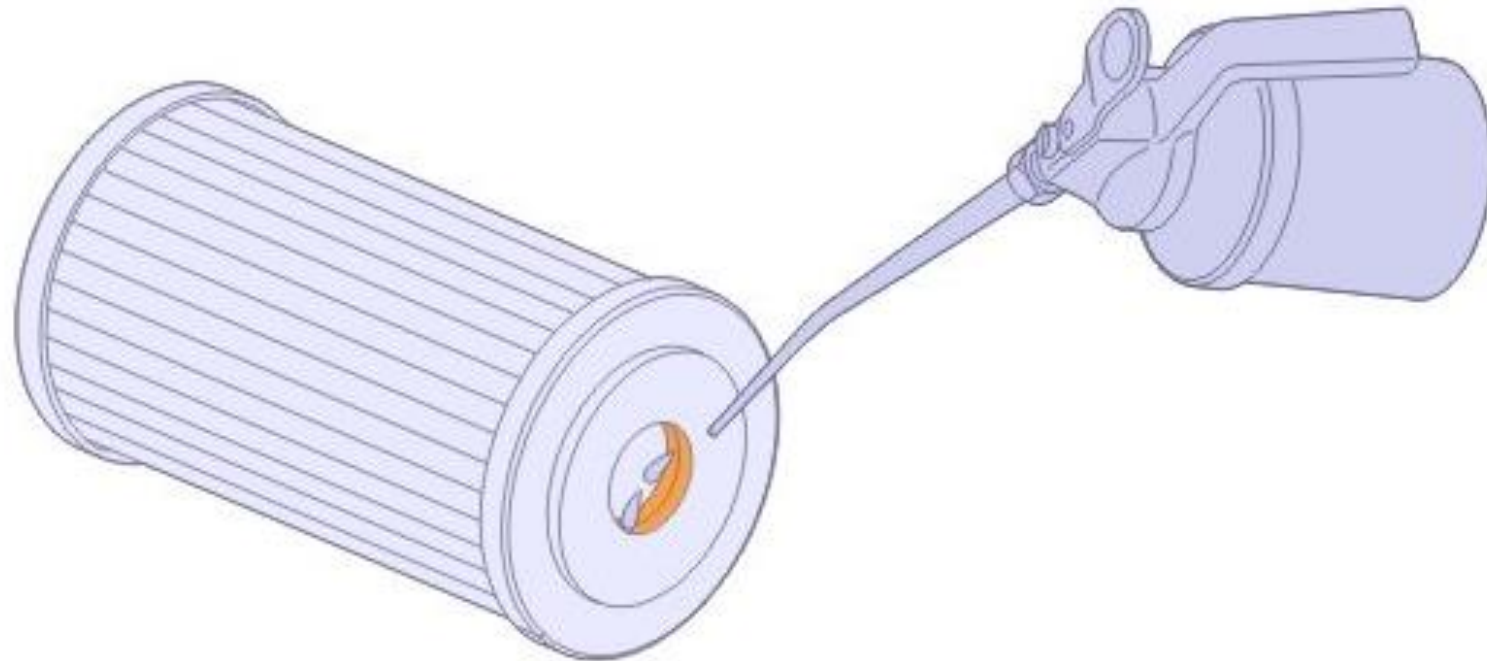
Bước 2: Tháo lõi lọc ra khỏi đế lọc



1. BẢO DƯỠNG THAY THẾ NHỚT VÀ LỌC NHỚT ĐỘNG CƠ.

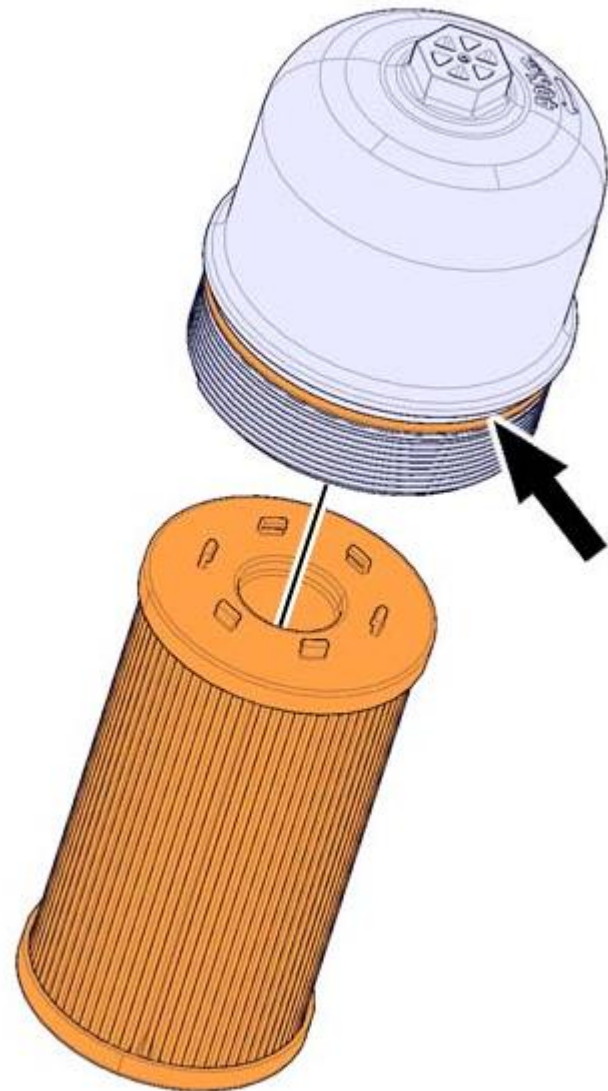
Bước 3: Sử dụng lọc mới và bôi một lớp mỏng nhớt để bôi trơn khi gắn lọc vào để

Bước 4: Kiểm tra xem giá đỡ đã được khóa chặt với nắp đậy chưa.



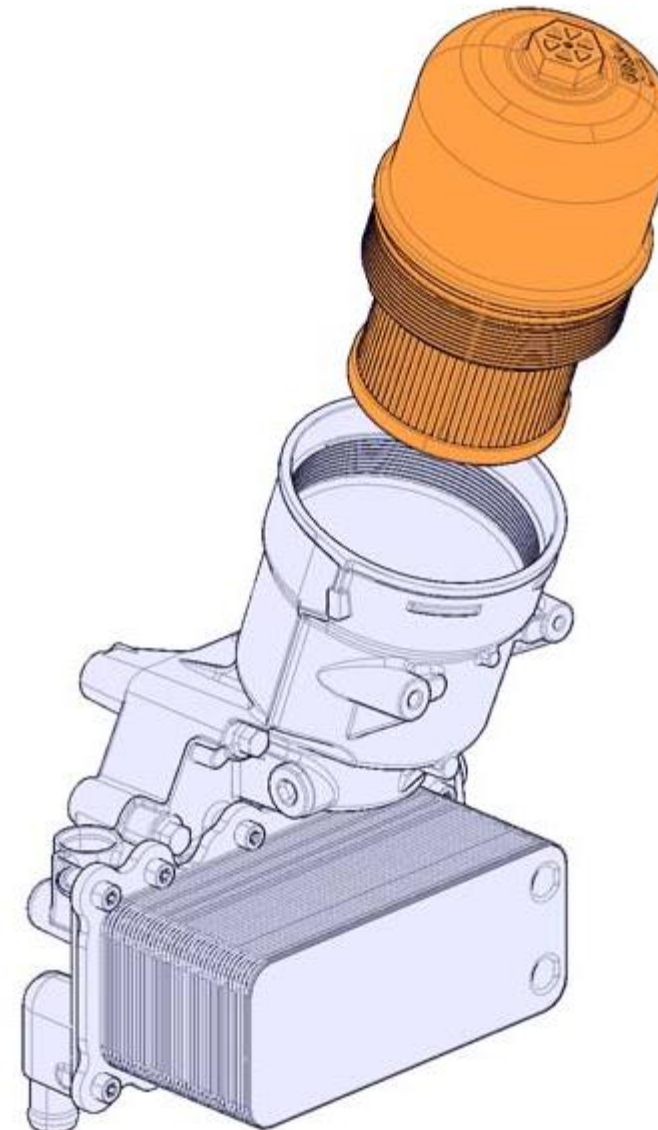
1. BẢO DƯỠNG THAY THẾ NHỚT VÀ LỌC NHỚT ĐỘNG CƠ

Bước 5: Thay lọc mới gắn vào đế lọc. Sử dụng gioăng cao su mới như hướng dẫn.



Bước 6: Gắn cụm lọc vào giá đỡ/xương hàn và siết các bu lông theo đúng lực siết tiêu chuẩn (sử dụng tuýp 32)

- **Lực siết tiêu chuẩn : 40 ± 5 Nm**

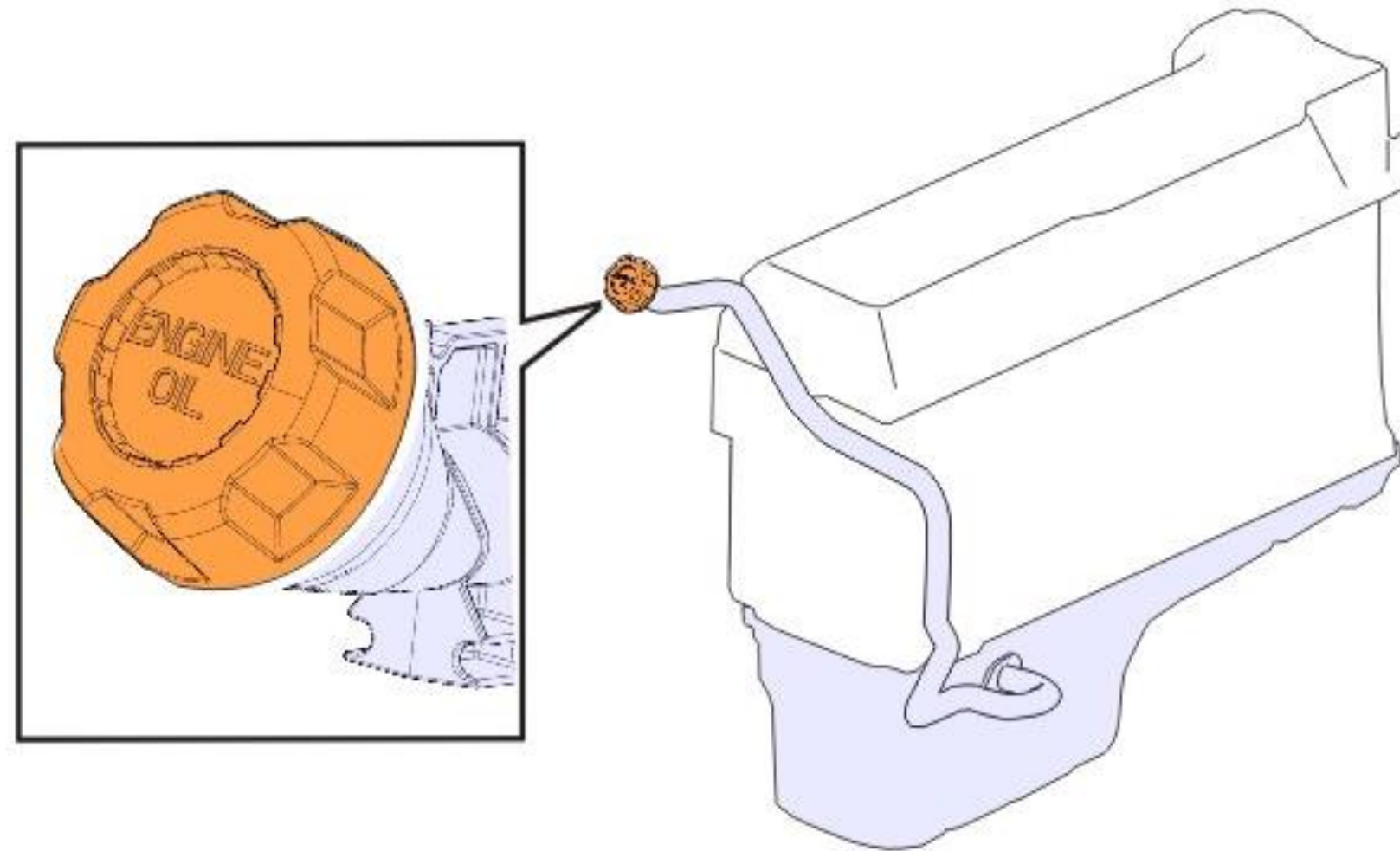


1. BẢO DƯỠNG THAY THỂ NHỚT VÀ LỌC NHỚT ĐỘNG CƠ

1.3 Châm nhớt động cơ

Bước 1: Tháo nắp két nhớt

Bước 2: Châm đầy két nhớt với nhớt chính hãng UD



2. BẢO DƯỠNG THAY THẾ LỌC TÁCH NƯỚC, LỌC DẦU TINH

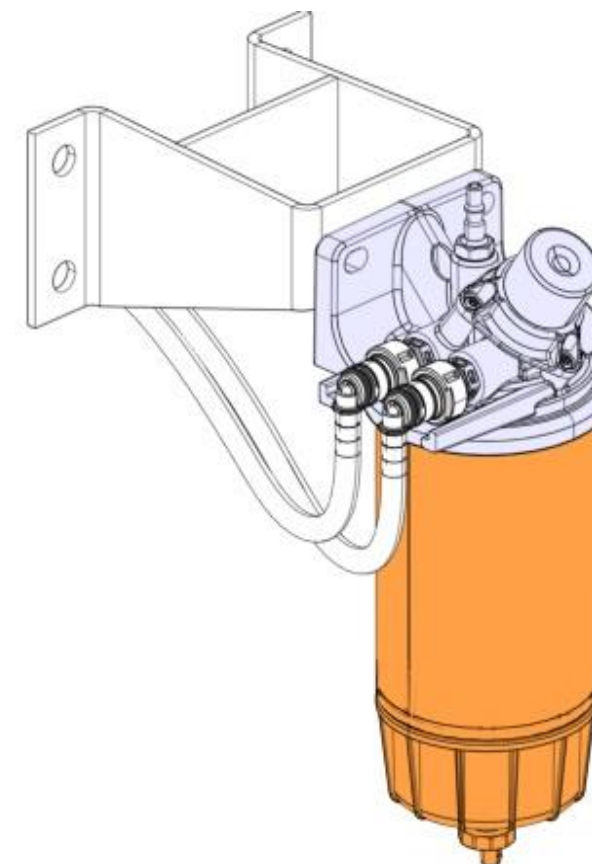
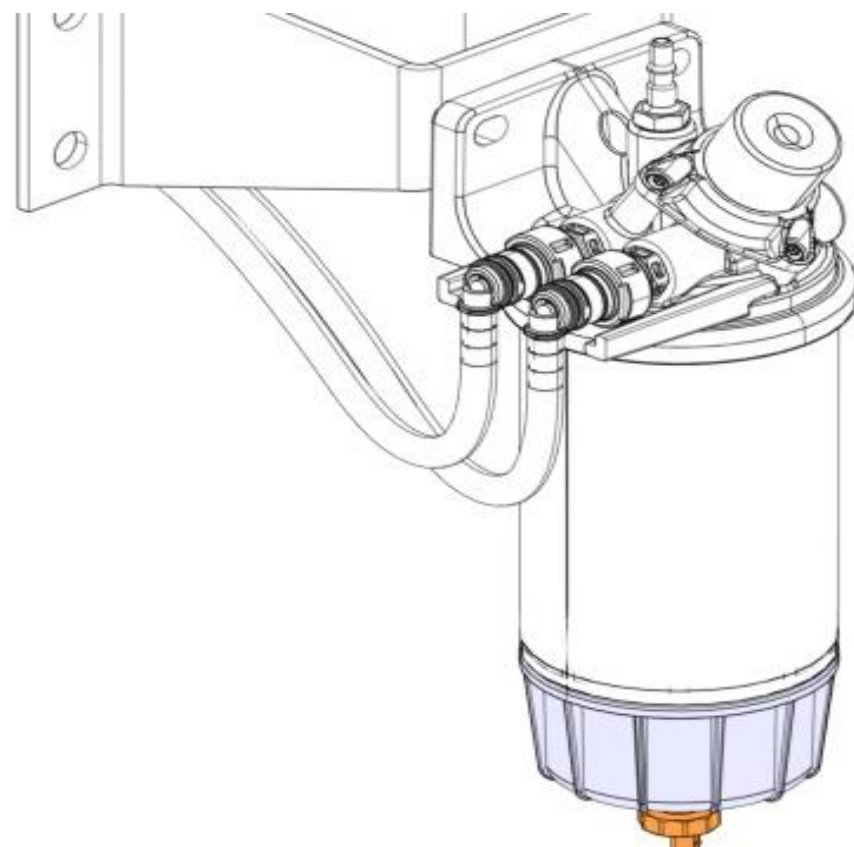
Tên phụ tùng	Mã phụ tùng	Số lượng	Bảo dưỡng lần đầu Km/tháng/h làm việc	Định kỳ thay thế Km/tháng/h làm việc
Lọc Tách Nước	166959Z01D	1	10.000/1/300	25.000/3/750

1.1. Bảo dưỡng thay thế lọc tách nước

Bước 1: Chuẩn bị khay/ chậu bên dưới để hứng nhớt khi tháo lọc.

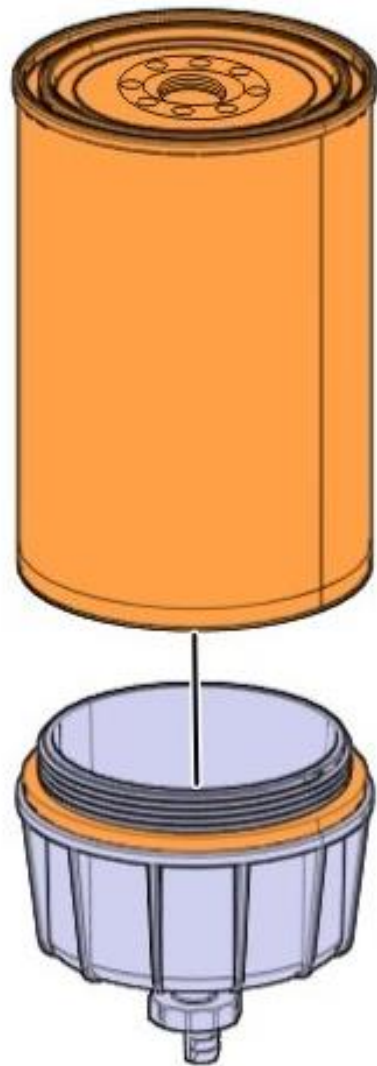
- Nới lỏng bu lông xả bên dưới

Bước 2: Sử dụng cảo dây để tháo bộ lọc tách nước ra.



2. BẢO DƯỠNG THAY THẾ LỌC TÁCH NƯỚC, LỌC DẦU TINH

Bước 3: Tháo lõi lọc ra khỏi cốc lọc và lấy gioăng cao su cũ ra và thay thế

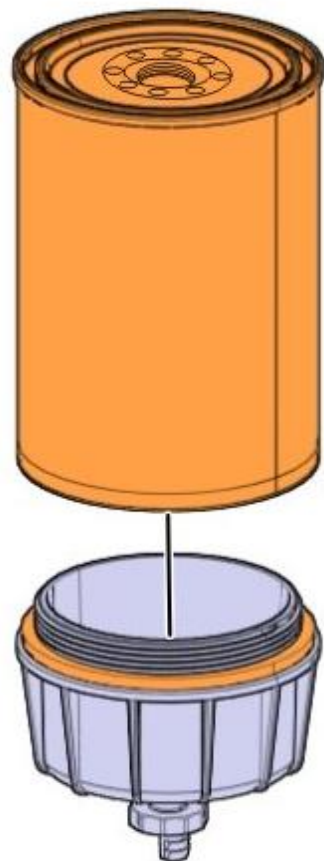


Bước 4: sử dụng giẻ sạch, cọ để lau sạch nước, dầu, cặn bẩn, và bùn đất bên trong và xung quanh cốc lọc
Sau đó dùng súng gió thổi khô cốc lọc.

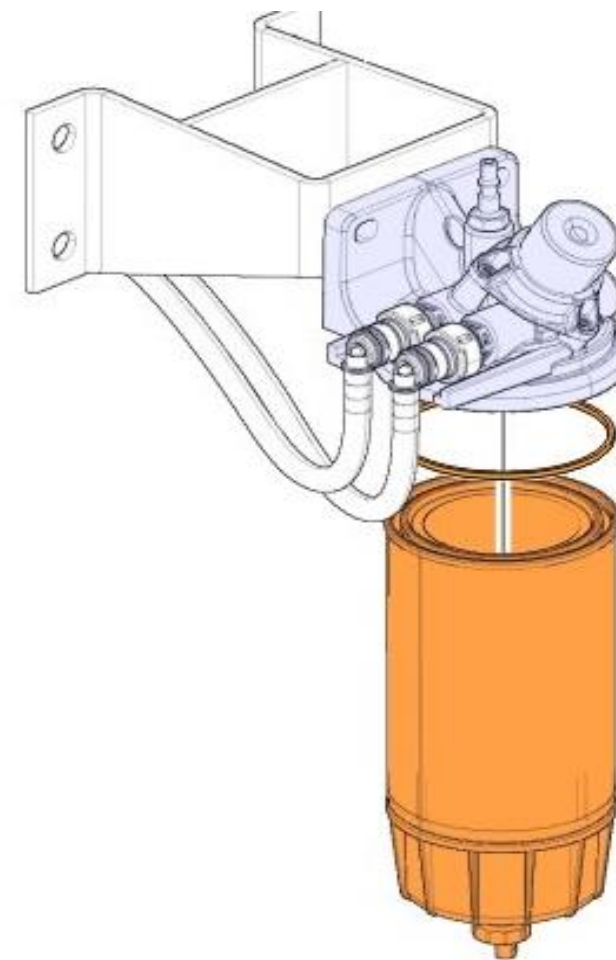


2. BẢO DƯỠNG THAY THỂ LỌC TÁCH NƯỚC, LỌC DẦU TĨNH

Bước 5: Thay lõi lọc và gioăng cao su, sau đó gắn lõi lọc mới cốc lọc.

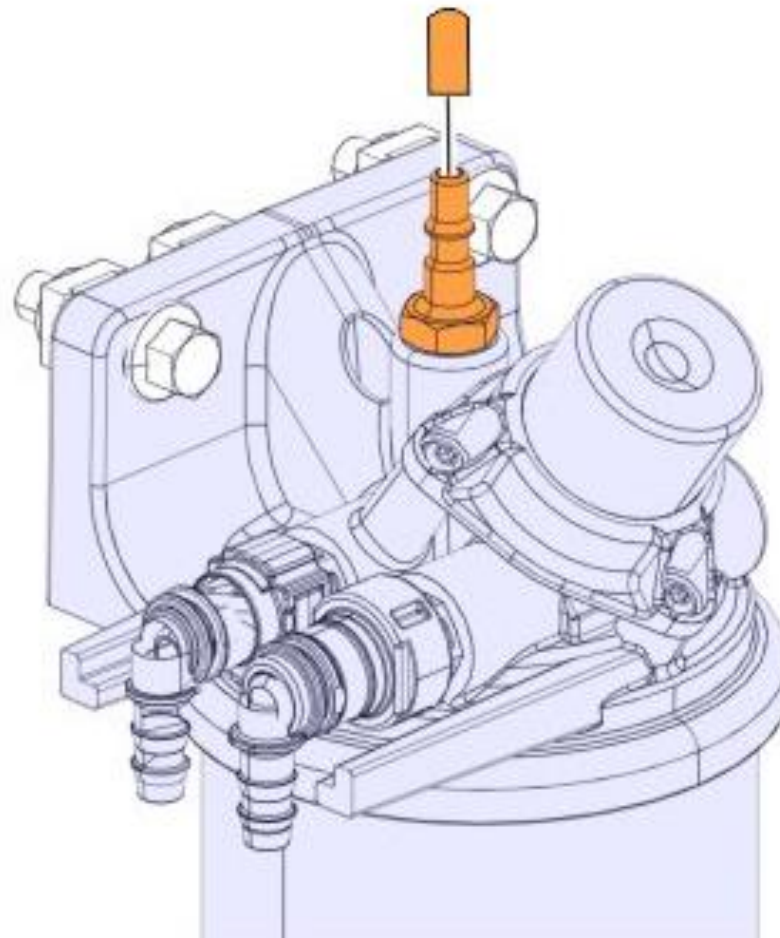


Bước 6: Gắn vòng gioăng mới và cụm lọc vào đế lọc. Sau đó dùng cảo dây siết vừa cứng tay.



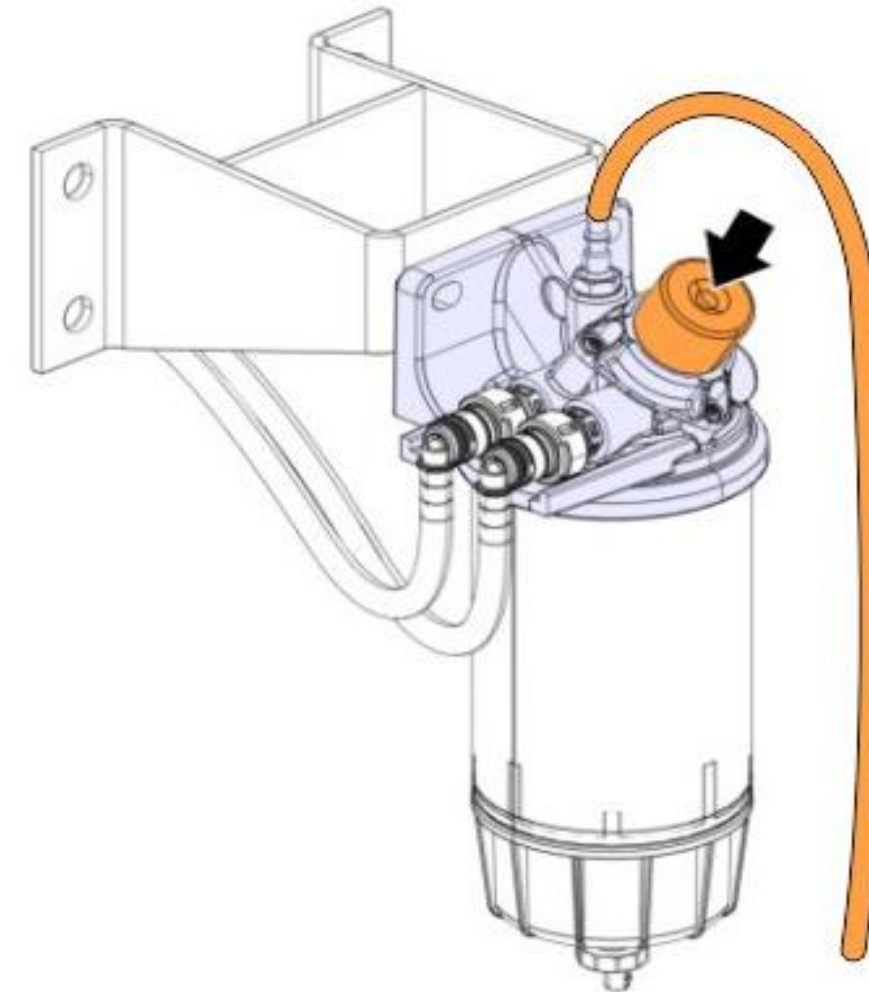
2. BẢO DƯỠNG THAY THẾ LỌC TÁCH NƯỚC, LỌC DẦU TĨNH

Bước 7: Tháo nắp chụp van khí và nói lỏng đai ốc chỗ van xả khí ra.



Bước 8: Dùng tay ấn nút bơm nhiên liệu đi ra ngoài ống. Ấn cho đến khi không còn bọt khí bên trong và cứng tay thì dừng.

- Sau đó tháo ống ra, vặn chặt đai ốc xả khí và vặn nắp chụp đầu ống xả vào.

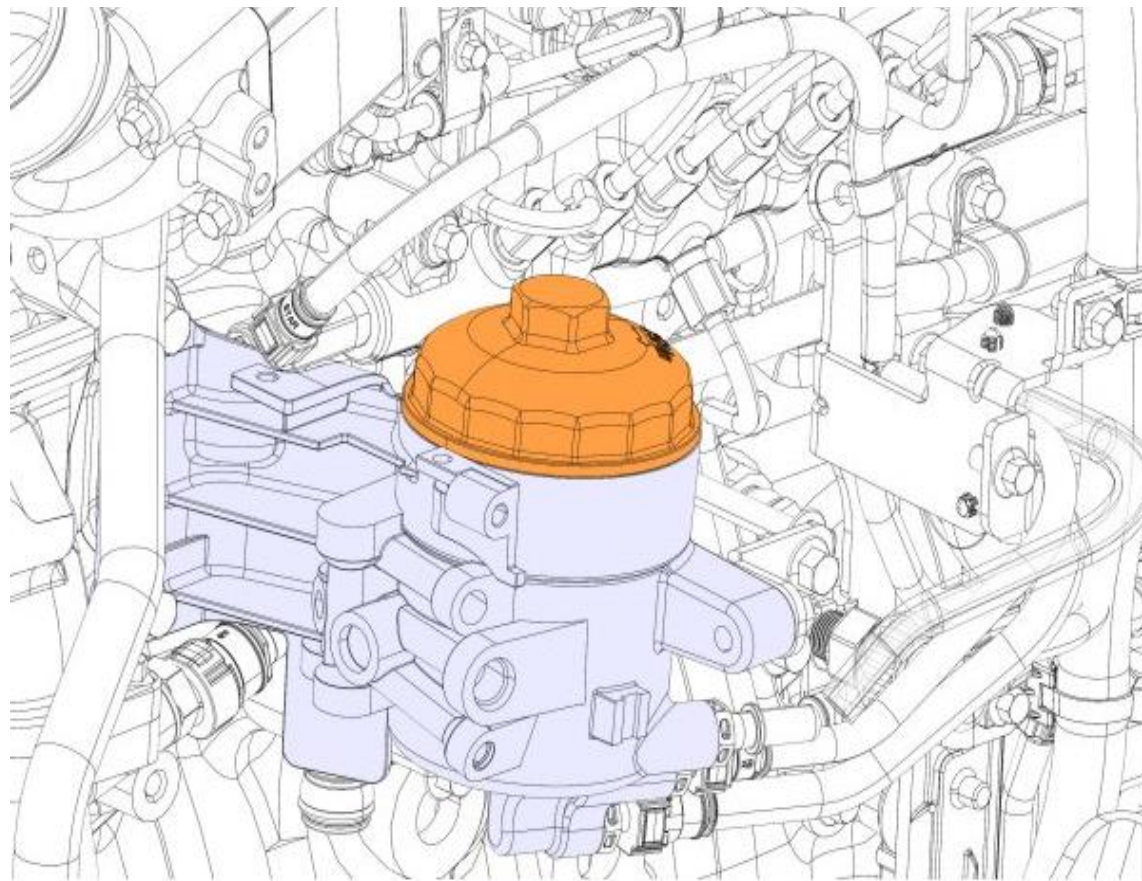


2. BẢO DƯỠNG THAY THẾ LỌC TÁCH NƯỚC, LỌC DẦU TINH

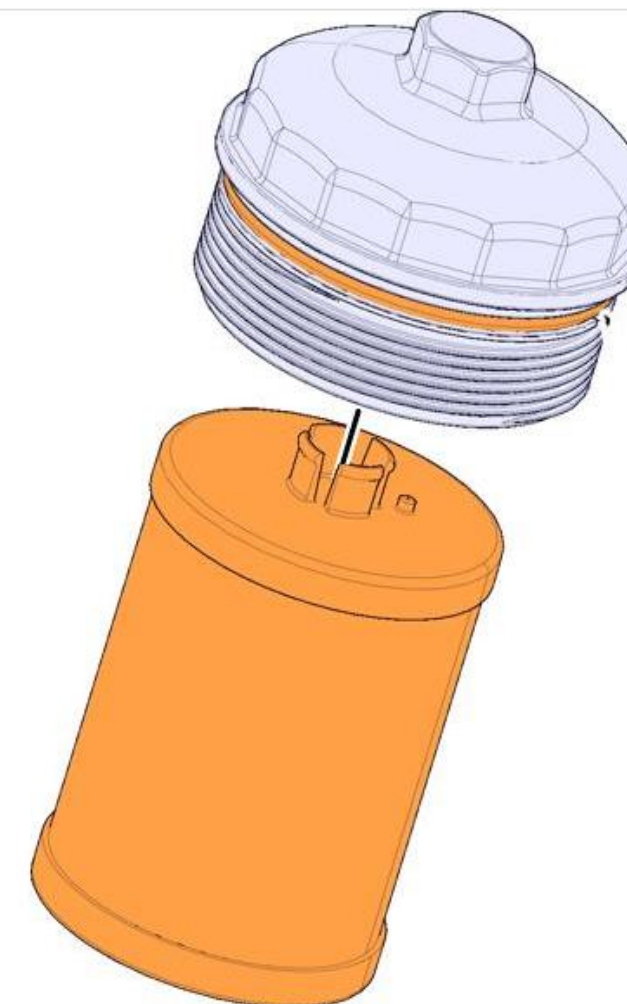
Tên phụ tùng	Mã phụ tùng	Số lượng	Bảo dưỡng lần đầu Km/tháng/h làm việc	Định kỳ thay thế Km/tháng/h làm việc
Lọc Dầu Tinh	5223964910	1	10.000/1/300	25.000/3/750

1.2. Bảo dưỡng thay thế lọc dầu tinh

Bước 1: tháo nắp lọc tinh bằng đầu tuýp 32



Bước 2: Tháo rời lõi lọc và gioăng cao su ra khỏi đế lọc để thay thế

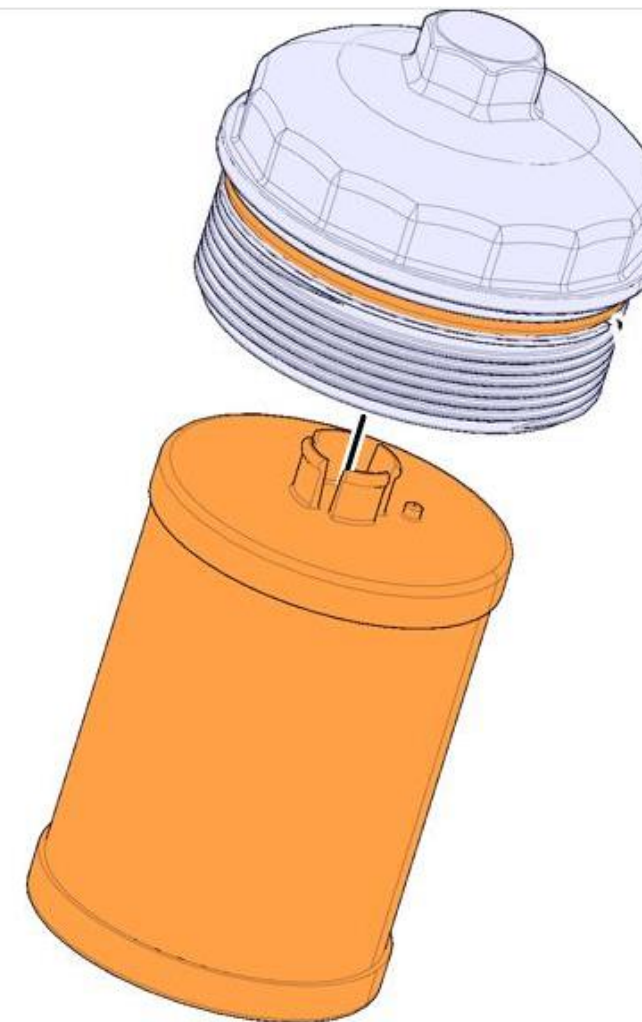


2. BẢO DƯỠNG THAY THẾ LỌC TÁCH NƯỚC, LỌC DẦU TINH

Bước 3: Dùng dầu để bôi trơn phần ren của lõi lọc mới trước khi lắp vào



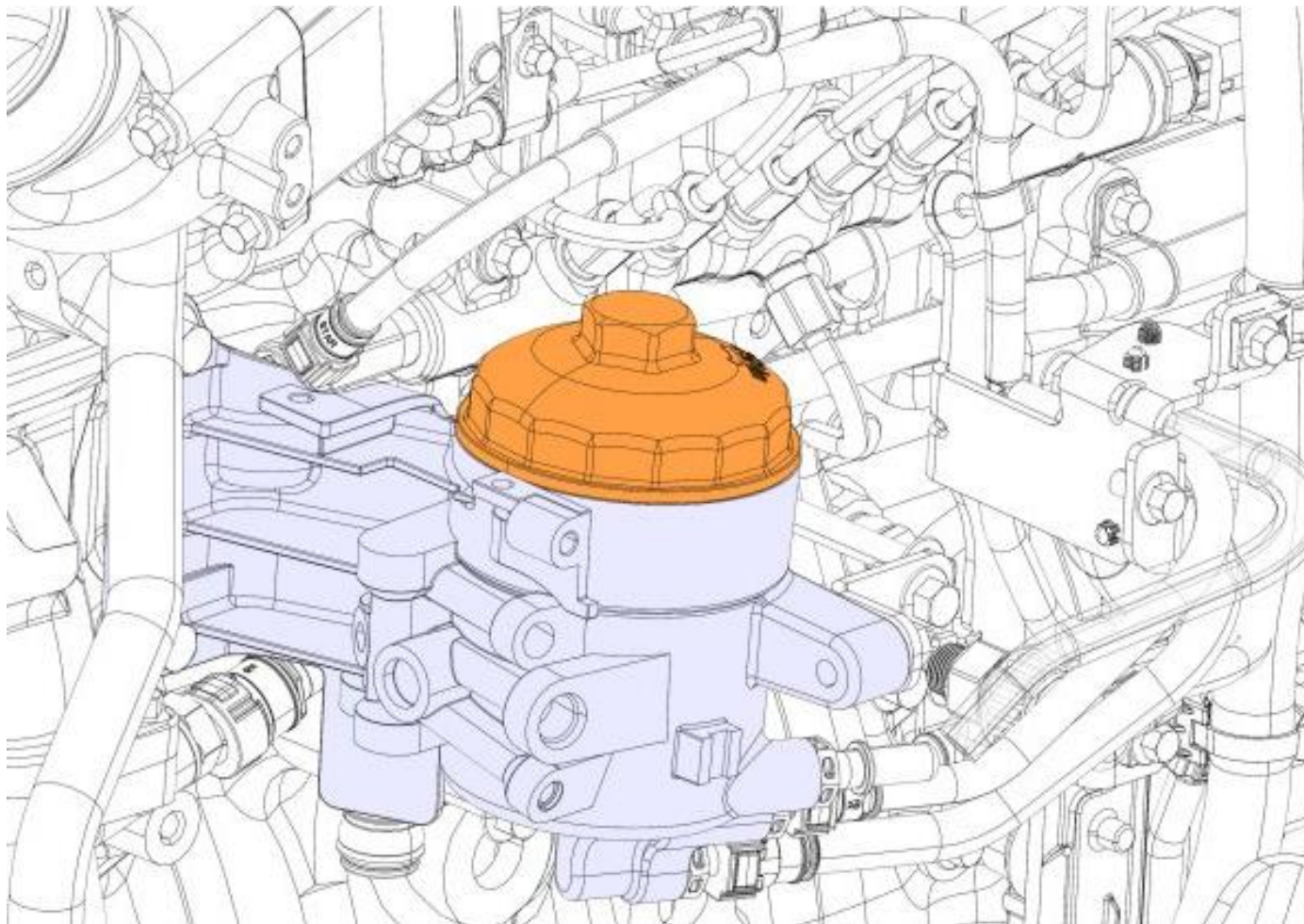
Bước 4: Sử dụng lõi lọc mới và gioăng cao su mới lắp vào để lọc. (Lưu ý nhớ vệ sinh cả nắp lọc bằng vải sạch)



2. BẢO DƯỠNG THAY THẾ LỌC TÁCH NƯỚC, LỌC DẦU TINH

Bước 5: Sau cùng lắp lại cụm lọc vào đế lọc. (sử dụng tuýp 32)

Siết lọc với lực theo tiêu chuẩn: **25Nm**.

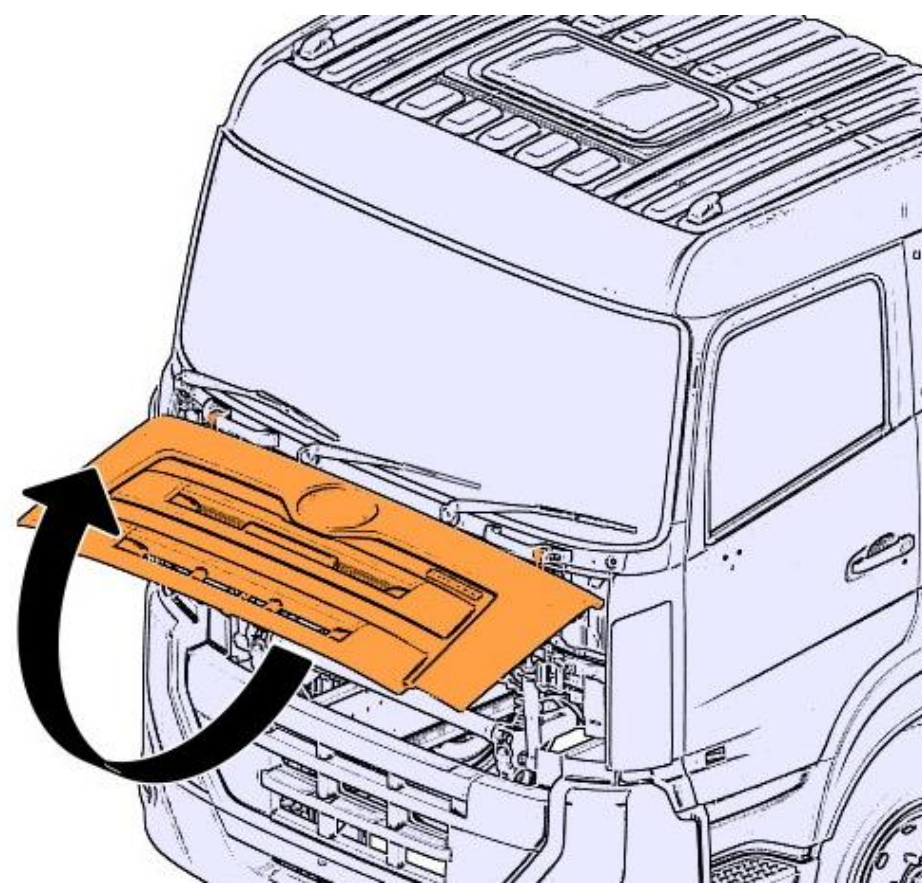


HƯỚNG DẪN BẢO DƯỠNG CƠ BẢN

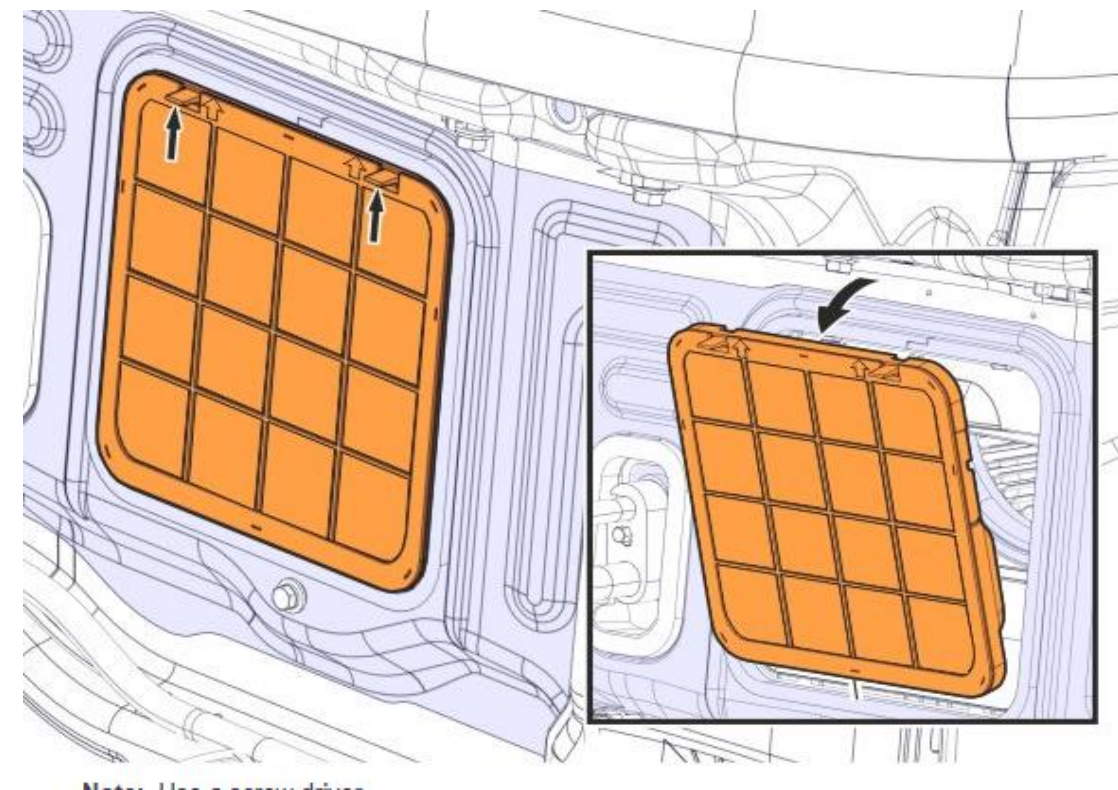
3. BẢO DƯỠNG THAY THẾ LỌC GIÓ ĐIỀU HÒA

Tên phụ tùng	Mã phụ tùng	Số lượng	Định kỳ thay thế Km/tháng/h làm việc
Lọc Gió Điều Hòa	5282682780	1	25.000/3/750

Bước 1: Đẩy nắp Capo lên.



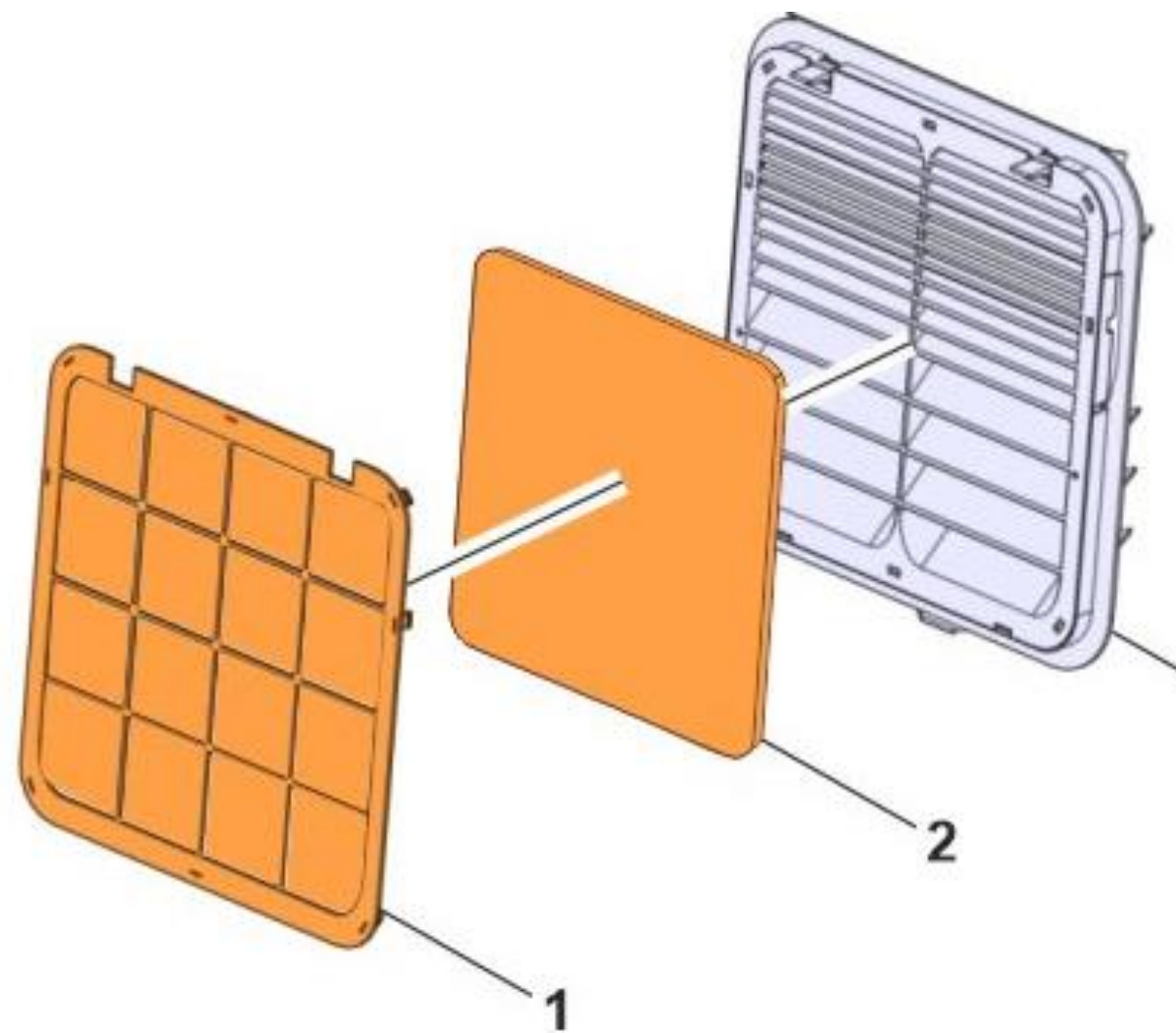
Bước 2: Dùng tay gạt nhẹ hai chốt khóa bên trong lọc gió, sau đó kéo lọc gió ra ngoài.



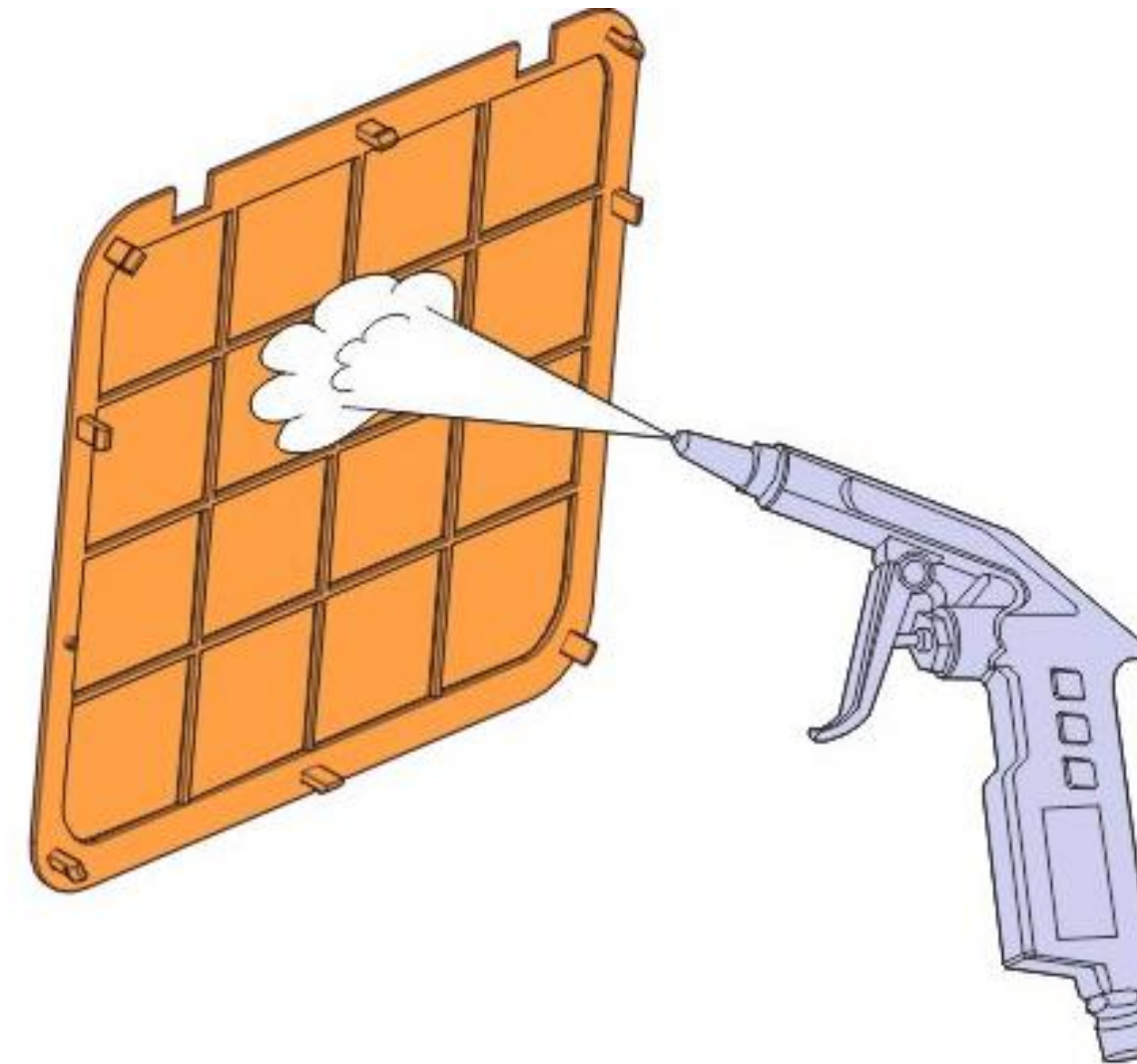
HƯỚNG DẪN BẢO DƯỠNG CƠ BẢN

3. BẢO DƯỠNG THAY THẾ LỌC GIÓ ĐIỀU HÒA

Bước 3: Dùng tua vít tháo phần lõi lọc ra khỏi khung lọc



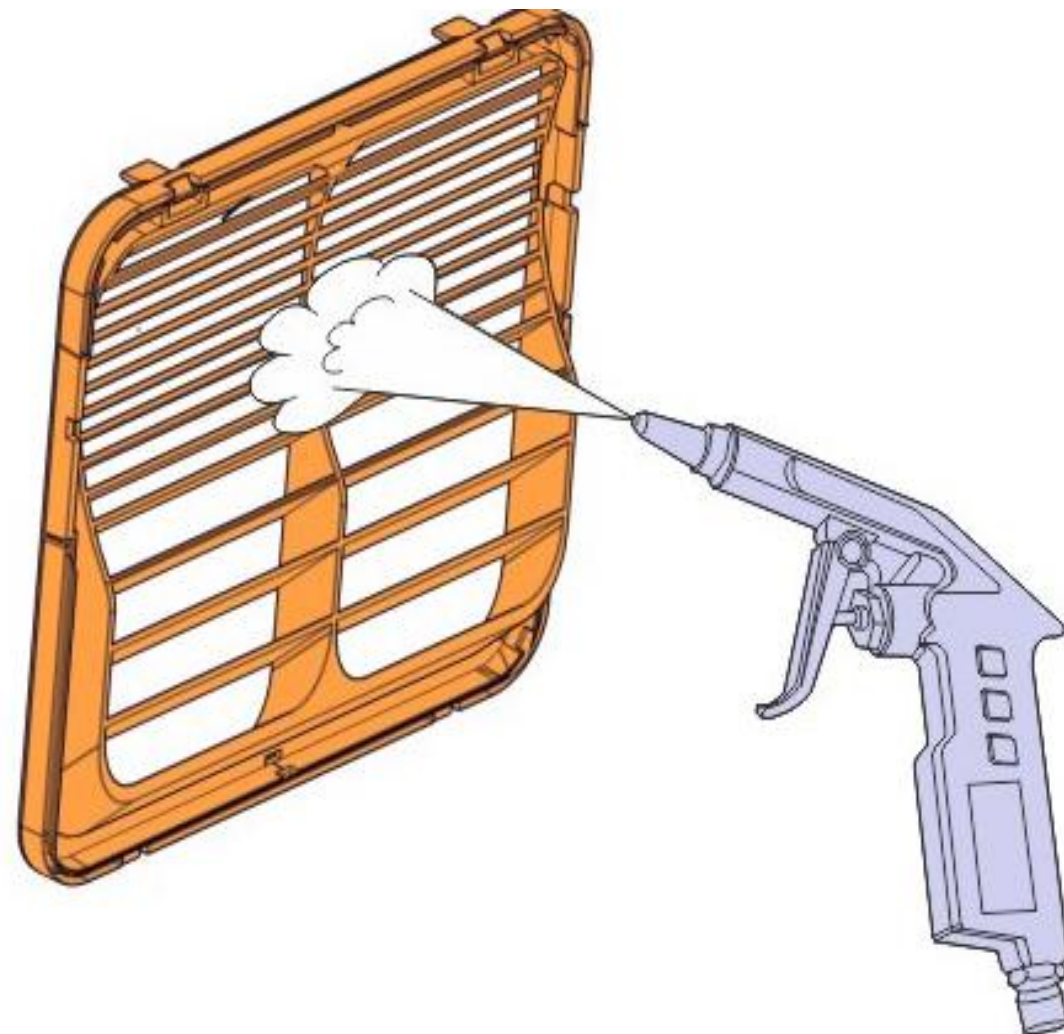
Bước 4: vệ sinh, thổi bụi kỹ phần khung lọc bên ngoài bằng súng gió, giẻ sạch. Cần nhắc thay thế nếu khung bị sần, giòn, gãy,...



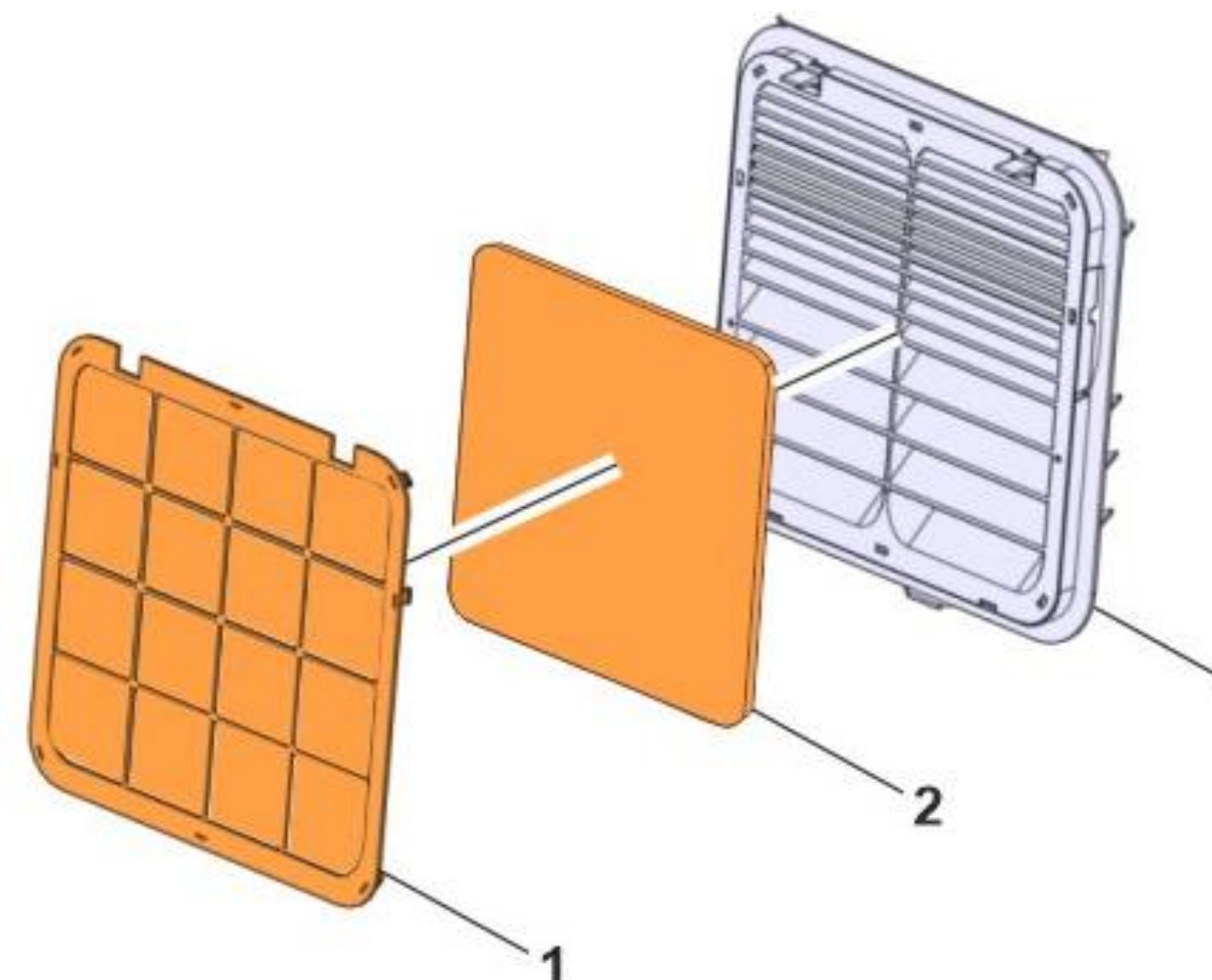
HƯỚNG DẪN BẢO DƯỠNG CƠ BẢN

3. BẢO DƯỠNG THAY THẾ LỌC GIÓ ĐIỀU HÒA

Bước 5: vệ sinh, thổi bụi kỹ phần khung lọc bên trong bằng súng gió, giẻ sạch. Cần nhắc thay thế nếu phần khung có bị hỏng hóc, gãy, sòn,...



Bước 6: Thay thế lọc gió bằng lọc lọc gió mới. Đảm bảo lọc và khung lọc đều phải được vệ sinh sạch bụi bẩn trước khi lắp vào.

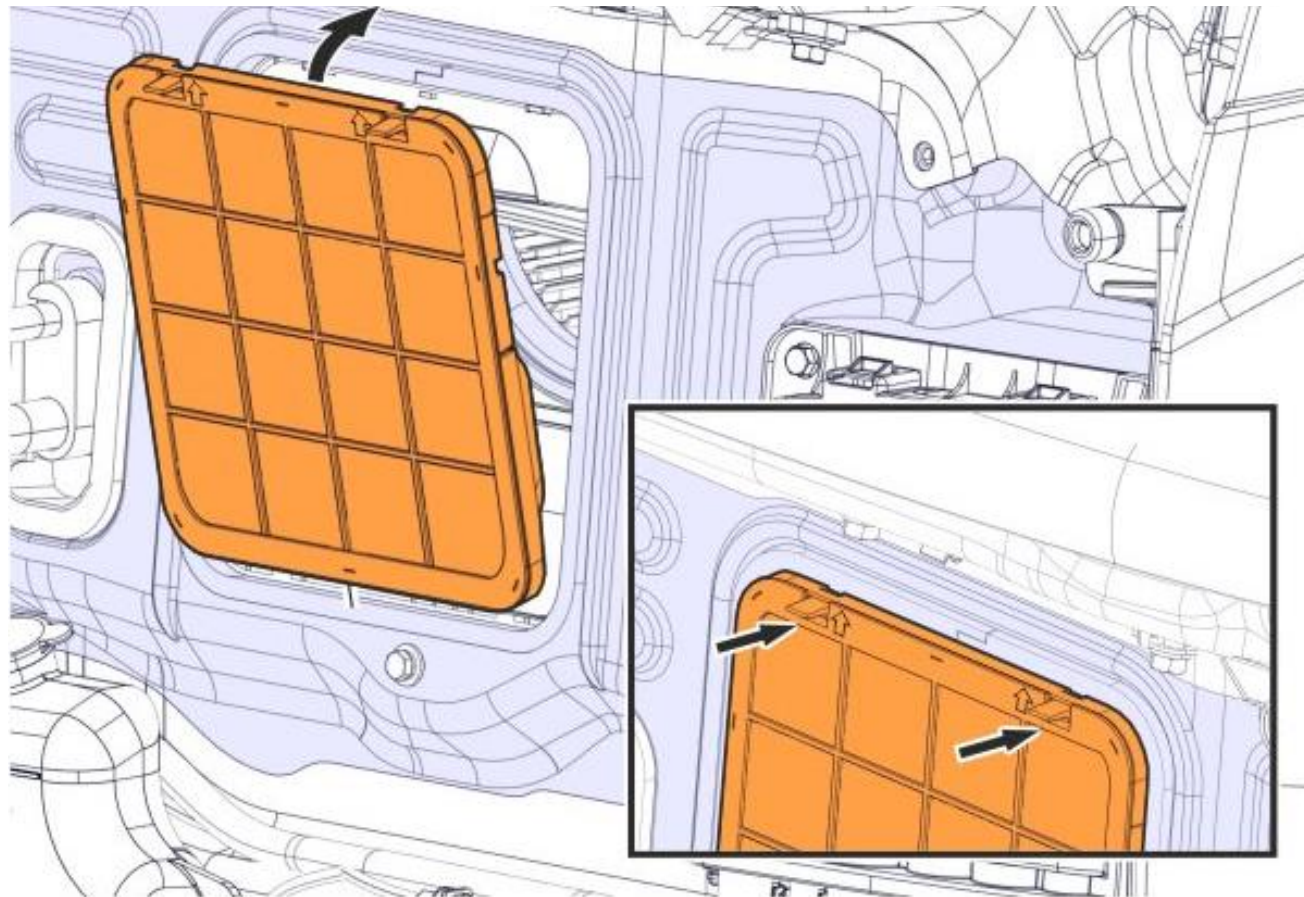


HƯỚNG DẪN BẢO DƯỠNG CƠ BẢN

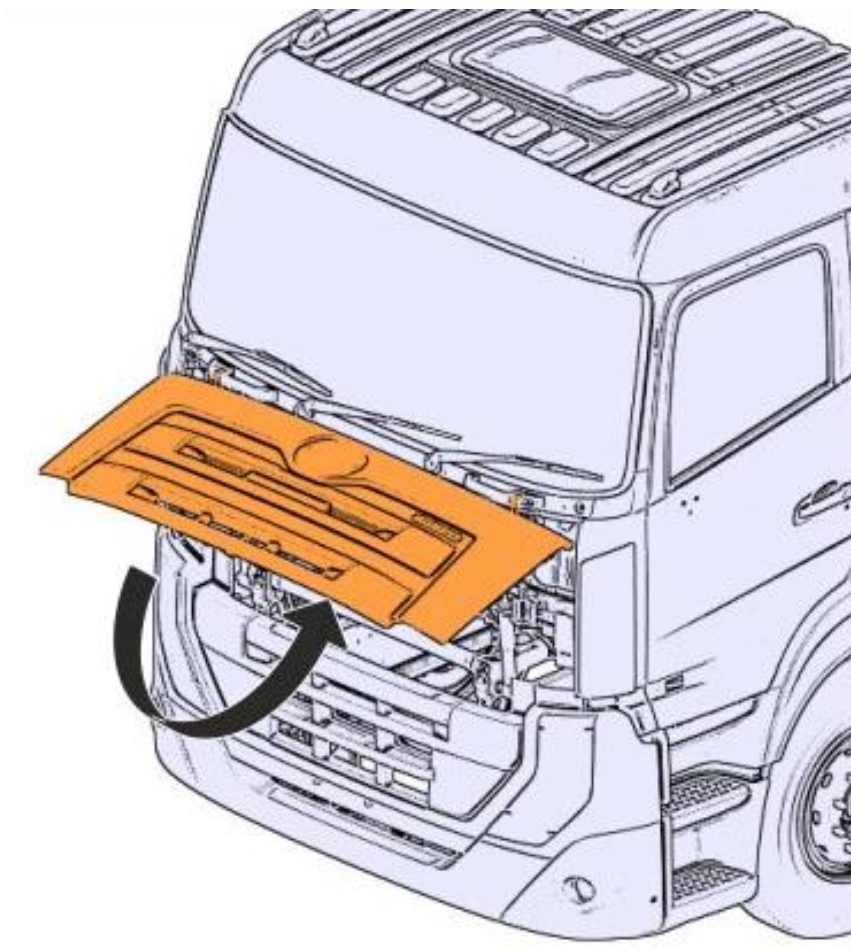
3. BẢO DƯỠNG THAY THẾ LỌC GIÓ ĐIỀU HÒA

Bước 7: Lắp lọc gió vào đúng vị trí bên trong xe.

Lưu ý: Đảm bảo hai chốt phía trên của lọc gió được gài chắc chắn.



Bước 8: Hạ nắp capo.

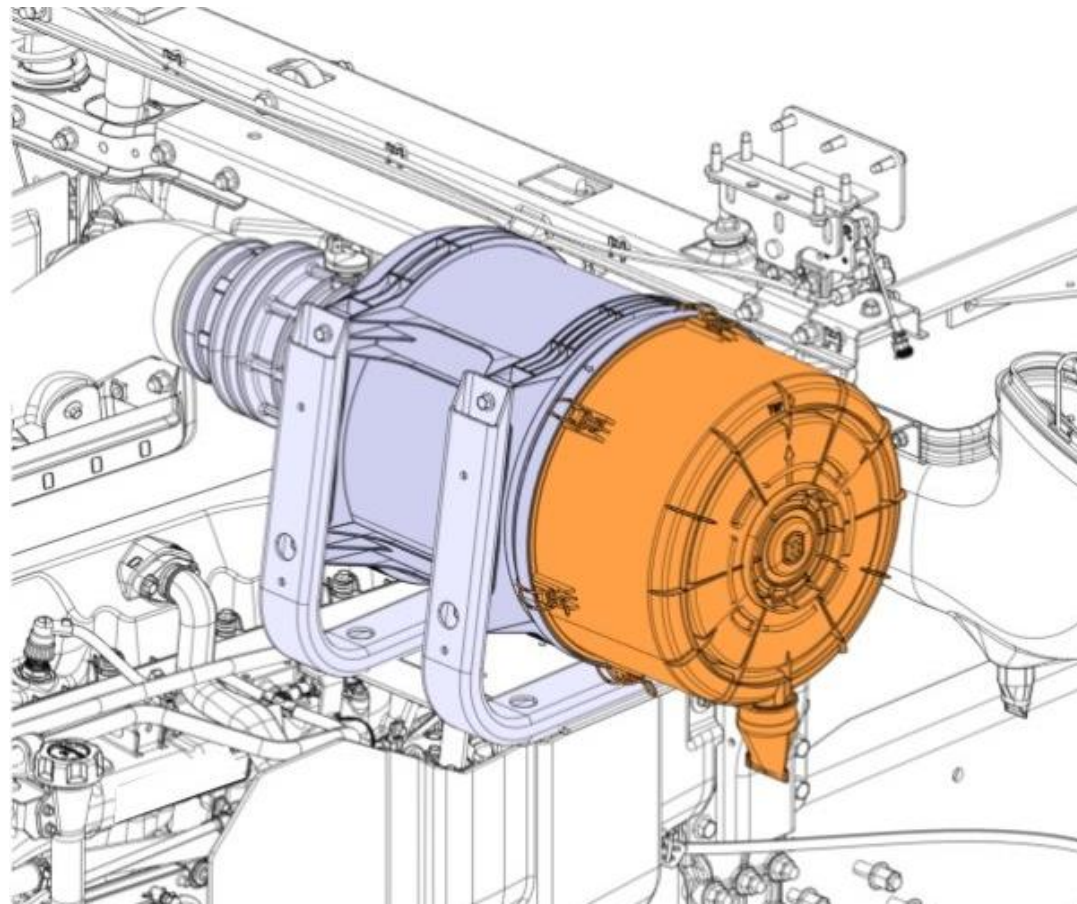


HƯỚNG DẪN BẢO DƯỠNG CƠ BẢN

4.BẢO DƯỠNG THAY THẾ LỌC GIÓ ĐỘNG CƠ

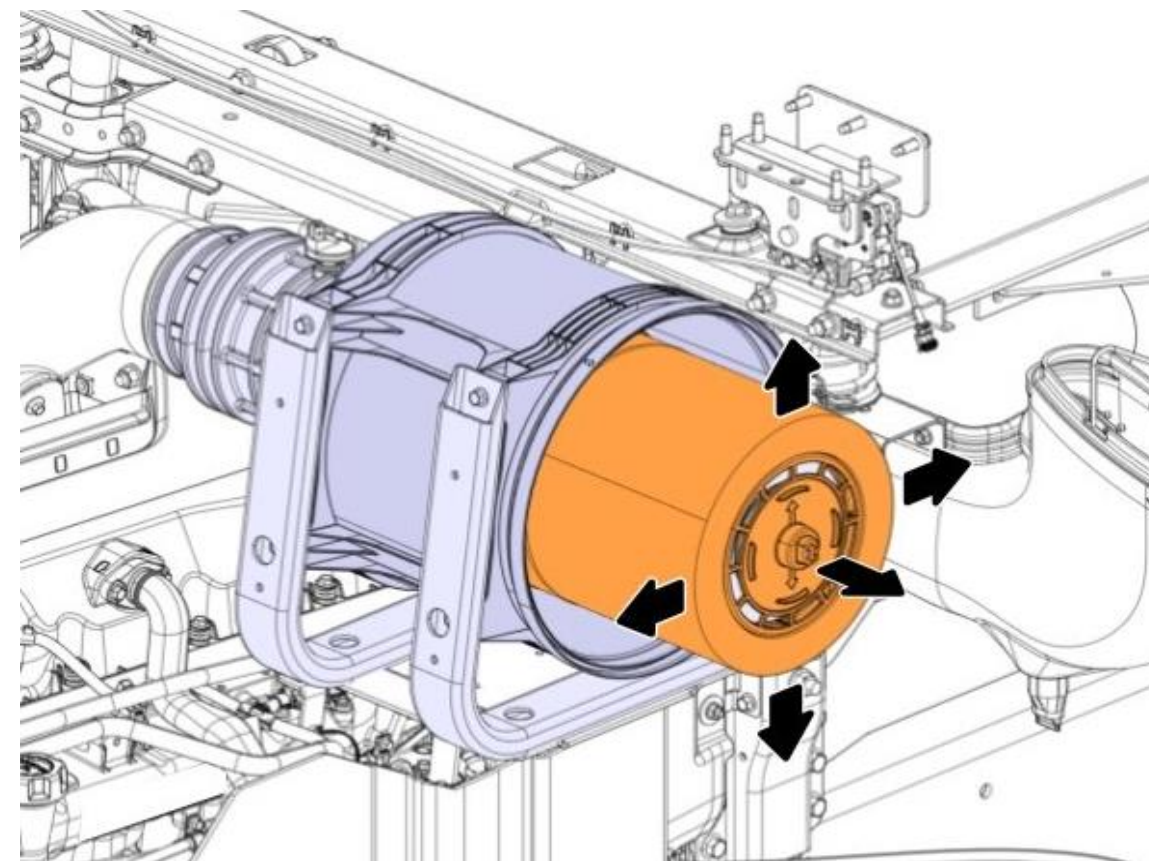
Tên phụ tùng	Mã phụ tùng	Số lượng	Định kỳ thay thế Km/tháng/h làm việc
Lõi lọc gió chính động cơ	165289Z00B	1	25.000/3/750
Lõi lọc gió phụ động cơ	165289Z00A	1	25.000/3/750

Bước 1: Mở các ngàm khóa giữ vỏ lọc gió động cơ, sau đó tháo vỏ lọc ra ngoài.



Bước 2: Lấy lõi lọc gió động cơ chính ra.

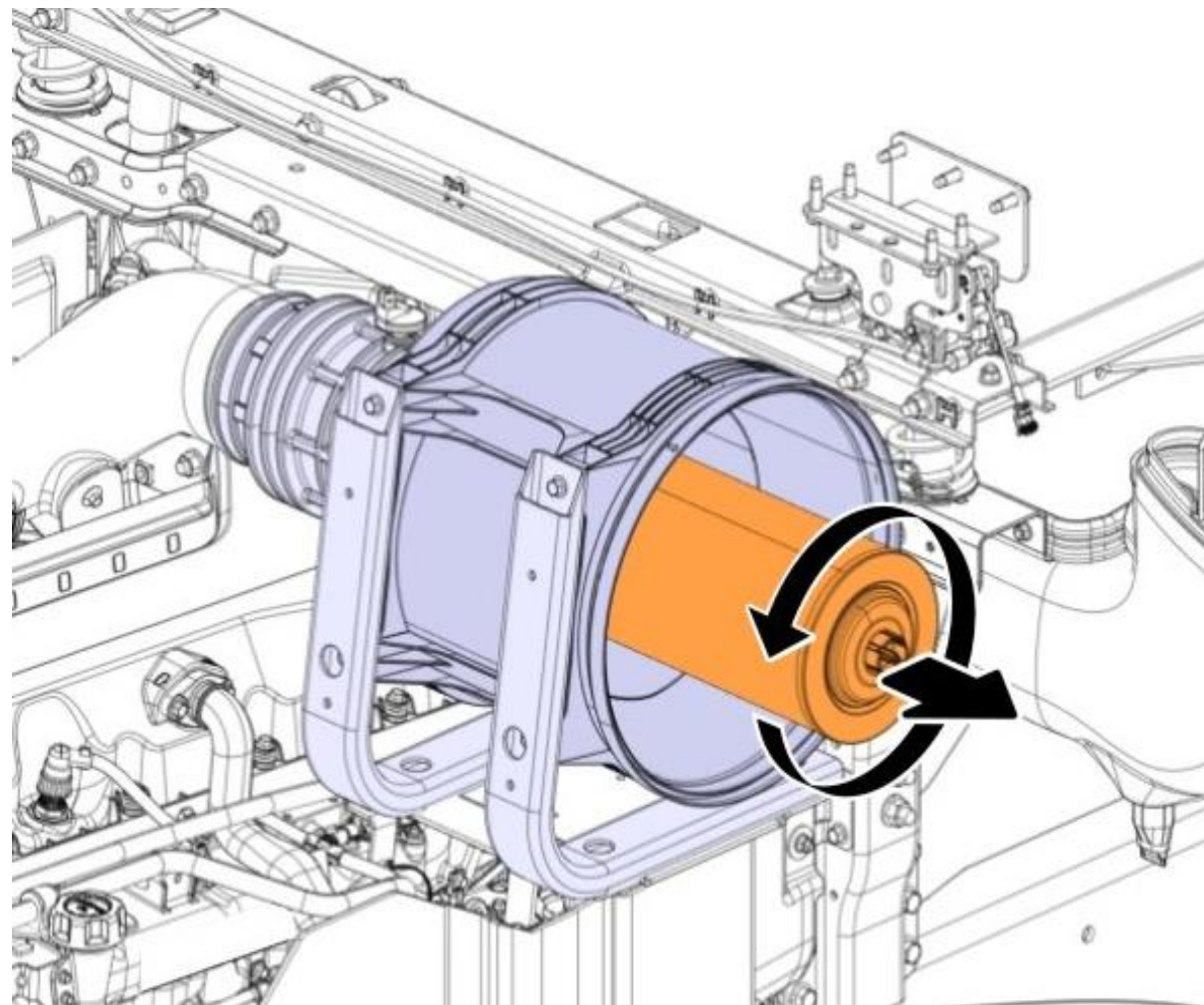
Lưu ý: Chỉ nên lắc nhẹ và kéo phần lõi ra từ từ, không nên dùng lực quá mạnh.



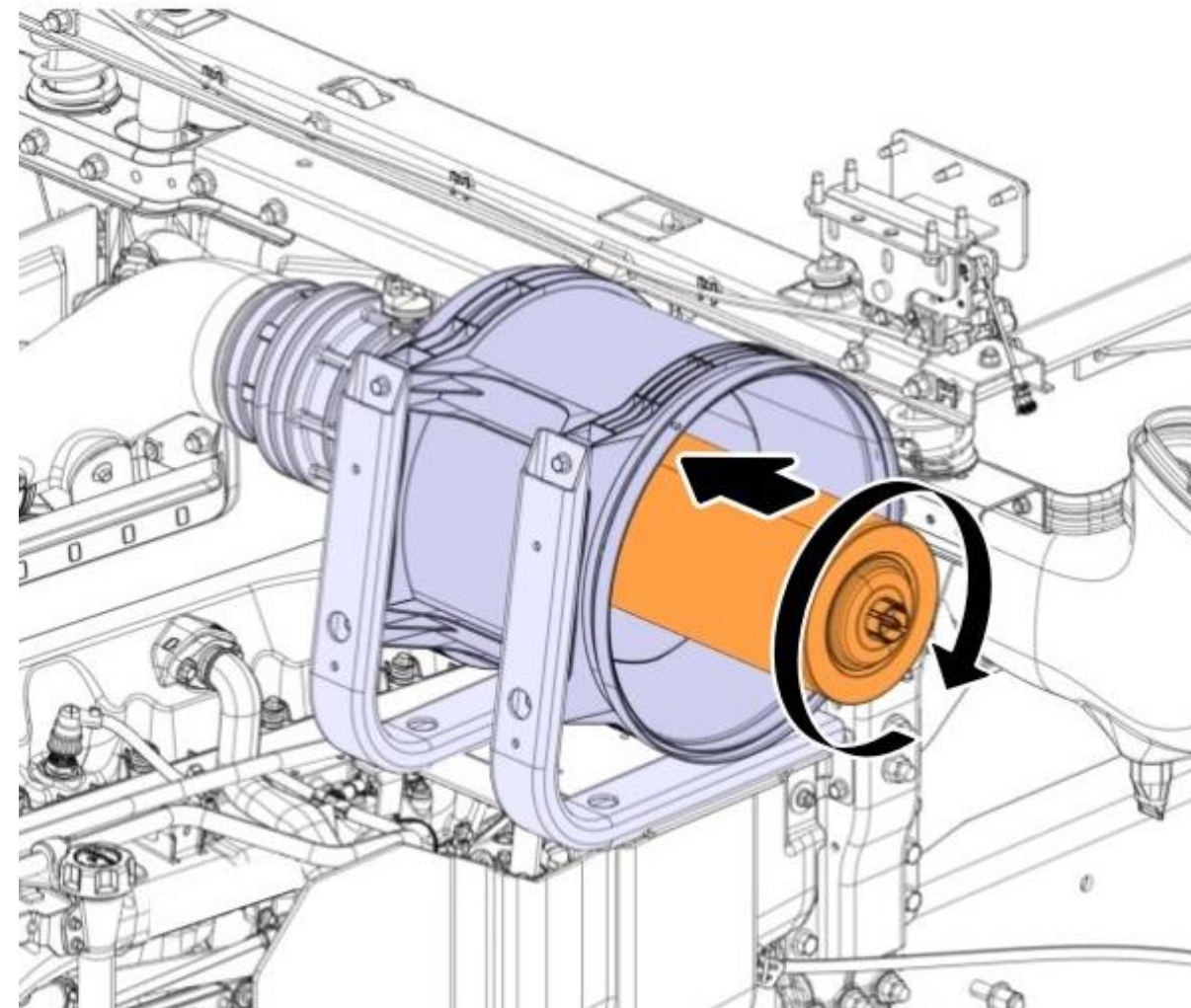
HƯỚNG DẪN BẢO DƯỠNG CƠ BẢN

4. BẢO DƯỠNG THAY THẾ LỖI LỌC GIÓ ĐỘNG CƠ

Bước 3: Tháo lõi lọc gió phụ bên trong bằng cách xoay nhẹ theo ngược chiều kim đồng hồ.



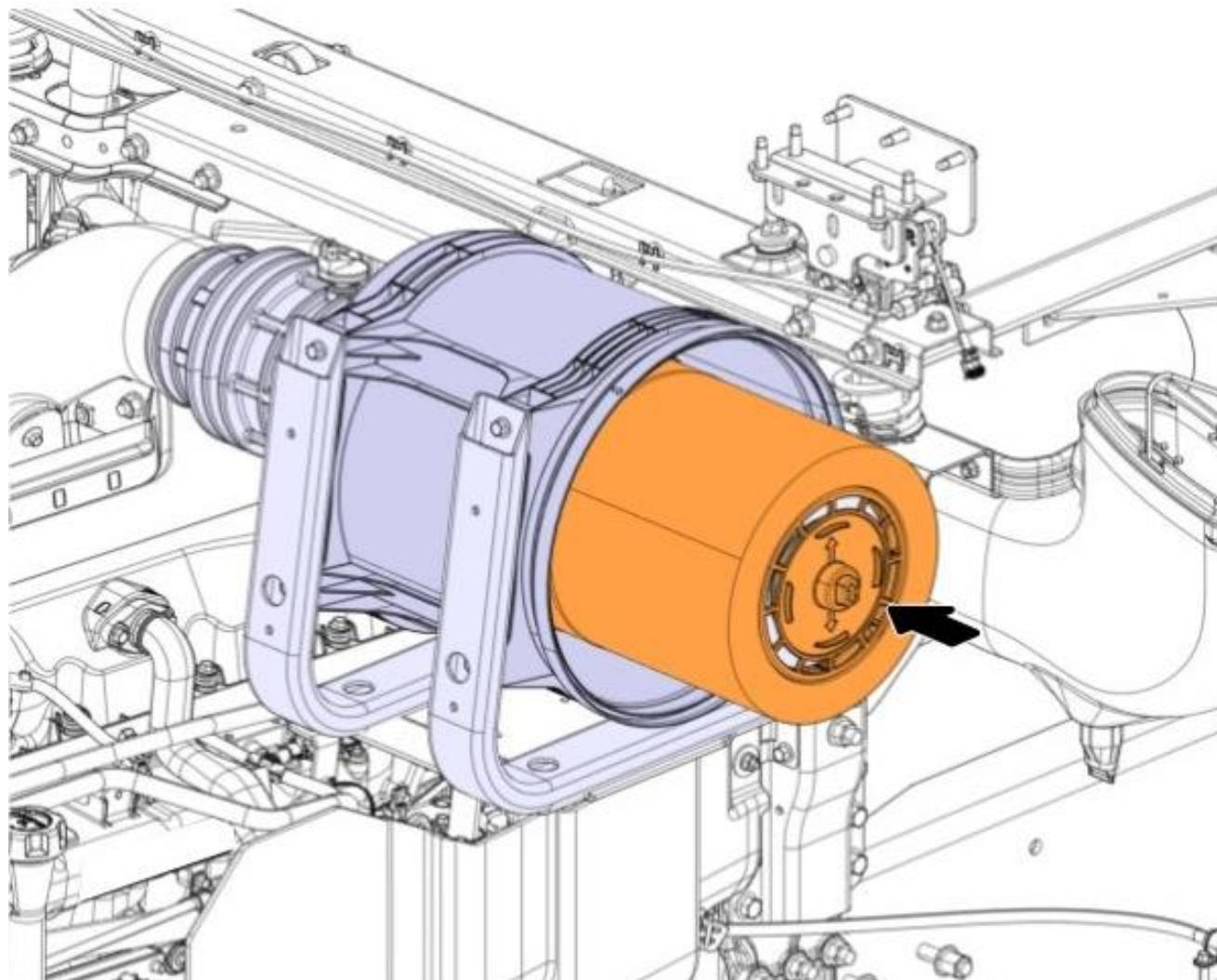
Bước 4: Thay thế bằng lõi lọc gió phụ mới. Lắp theo chiều kim đồng hồ và siết đến vừa cứng tay.



HƯỚNG DẪN BẢO DƯỠNG CƠ BẢN

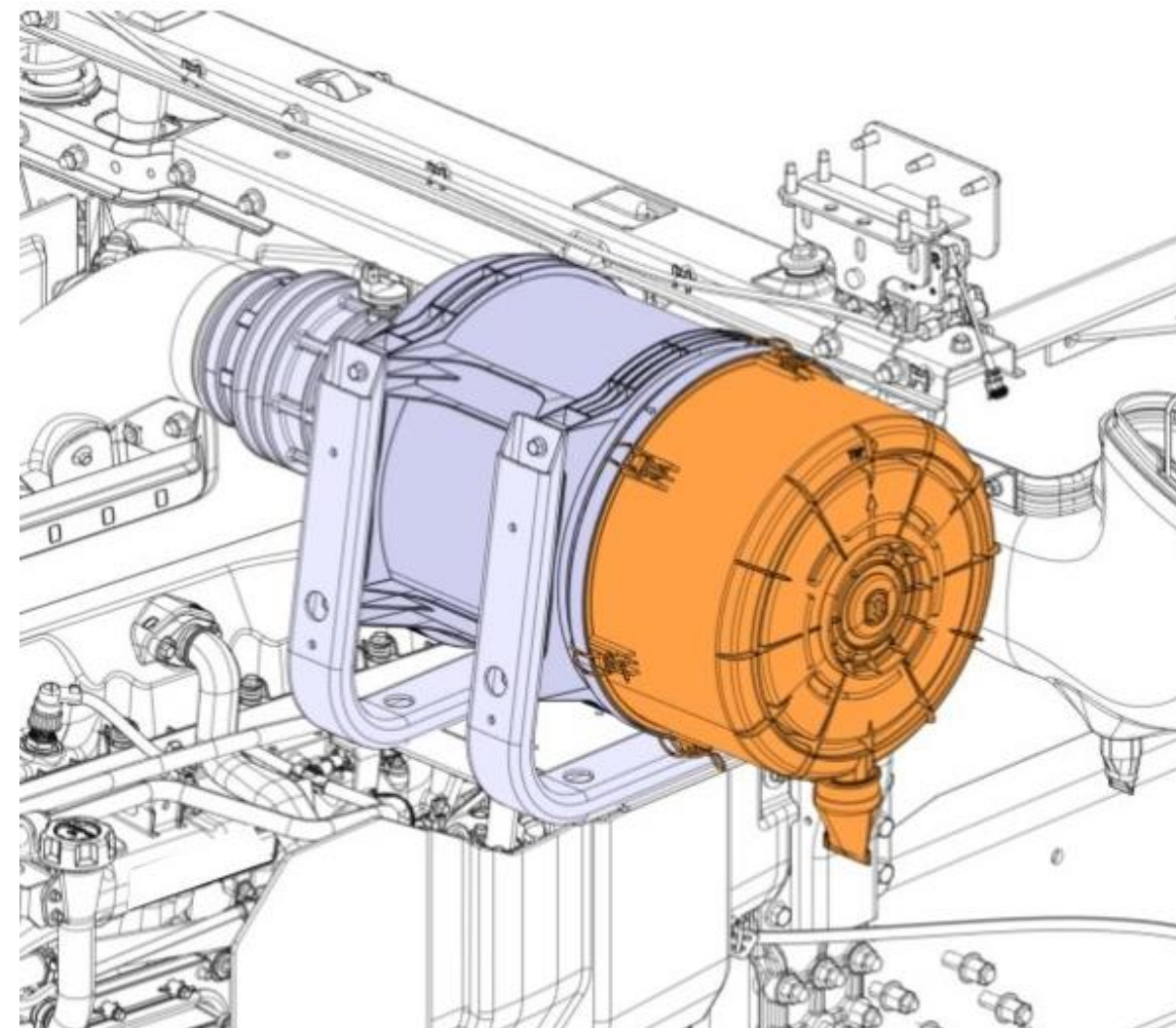
4. BẢO DƯỠNG THAY THẾ LỌC GIÓ ĐỘNG CƠ

Bước 5: Thay thế bằng lõi lọc gió chính mới. Lắp lõi lọc bằng cách ép nhẹ vào bên trong sao cho lõi lọc thẳng hàng với tâm giữa.



Bước 6: Lắp vỏ bảo vệ ngoài của lọc gió vào vị trí và khóa toàn bộ các chốt gài.

Lưu ý: Sau khi gài chốt, lắc nhẹ vỏ lọc để kiểm tra và đảm bảo vỏ ngoài đã được lắp cố định chắc chắn..

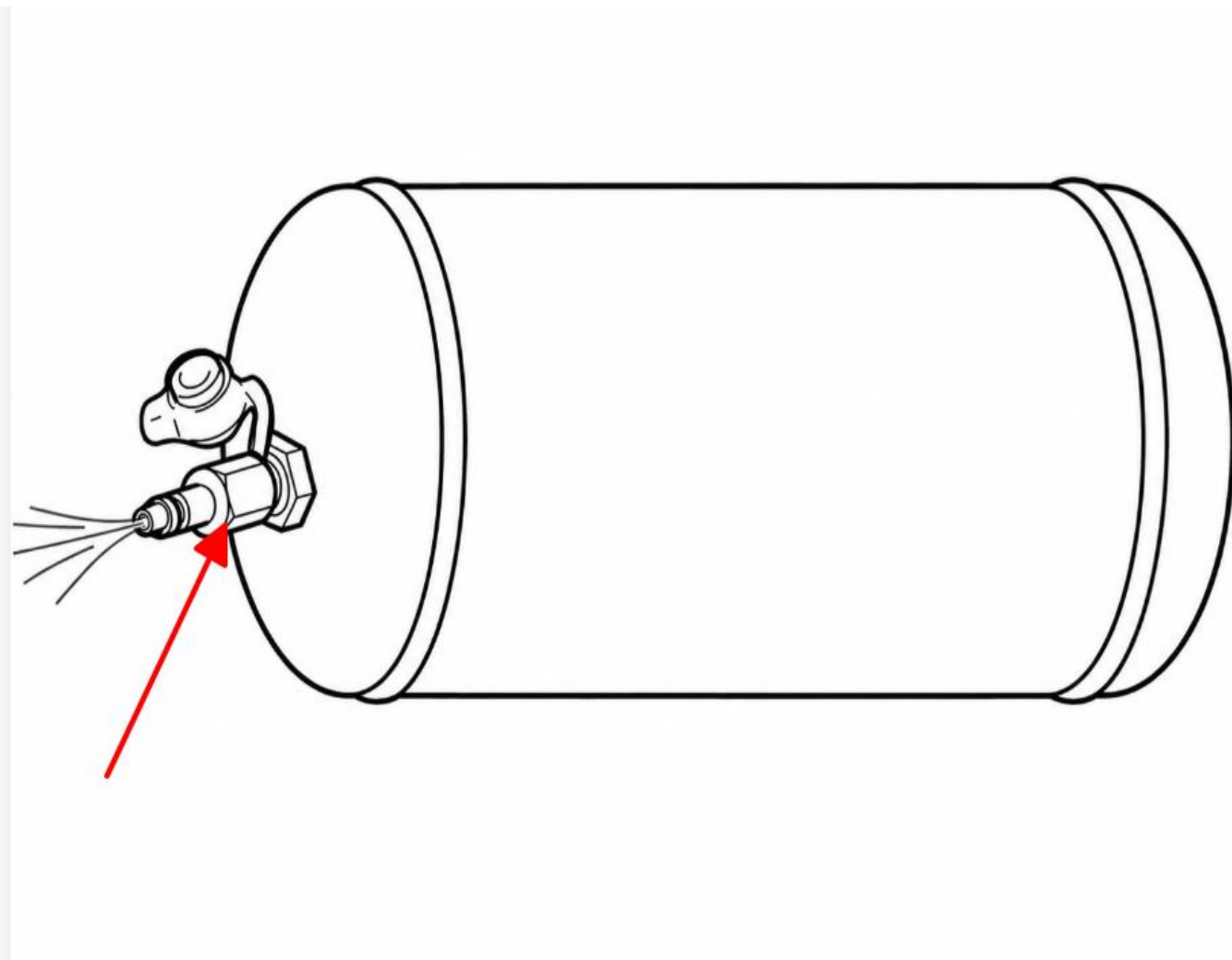


HƯỚNG DẪN BẢO DƯỠNG CƠ BẢN

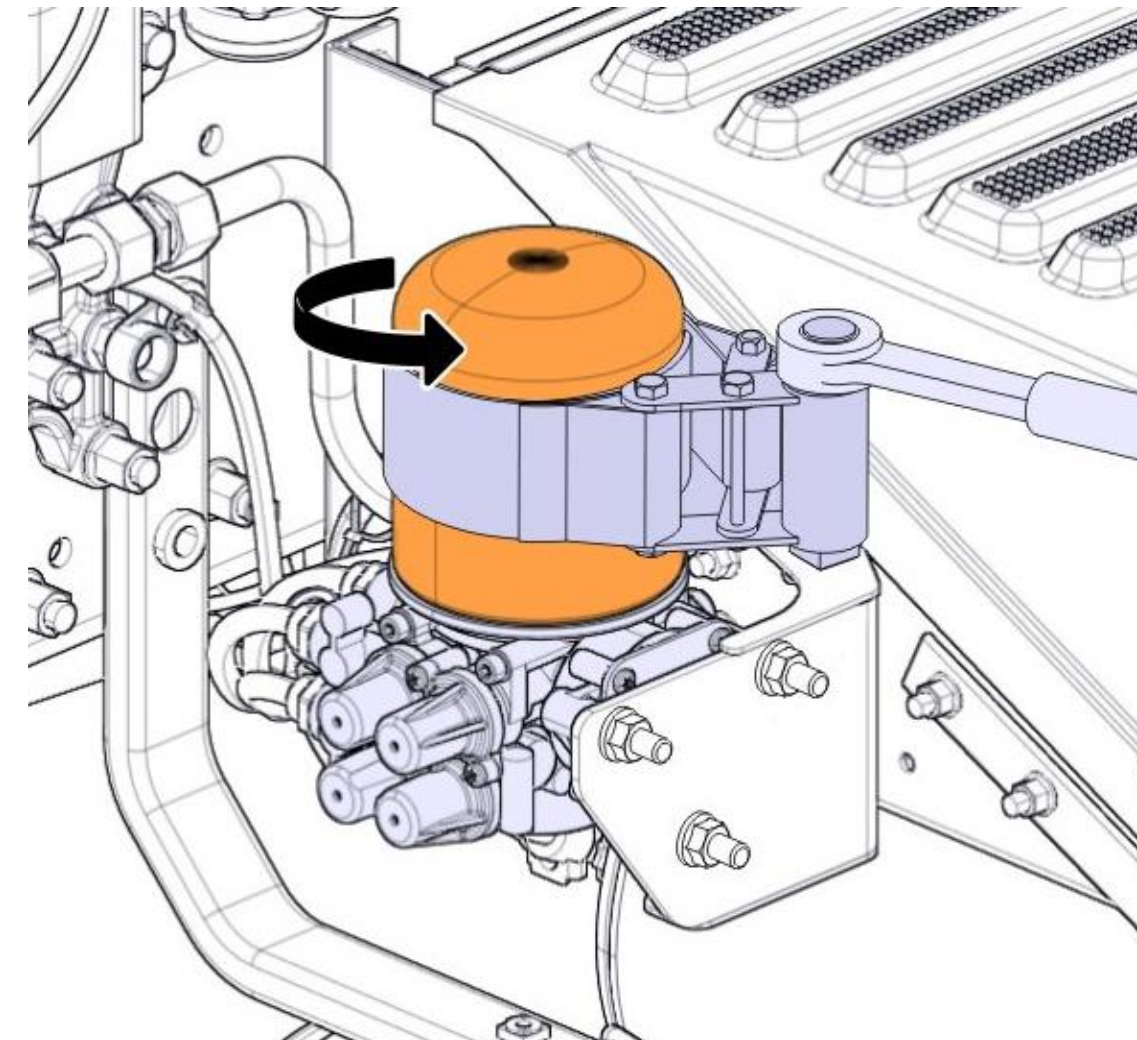
5.BẢO DƯỠNG THAY THẾ BỘ LỌC KHÍ NÉN

Tên phụ tùng	Mã phụ tùng	Số lượng	Định kỳ thay thế Km/tháng/h làm việc
Lọc tách ẩm khí nén	451799Z00A	1	100.000/12/3000

Bước 1: Xả hết khí nén bên trong bình khí áp



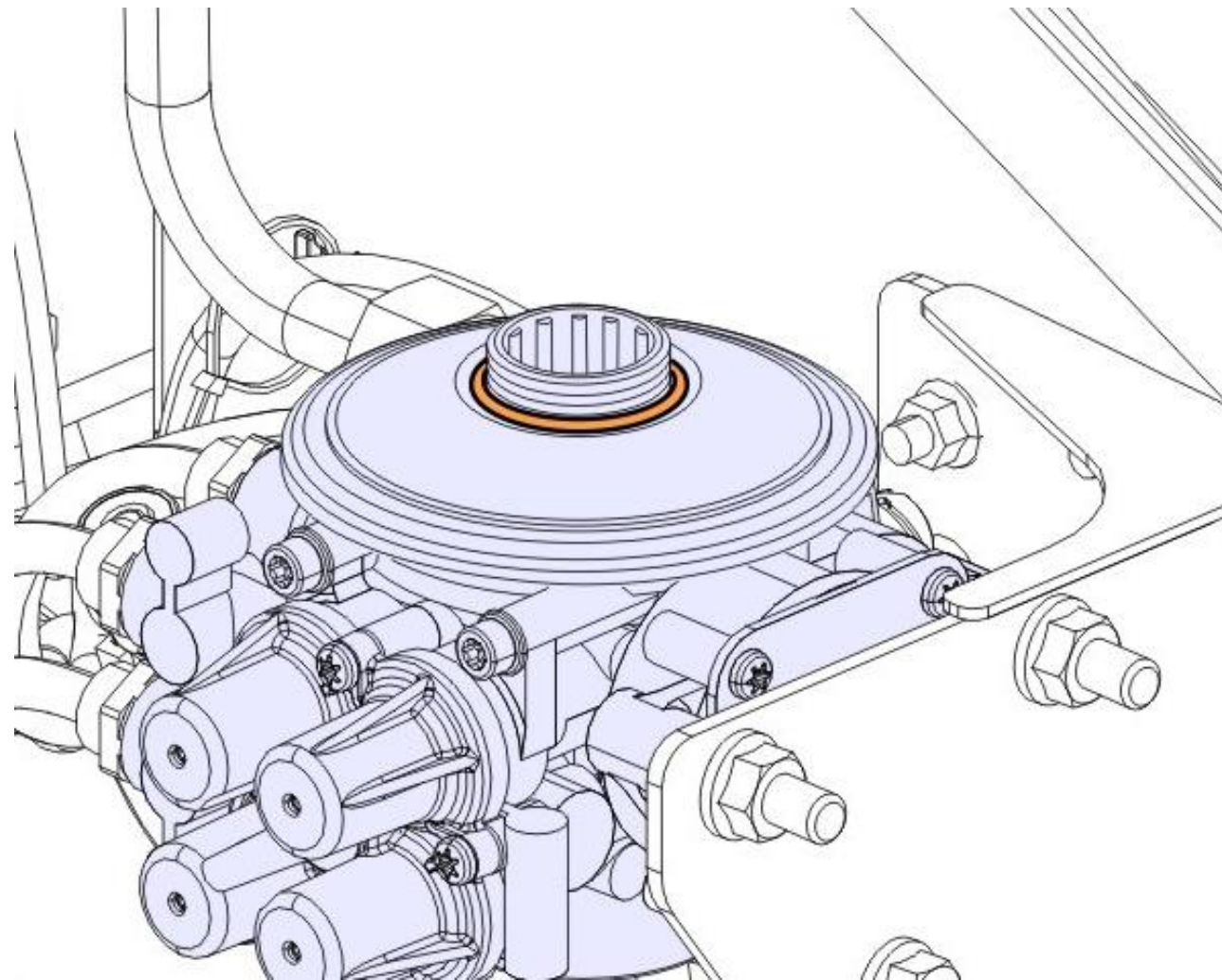
Bước 2: Dùng cảo dây để tháo lọc khí nén cũ ra



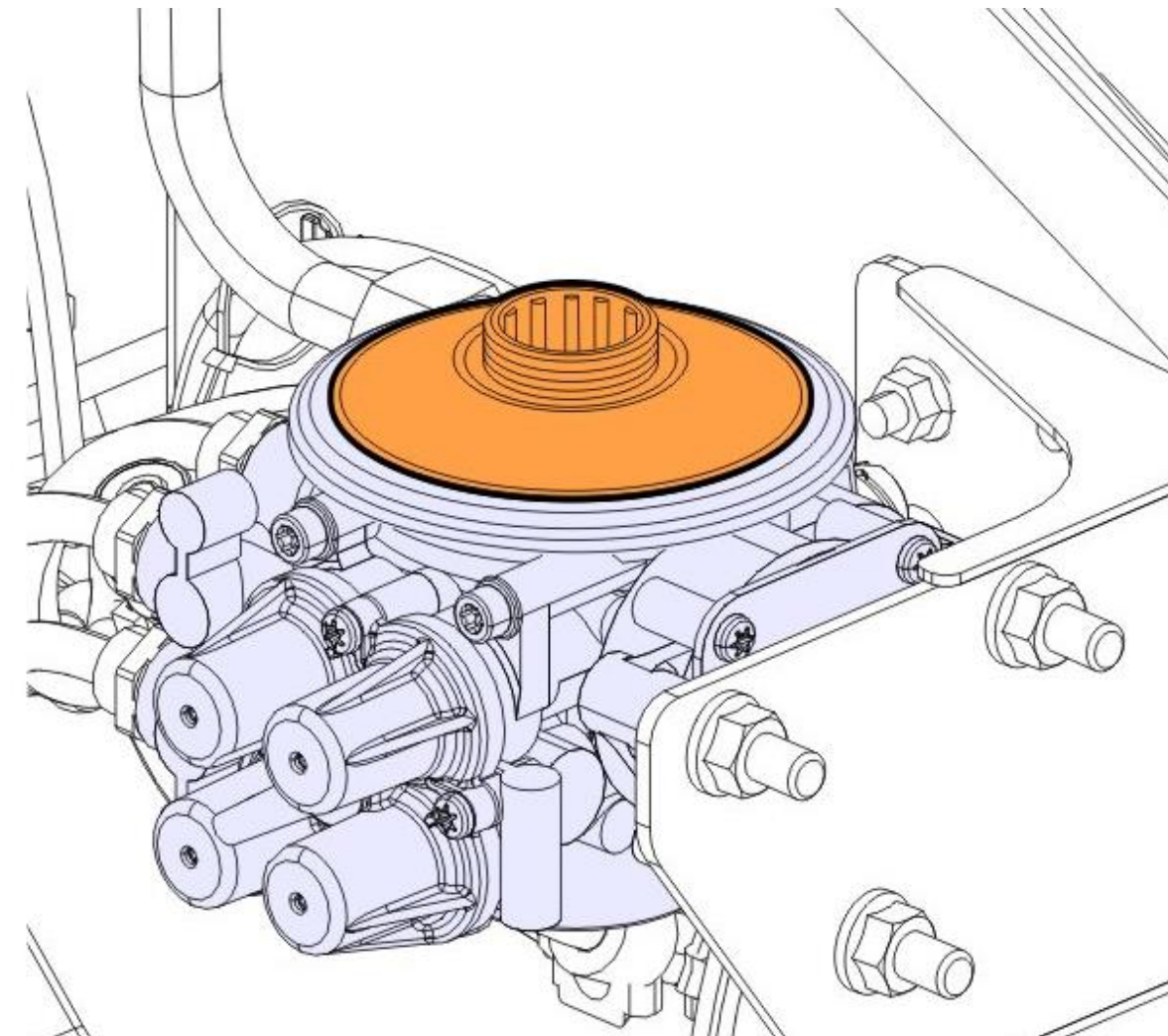
HƯỚNG DẪN BẢO DƯỠNG CƠ BẢN

5. BẢO DƯỠNG THAY THẾ BỘ LỌC KHÍ NÉN

Bước 3: Tháo gioăng cũ bên dưới lọc ra.



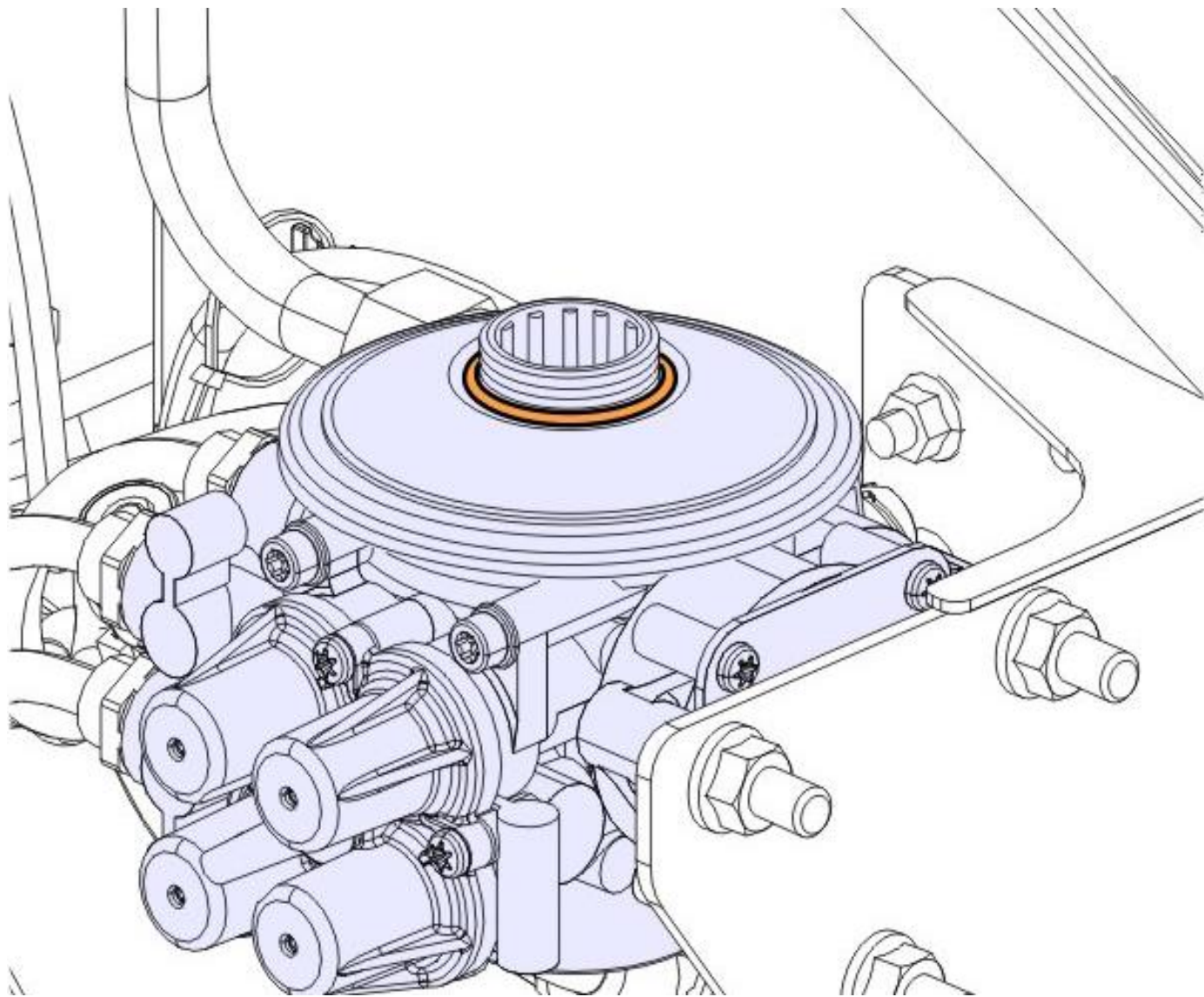
Bước 4: Dùng giẻ sạch lau sạch nhớt bề mặt đế lọc.



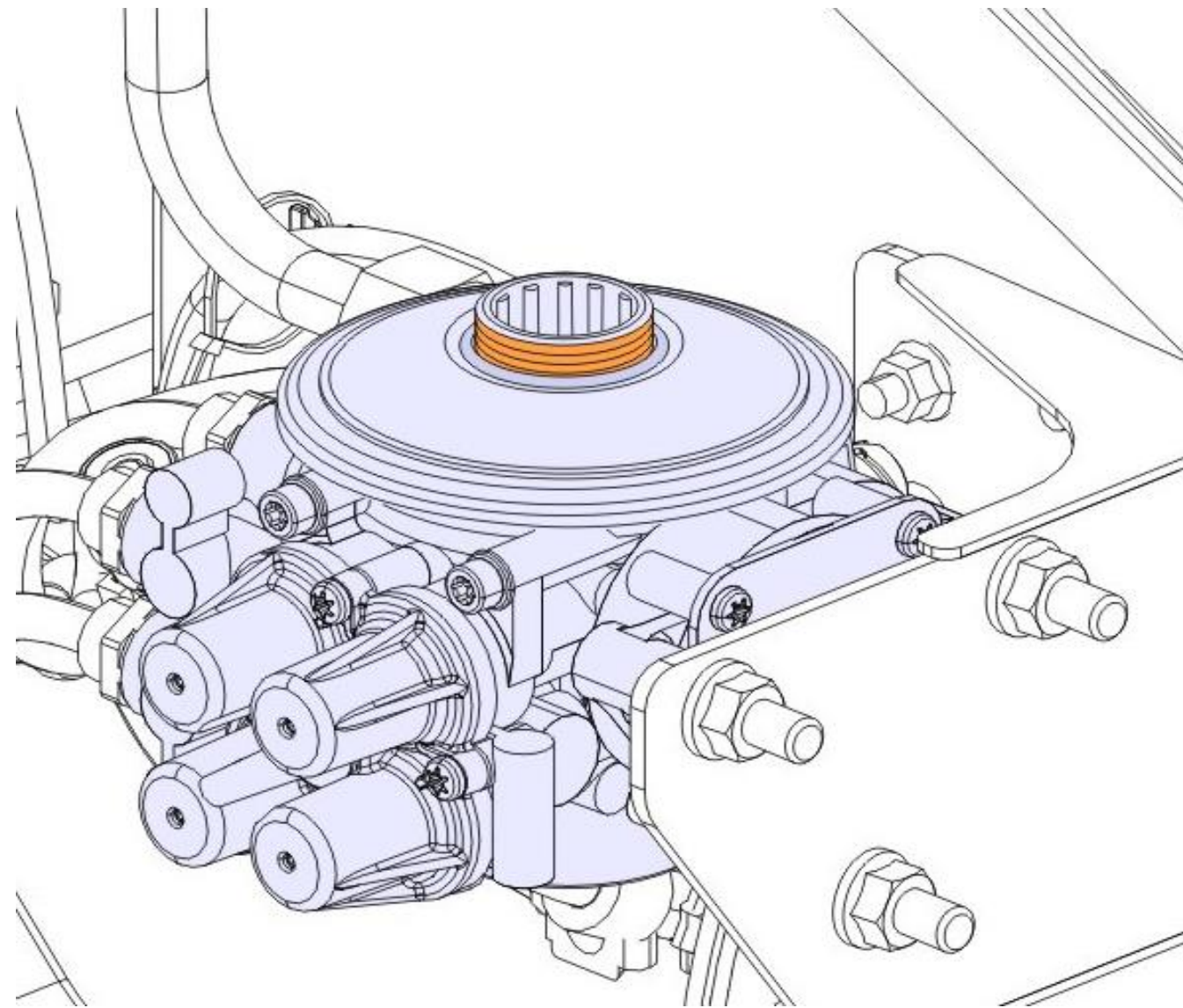
HƯỚNG DẪN BẢO DƯỠNG CƠ BẢN

5.BẢO DƯỠNG THAY THẾ BỘ LỌC KHÍ NÉN

Bước 5: Lắp gioăng (seal) mới vào phía dưới đế lọc



Bước 6: Dùng một lớp mỏng dầu nhớt mới để bôi trơn phần ren và gioăng của lọc mới trước khi lắp.



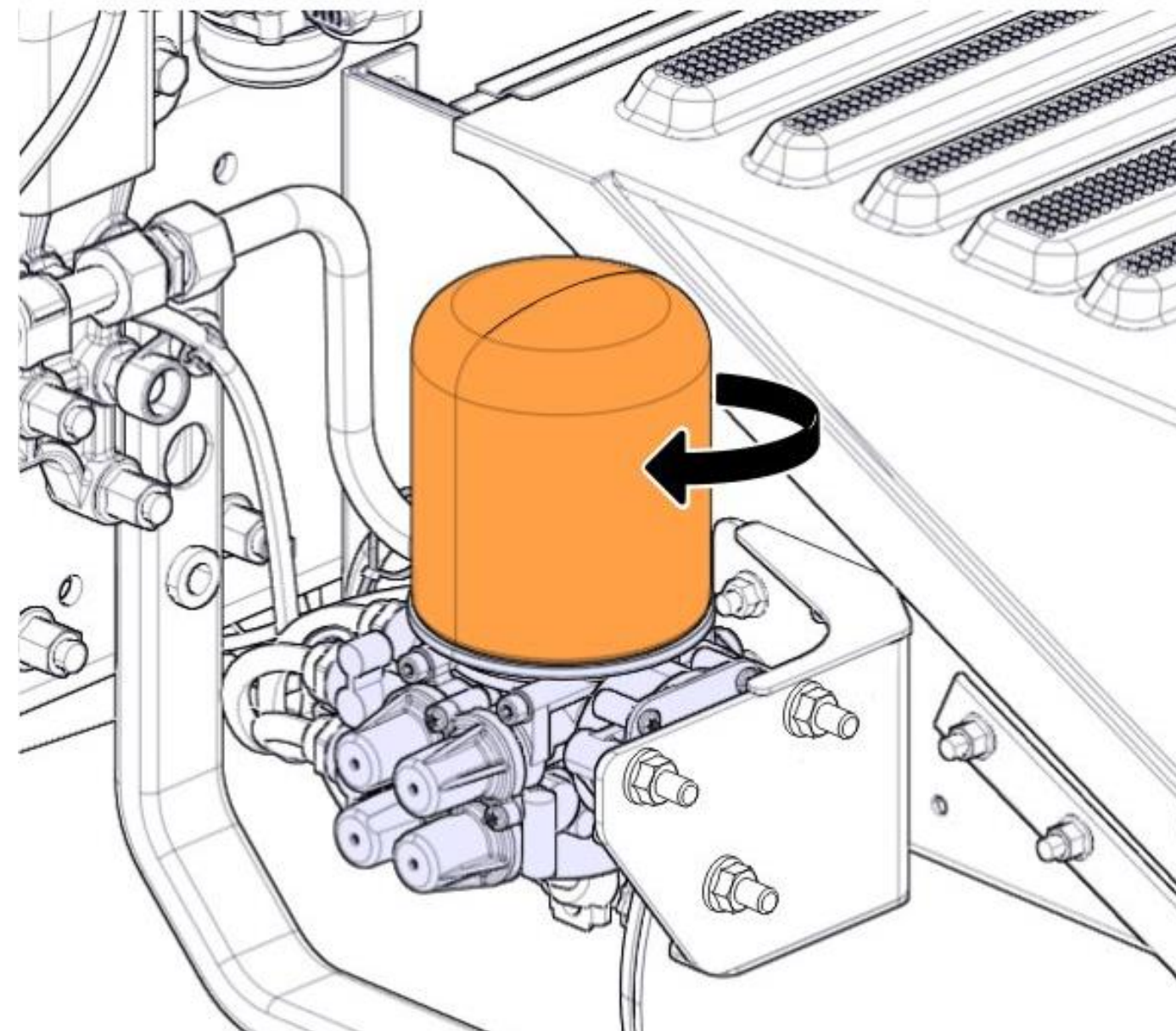
HƯỚNG DẪN BẢO DƯỠNG CƠ BẢN

5. BẢO DƯỠNG THAY THẾ BỘ LỌC KHÍ NÉN

Bước 7: Bôi một lớp mỏng dầu nhớt mới lên gioăng cao su xung quanh lọc mới trước khi lắp



Bước 8: Lắp lọc mới lên đế và dùng cờ lê siết lọc lại.
Lưu ý: Lực siết quy định: 18+5 0 Nm



HƯỚNG DẪN BẢO DƯỠNG CƠ BẢN

6. BẢO DƯỠNG THAY THẾ NHỚT HỘP SỐ

Tên phụ tùng	Mã phụ tùng	Số lượng	Định kỳ thay thế Km/tháng/h làm việc
Nhớt hộp số ST1199 (GL4 80W90)	GBOIL	13 lít	100.000/12/3000

Bước 1: Đặt thùng chứa để hứng dầu.

Bước 2: Tháo tán châm dầu (1) và long đèn

Bước 3: Tháo tán xả dầu (2) và long đèn.

((sử dụng cần tự động và tuýp ¾ đầu vuông))

Bước 4 Xả dầu.

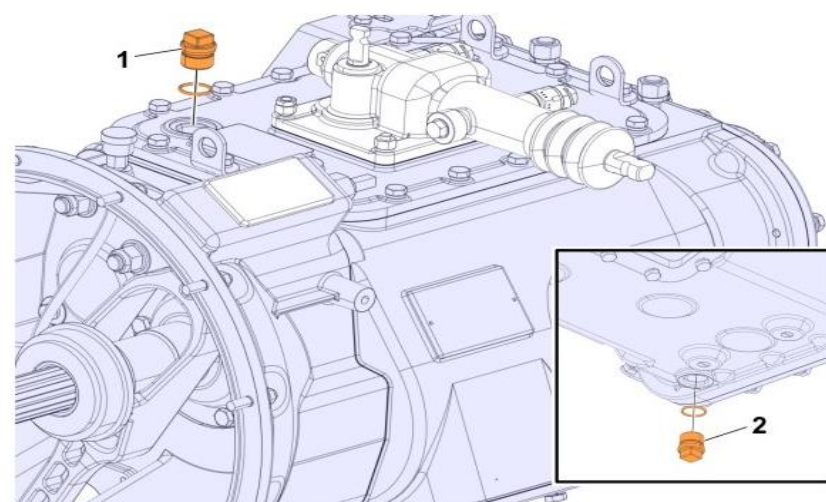
Lưu ý: Sử dụng long đèn mới.

Bước 5: Lắp tán xả dầu (2) và long đèn.

Bước 6: Siết chặt tán xả dầu.

Lưu ý: Lực siết tán xả kim loại là 60 ± 10 Nm

Lực siết tán xả nhựa là 27 ± 3 Nm



Bước 7: Châm dầu hộp số

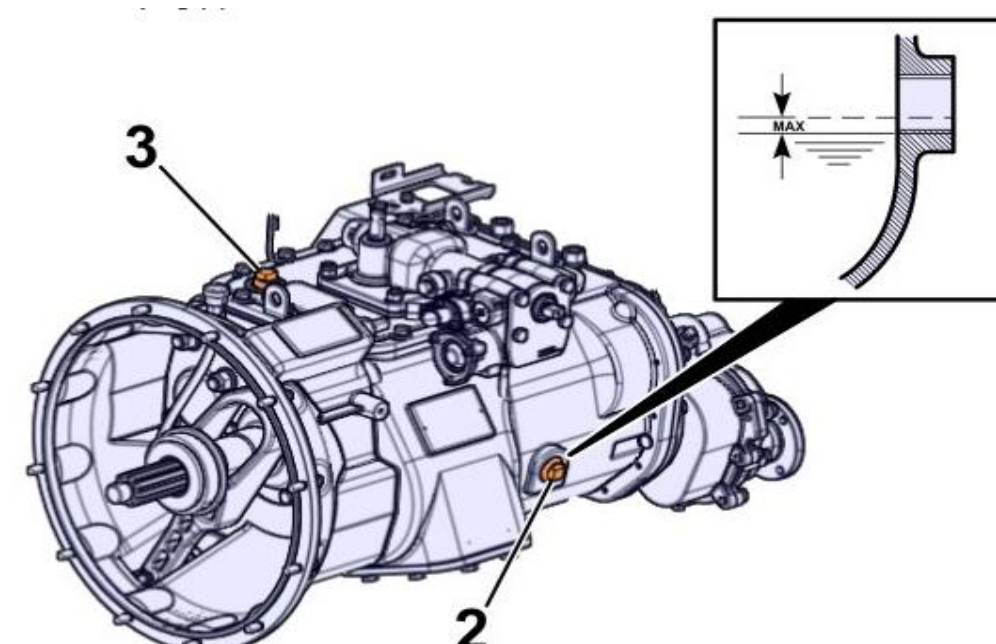
Bước 8: Kiểm tra mức dầu hộp số

Bước 9: Lắp tán châm dầu và long đèn

Bước 10: Siết chặt tán châm dầu,
(sử dụng cần tự động và tuýp đầu vuông 3/4)

Lưu ý: Lực siết tán châm nhớt kim loại là 60 ± 10 Nm

Lực siết tán châm nhớt nhựa là 27 ± 3 Nm



HƯỚNG DẪN BẢO DƯỠNG CƠ BẢN

7. BẢO DƯỠNG THAY THỂ NHỚT CẦU

Tên phụ tùng	Mã phụ tùng	Số lượng	Định kỳ thay thế Km/tháng/h làm việc
Nhớt cầu RTS2670B (GL5 85W140)	AXLEOIL	39 lít	100.000/12/3000

Bước 1: Đặt một thùng chứa để xả dầu.

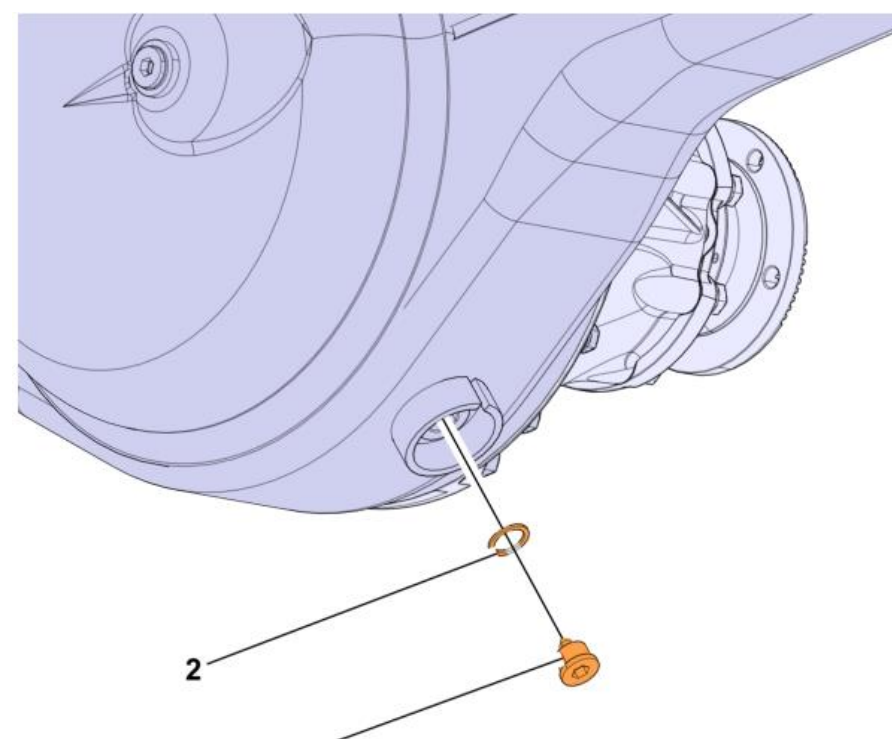
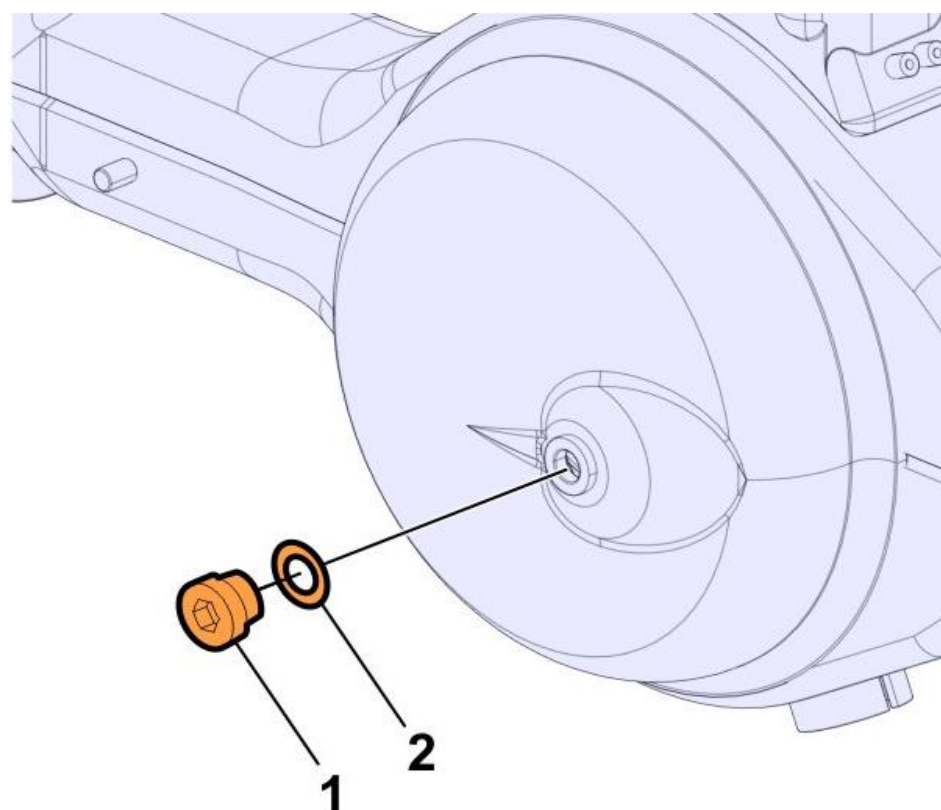
Bước 2: Tháo tán châm dầu (1) và long đèn (2)
(Sử dụng cần lục giác T12)

Bước 3: Tháo tán xả dầu và long đèn

Bước 4: Xả dầu

Bước 5: Lắp lại tán xả dầu và long đèn

Bước 6: Siết tán xả dầu. **Lưu ý siết với lực 80 ± 20 Nm**



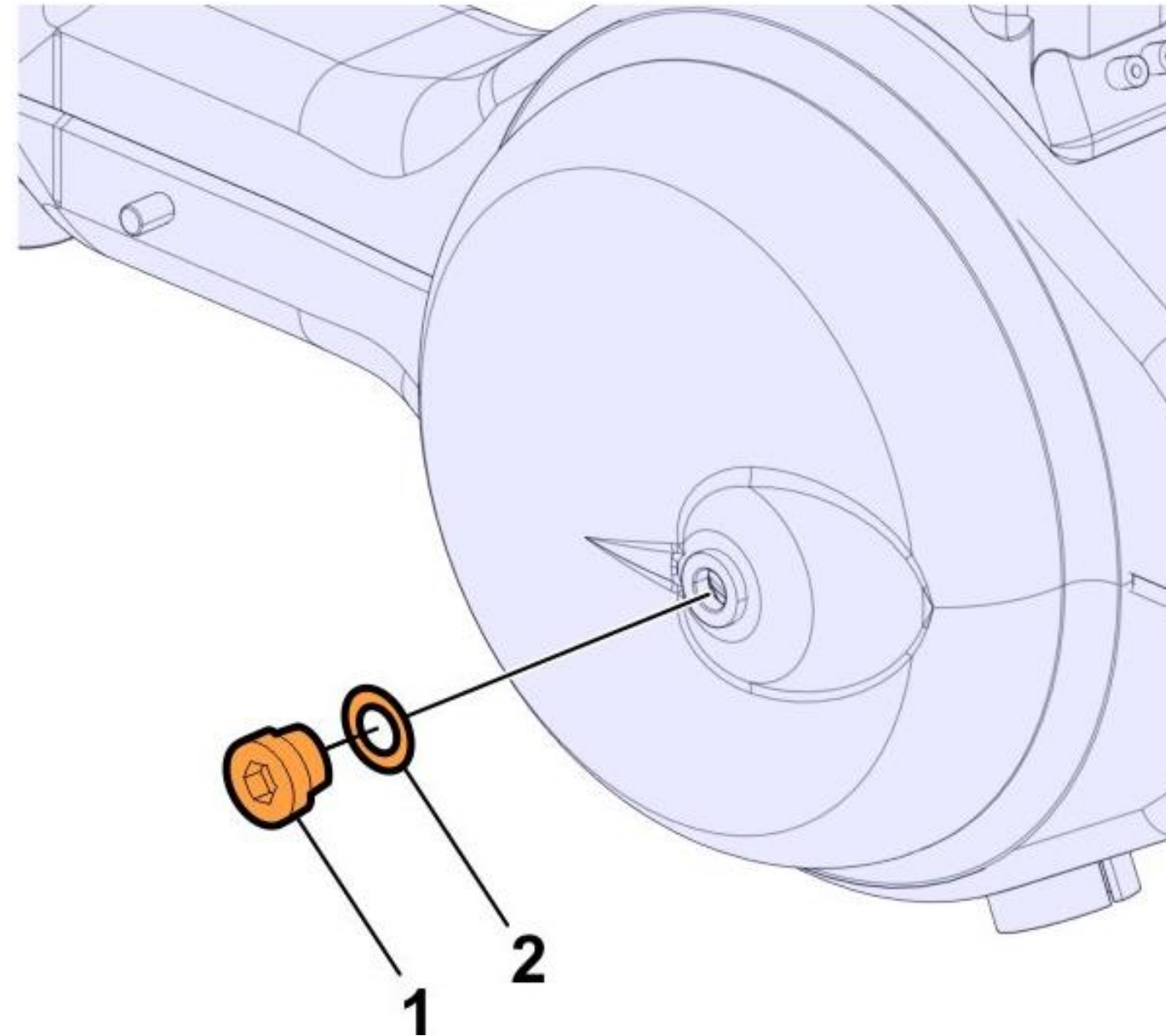
HƯỚNG DẪN BẢO DƯỠNG CƠ BẢN

7.BẢO DƯỠNG THAY THẾ NHỚT CẦU

Bước 7: Châm nhớt cầu.

Bước 8: Lắp long đèn và tán châm nhớt

Lưu ý: Siết tán với lực 80 ± 20 Nm



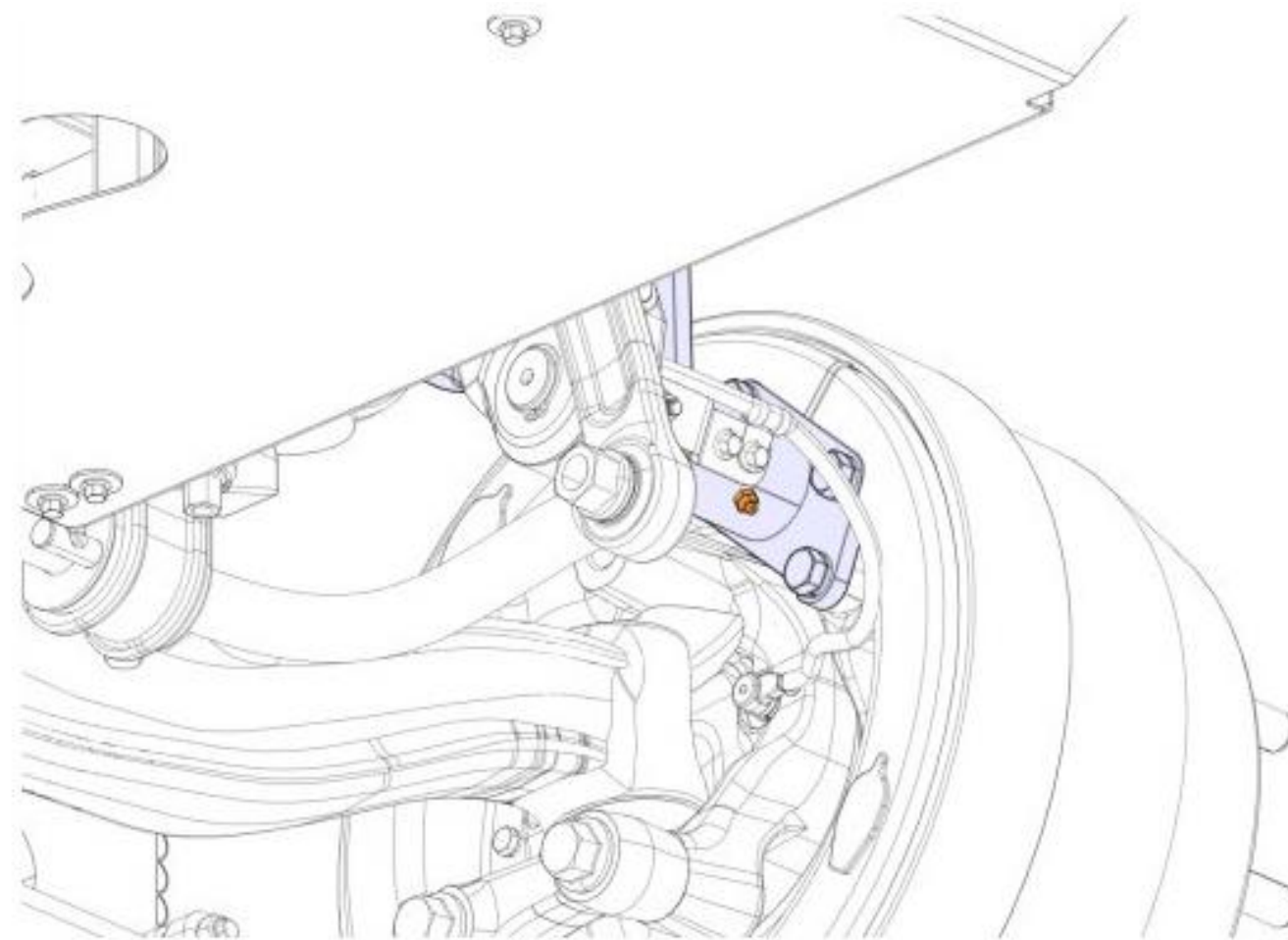
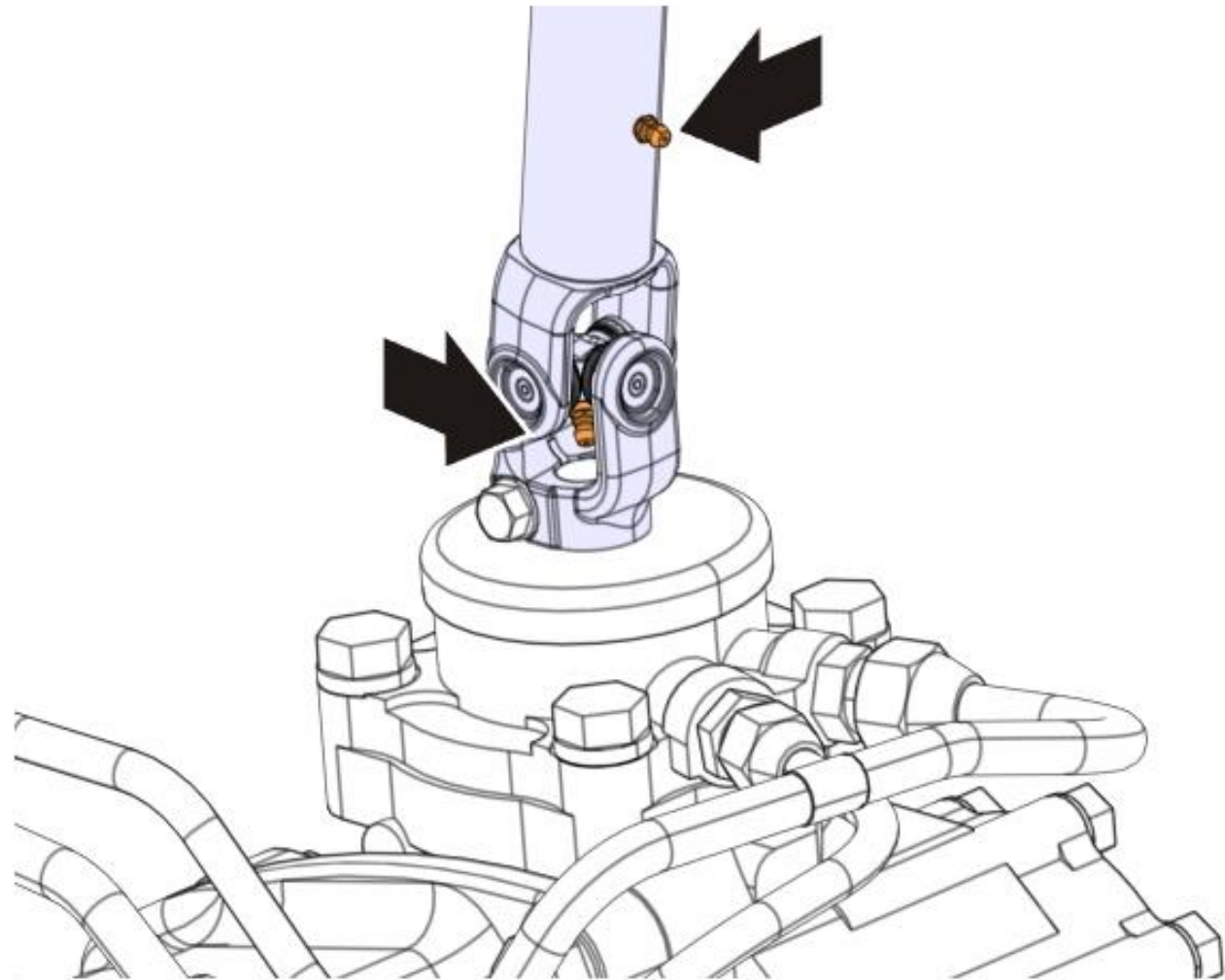
HƯỚNG DẪN BẢO DƯỠNG CƠ BẢN

8. BẢO DƯỠNG BƠM MỠ CÁC KHỚP LIÊN KẾT

Tên phụ tùng	Mã phụ tùng	Số lượng	Bảo dưỡng lần đầu Km/tháng/h làm việc	Định kỳ thay thế Km/tháng/h làm việc
Mỡ Bò	GEASE	1.5	10.000/1/300	25.000/3/750

Bơm mỡ tại khớp trục lái

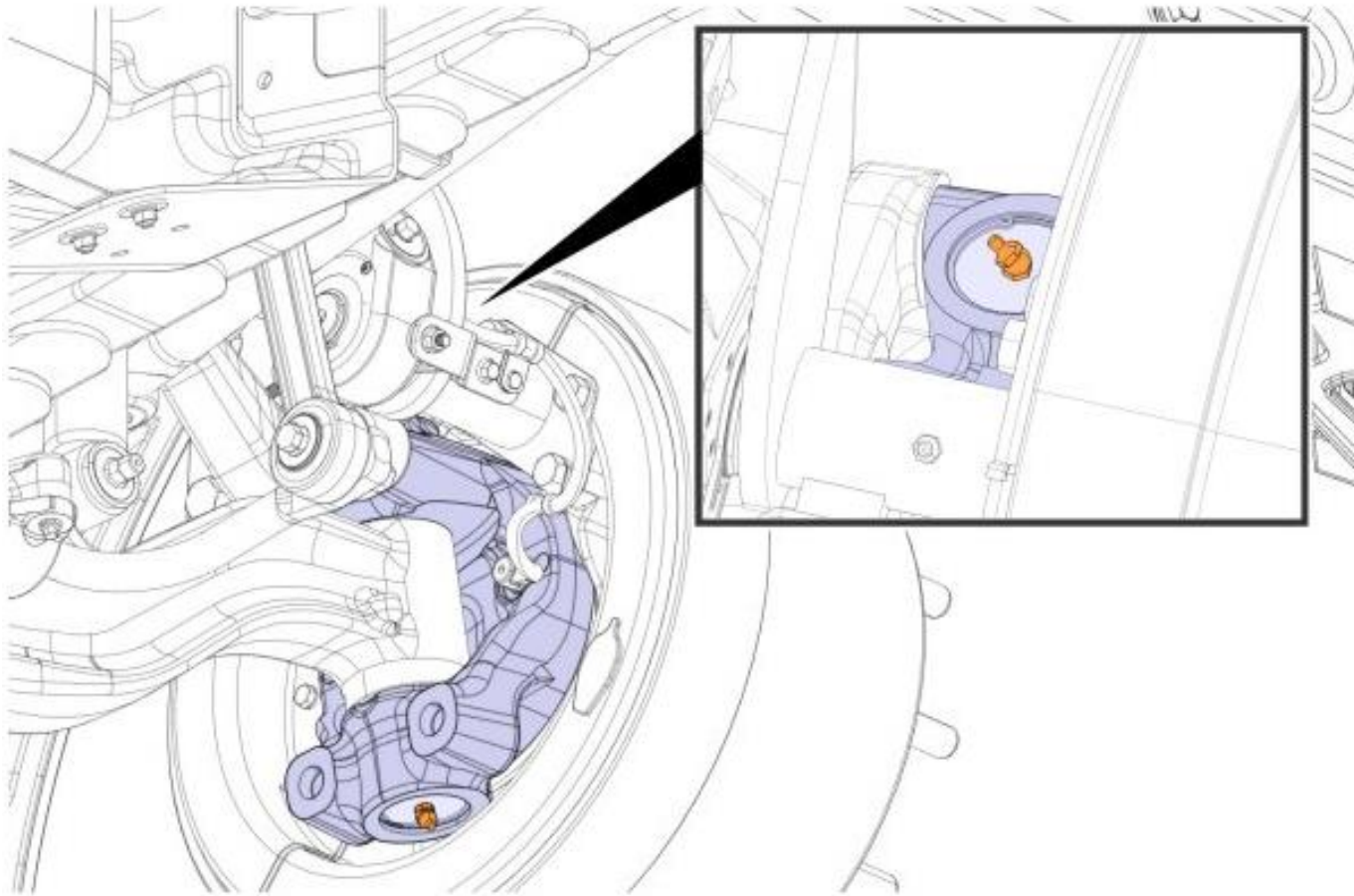
Bơm mỡ tại trục cam phanh



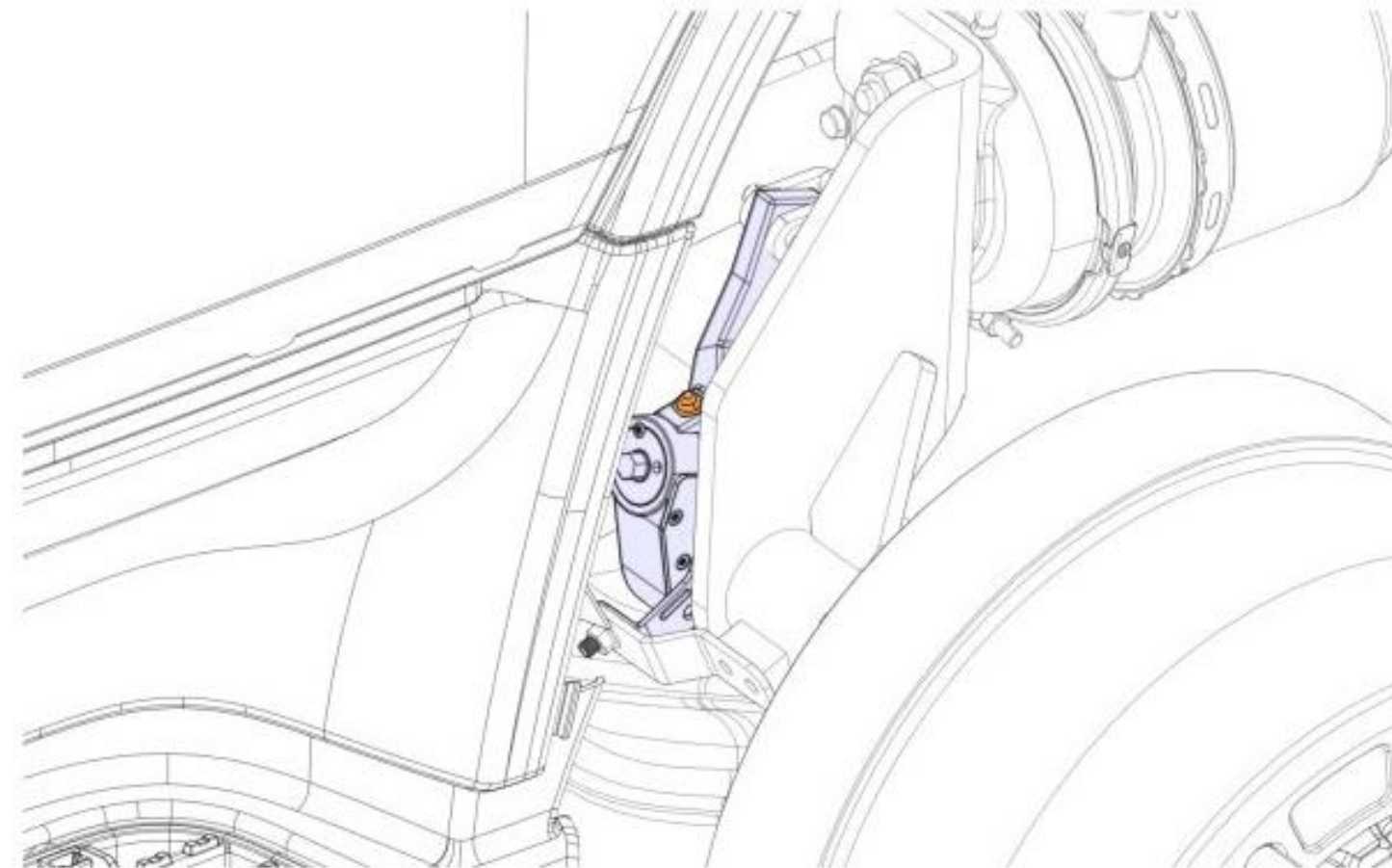
HƯỚNG DẪN BẢO DƯỠNG CƠ BẢN

8. BẢO DƯỠNG BƠM MỠ CÁC KHỚP LIÊN KẾT

Bơm mỡ tại chốt đứng trục lái



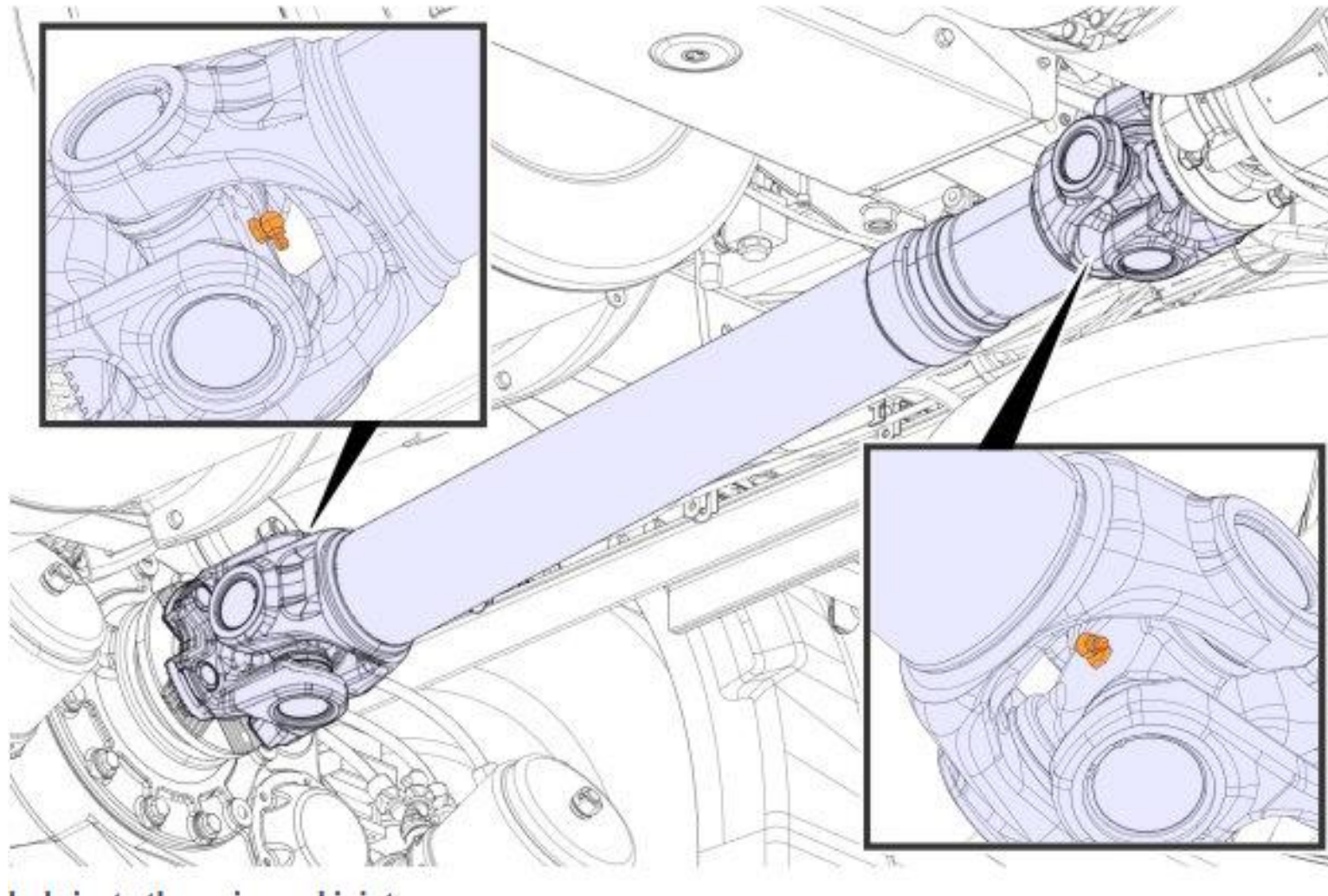
Bơm mỡ tại bàn tay phanh



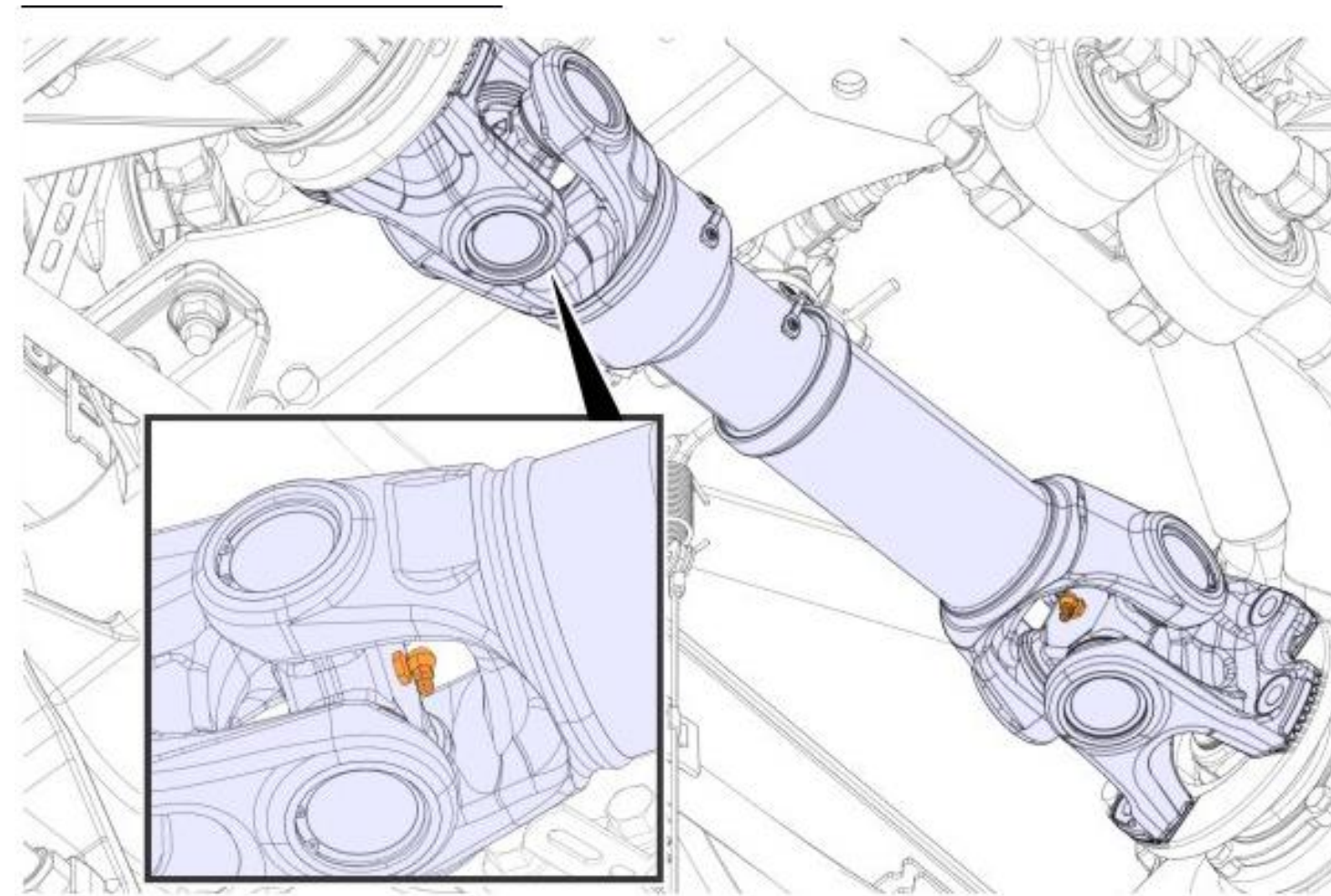
HƯỚNG DẪN BẢO DƯỠNG CƠ BẢN

8. BẢO DƯỠNG BƠM MỠ CÁC KHỚP LIÊN KẾT

Bơm mỡ tại khớp các đăng (nếu có)



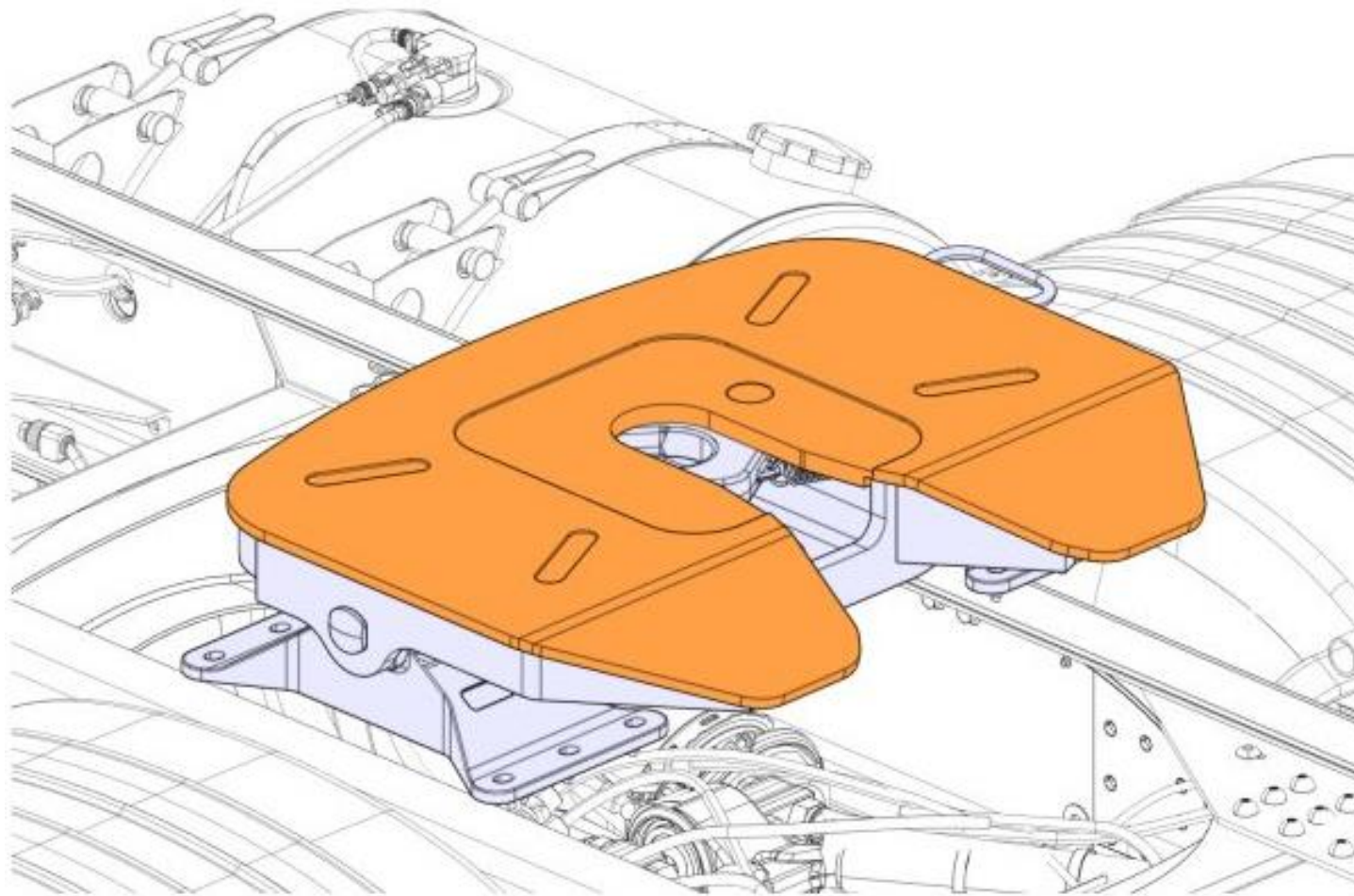
Bơm mỡ tại khớp các đăng (nếu có)



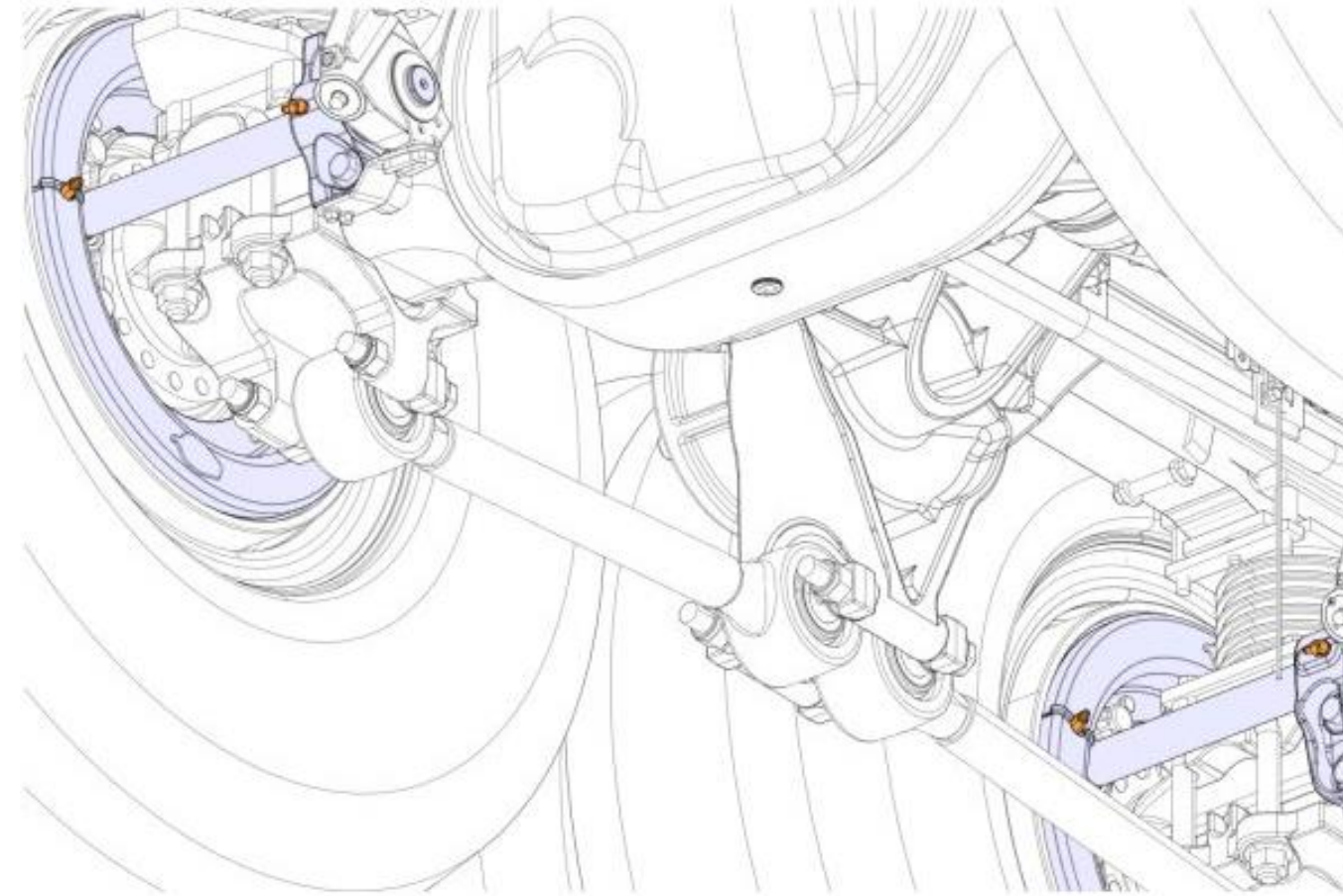
HƯỚNG DẪN BẢO DƯỠNG CƠ BẢN

8. BẢO DƯỠNG BƠM MỠ CÁC KHỚP LIÊN KẾT

Bơm mỡ tại mâm kéo



Bơm mỡ tại bàn tay phanh



9-10. KIỂM TRA BẢO DƯỠNG VÀ THAY THẾ DÂY CUROA

Tên phụ tùng	Mã phụ tùng	Số lượng	Định kỳ thay thế Km/tháng/h làm việc
Dây curoa động cơ	5222802305	1	100.000/12/3000

Kiểm tra tình trạng của dây Curoa (dây đai)

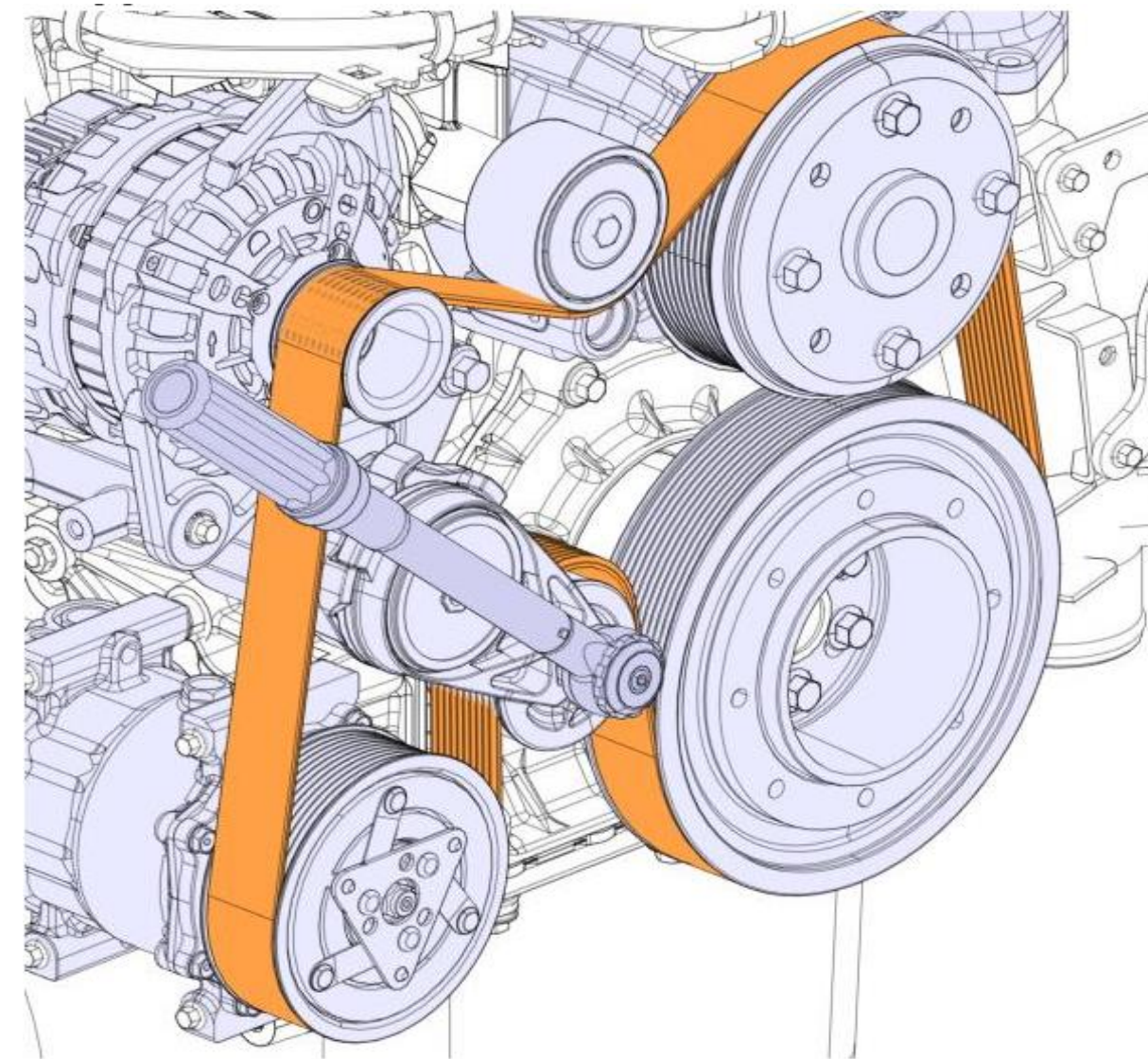
Lưu ý:

Đảm bảo dây đai không bị tét, xước rãnh.

Đảm bảo dây đai không bị nứt.

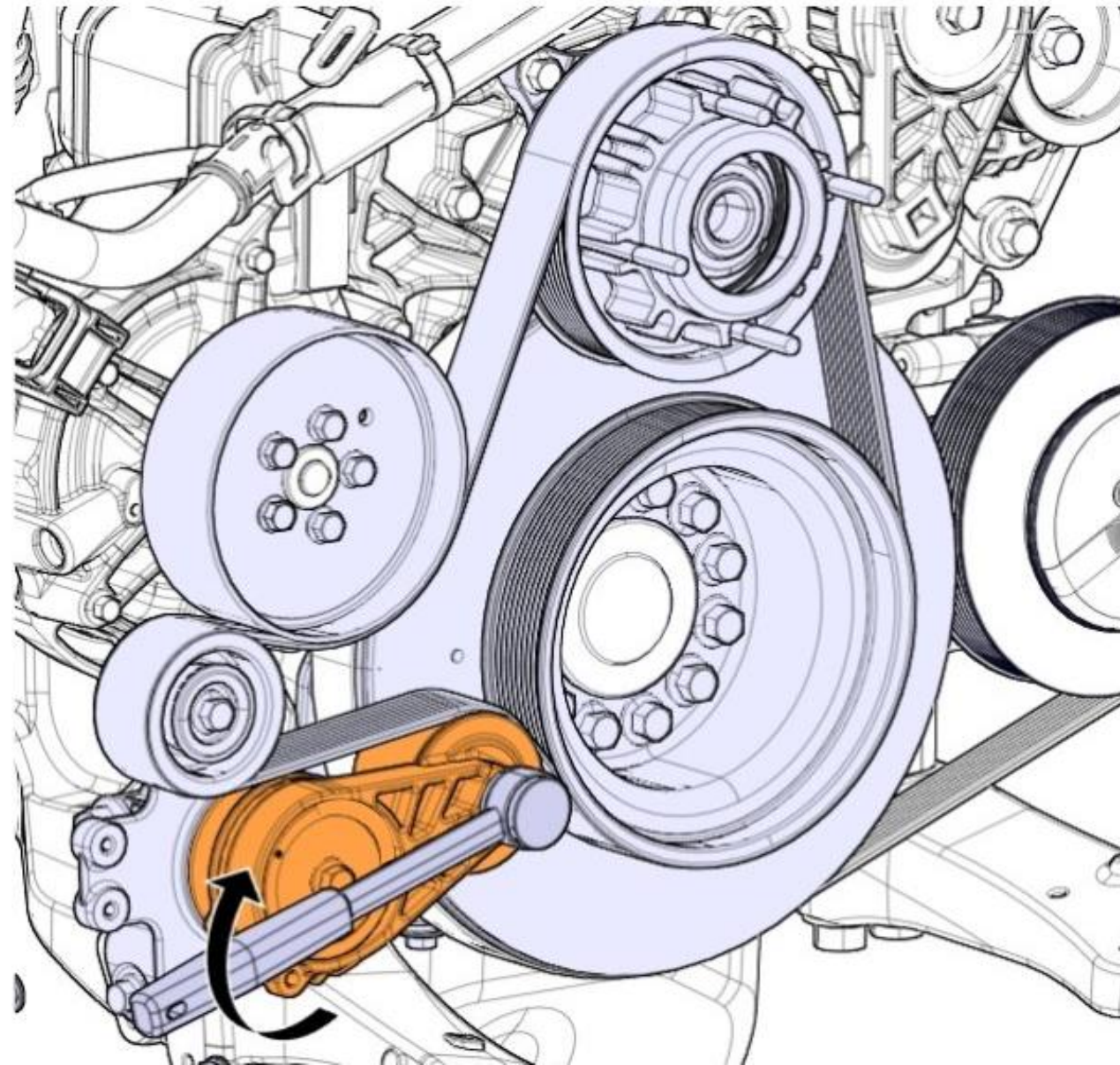
Đảm bảo không có bụi bẩn hoặc dầu mỡ trên dây đai hoặc các bề mặt tiếp xúc của ròng rọc dây đai.

Thay dây đai nếu bị hư hỏng.

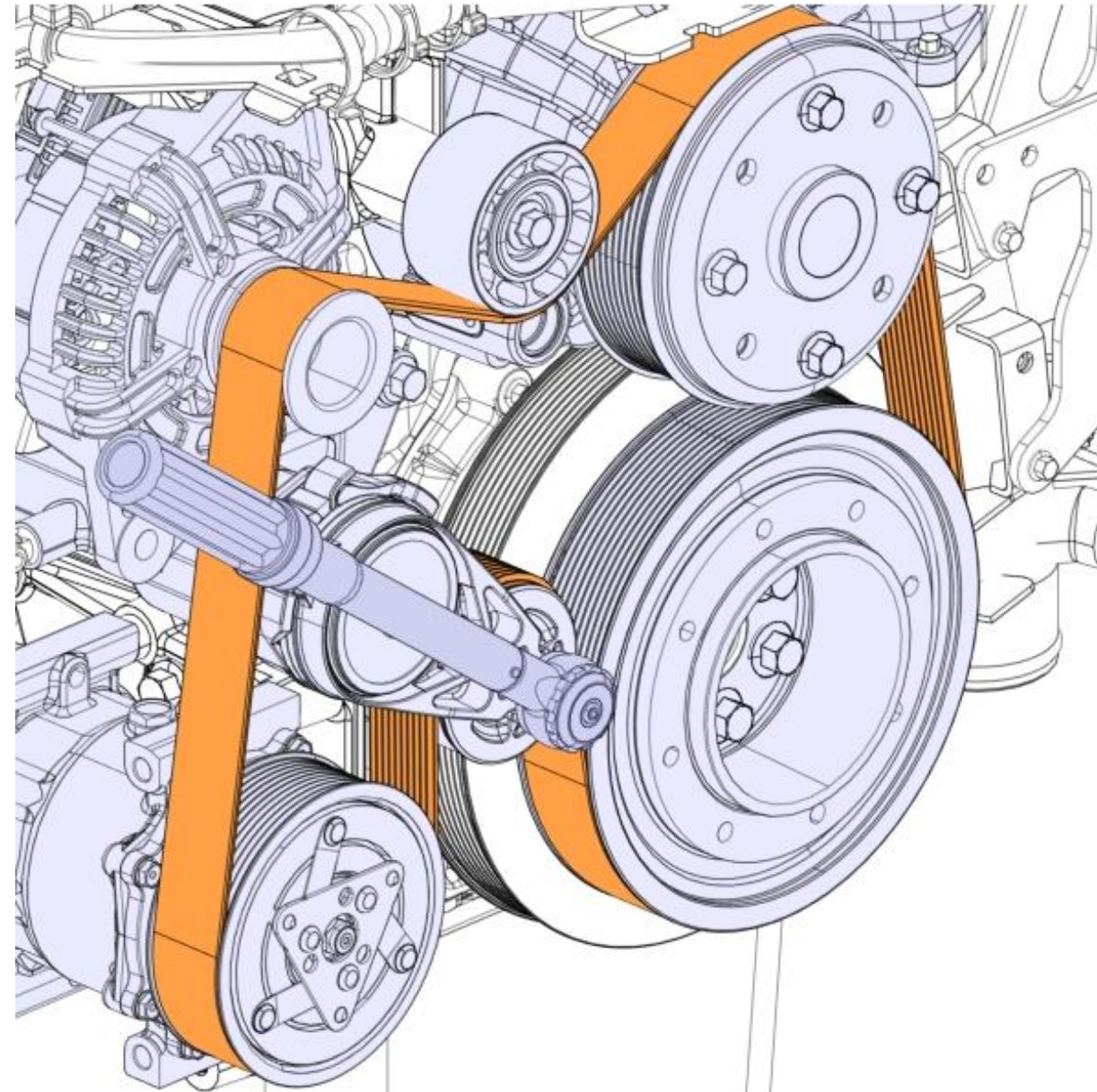


1. KIỂM TRA BẢO DƯỠNG, THAY THẾ DÂY CUROA ĐỘNG CƠ

Bước 1: Sử dụng cần tự động xoay puli tăng đai theo hướng làm giảm lực căng của pulley căng đai



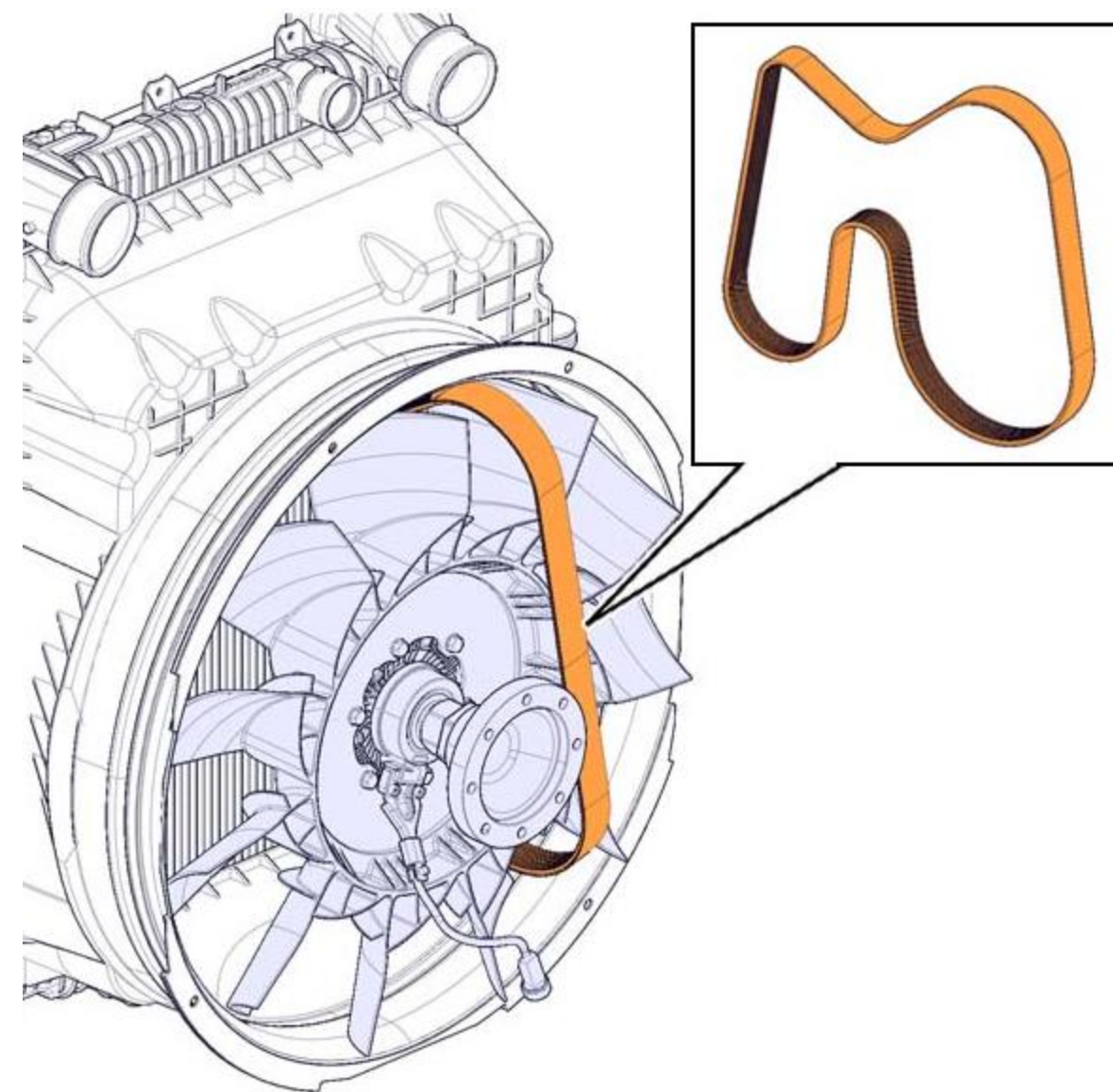
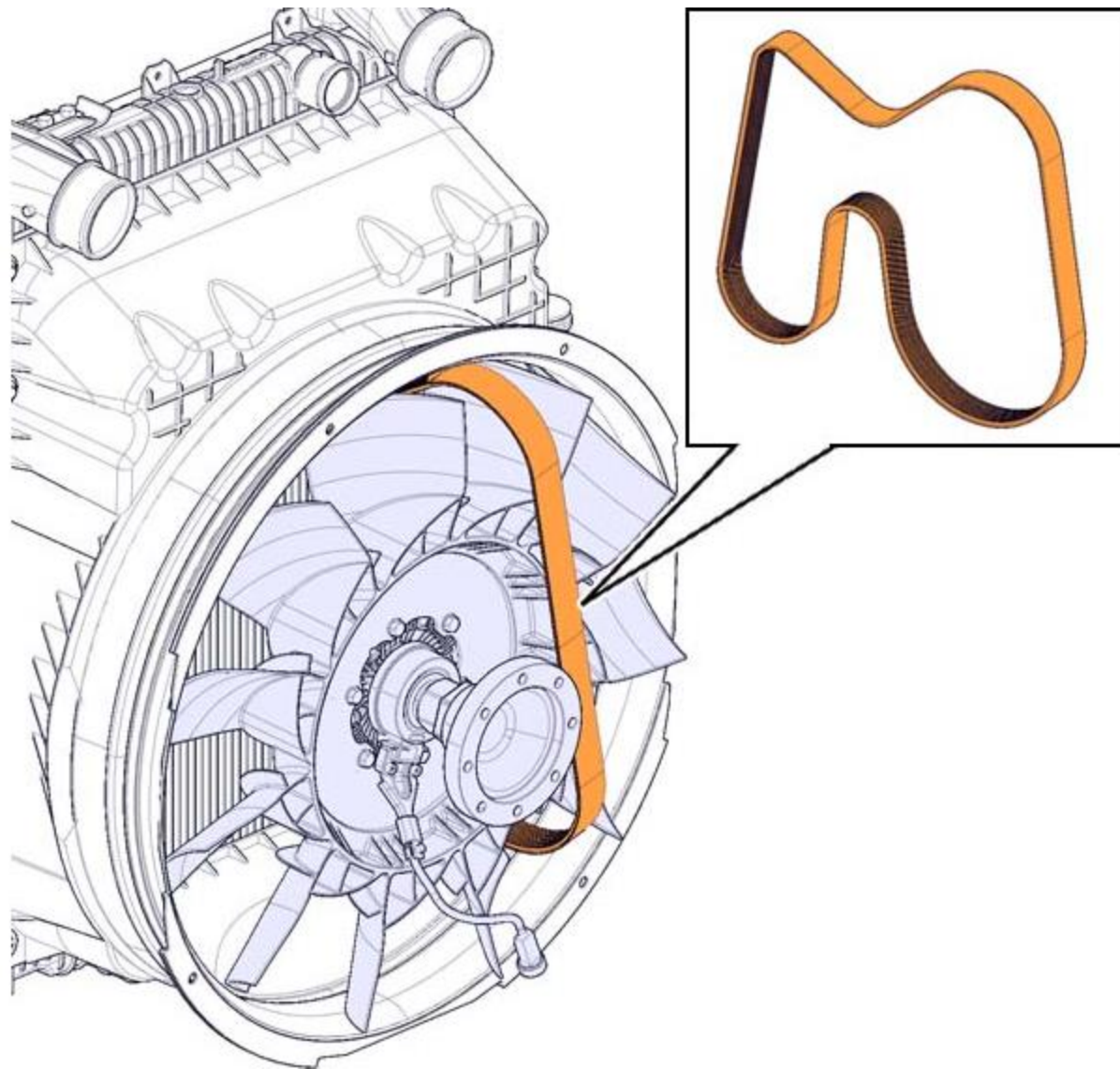
Bước 2: Khi dây curoa đã đủ chùng, tháo dây curoa ra khỏi pulley



9. KIỂM TRA BẢO DƯỠNG , THAY THỂ DÂY CUROA ĐỘNG CƠ

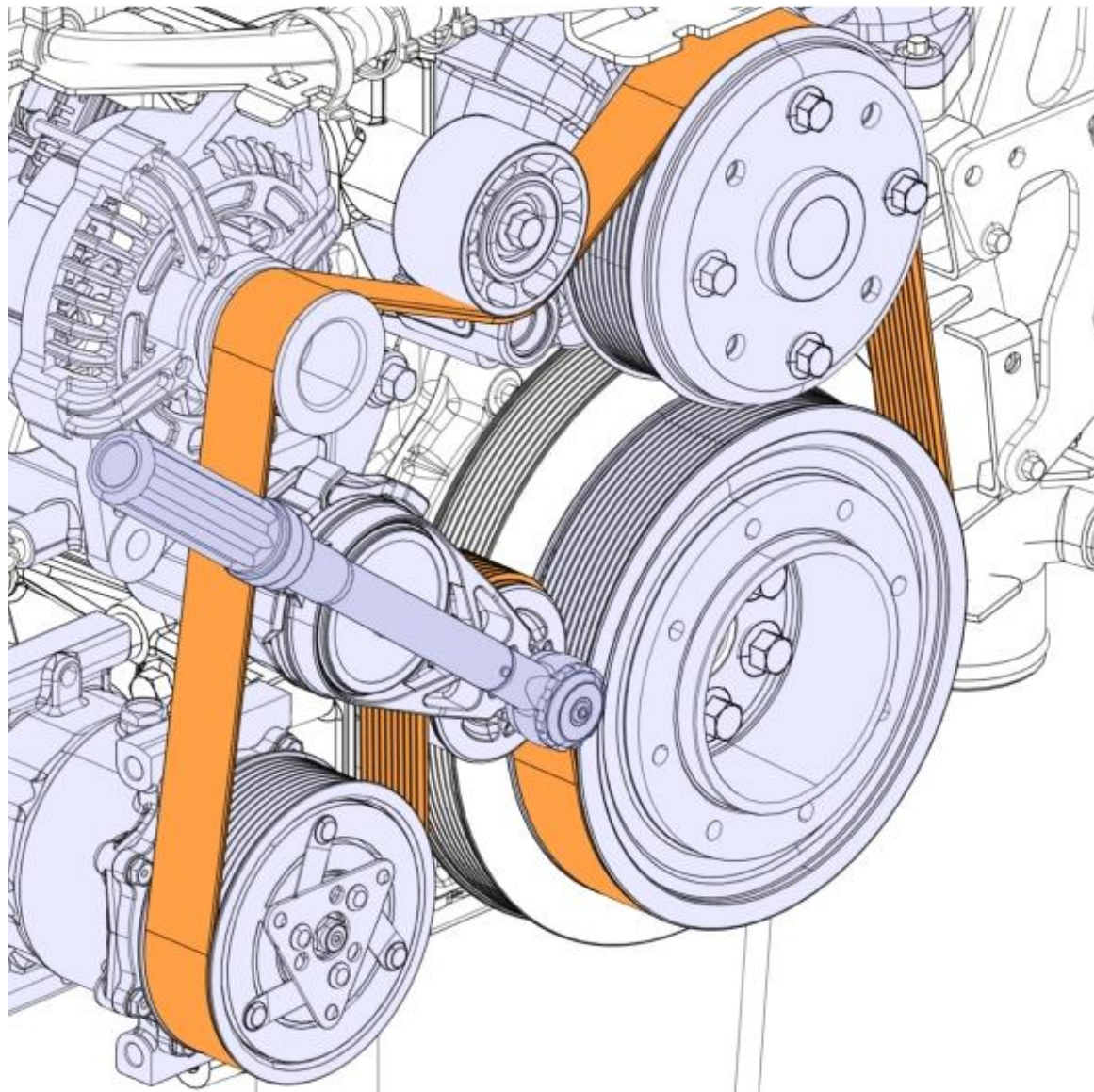
Bước 3: Tháo rời dây curoa thông qua cánh quạt.

Bước 4: Lắp dây curoa mới vào.



9. KIỂM TRA BẢO DƯỠNG, THAY THẾ DÂY CUROA ĐỘNG CƠ

Bước 5: Lắp dây curoa theo đúng sơ đồ như hình vẽ. Sau đó từ từ dung cần siết dây từ từ pulley căng đai về lại vị trí ban đầu



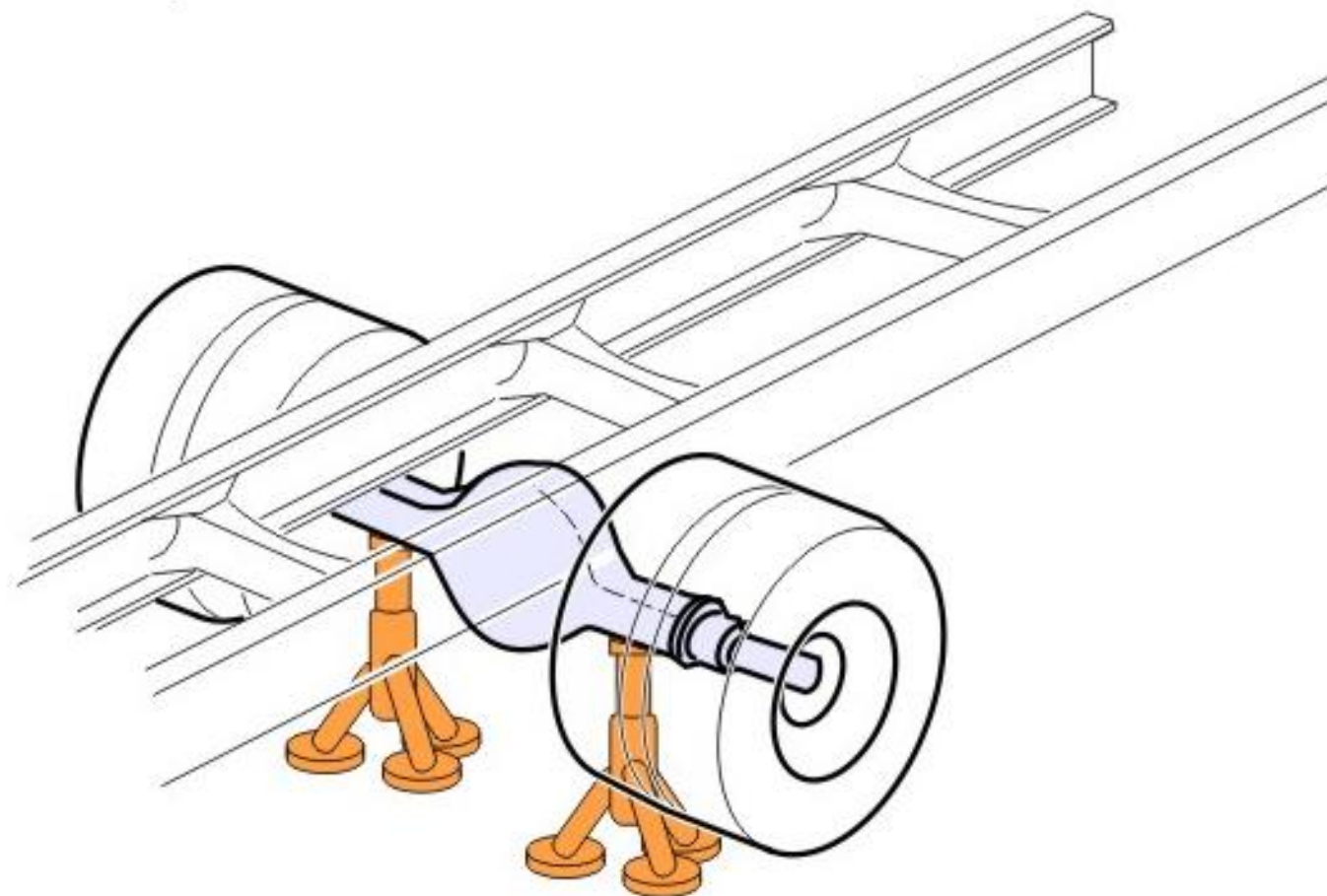
HƯỚNG DẪN BẢO DƯỠNG CƠ BẢN

10.KIỂM TRA VÀ BẢO DƯỠNG MAY Ơ VÀ BẠC ĐẠN

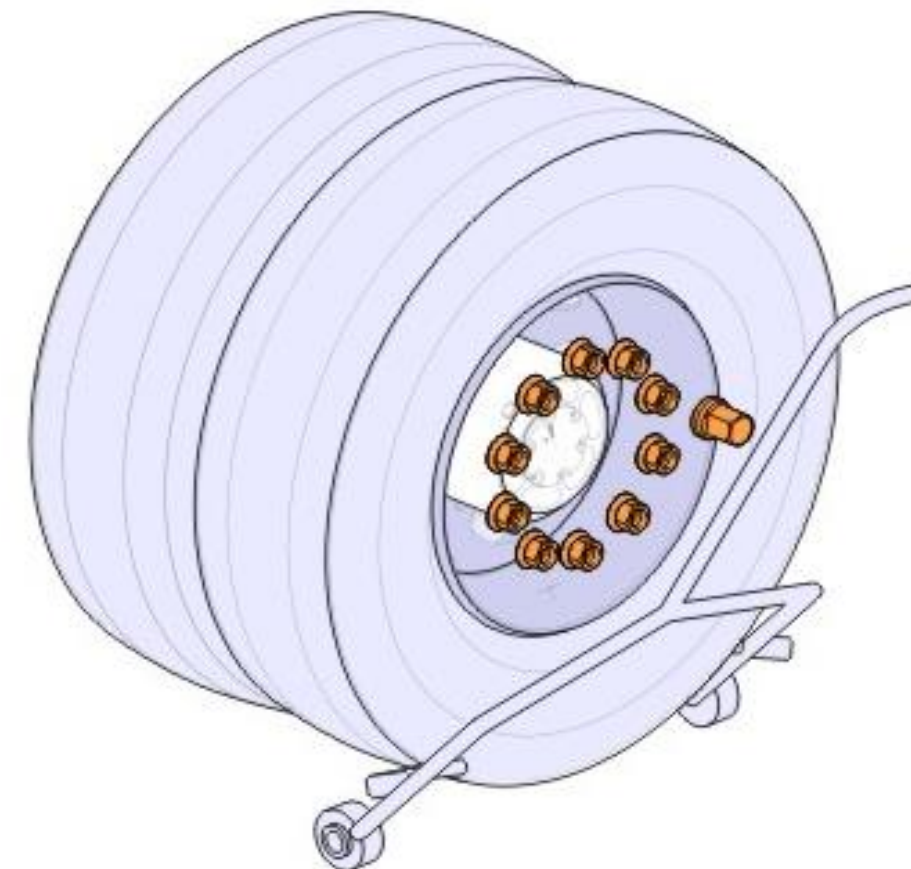
BÁNH XE CẦU SAU

Tên phụ tùng	Mã phụ tùng	Số lượng	Định kỳ thay thế Km/tháng/h làm việc
Phốt ngoài bánh sau.	434219Z00A	1	100.000/12/3000
Phốt trong bánh sau.	400359Z00A	1	100.000/12/3000

Bước 1: Dùng kích kê và dụng cụ chuyên dụng kê phía cầu xe cần bảo dưỡng



Bước 2: Xả khóa (lock). Kiểm tra bánh xe, sau đó tháo nắp chụp bảo vệ bu lông bánh xe. Dùng súng bắn tắc kê gắn tuýp 33 tháo các bu lông ra rồi tháo rời bánh xe.

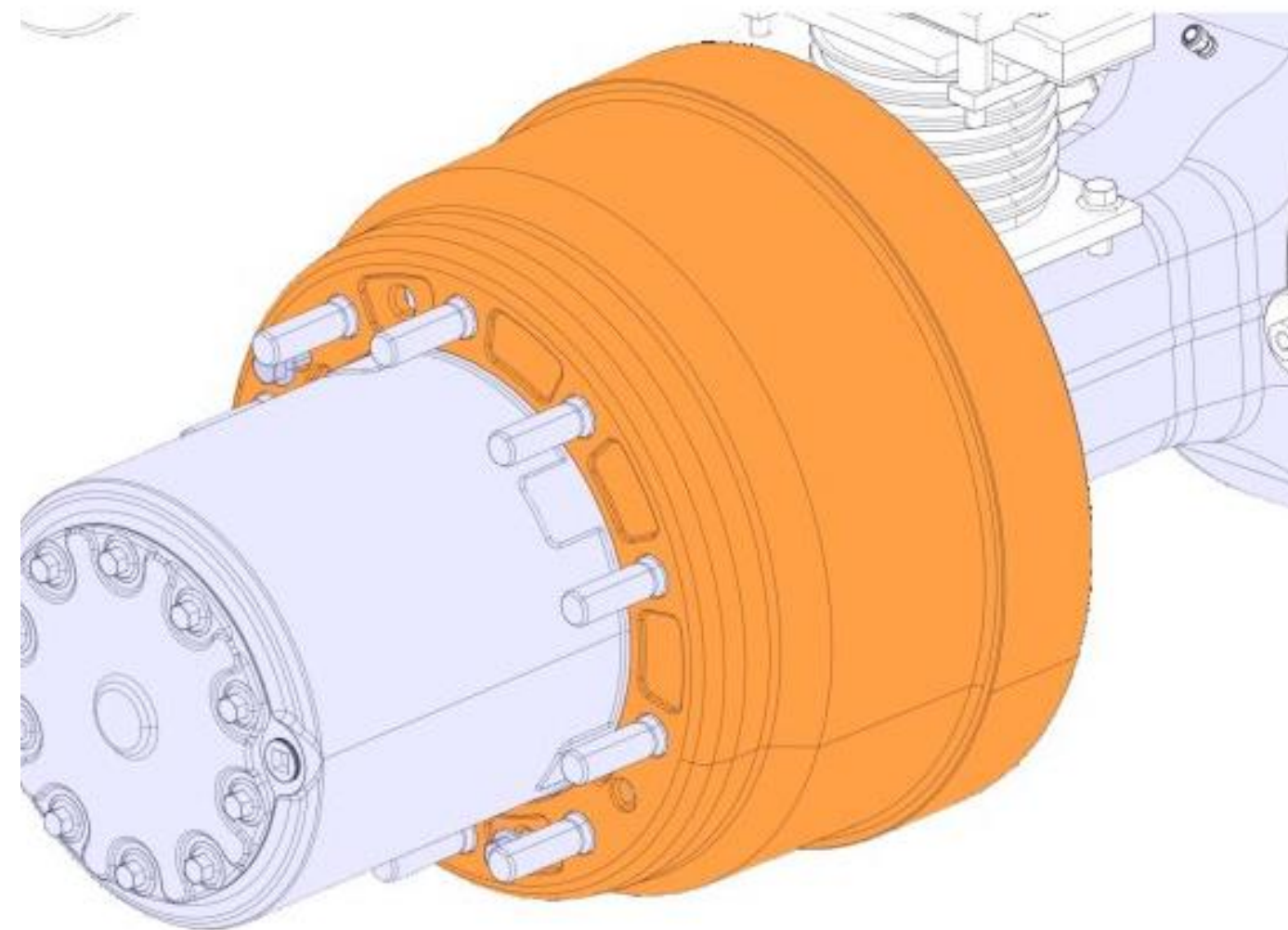
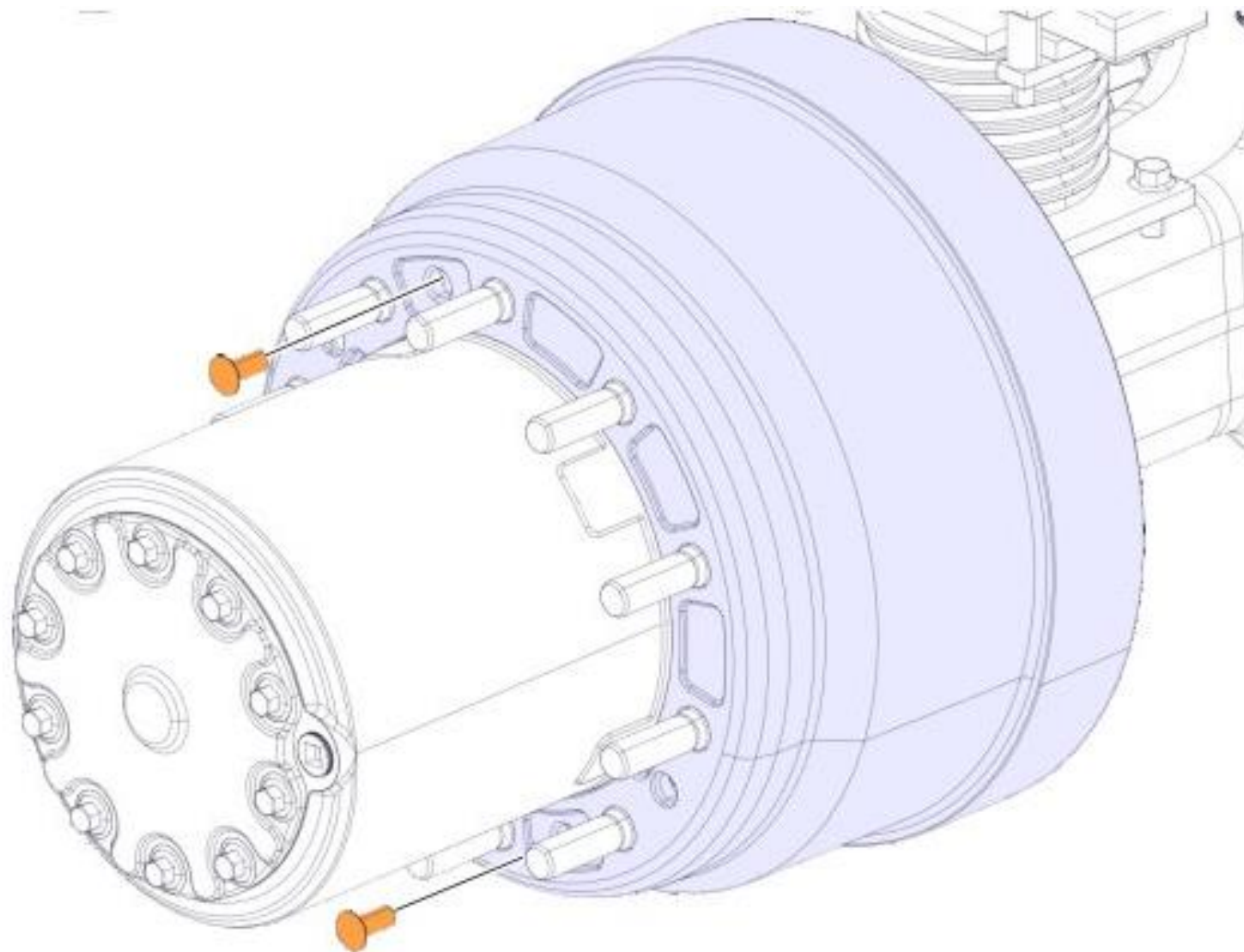


HƯỚNG DẪN BẢO DƯỠNG CƠ BẢN

10. KIỂM TRA VÀ BẢO DƯỠNG MÁY Ơ VÀ BẠC ĐẠM BÁNH XE CẦU SAU

Bước 3: kiểm tra xung quanh. Đồng thời dùng lục giác bông tháo 2 bu lông định tâm ở tang búa.

Bước 4: Lắp bu lông vào lỗ ren của tăng búa. Sau đó dùng súng bắn tắc kê siết bu lông theo chiều ép để đẩy tăng búa ra ngoài.

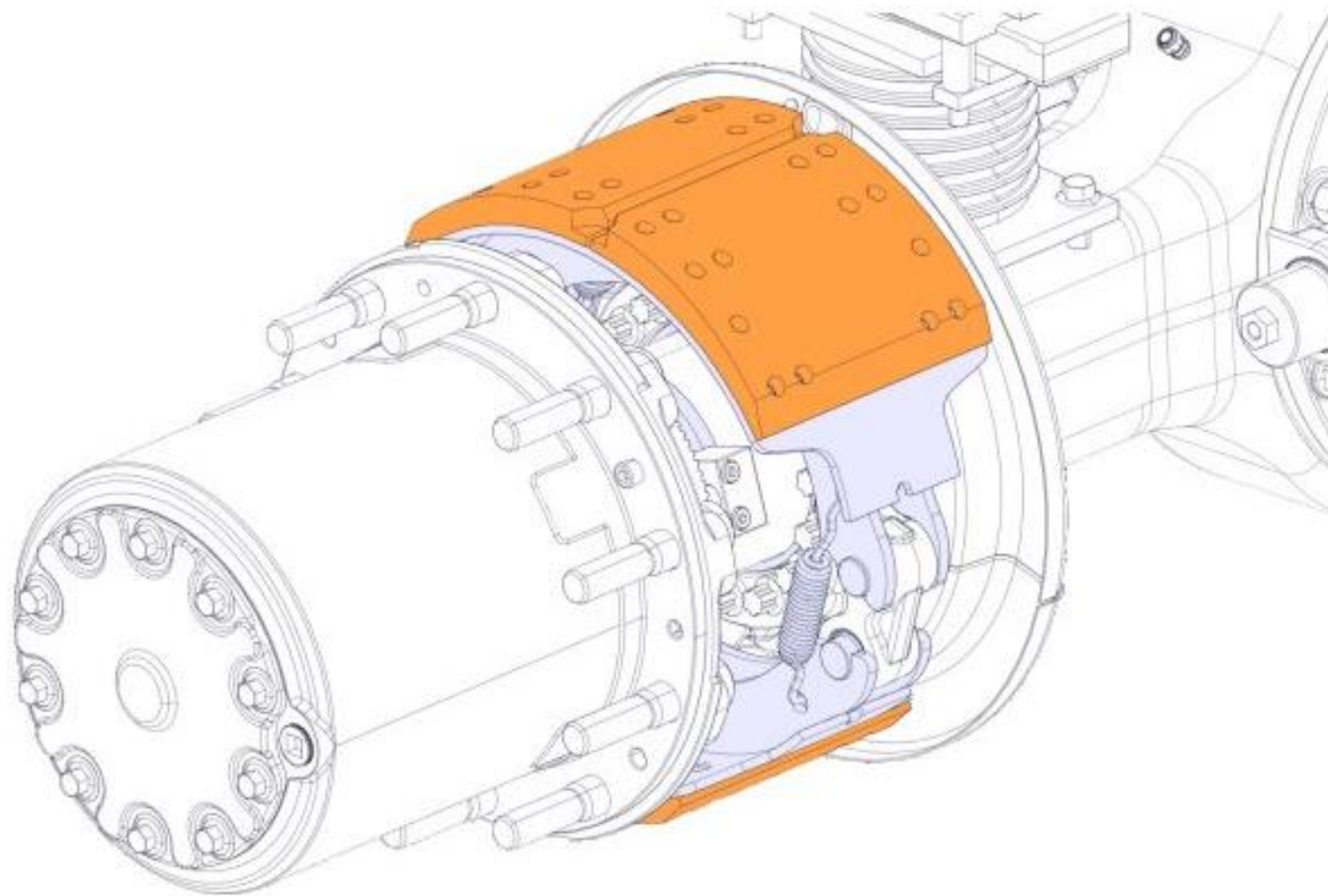


HƯỚNG DẪN BẢO DƯỠNG CƠ BẢN

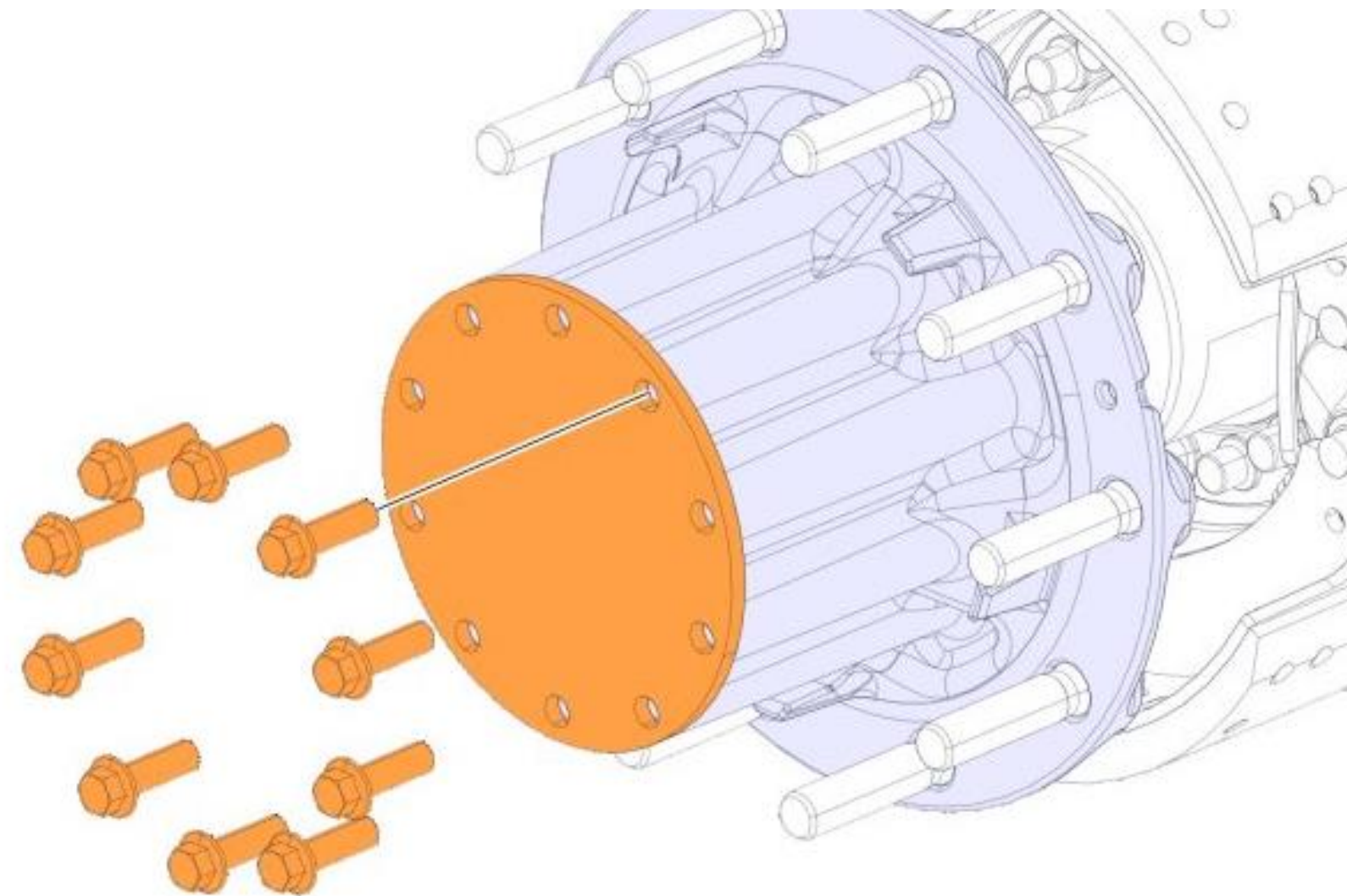
10.KIỂM TRA VÀ BẢO DƯỠNG MAY Ơ VÀ BẠC ĐẠN

BÁNH XE CẦU SAU

Bước 5: Sau khi tách tầng búa ra, sử dụng xe đỡ tầng búa để tháo và đưa tầng búa ra ngoài hoàn toàn



Bước 6: Tháo các bu lông liên kết tại cụm moay ơ bằng súng bắn tắc kê và tuýp 19.

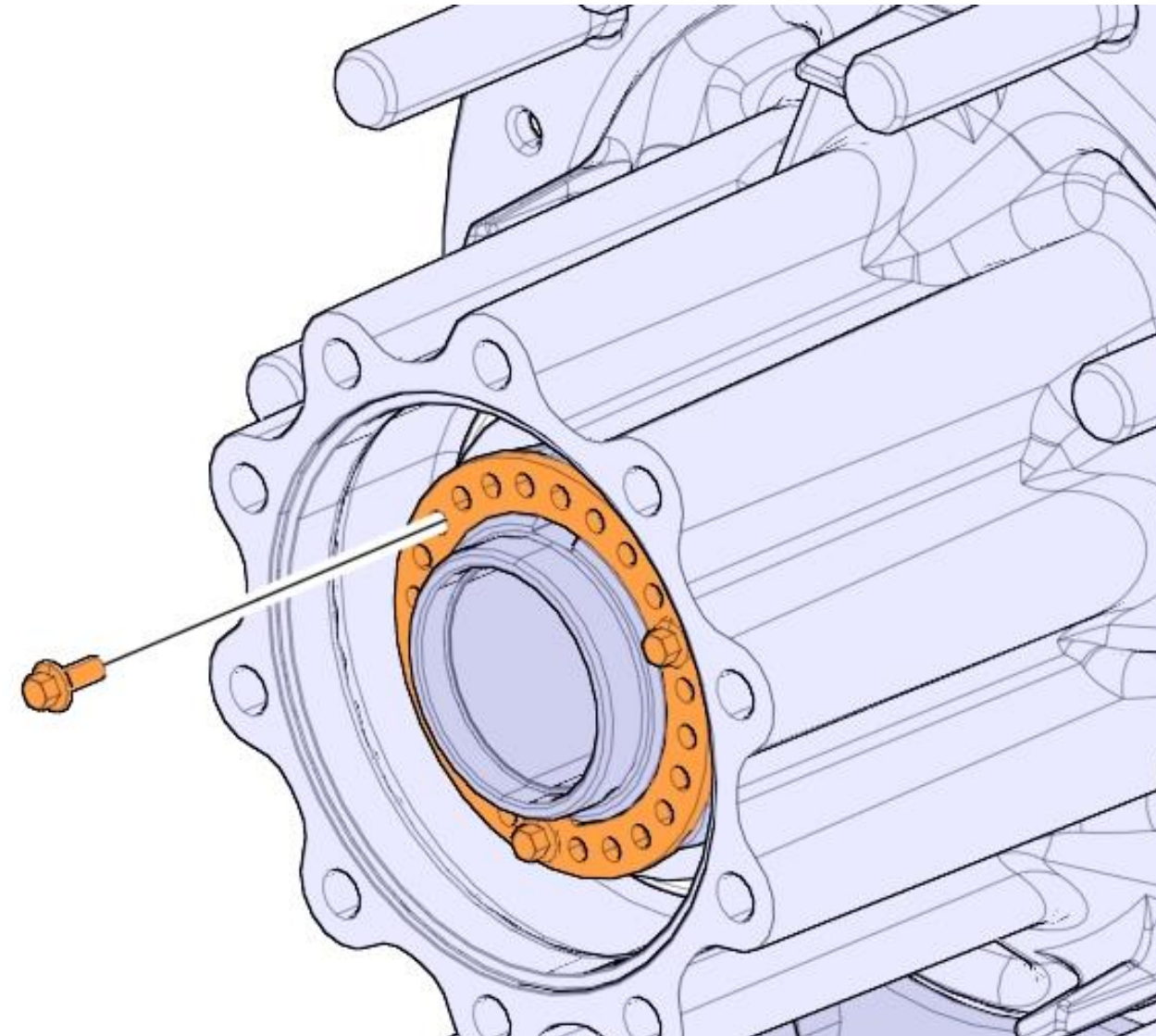
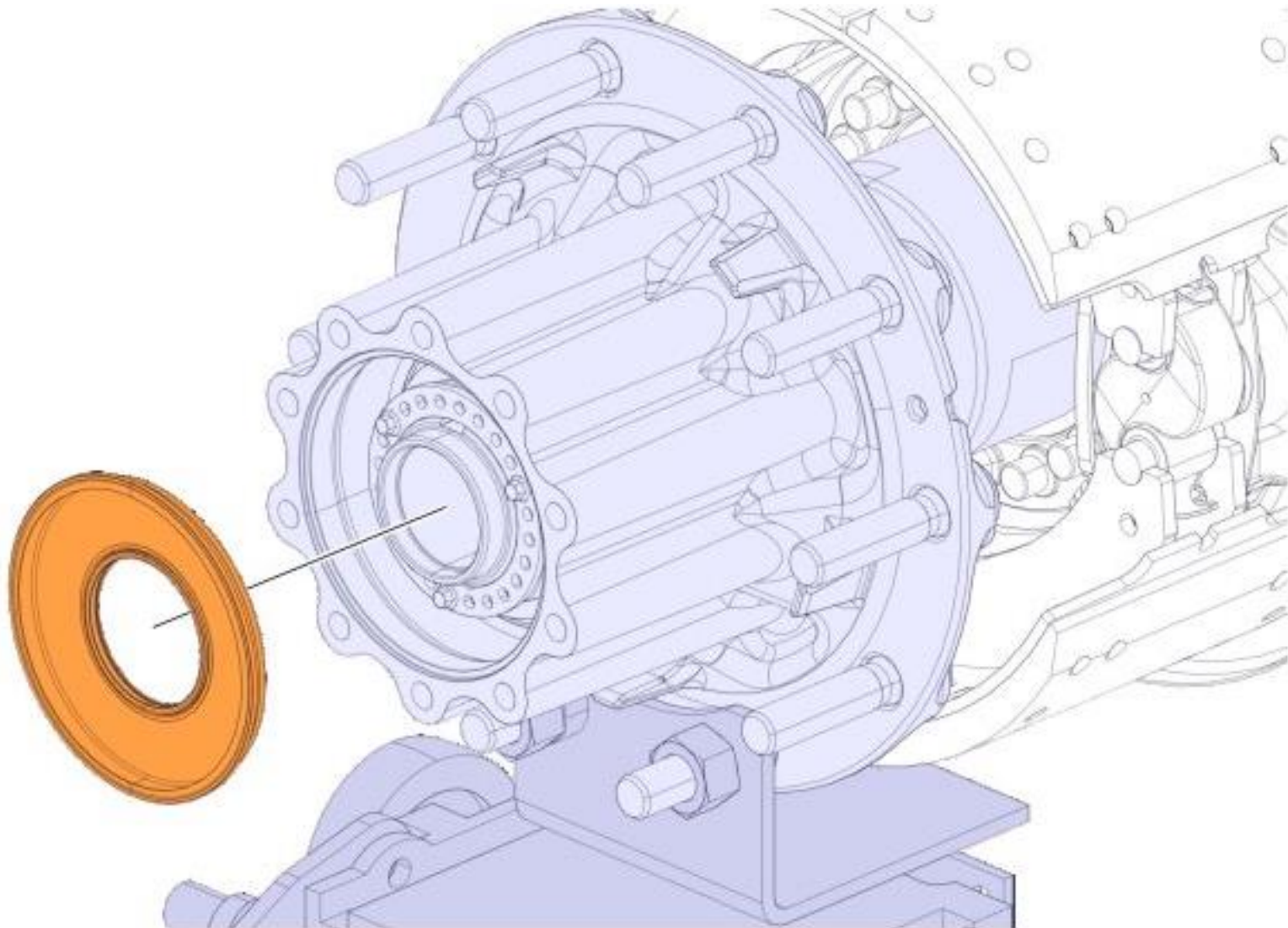


HƯỚNG DẪN BẢO DƯỠNG CƠ BẢN

10.KIỂM TRA VÀ BẢO DƯỠNG MAY Ơ VÀ BẠC ĐẠM BÁNH XE CẦU SAU

Bước 7: Tháo cụm láp cầu ra ngoài. Sau đó tua vít dẹp để tháo phốt ngoài. (Cần thay thế nếu phốt có dấu hiệu rách, tét)

Bước 8: Dùng lục giác bông T25 tháo 3 vít định tâm

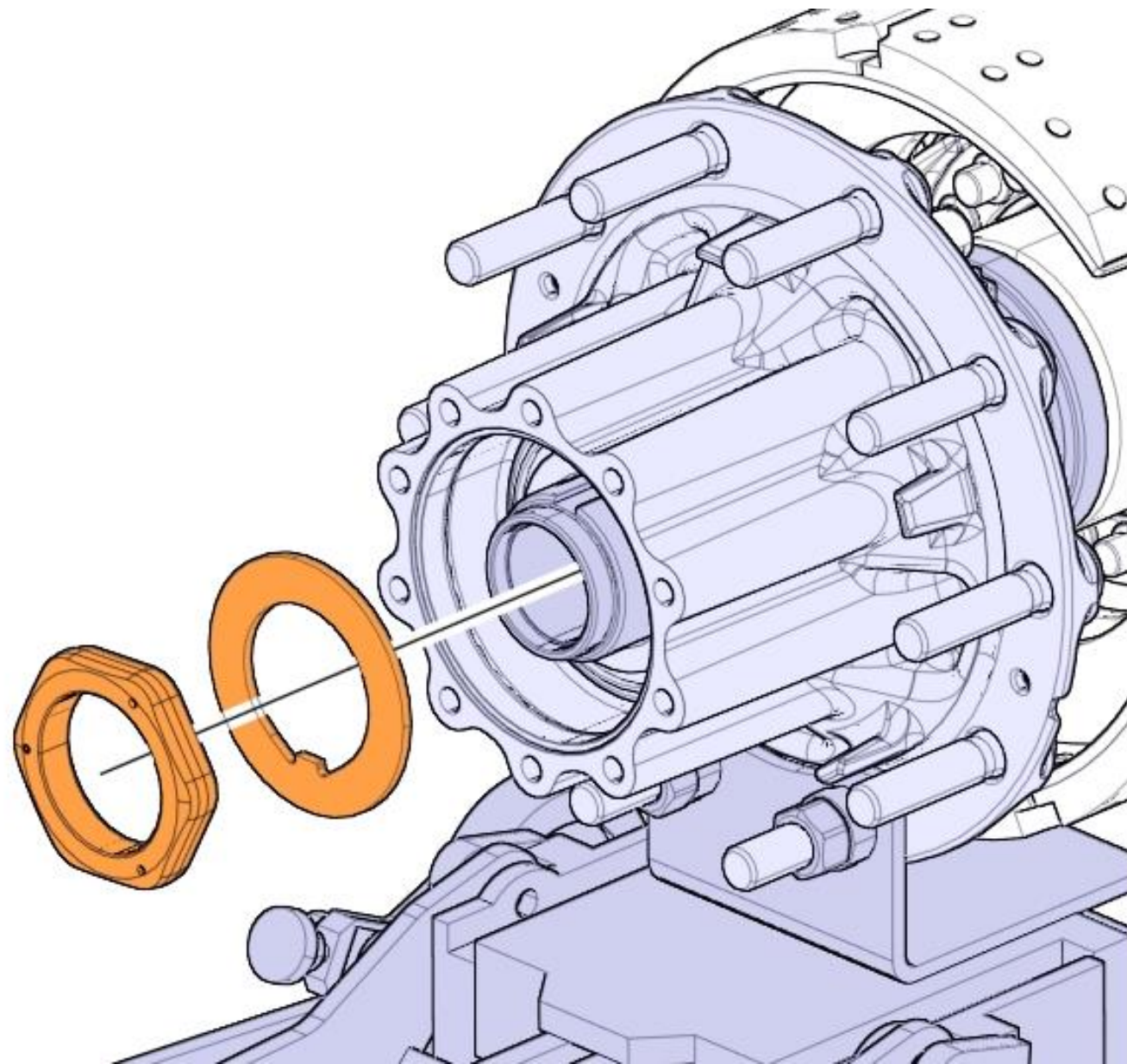


HƯỚNG DẪN BẢO DƯỠNG CƠ BẢN

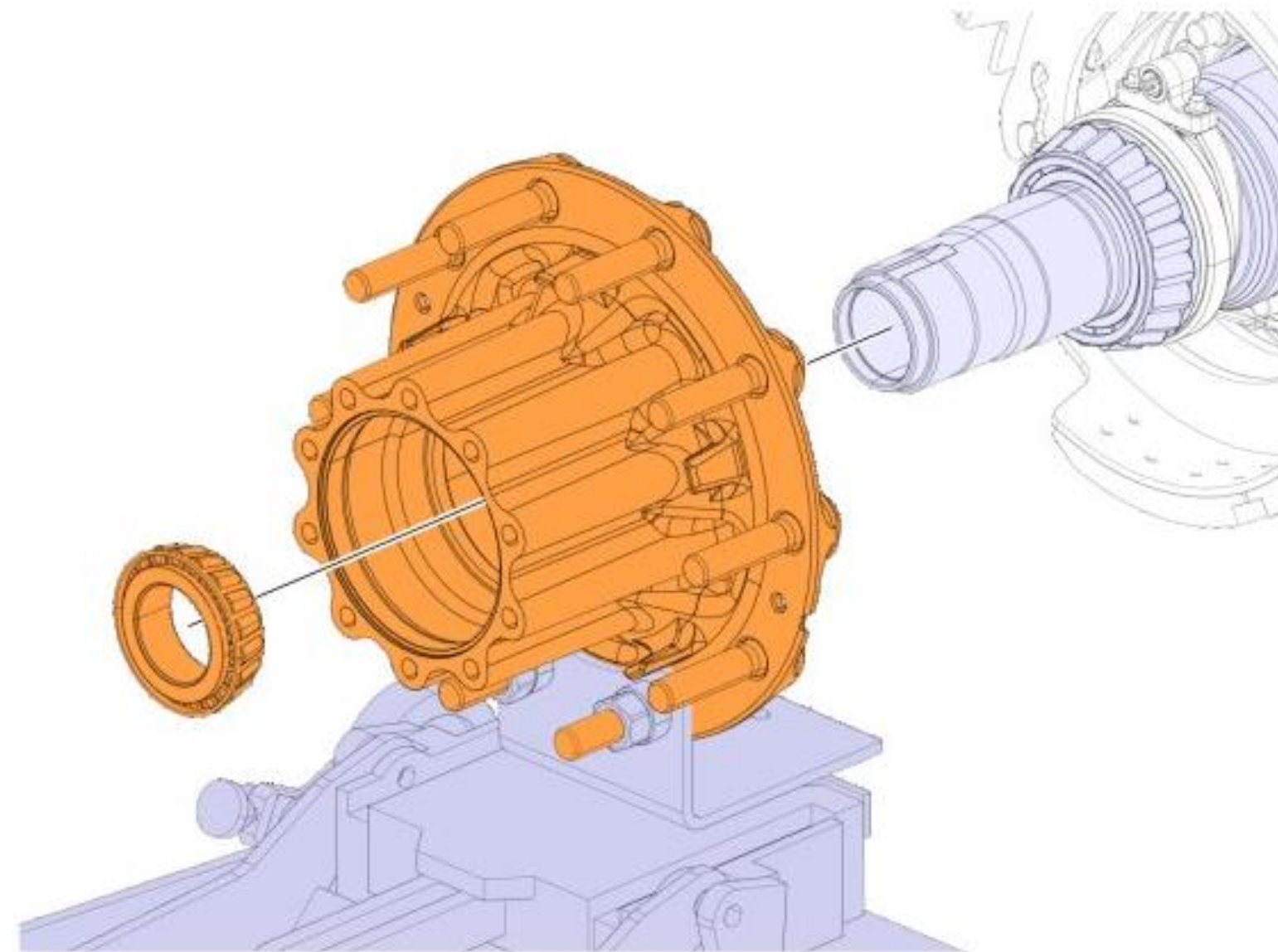
10.KIỂM TRA VÀ BẢO DƯỠNG MAY Ơ VÀ BẠC ĐẠN

BÁNH XE CẦU SAU

Bước 9: Dùng tum lục giác để tháo rời tán chặn, sau đó lấy long đèn chặn phía trong ra



Bước 10: Tháo rời cụm May ơ cùng với bạc đạn lắp ngoài.

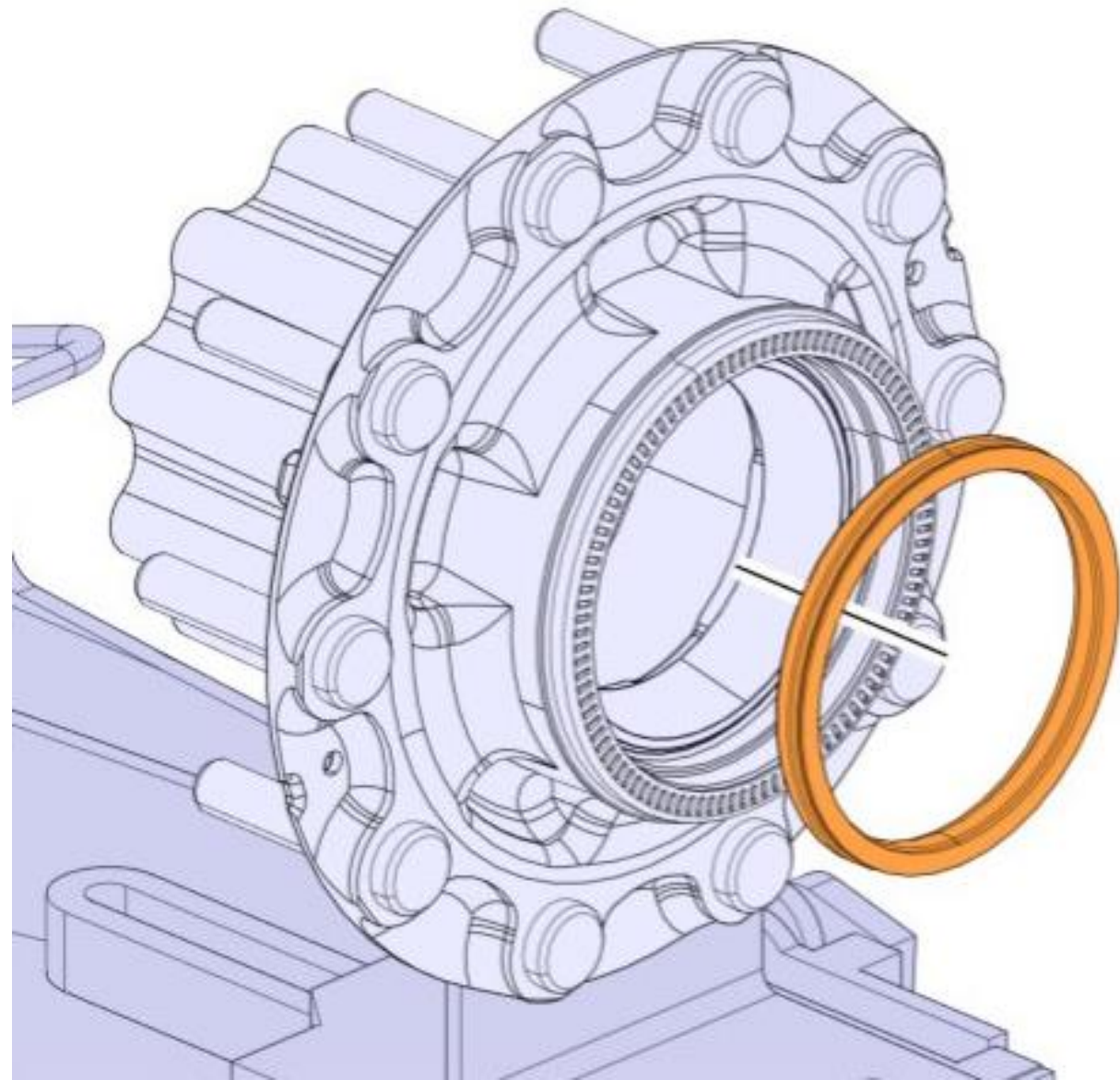


HƯỚNG DẪN BẢO DƯỠNG CƠ BẢN

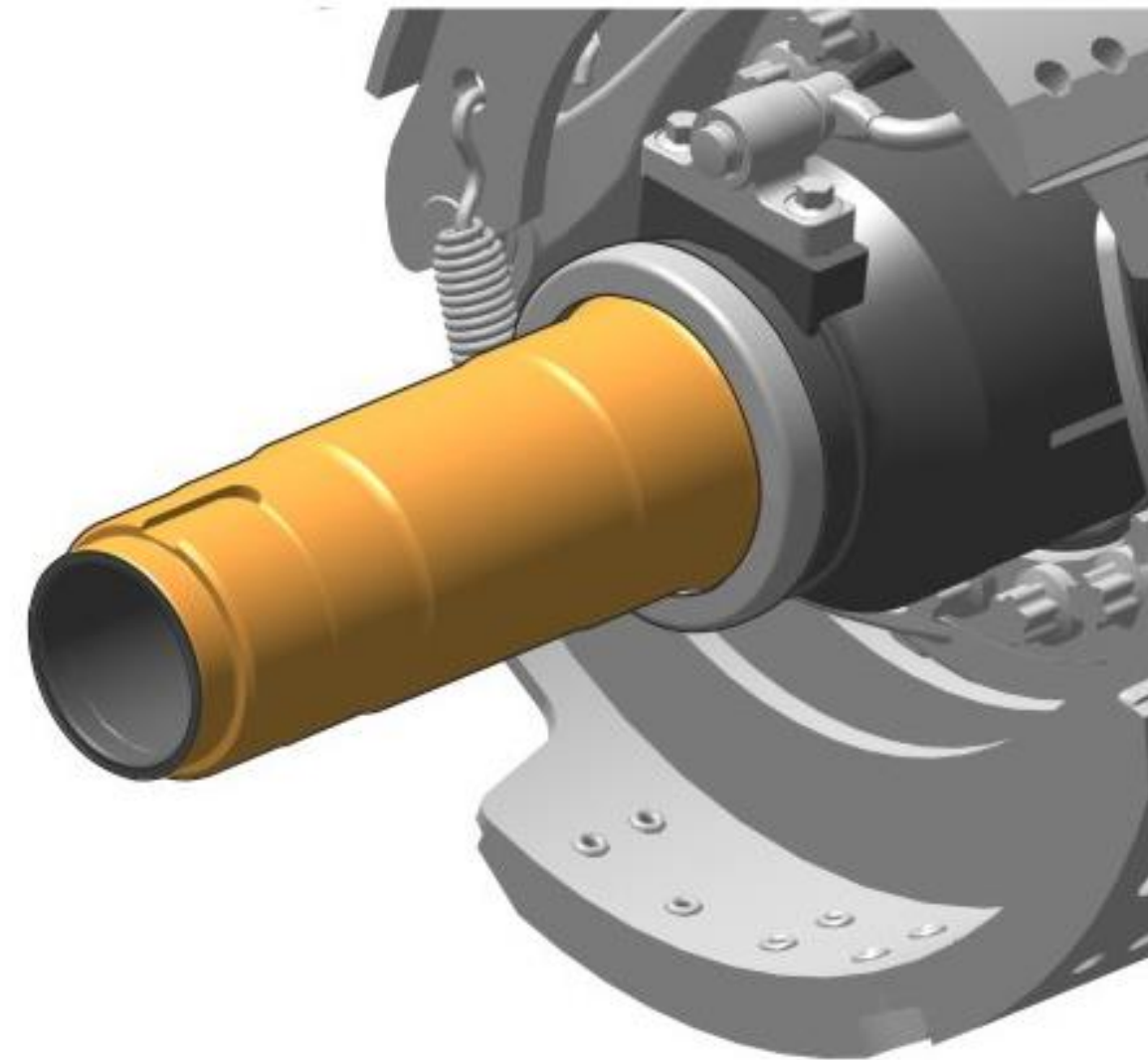
10.KIỂM TRA VÀ BẢO DƯỠNG MAY Ơ VÀ BẠC ĐẠN

BÁNH XE CẦU SAU

Bước 11: Sau khi tháo rời cụm May ơ ra thì dùng SST đóng và lấy phốt bên trong ra (để thay thế.)



Bước 12: Sau khi hoàn thành tháo dỡ thì tiến hành vệ sinh các chi tiết bằng dầu Diesel.



HƯỚNG DẪN BẢO DƯỠNG CƠ BẢN

10.KIỂM TRA VÀ BẢO DƯỠNG MAY Ơ VÀ BẠC ĐẠN

BÁNH XE CẦU SAU

Bước 13: Bơm mỡ bôi trơn chuyên dụng vào bạc đạn sau khi đã được vệ sinh sạch sẽ.
(Ảnh thực tế minh họa)



Bước 14: Bơm mỡ bôi trơn chuyên dụng vào trục cầu sau khi đã vệ sinh sạch sẽ. (Ảnh thực tế minh họa)



HƯỚNG DẪN BẢO DƯỠNG CƠ BẢN

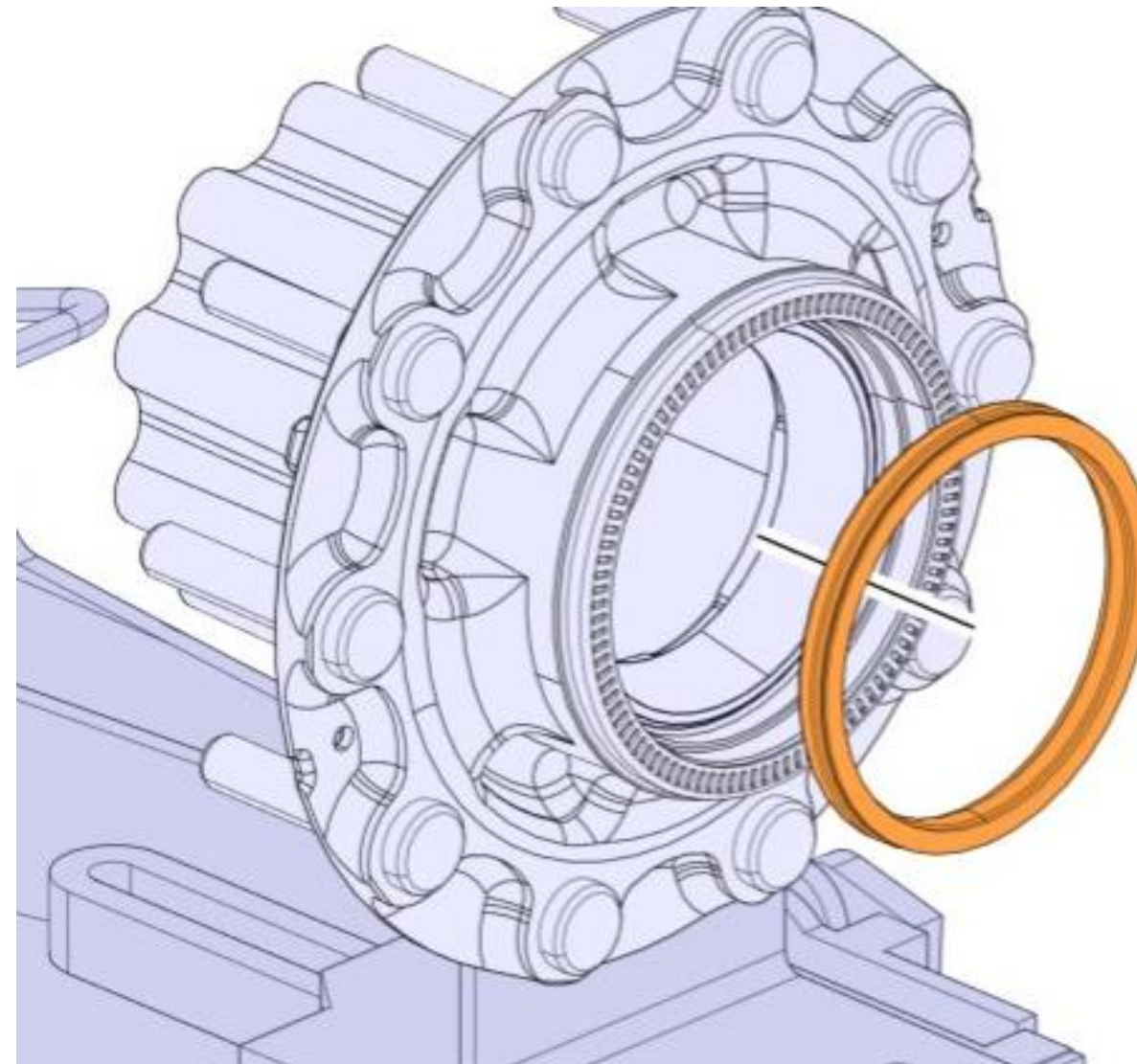
10.KIỂM TRA VÀ BẢO DƯỠNG MAY Ơ VÀ BẠC ĐẠN

BÁNH XE CẦU SAU

Bước 15: Bơm mỡ bôi trơn chuyên dụng vào bên trong cụm may ơ sau khi đã được vệ sinh sạch sẽ.
(Ảnh thực tế minh họa)



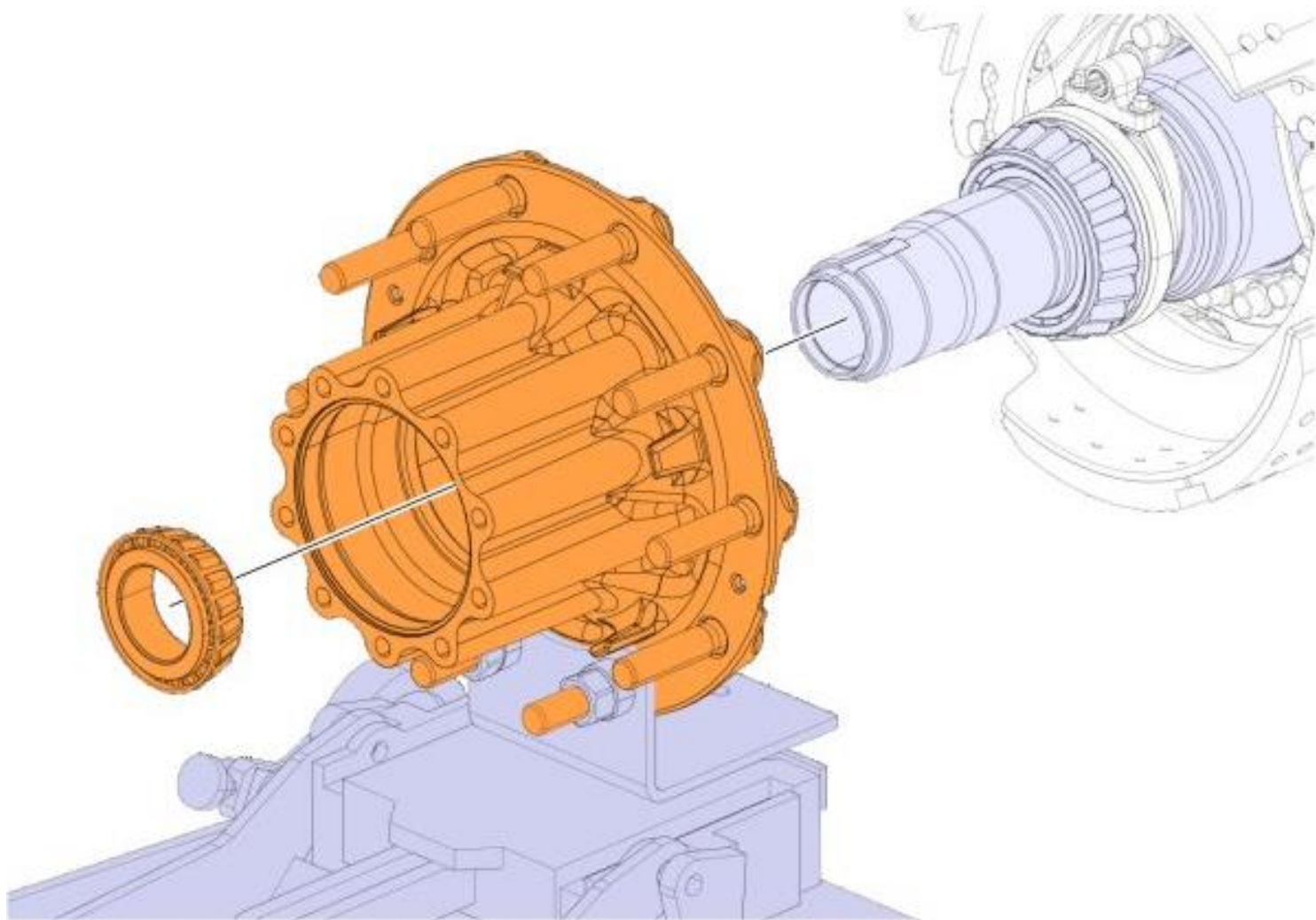
Bước 16: Thay thế phốt trong cụm may ơ bằng phốt mới



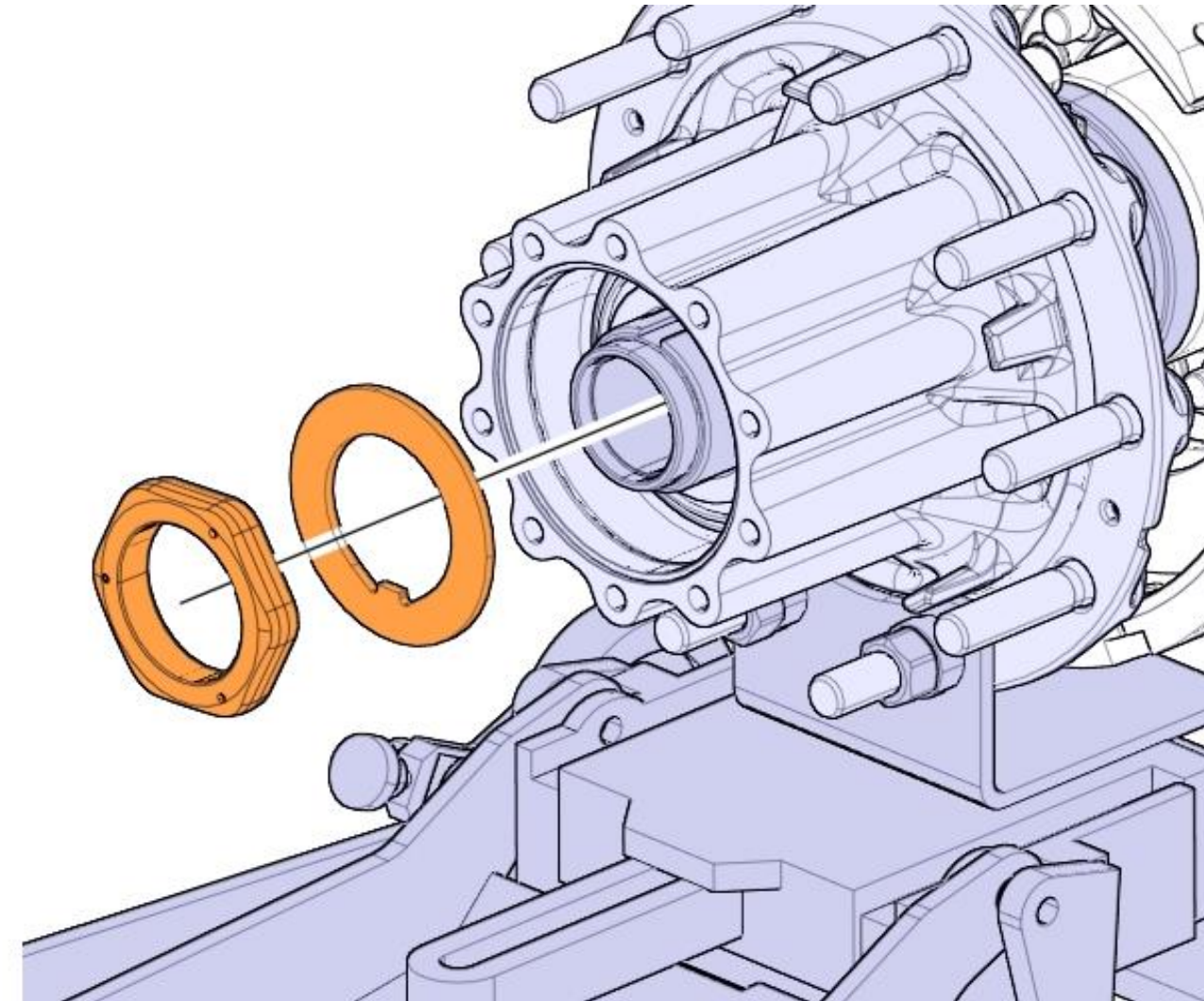
HƯỚNG DẪN BẢO DƯỠNG CƠ BẢN

10.KIỂM TRA VÀ BẢO DƯỠNG MAY Ơ VÀ BẠC ĐẠN BÁNH XE CẦU SAU

Bước 17: Lắp cụm May ơ và bạc đạn (sau khi đã bơm mỡ bôi trơn mới) vào.



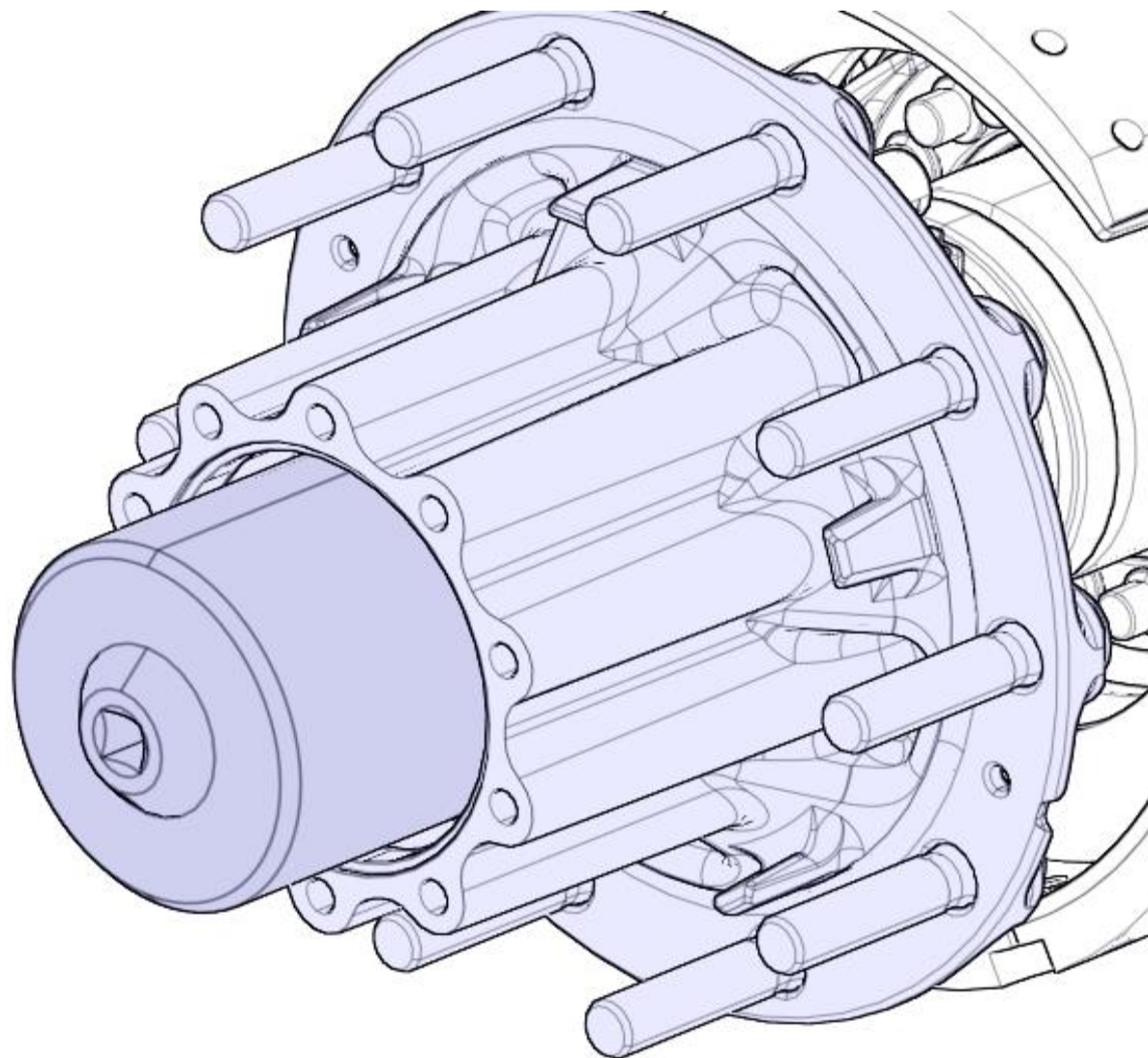
Bước 18: Lắp long đèn và tán chặn vào.



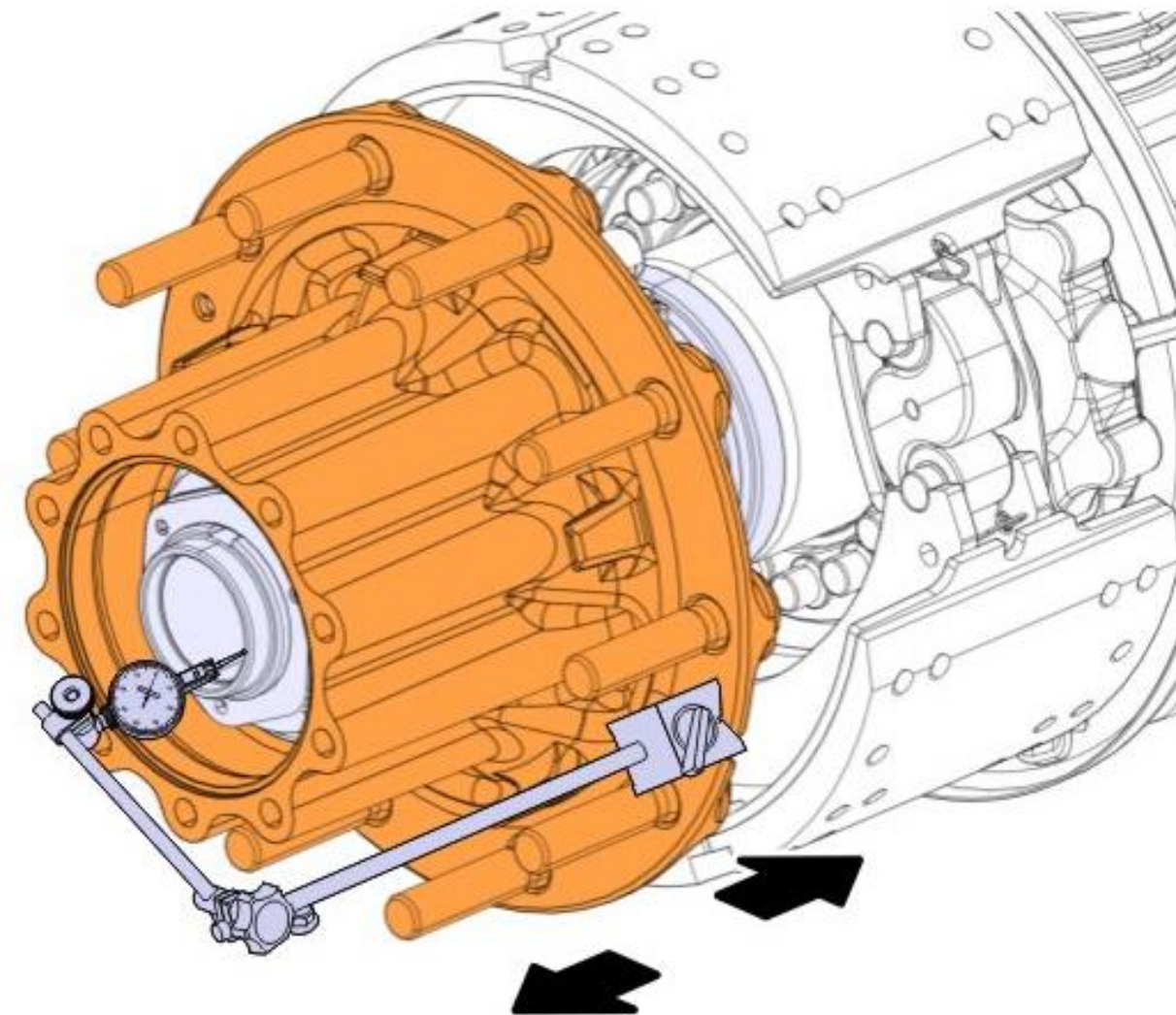
HƯỚNG DẪN BẢO DƯỠNG CƠ BẢN

10.KIỂM TRA VÀ BẢO DƯỠNG MAY Ơ VÀ BẠC ĐẠM BÁNH XE CẦU SAU

Bước 19: Dùng dụng cụ chuyên dụng (tum và tay đòn dài) để siết chặt tán.



Bước 20: Dùng đồng hồ so để đo độ định tâm của tán sau khi siết. Nếu không có đồng hồ so, hãy quay đồ may ơ để chắc chắn rằng may ơ quay đều, mượt.



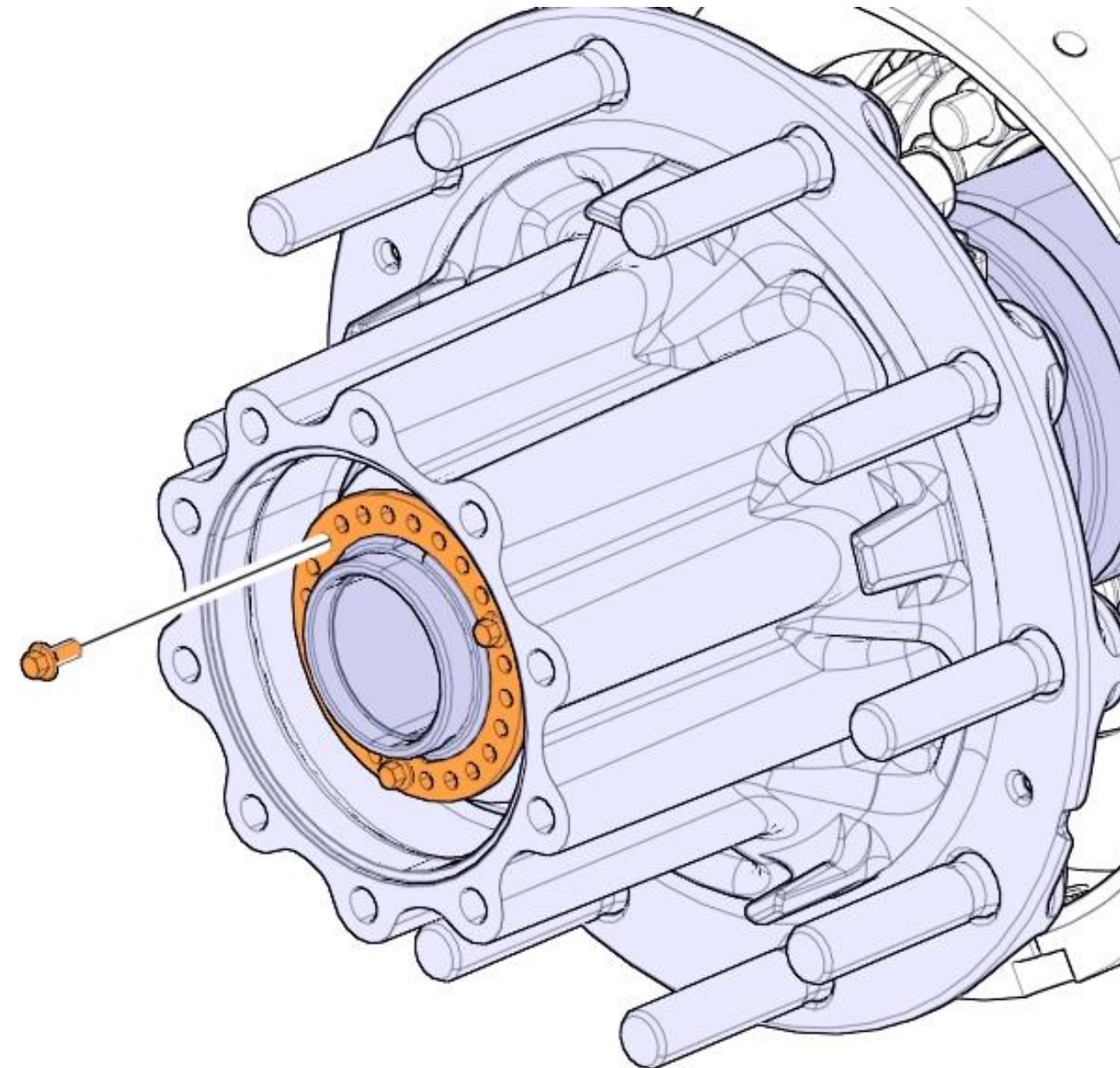
HƯỚNG DẪN BẢO DƯỠNG CƠ BẢN

10.KIỂM TRA VÀ BẢO DƯỠNG MAY Ơ VÀ BẠC ĐẠN BÁNH XE CẦU SAU

Bước 21: Lắp long đèn định tâm vào.

Lưu ý: Nếu lỗ trên long đèn định tâm chưa trùng với 3 lỗ ren của tán chặn thì chứng tỏ bạc đạn và may ơ bên trong chưa được định tâm. Cần nói nhẹ và siết lại nhiều lần cho đến khi các lỗ trùng khớp

Bước 22: Lắp 3 vít định tâm vào và siết chặt lại bằng cần lục giác T30

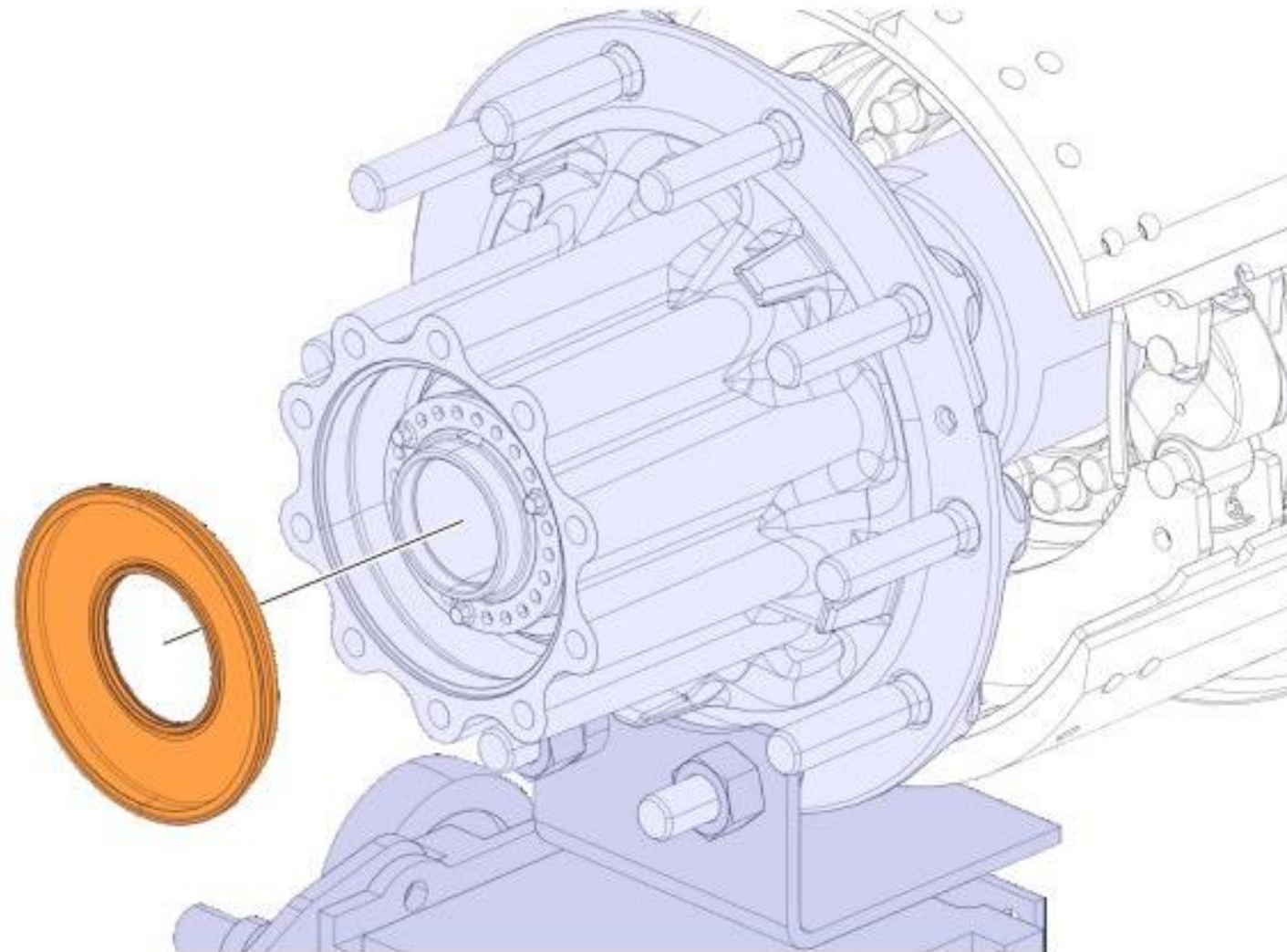


HƯỚNG DẪN BẢO DƯỠNG CƠ BẢN

10.KIỂM TRA VÀ BẢO DƯỠNG MAY Ơ VÀ BẠC ĐẠN

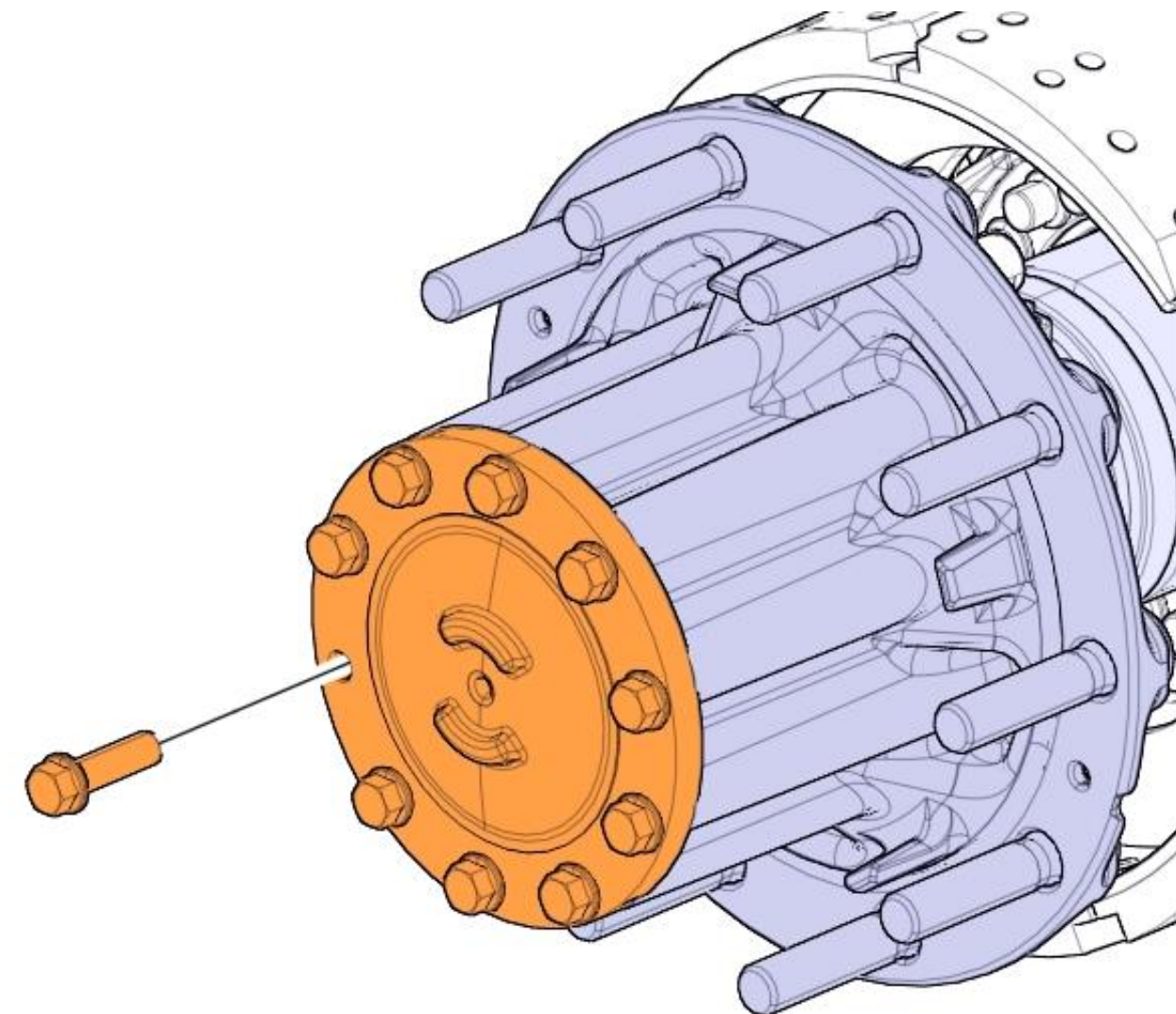
BÁNH XE CẦU SAU

Bước 23: Lắp phốt chặn phía ngoài vào. nếu phốt có rách, mẻ, nứt, tét,... thì cần phải thay thế ngay lập tức để tránh rò rỉ.



Bước 24: Lắp lắp cầu và dùng súng bắn tắc kê siết chặt các bu lông.

Lực siết quy định: 157 ± 9 Nm



HƯỚNG DẪN BẢO DƯỠNG CƠ BẢN

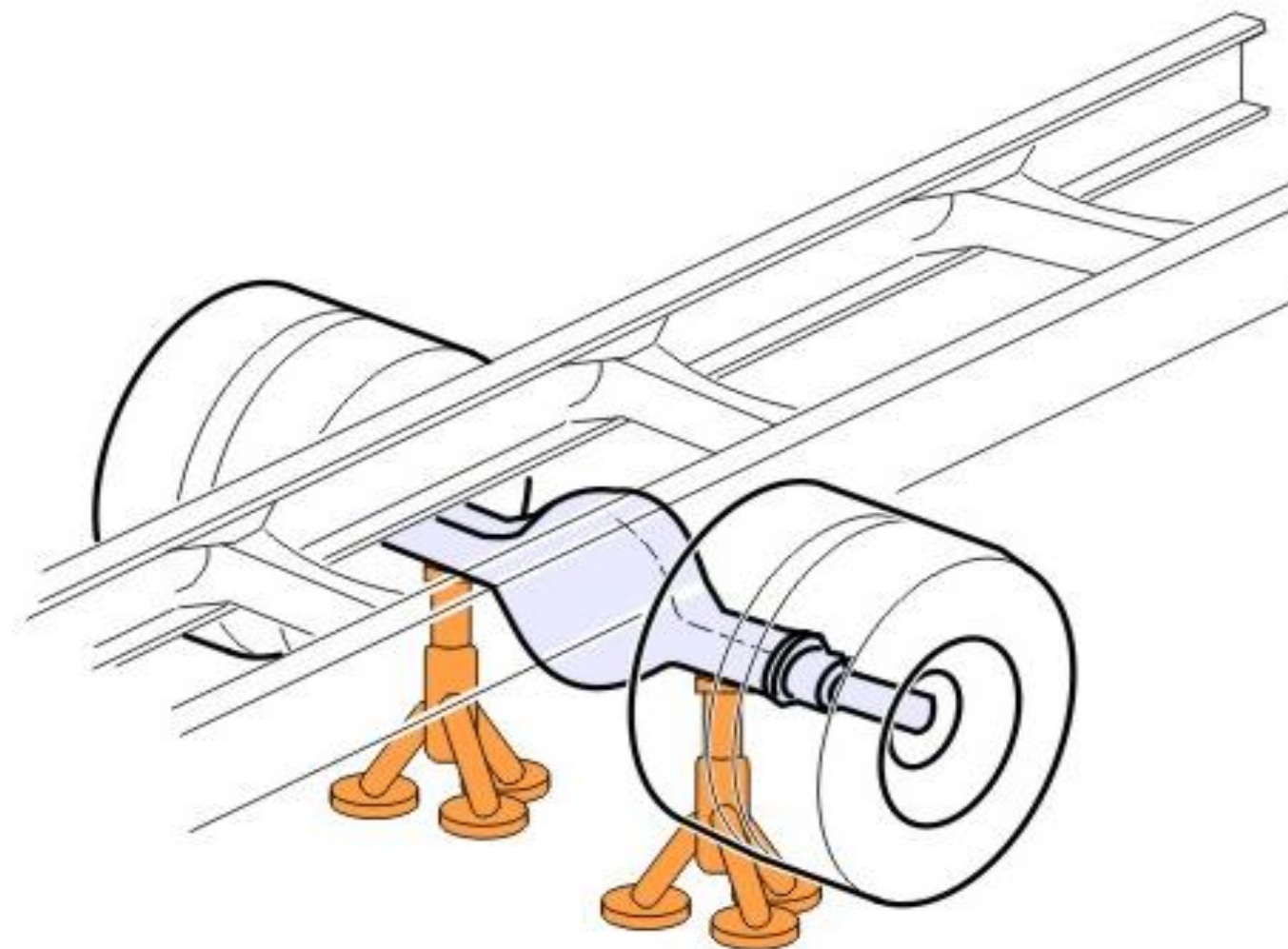
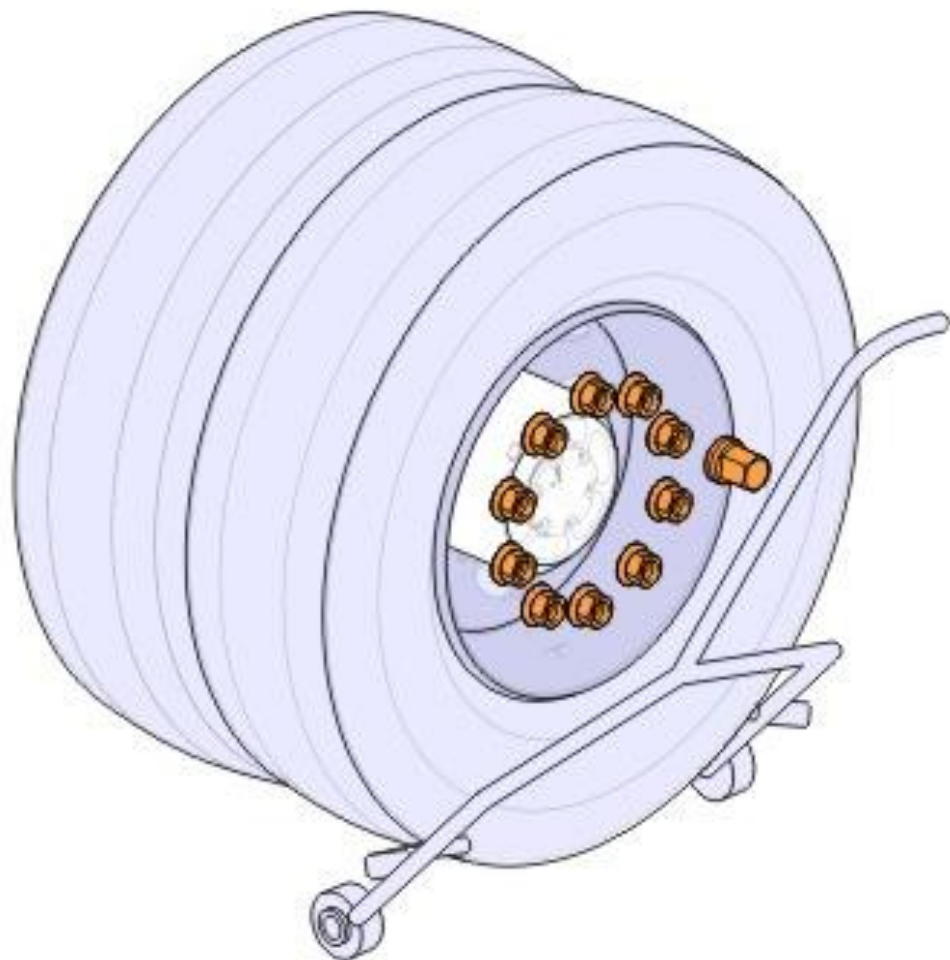
10.KIỂM TRA VÀ BẢO DƯỠNG MAY Ơ VÀ BẠC ĐẠM

BÁNH XE CẦU SAU

Bước 25: Lắp bánh xe vào và dùng súng bắn tắc kê để siết chặt bu lông bánh xe. Sau đó, lắp nắp chụp nhôm vào đầu bu lông để bảo vệ bu lông khỏi bị ăn mòn và bụi bẩn

Lực siết: 650 ± 75 N m

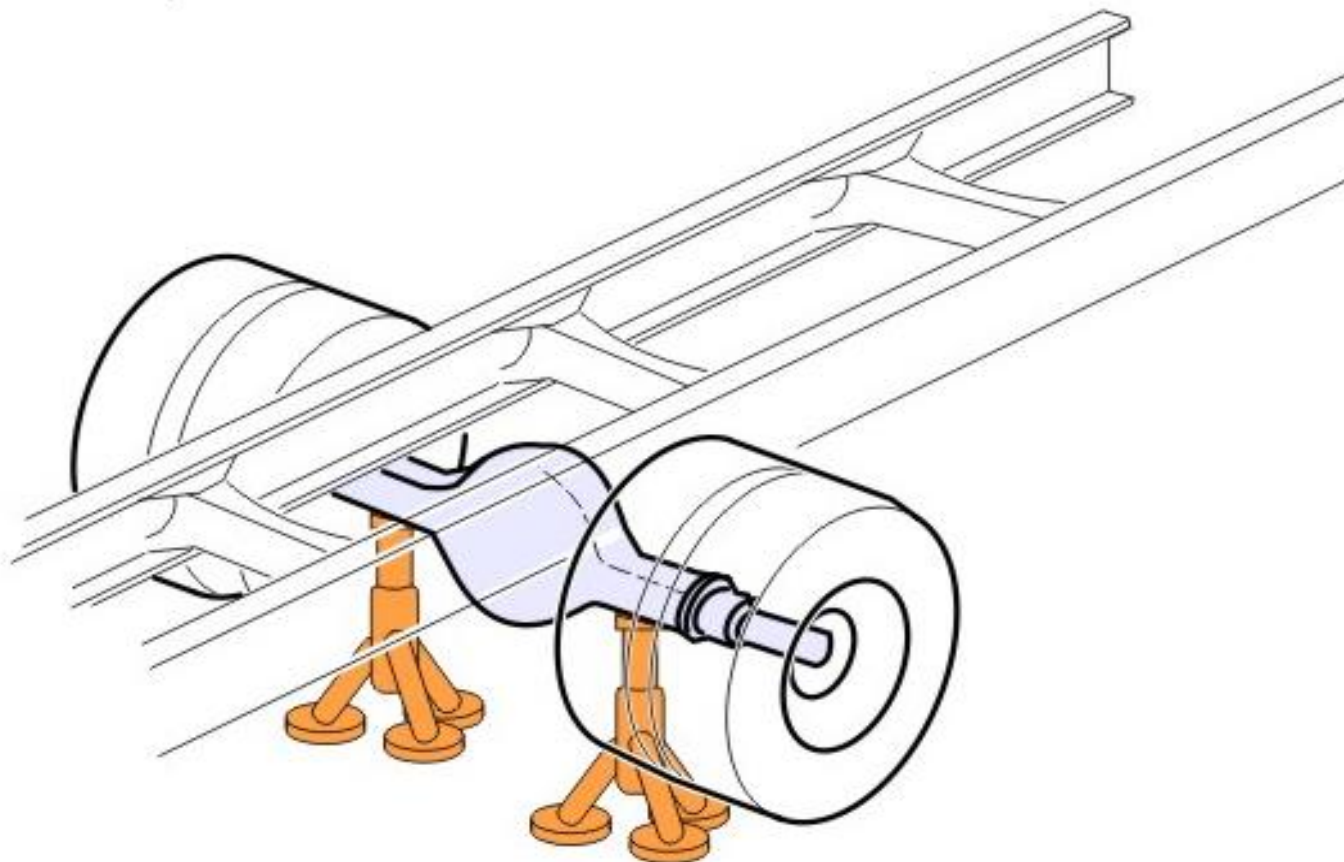
Bước 26: Tháo trụ nâng cầu ra sau khi đã lắp bánh xe vào.



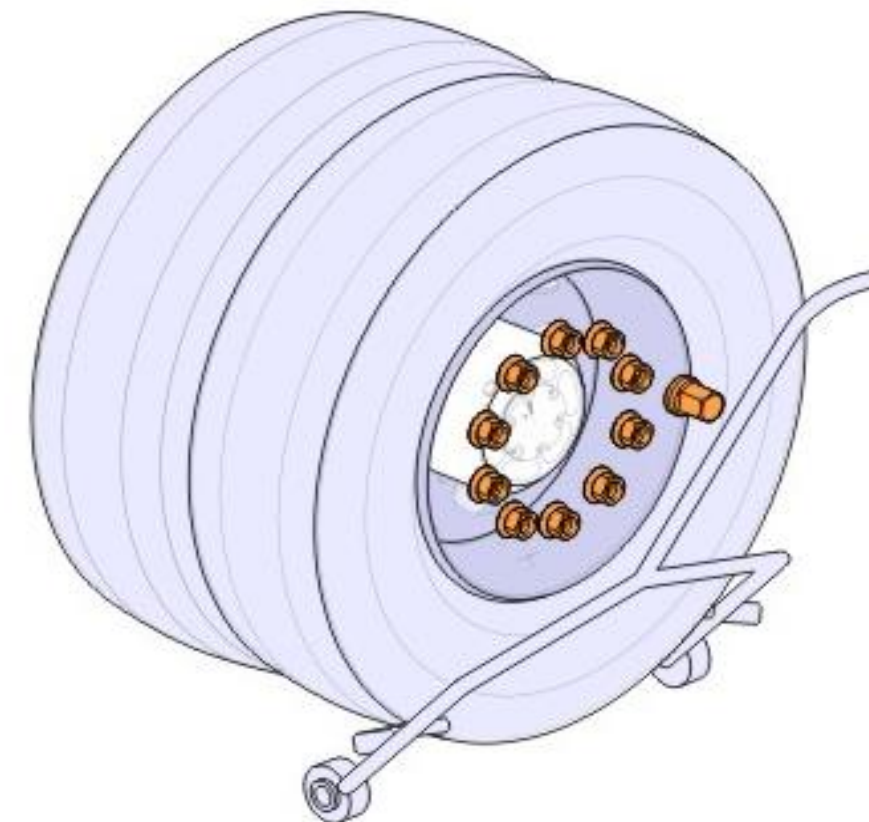
11.KIỂM TRA VÀ BẢO DƯỠNG MAY Ơ VÀ BẠC ĐẠM BÁNH XE CẦU TRƯỚC

Tên phụ tùng	Mã phụ tùng	Số lượng	Định kỳ thay thế Km/tháng/h làm việc
Phốt trong bánh trước	434339Z00A	1	100.000/12/3000

Bước 1: Dùng kích kê và dụng cụ chuyên dụng kê phía cầu xe cần bảo dưỡng



Bước 2: Xả khóa (lock). Kiểm tra bánh xe, sau đó tháo nắp chụp bảo vệ bu lông bánh xe. Dùng súng bắn tắc kê tháo các bu lông ra rồi tháo rời bánh xe.

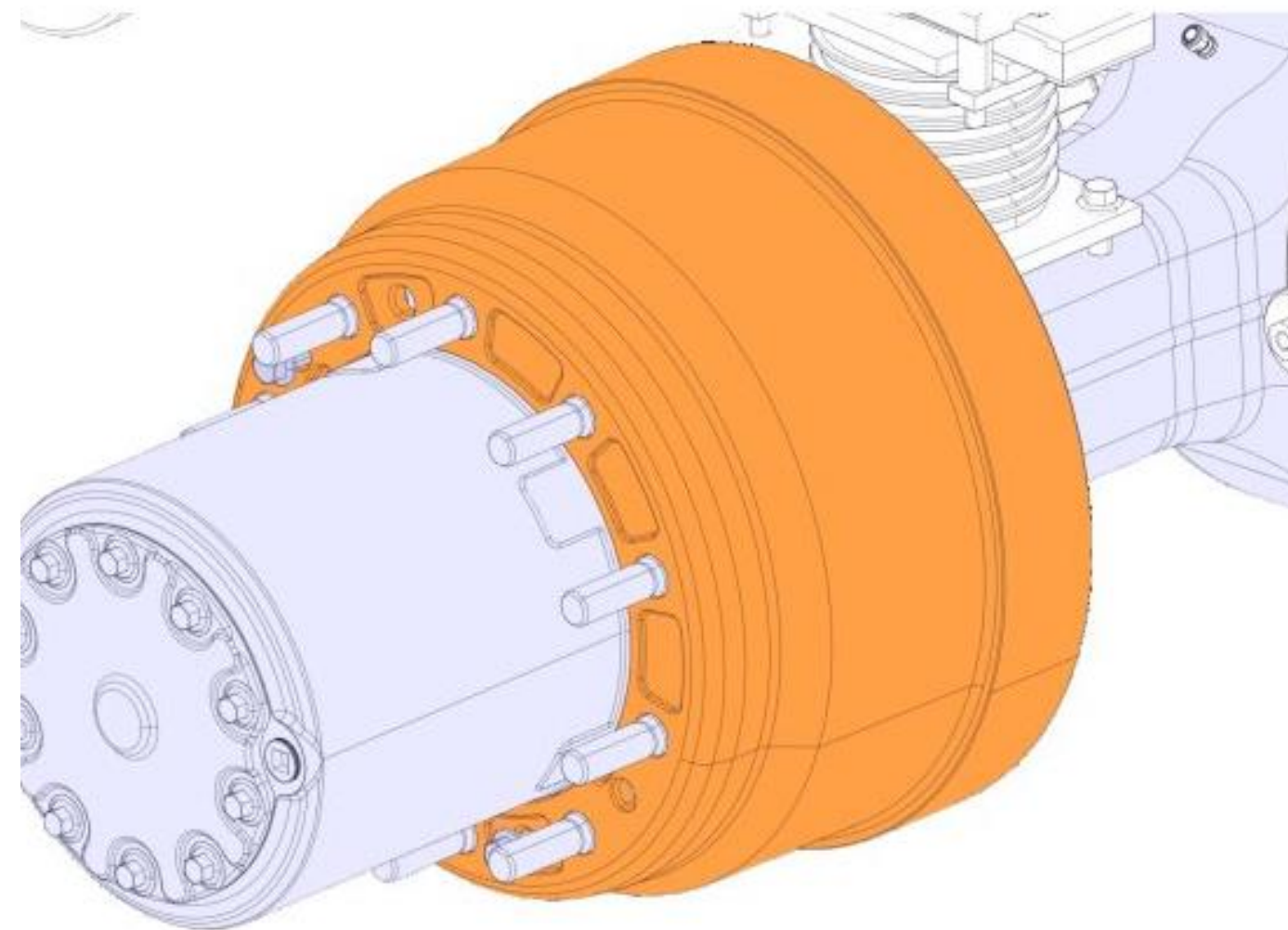
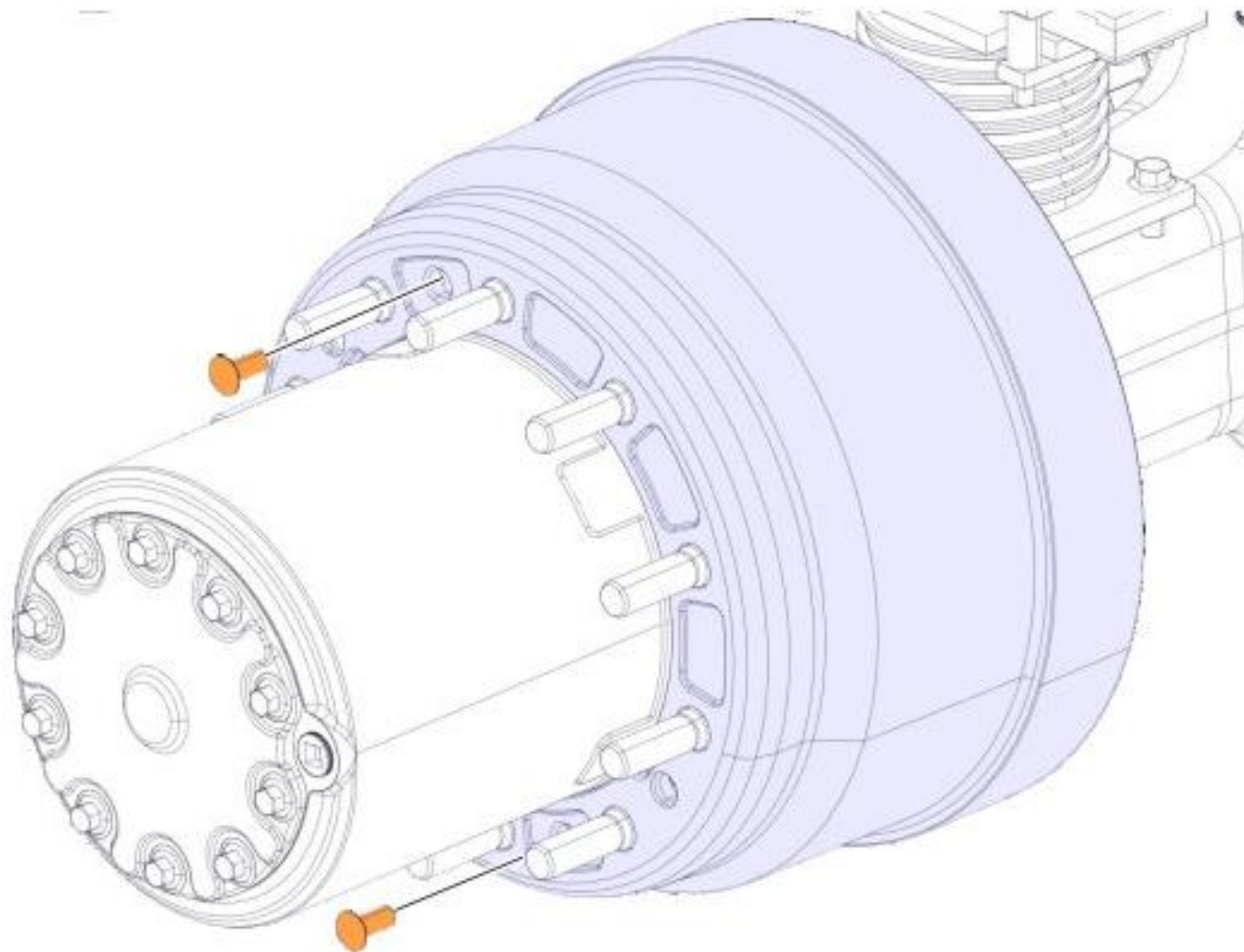


HƯỚNG DẪN BẢO DƯỠNG CƠ BẢN

11.KIỂM TRA VÀ BẢO DƯỠNG MAY Ơ VÀ BẠC ĐẠM BÁNH XE CẦU TRƯỚC

Bước 3: kiểm tra xung quanh. Đồng thời lục giác bông tháo 2 bu lông định tâm ở tang búa.

Bước 4: Lắp bu lông vào lỗ ren của tăng búa. Sau đó dùng súng bắn tắc kê siết bu lông theo chiều ép để đẩy tăng búa ra ngoài.

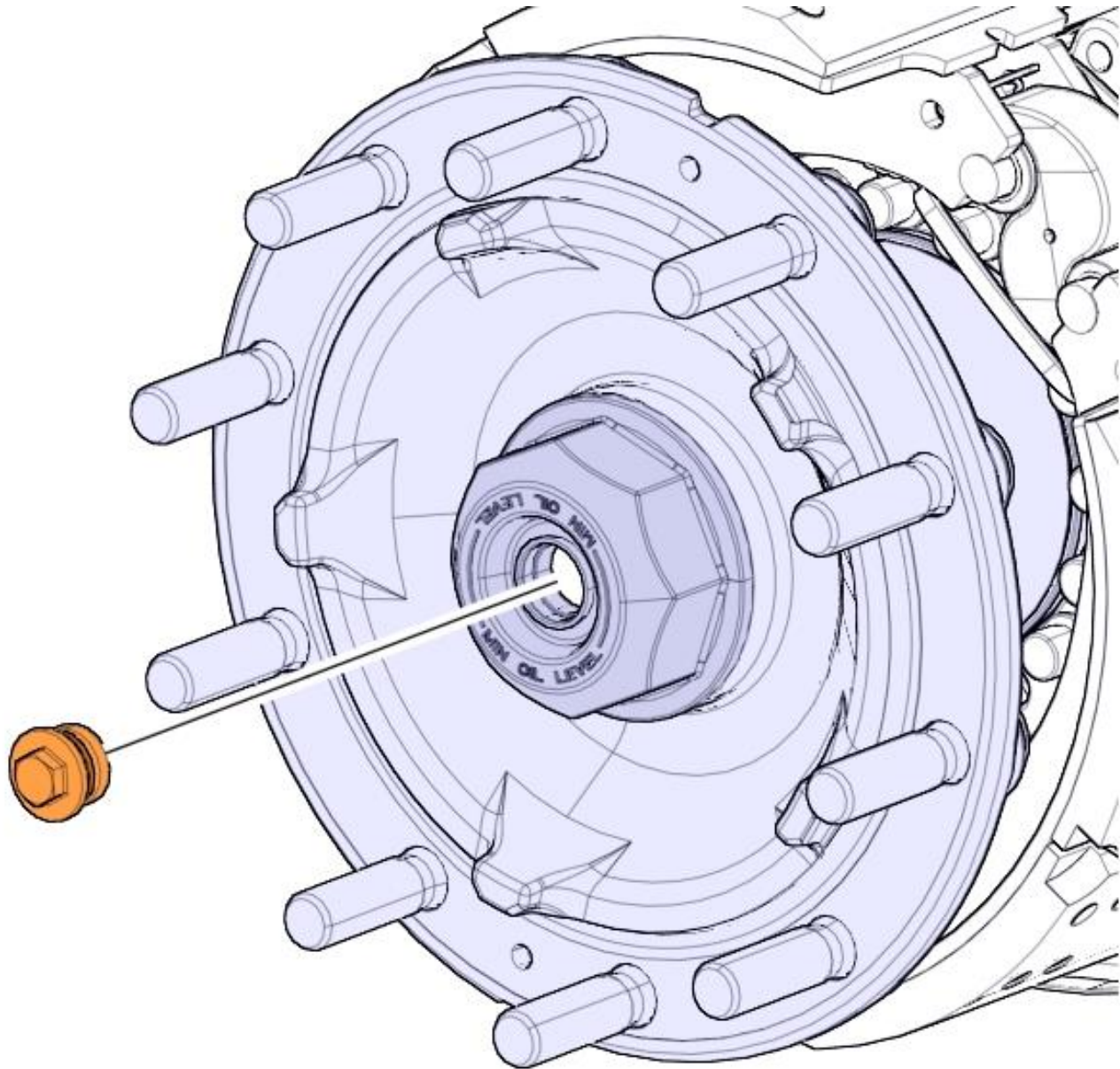


HƯỚNG DẪN BẢO DƯỠNG CƠ BẢN

11.KIỂM TRA VÀ BẢO DƯỠNG MAY Ơ VÀ BẠC ĐẠN

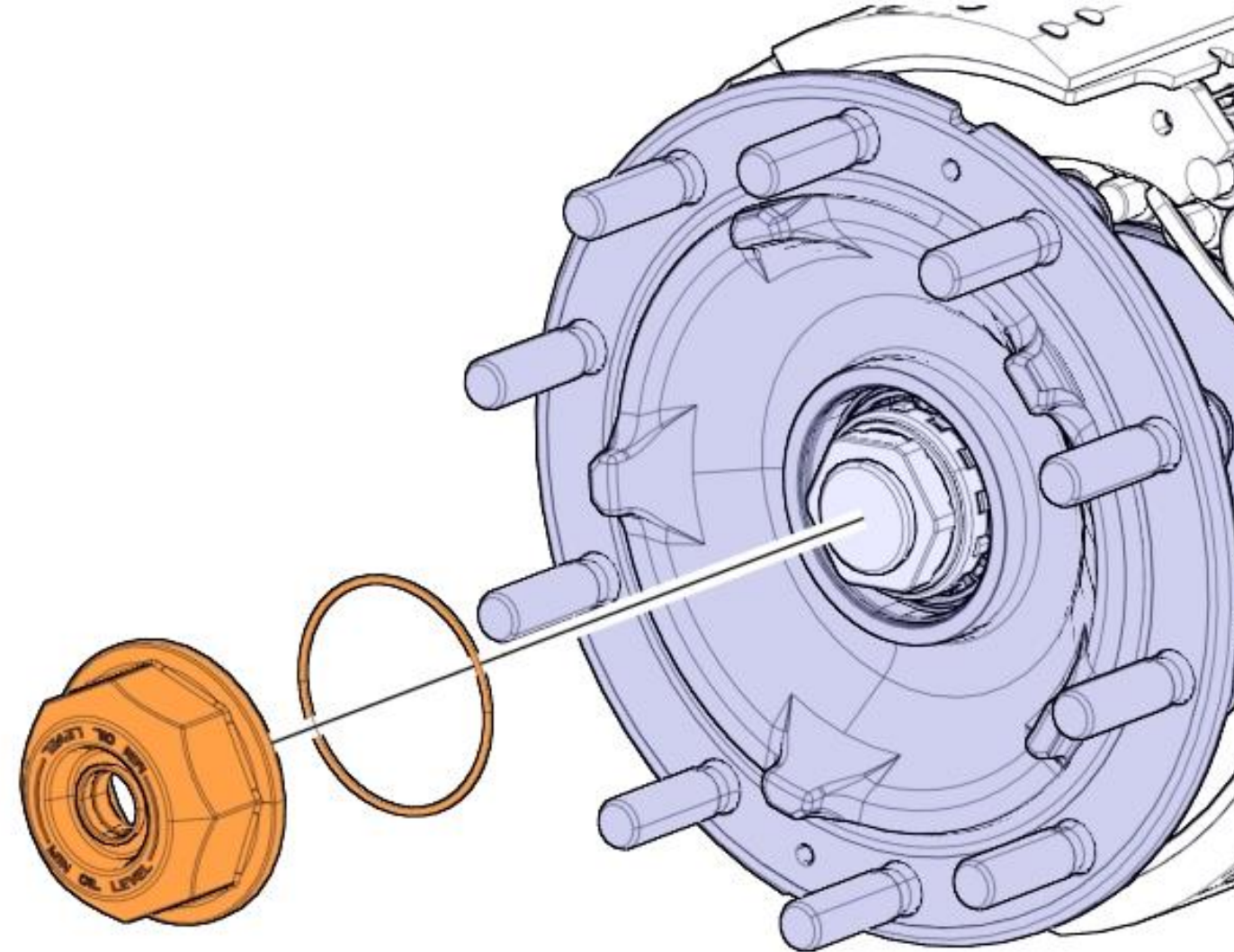
BÁNH XE CẦU TRƯỚC

Bước 5: Dùng lục giác để tháo bu lông chặn ở phía trước.



Bước 6: Tháo tán chặn và vòng gioăng bằng dụng cụ chuyên dụng.

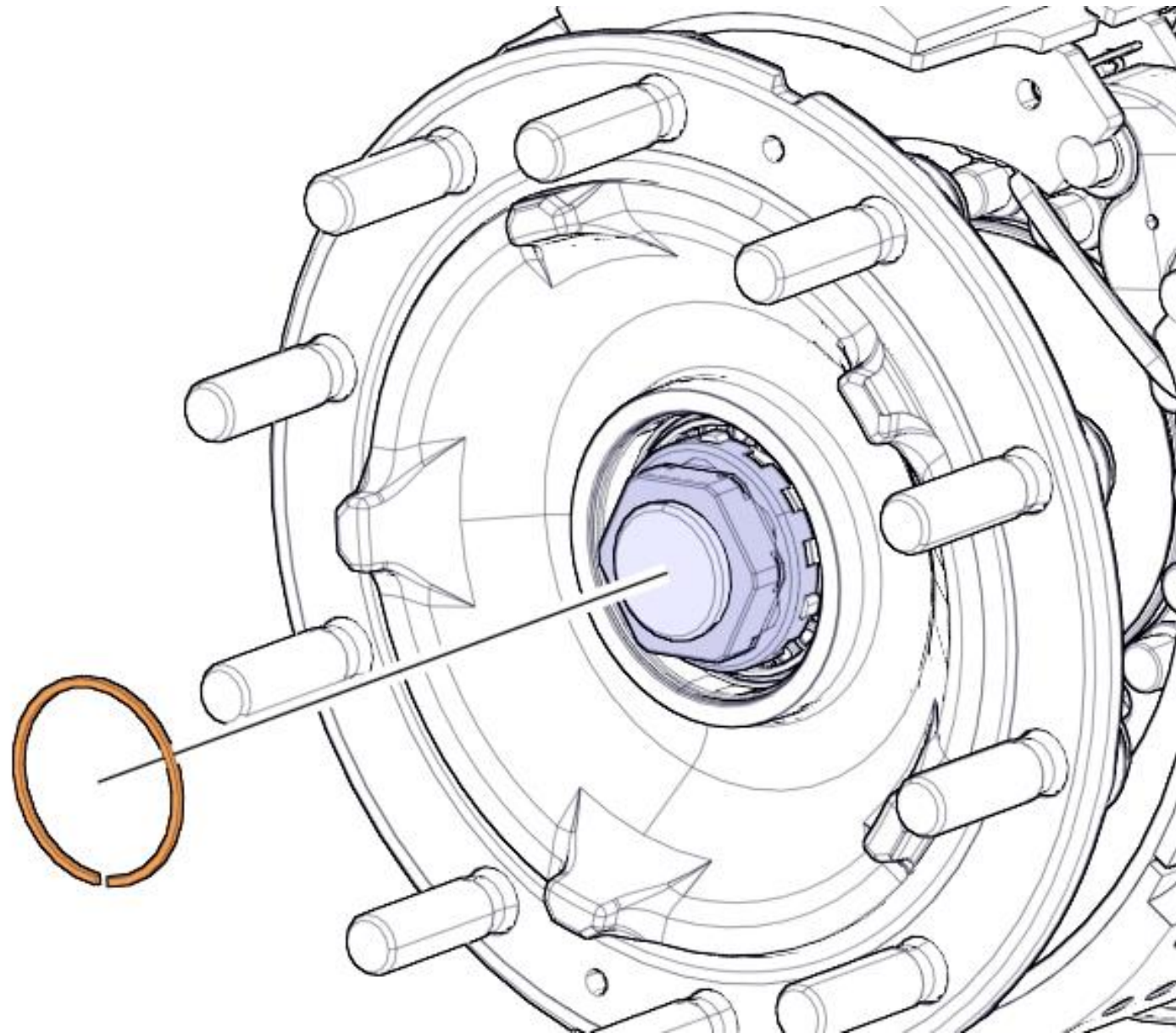
Lưu ý: hãy lấy khay/ chậu hứng bên dưới may ơ để tránh nhớt từ bên trong tán chặn đổ tràn ra sàn.



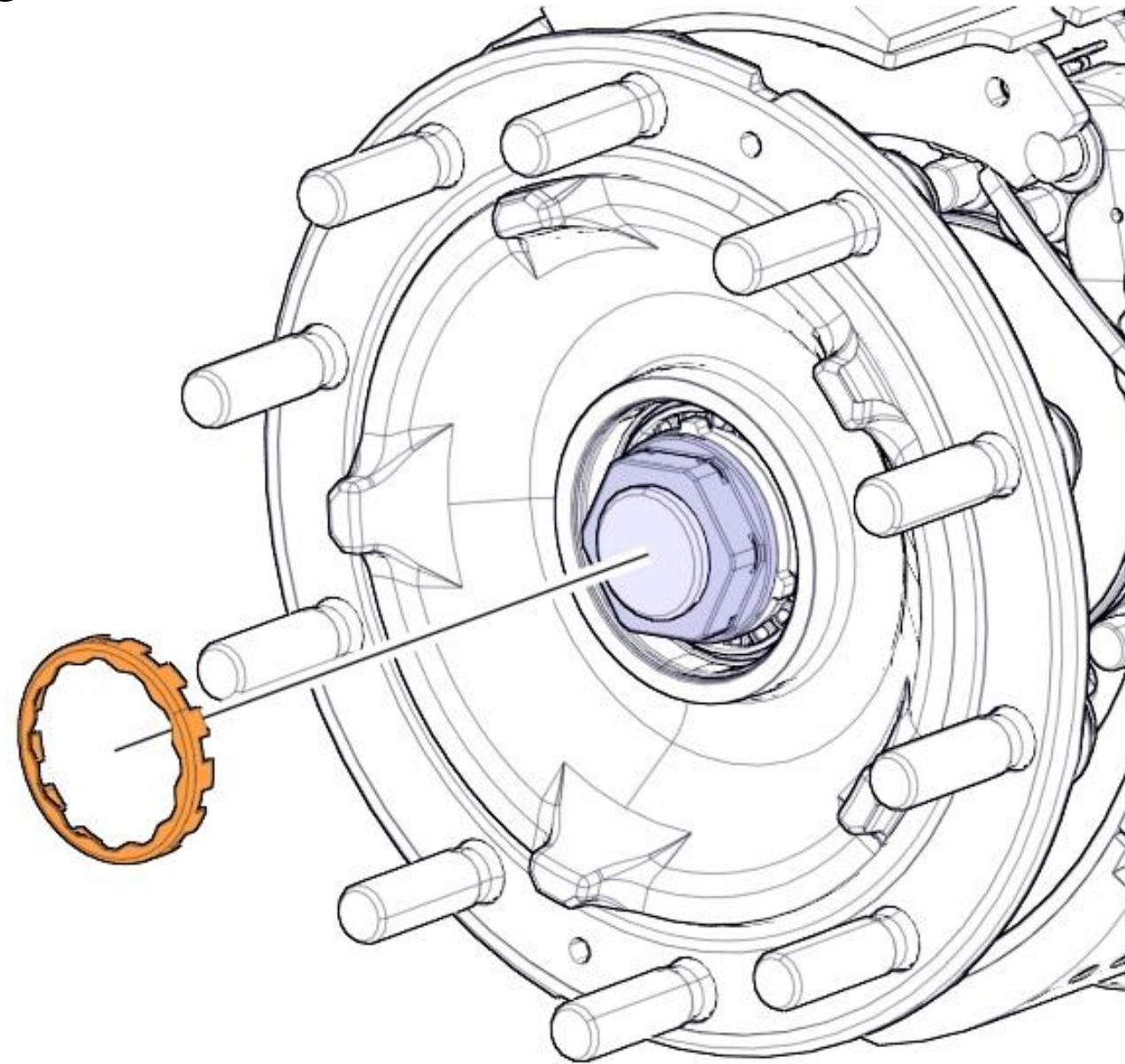
HƯỚNG DẪN BẢO DƯỠNG CƠ BẢN

11.KIỂM TRA VÀ BẢO DƯỠNG MAY Ơ VÀ BẠC ĐẠN BÁNH XE CẦU TRƯỚC

Bước 7: Dùng kìm mở khoen để tháo khoen giữ tán chặn ra ngoài.



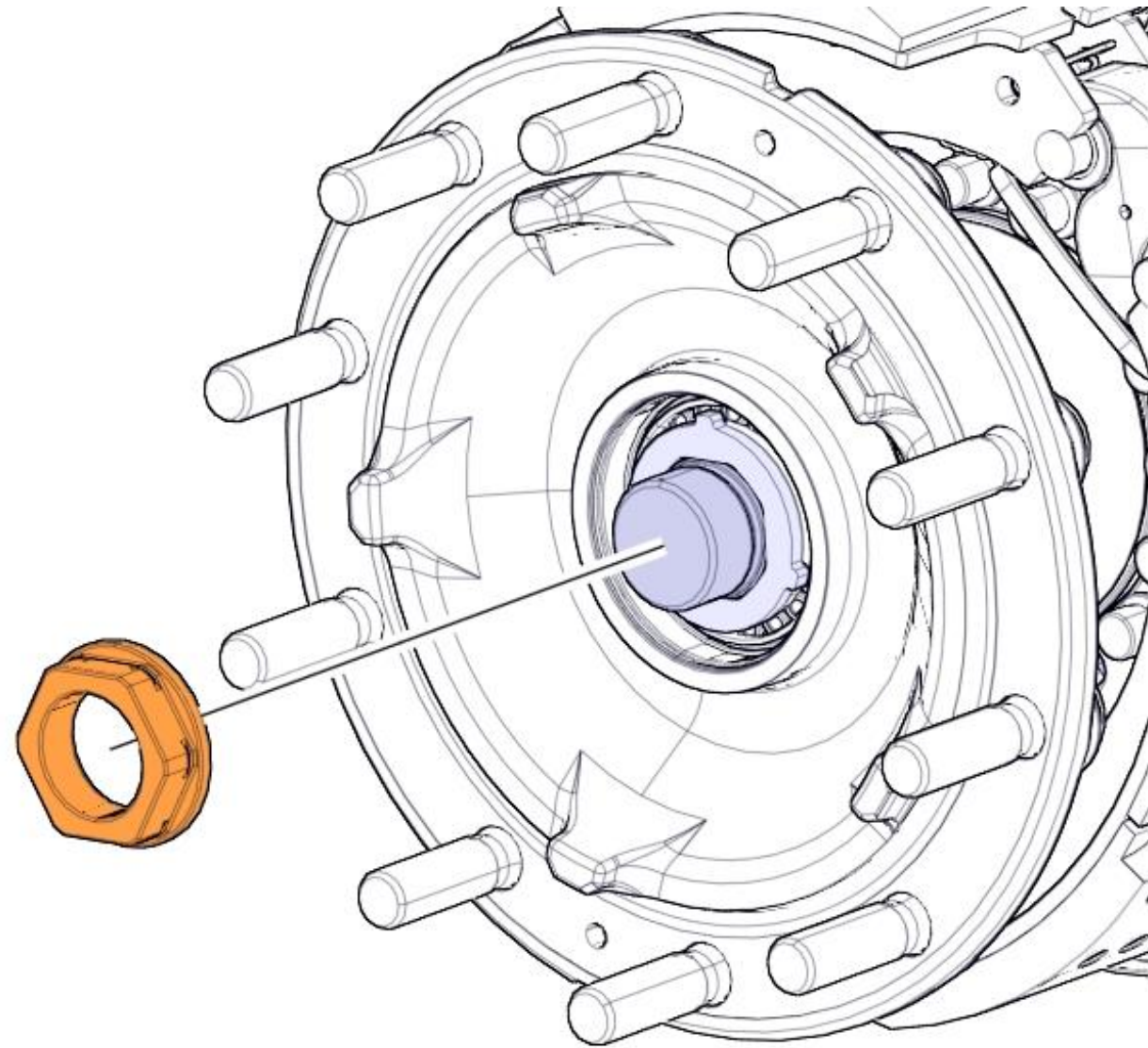
Bước 8: Tháo rời tán chặn (tán chống xoay) ra ngoài.



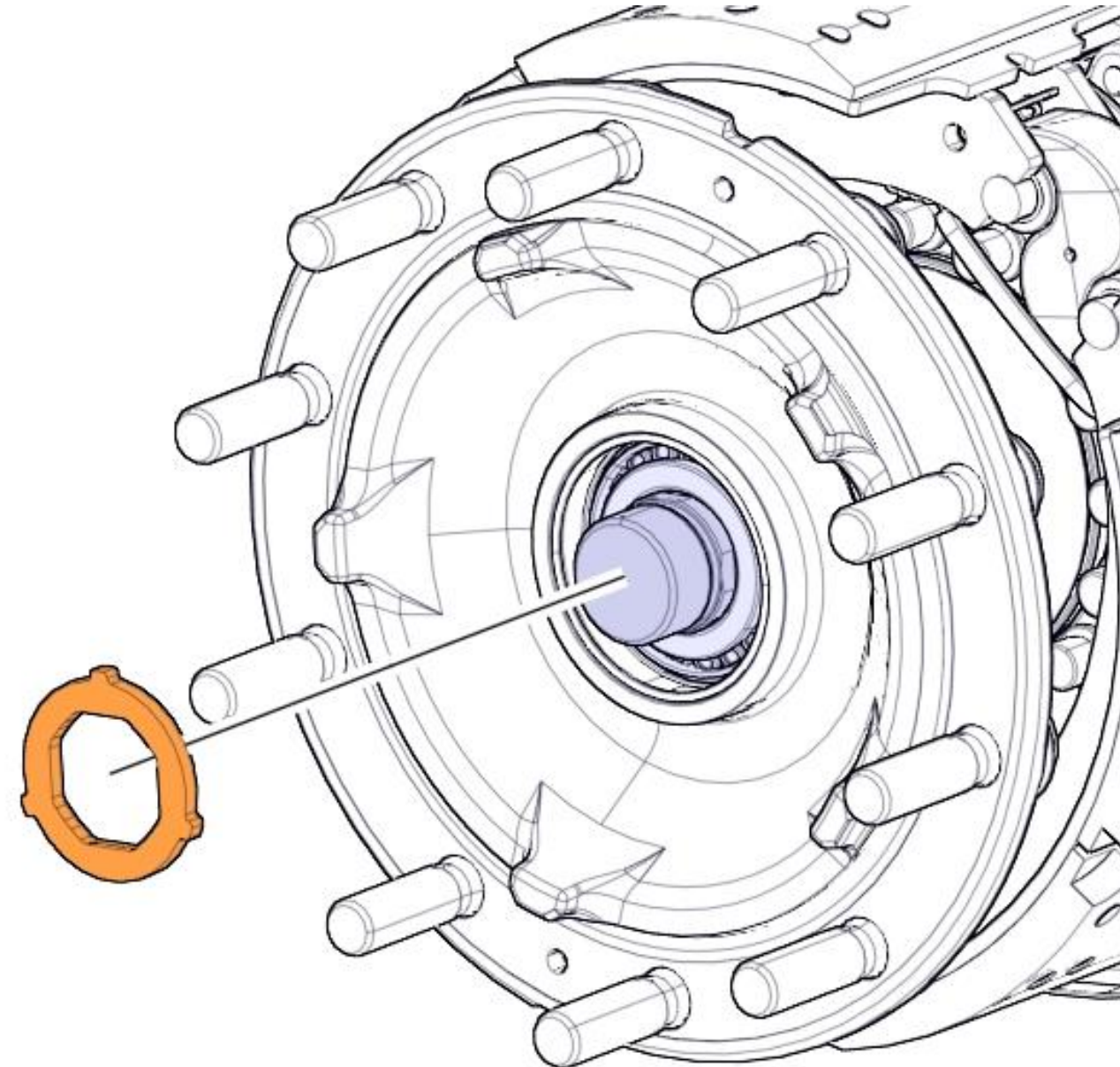
HƯỚNG DẪN BẢO DƯỠNG CƠ BẢN

11. KIỂM TRA VÀ BẢO DƯỠNG MAY Ơ VÀ BẠC ĐẠN BÁNH XE CẦU TRƯỚC

Bước 9: Dùng dụng cụ chuyên dụng để tháo tán chặn bên trong



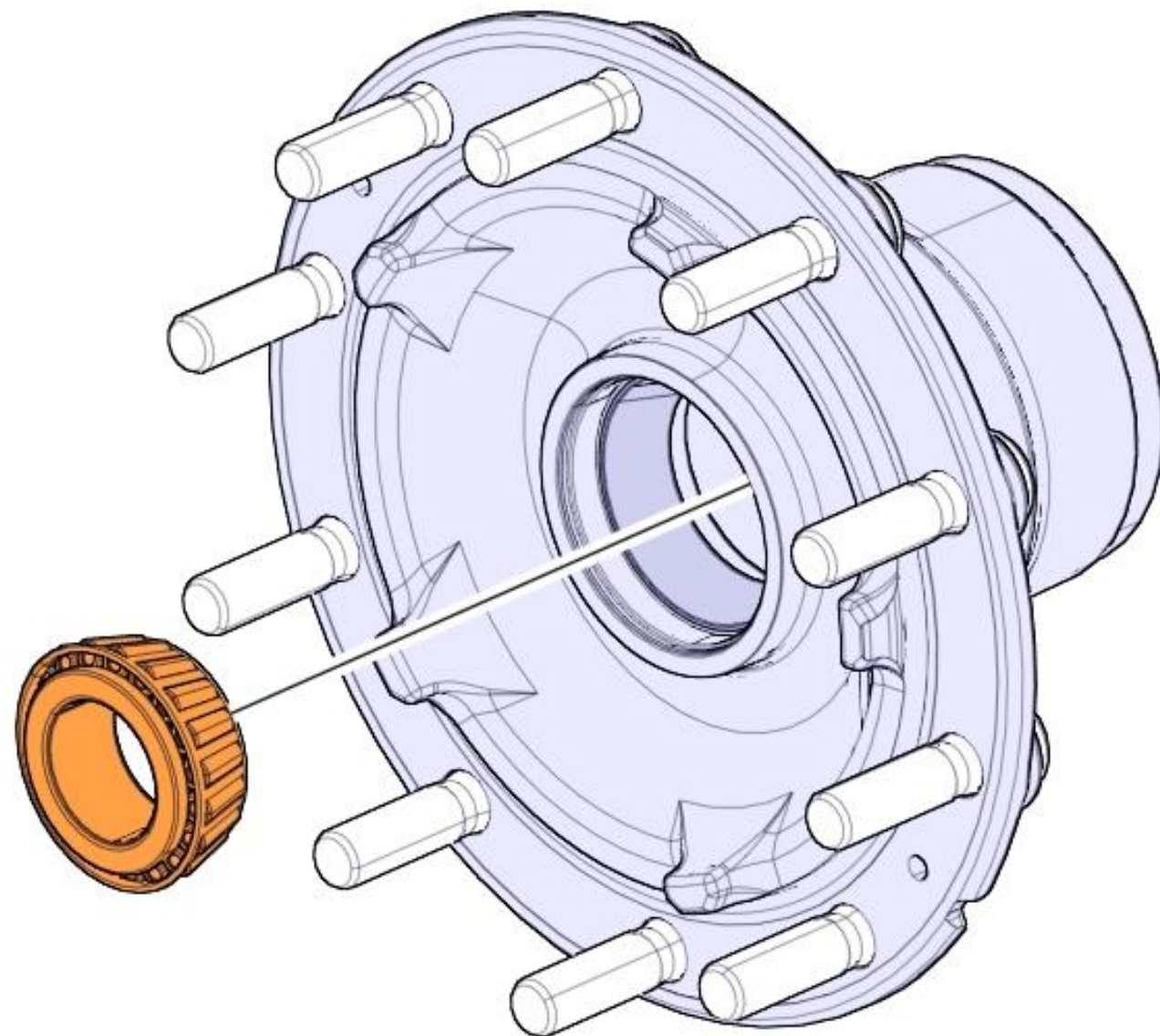
Bước 10: Sau đó, tháo rời long đền ra.



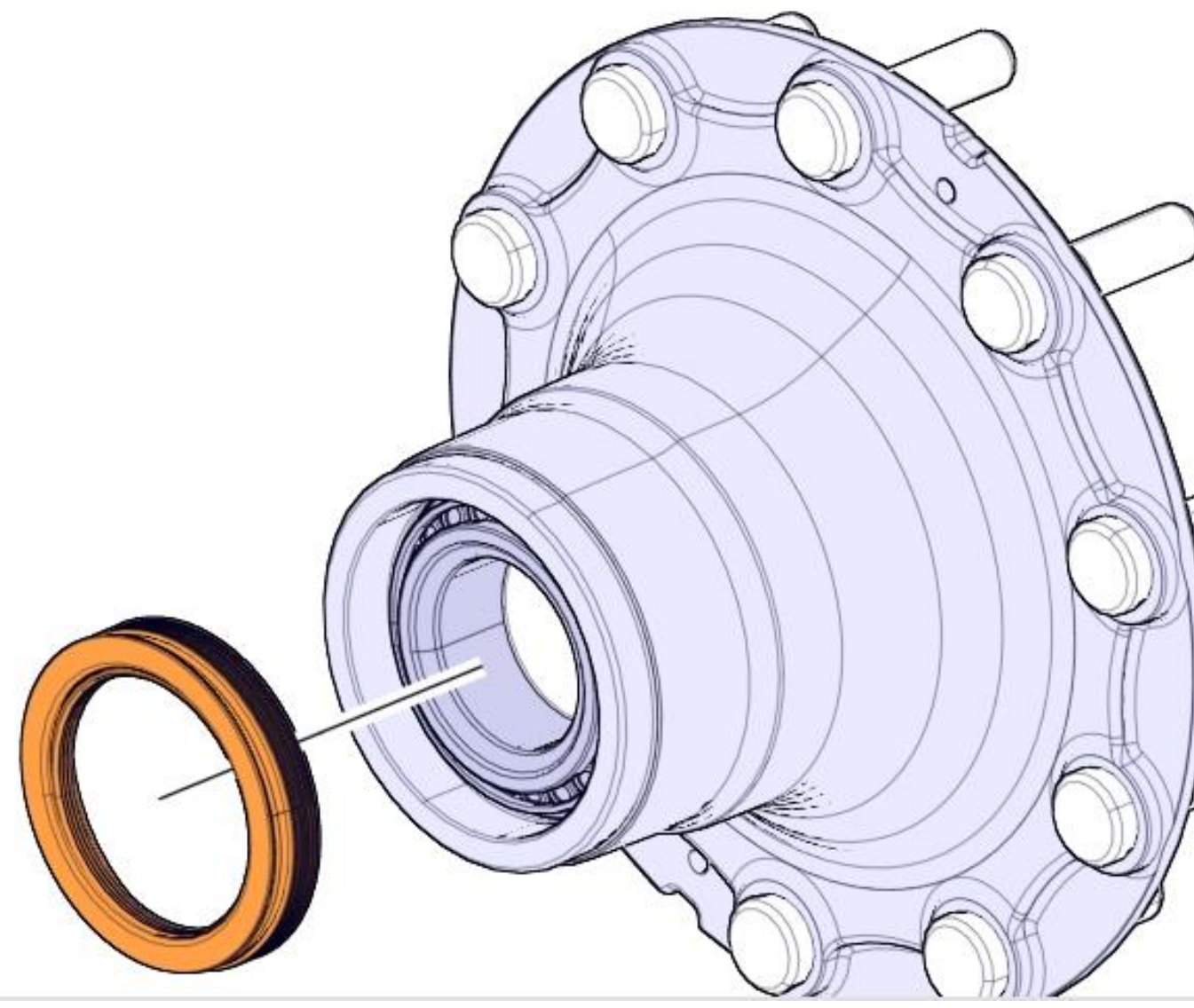
HƯỚNG DẪN BẢO DƯỠNG CƠ BẢN

11.KIỂM TRA VÀ BẢO DƯỠNG MAY Ơ VÀ BẠC ĐẠN BÁNH XE CẦU TRƯỚC

Bước 11: Sau đó tháo rời cụm may ơ và bạc đạn ngoài ra.



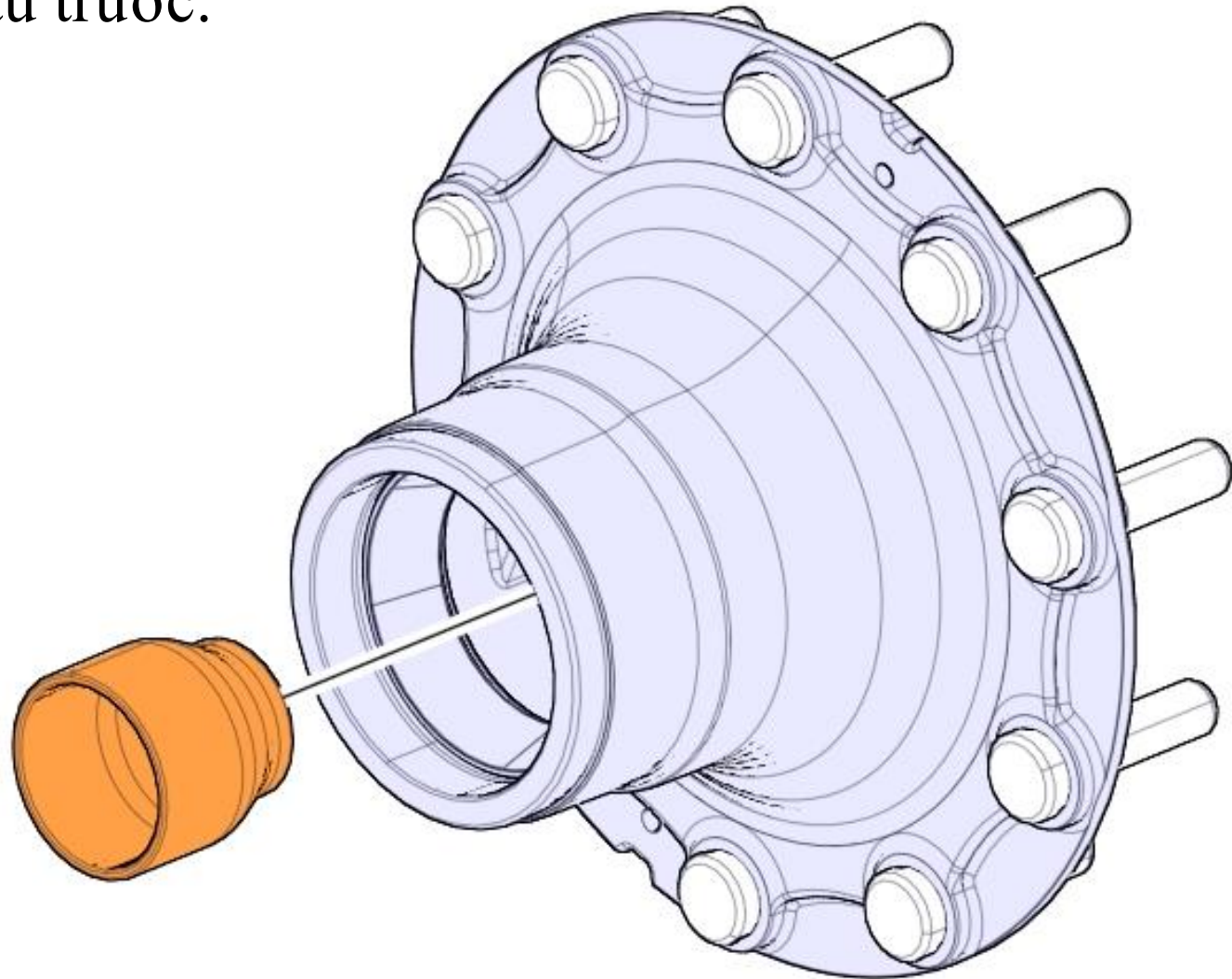
Bước 12: Tháo phốt trong của cụm May ơ. Và thay thế bằng phốt mới.



HƯỚNG DẪN BẢO DƯỠNG CƠ BẢN

11.KIỂM TRA VÀ BẢO DƯỠNG MAY Ơ VÀ BẠC ĐẠN BÁNH XE CẦU TRƯỚC

Bước 13: Tháo ống căn bạc đạn ra. Vệ sinh sạch mỡ cũ trong cụm moay-ơ, bạc đạn, long đèn, ống căn và các chi tiết liên quan. Kiểm tra tình trạng hư hỏng hoặc mài mòn của các chi tiết, cho nhớt rồi lắp lại ống căn, bạc đạn và cụm moay-ơ vào cầu trước.



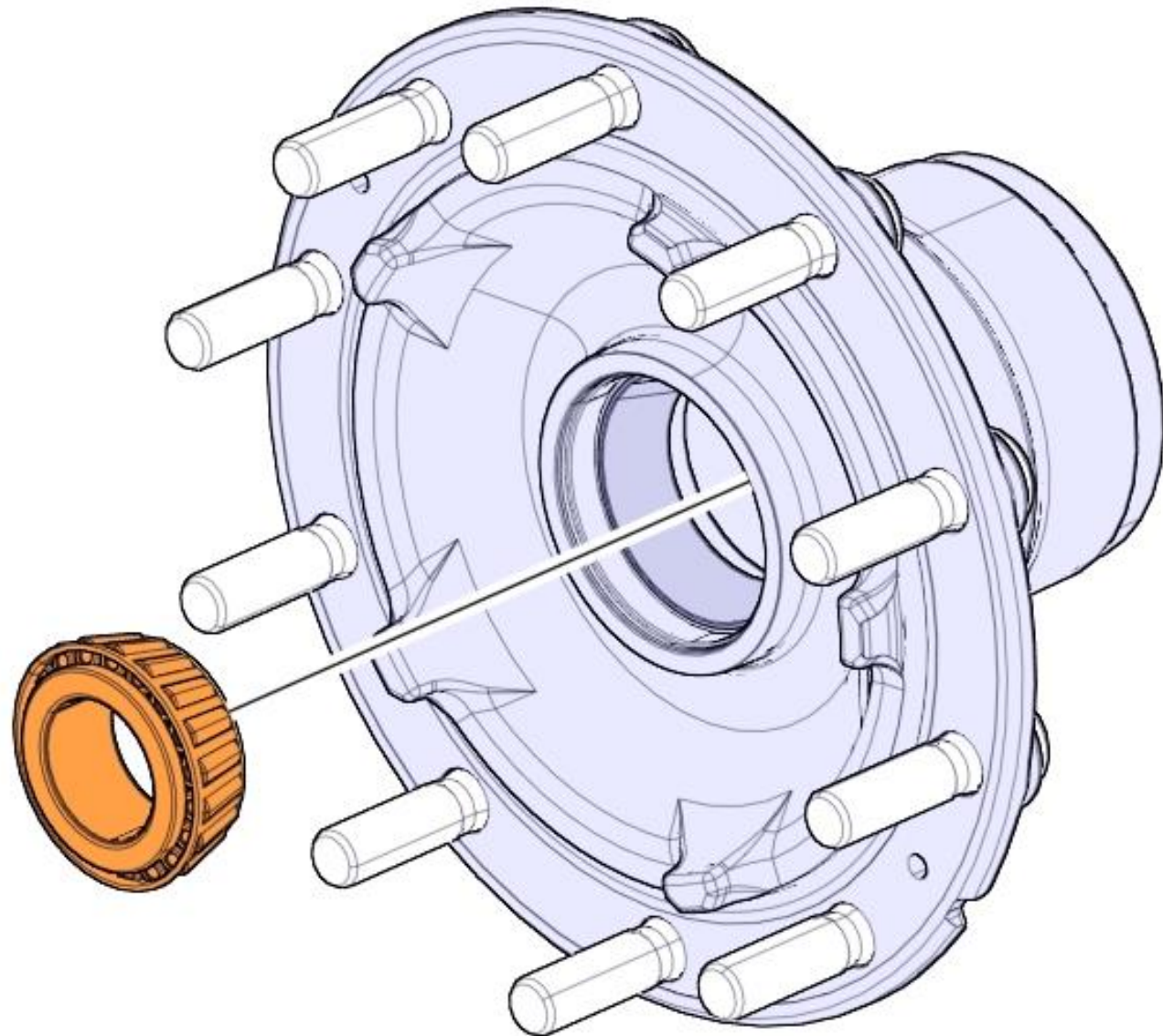
Bước 14: Bơm nhớt bôi trơn vào bên trong cụm may ơ
Ảnh minh họa thực tế.



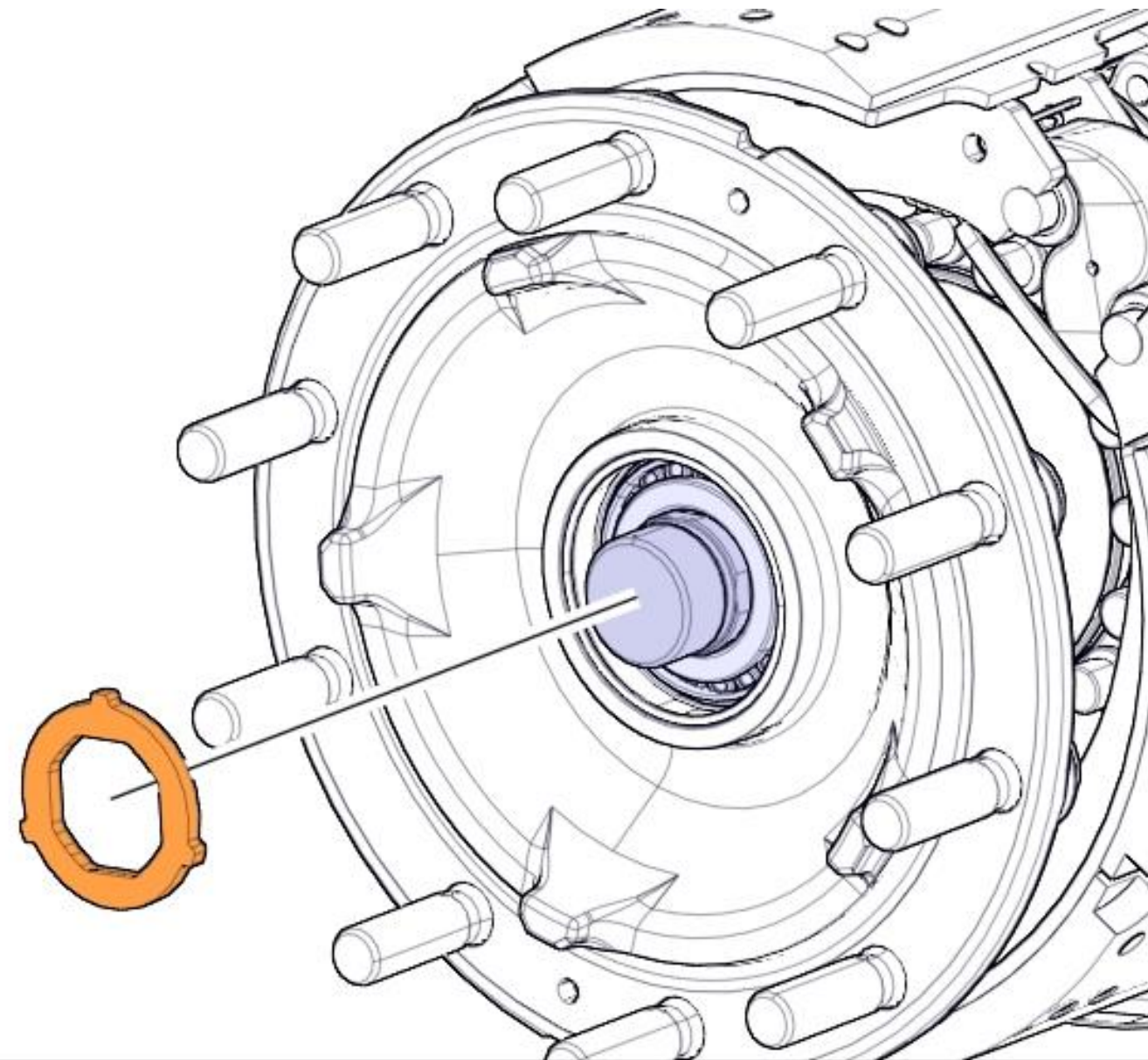
HƯỚNG DẪN BẢO DƯỠNG CƠ BẢN

11.KIỂM TRA VÀ BẢO DƯỠNG MAY Ơ VÀ BẠC ĐẠN BÁNH XE CẦU TRƯỚC

Bước 14: Lắp bạc đạn ngoài vào sau khi đã châm nhớt mới vào bên trong cụm may ơ

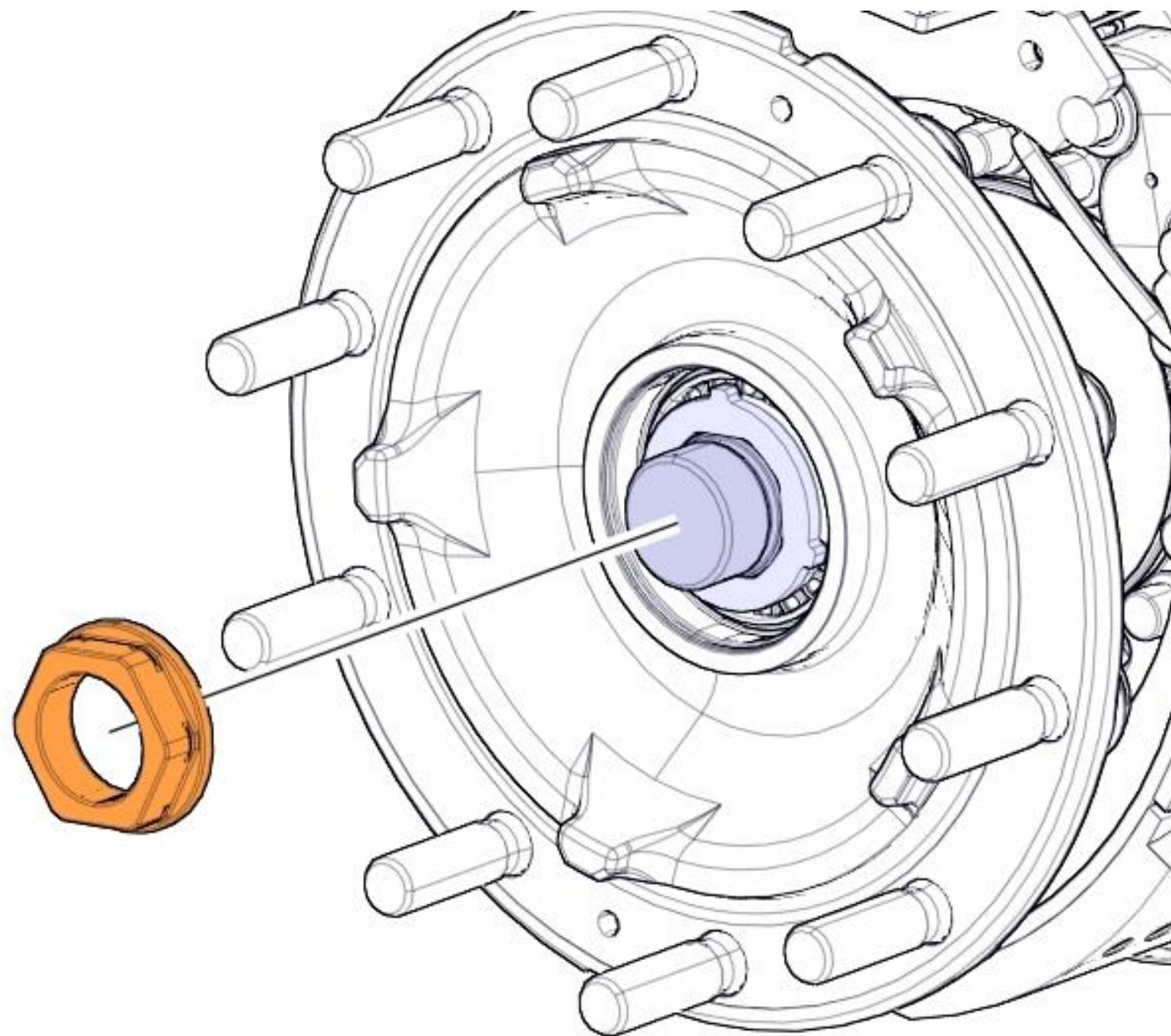


Bước 15: Lắp long đền chặn bạc đạn ngoài vào sau khi đã cố định được bạc đạn.



HƯỚNG DẪN BẢO DƯỠNG CƠ BẢN

11.KIỂM TRA VÀ BẢO DƯỠNG MAY Ơ VÀ BẠC ĐẠN BÁNH XE CẦU TRƯỚC



Bước 16: Lắp tán chặn bạc đạn và siết cứng lại.

Lưu ý: phải siết theo các bước sau đây:

Bước 1: Siết với lực 200 ± 20 Nm

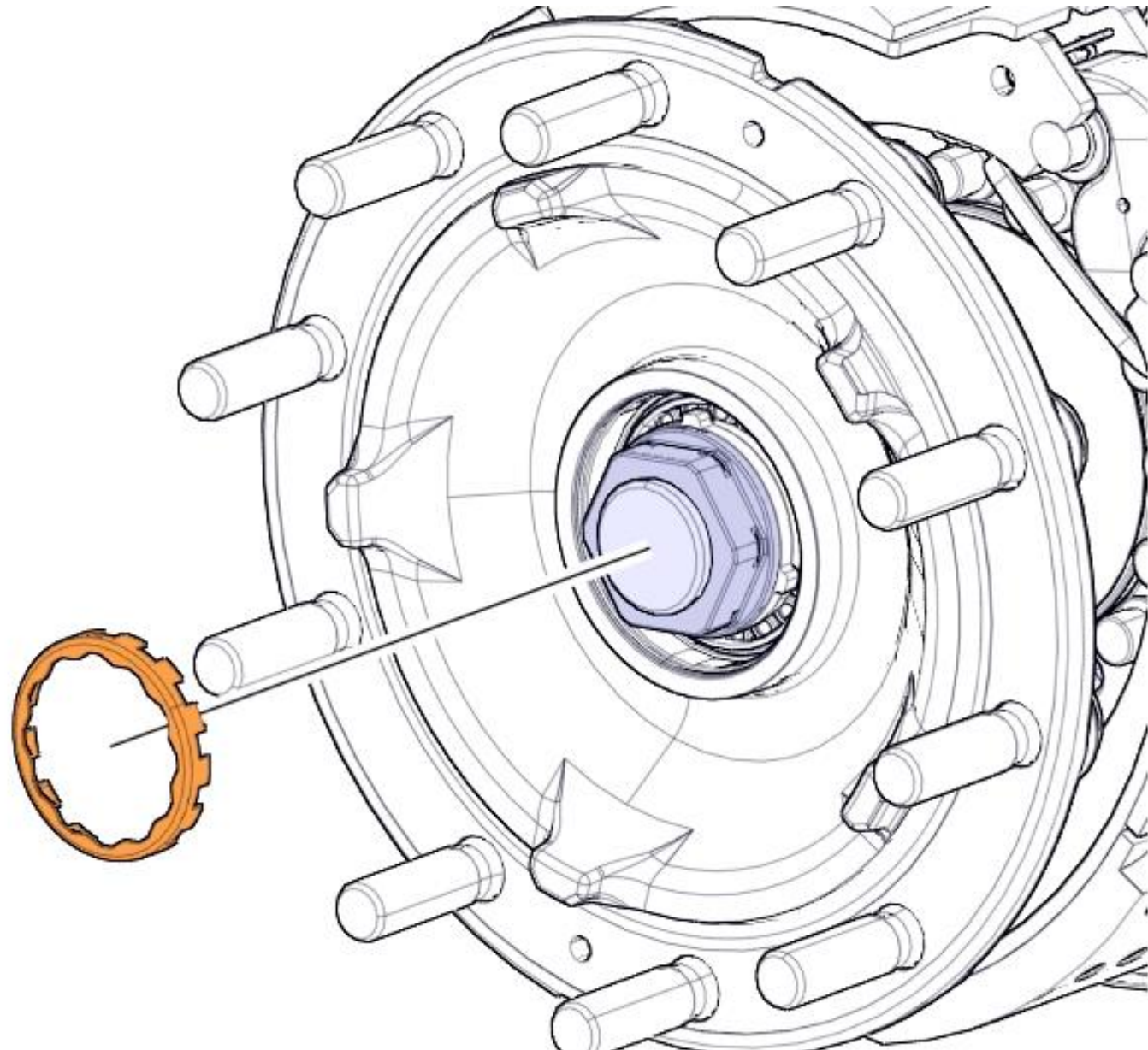
Bước 2: Xoay moay - ơ từ 20->30 vòng để xác định moay ơ đã định tâm hay chưa. nếu Moay ơ bị khụng, cứng thì chứng tỏ moay chưa định tâm, cần phải tháo tán ra, kiểm tra bạc đạn, long đền và siết lại như bước 1

Bước 3: Siết thật cứng tay với lực 800 ± 30 Nm.

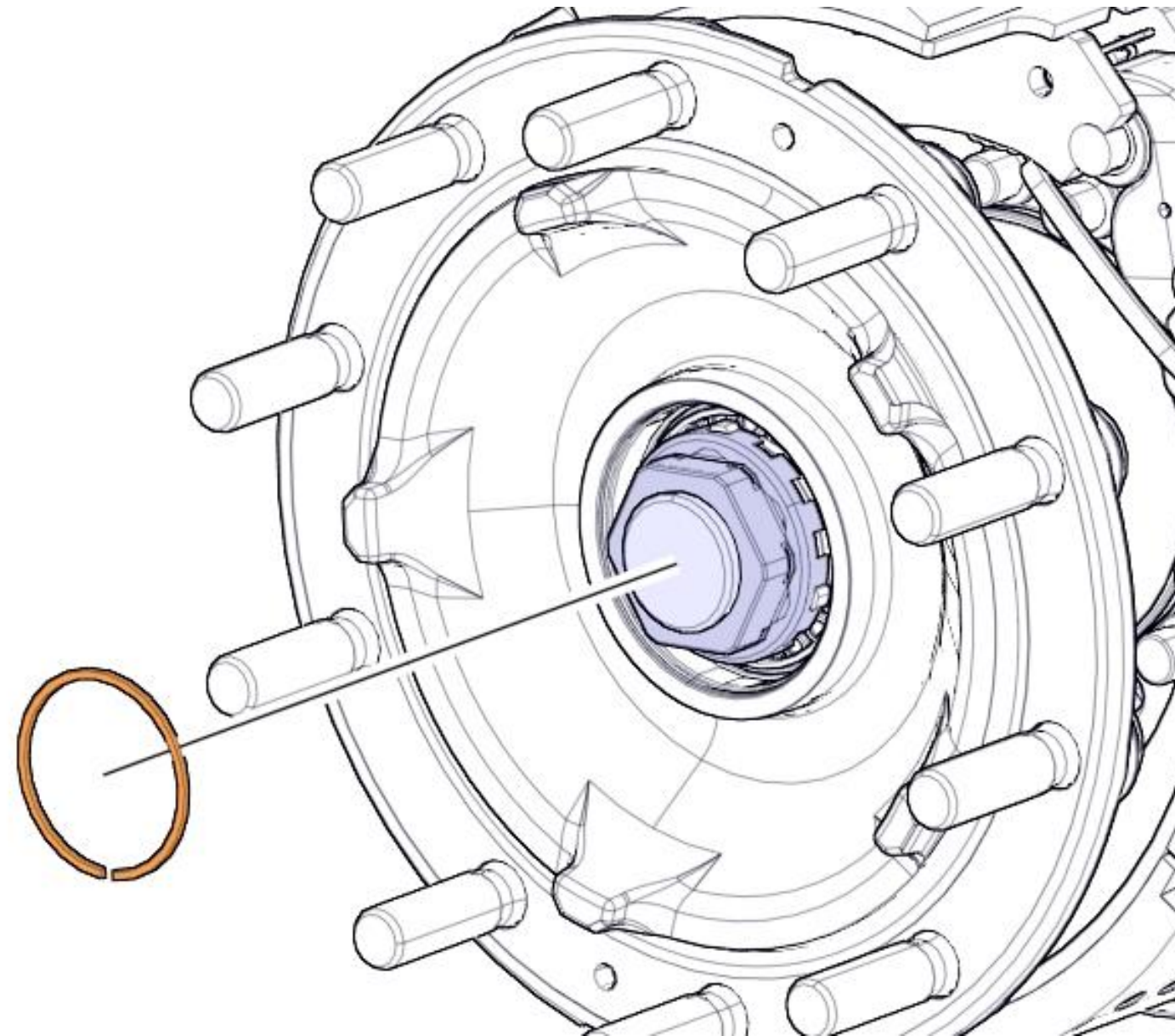
HƯỚNG DẪN BẢO DƯỠNG CƠ BẢN

11.KIỂM TRA VÀ BẢO DƯỠNG MAY Ơ VÀ BẠC ĐẠM BÁNH XE CẦU TRƯỚC

Bước 17: Lắp long đèn hãm bên ngoài tán chặn nhằm giúp cho tán luôn ổn định và chống tự động xoay



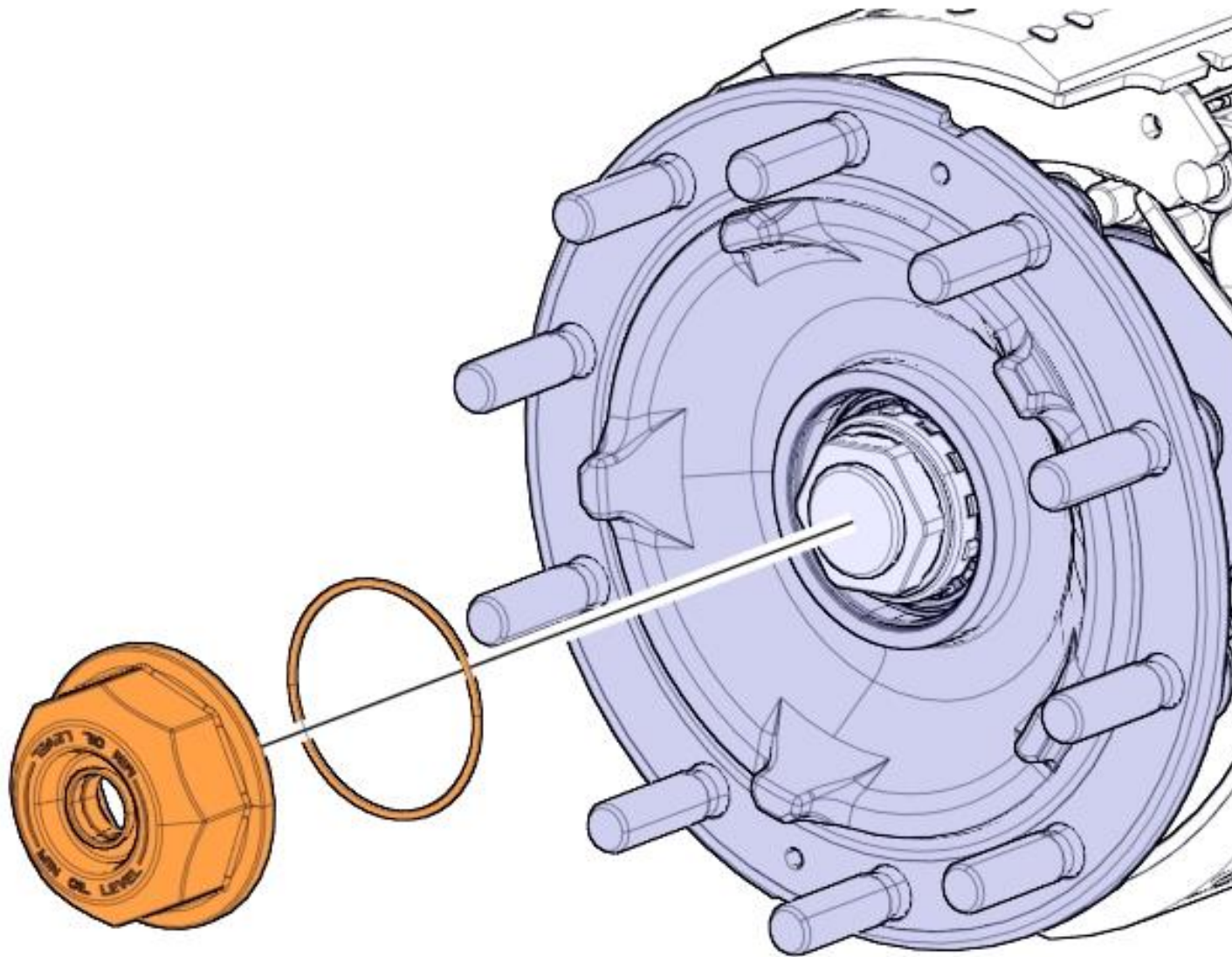
Bước 18: Sau đó, dùng kiểm mở khoan để gài khoan chặn vào.



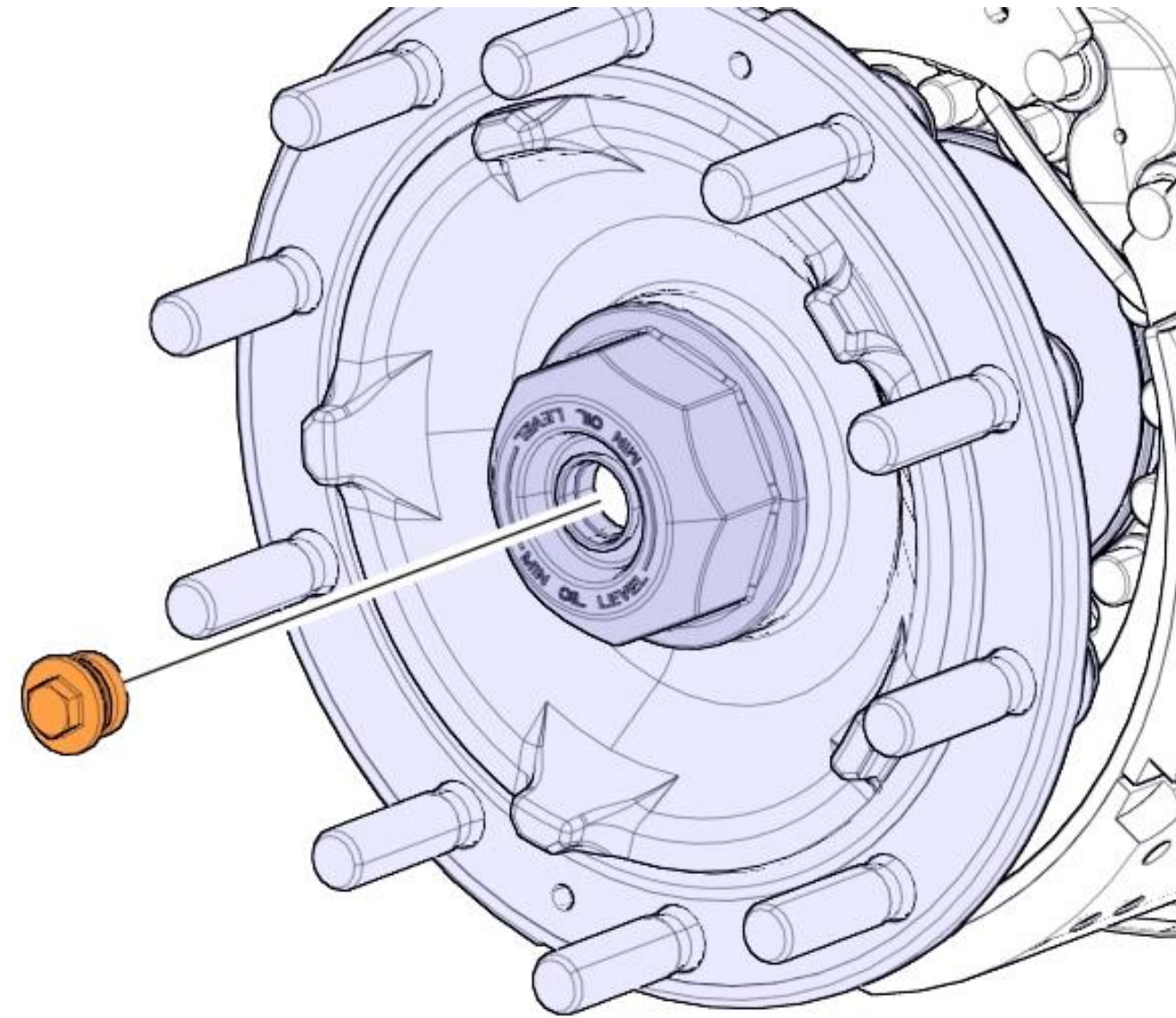
HƯỚNG DẪN BẢO DƯỠNG CƠ BẢN

11.KIỂM TRA VÀ BẢO DƯỠNG MAY Ơ VÀ BẠC ĐẠM BÁNH XE CẦU TRƯỚC

Bước 19: Gắn seal làm kín vào tán bảo vệ bên ngoài. Sau đó lắp và siết chặt tán ngoài với lực 270 ± 15 Nm.



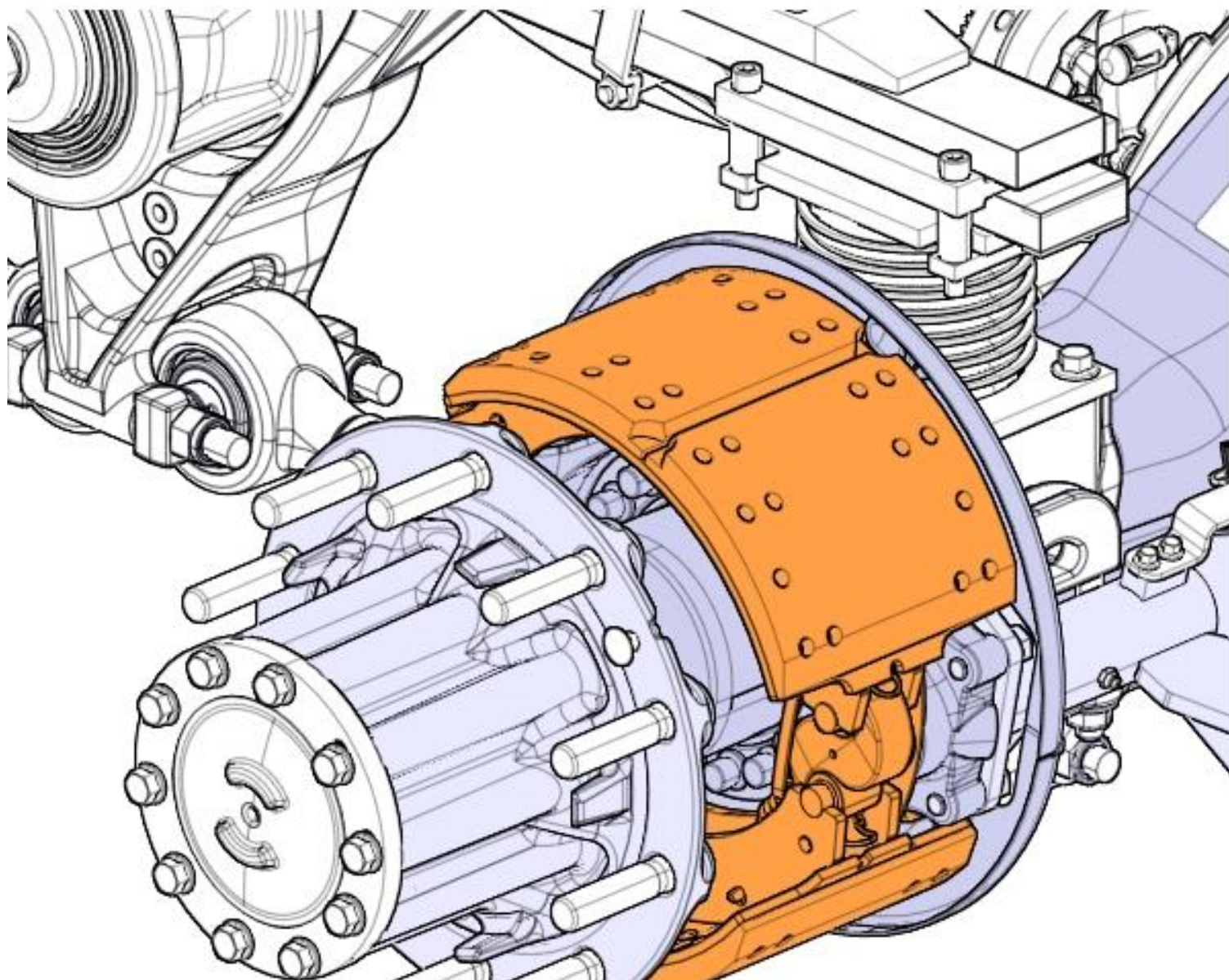
Bước 20: Sau cùng, lắp và siết chặt lại tán bu lông ngoài với lực 35 ± 15 Nm



HƯỚNG DẪN BẢO DƯỠNG CƠ BẢN

11.KIỂM TRA VÀ BẢO DƯỠNG MAY Ơ VÀ BẠC ĐẠN BÁNH XE CẦU TRƯỚC

Bước 21: Dùng cọ quét để quét và vệ sinh bụi bẩn, mặt kim loại trên vè mặt má phanh.



Bước 22: Kiểm tra khe hở cảm biến ABS so với cụm moay ơ.

Khe hở tiêu chuẩn: 0.3-> 0.5mm (tương đương với một tờ giấy A4 gấp làm 4).

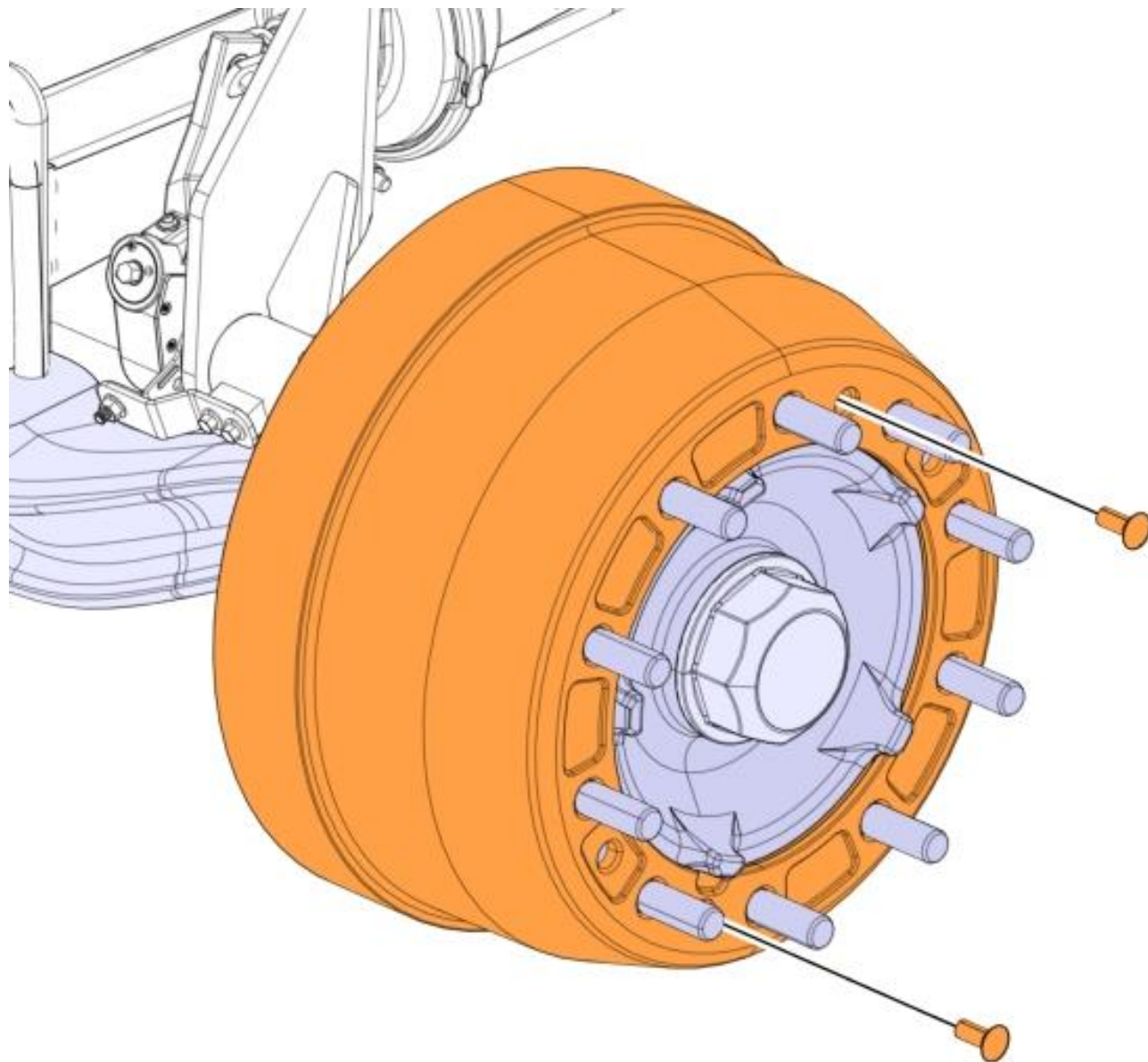
Lưu ý: Nếu như Moay ơ được ép vô quá sát vào cảm biến ABS làm cho cảm biến xô dịch thì sẽ làm cho xe mất tín hiệu ABS. Từ đó dẫn đến nguy hiểm khi vận hành sau này.



HƯỚNG DẪN BẢO DƯỠNG CƠ BẢN

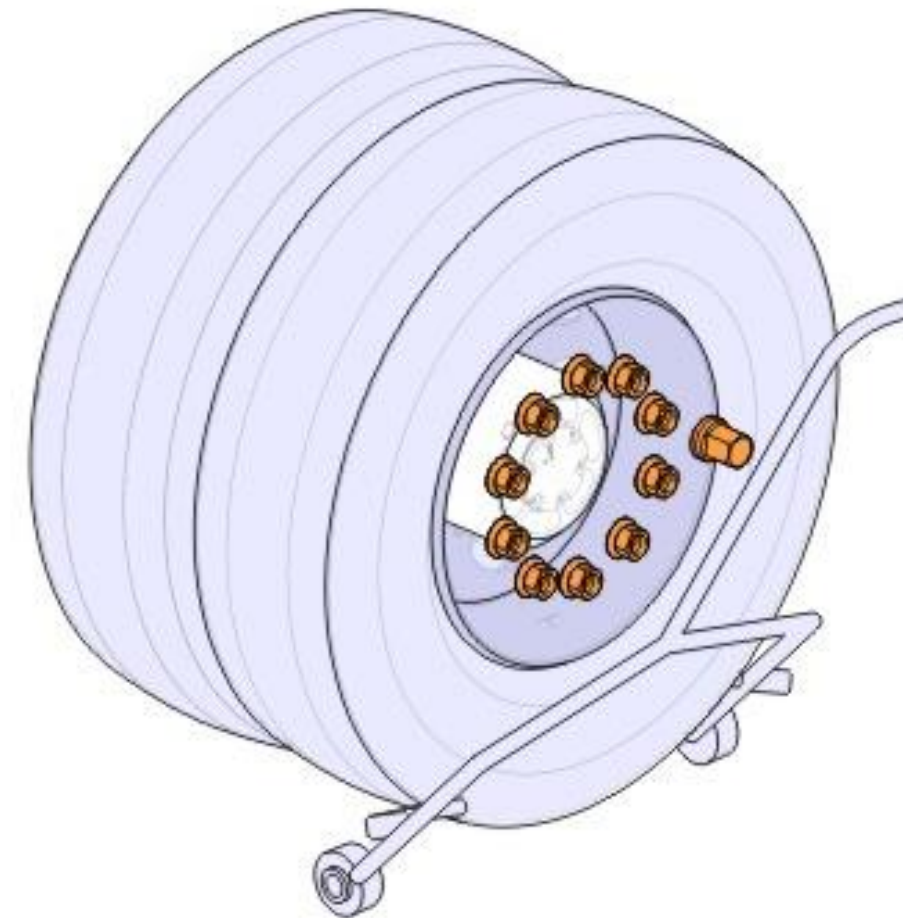
11.KIỂM TRA VÀ BẢO DƯỠNG MAY Ơ VÀ BẠC ĐẠM BÁNH XE CẦU TRƯỚC

Bước 23: lắp tang bua vào moay ơ sau khi vệ sinh và kiểm tra khe ở ABS, sau đó lắp 2 bu lông định tâm vào.



Bước 24: Lắp bánh xe vào và dùng súng bắn tắc kê để siết chặt bu lông bánh xe. Sau đó, lắp nắp chụp nhôm vào đầu bu lông để bảo vệ bu lông khỏi bị ăn mòn và bụi bẩn

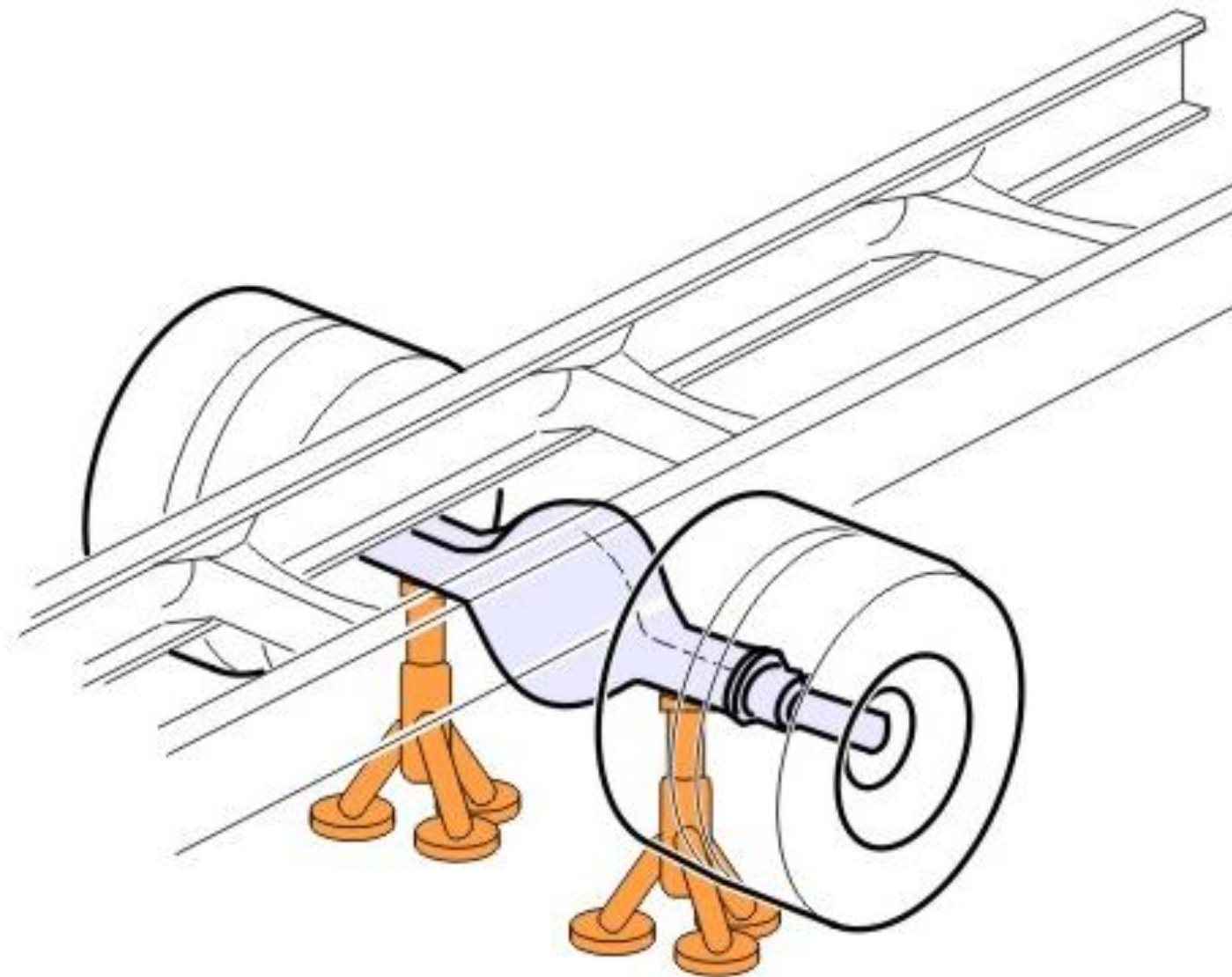
Lực siết: 650 ± 75 N m



HƯỚNG DẪN BẢO DƯỠNG CƠ BẢN

11.KIỂM TRA VÀ BẢO DƯỠNG MAY Ơ VÀ BẠC ĐẠM BÁNH XE CẦU TRƯỚC

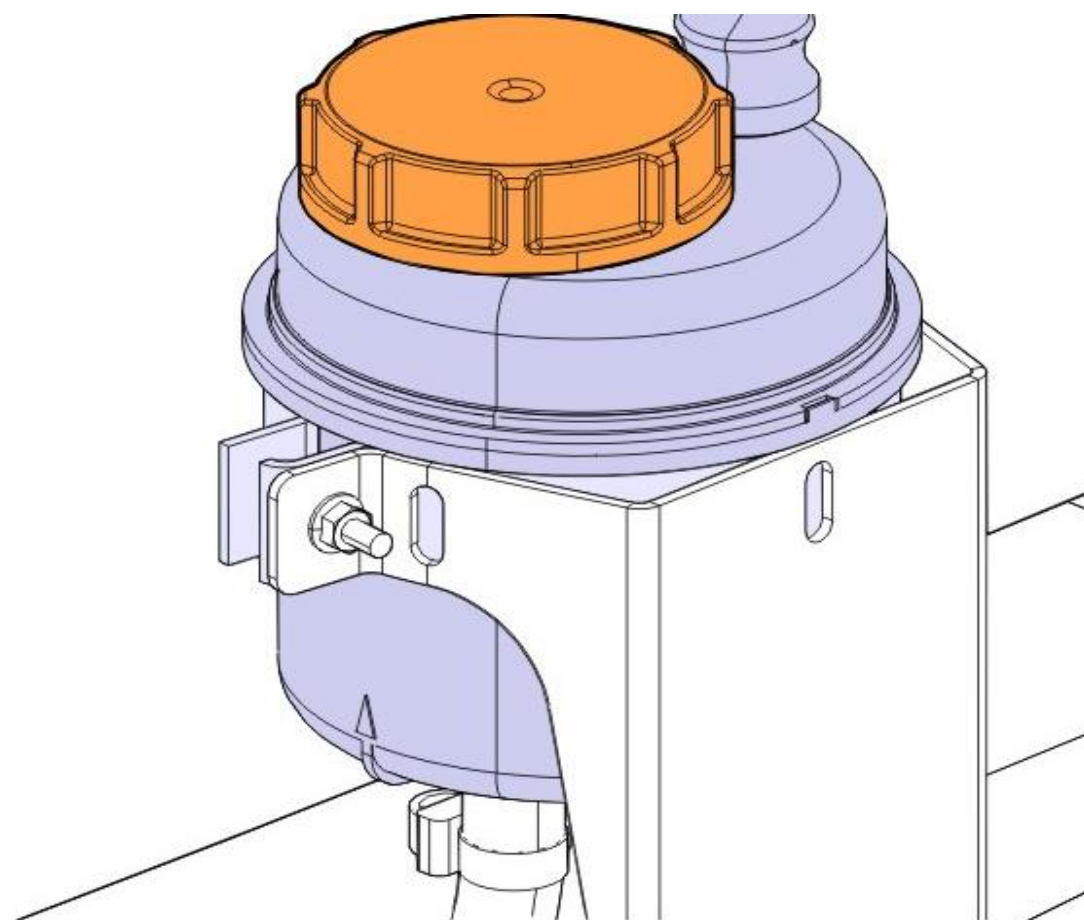
Bước 25: Tháo trụ nâng cầu ra sau khi đã lắp bánh xe vào.



12.BẢO DƯỠNG THAY THỂ NHỚT VÀ LỌC TRỢ LỰC LÁI

Tên phụ tùng	Mã phụ tùng	Số lượng	Định kỳ thay thế Km/tháng/h làm việc
Nhớt trợ lực lái (ATF Oil Type Dexron III)	PSOIL	4 lít	100.000/12/3000
Lọc nhớt trợ lực lái	487169Z00A	1	100.000/12/3000

Bước 1: tháo nắp bình nhớt trợ lực lái.

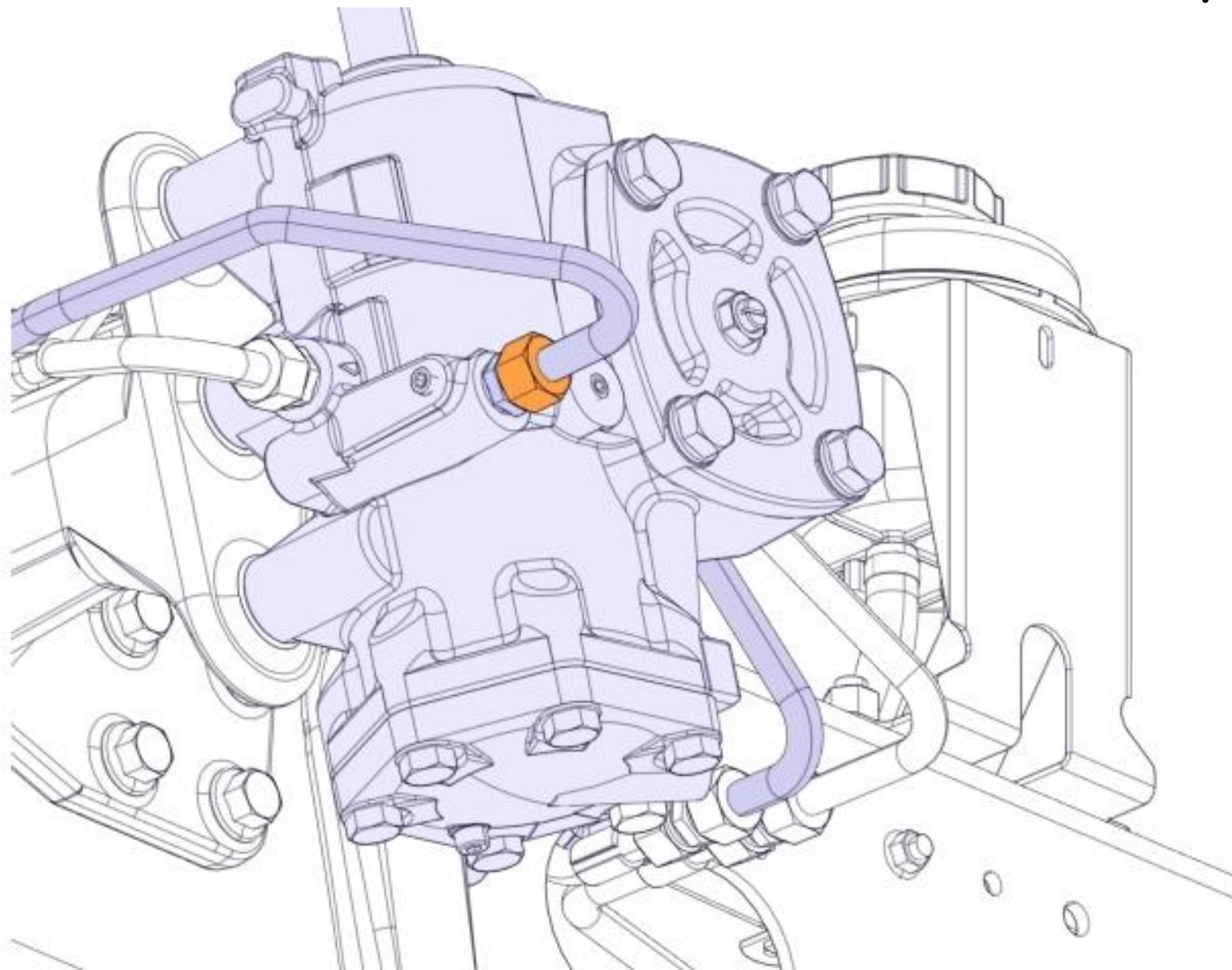


Bước 2: Ấn xuống và xoay lò xo, sau đó tháo bộ lọc nhớt trợ lực lái

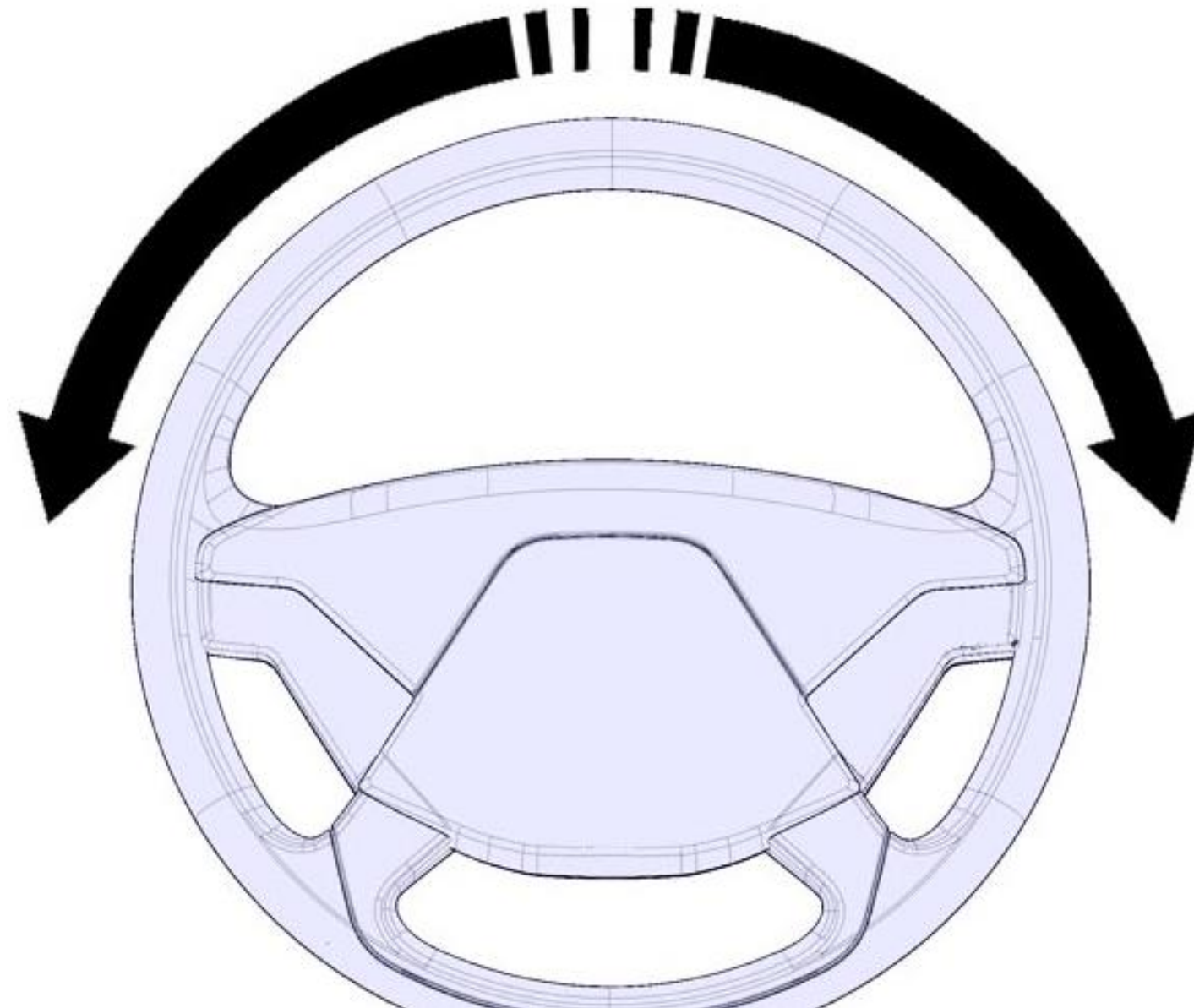


12. BẢO DƯỠNG THAY THẾ NHỚT VÀ LỌC TRỢ LỰC LÁI

Bước 3: Đặt một thùng/chậu chứa phù hợp bên dưới để hứng dầu trợ lực lái. Dùng cờ lê nở rời ống dẫn dầu, để dầu trợ lực lái cũ chảy tự do vào dụng cụ chứa đã chuẩn bị trước.



Bước 4: Khởi động động cơ và để chạy không tải tối đa **10 giây** nhằm đẩy dầu trợ lực lái cũ ra ngoài, sau đó tắt động cơ. Tiếp tục xoay vô lăng hết sang phải rồi hết sang trái nhiều lần để dầu trong hệ thống được xả hoàn toàn. Đảm bảo dầu trợ lực lái cũ được thoát hết ra ngoài.

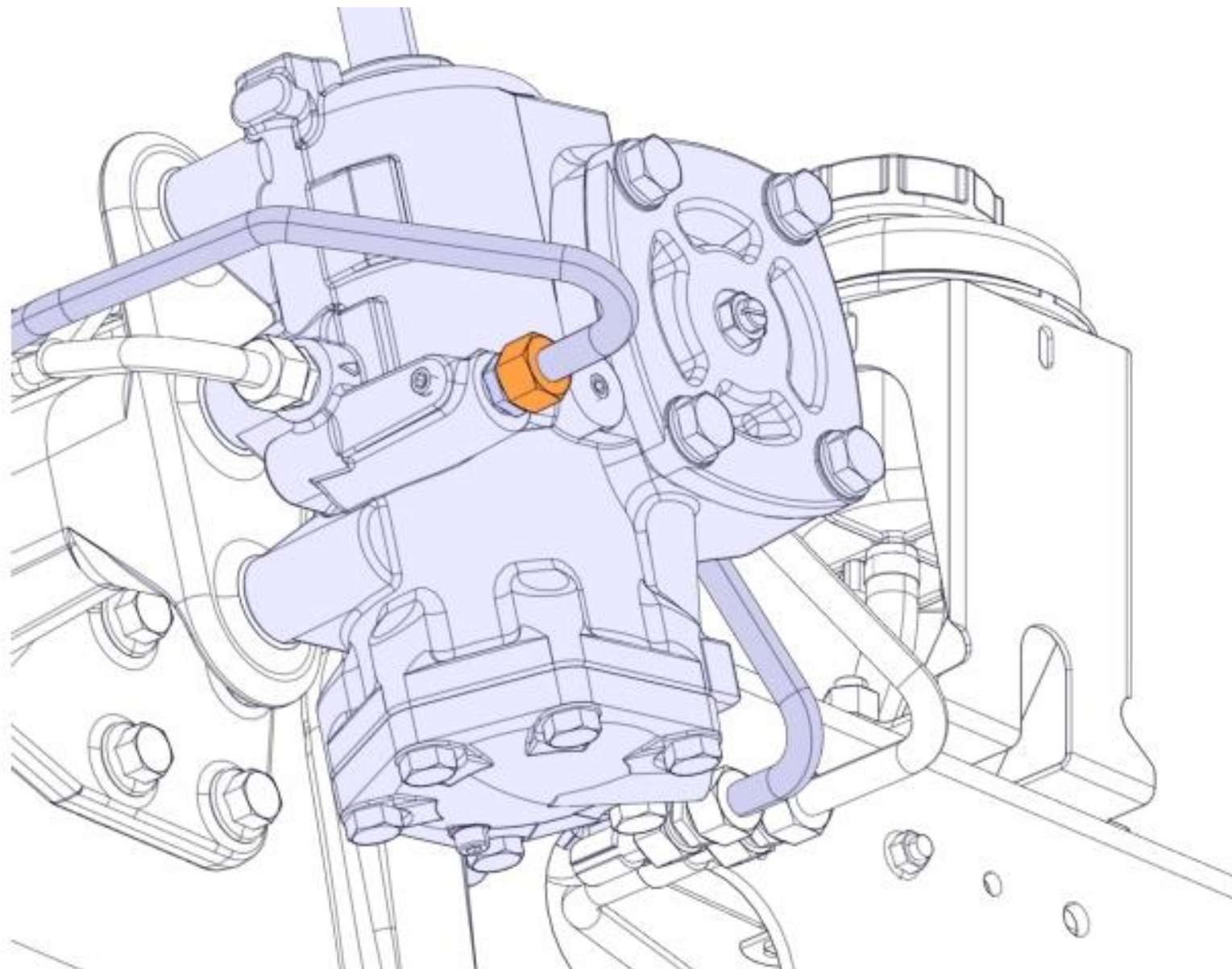


12.BẢO DƯỠNG THAY THẾ NHỚT VÀ LỌC TRỢ LỰC LÁI

Bước 5: Sau khi xả hết nhớt trợ lái cũ ra thì vệ sinh xung quanh bốt lái và gắn ống dẫn dầu vào lại.

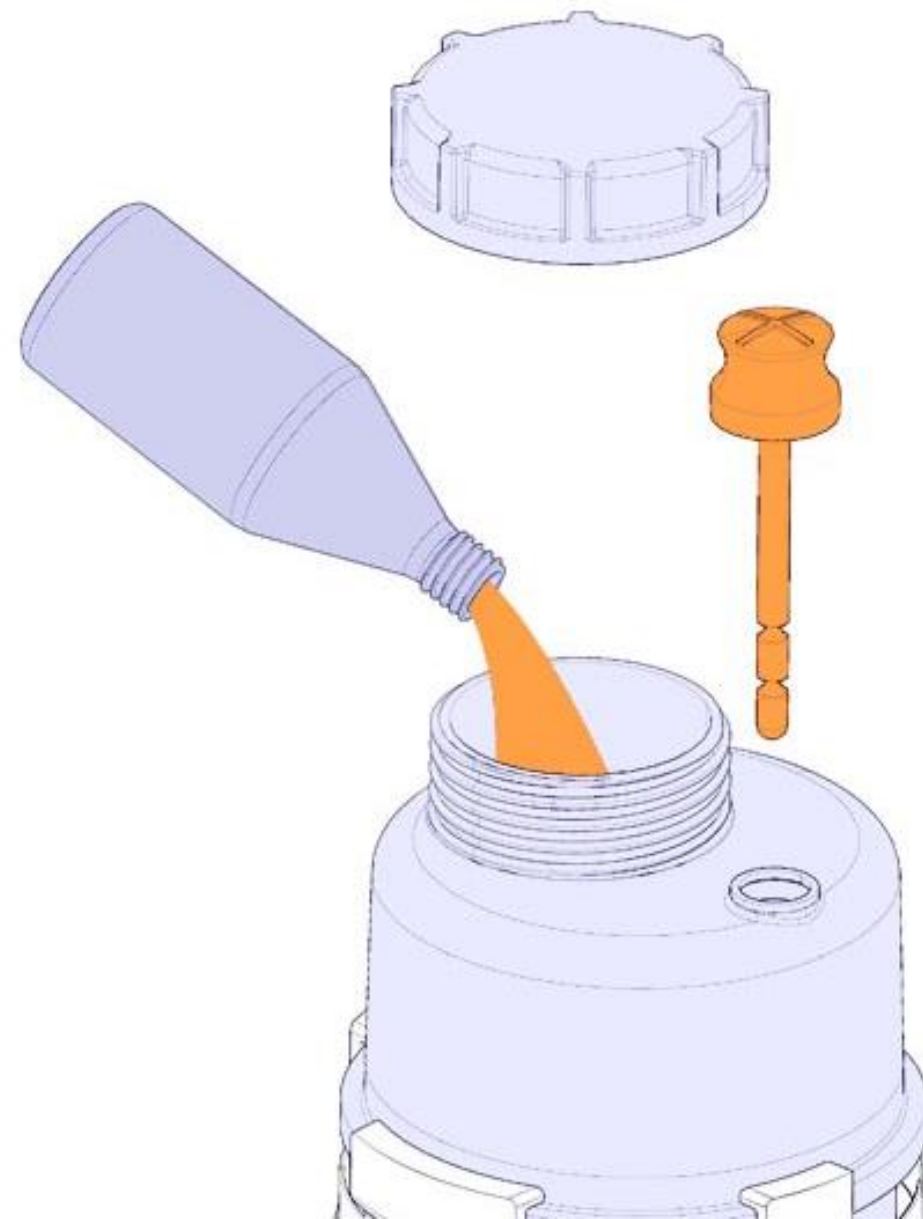
Lực siết ống dẫn dầu: 70 Nm +7 nm +0 nm

Bước 6: Tháo bộ lọc cũ ra khỏi lò xo ép, sau đó lắp bộ lọc mới vào



12.BẢO DƯỠNG THAY THẾ NHỚT VÀ LỌC TRỢ LỰC LÁI

Bước 7:Châm nhớt trợ lực lái mới vào bình cho đến vạch max.

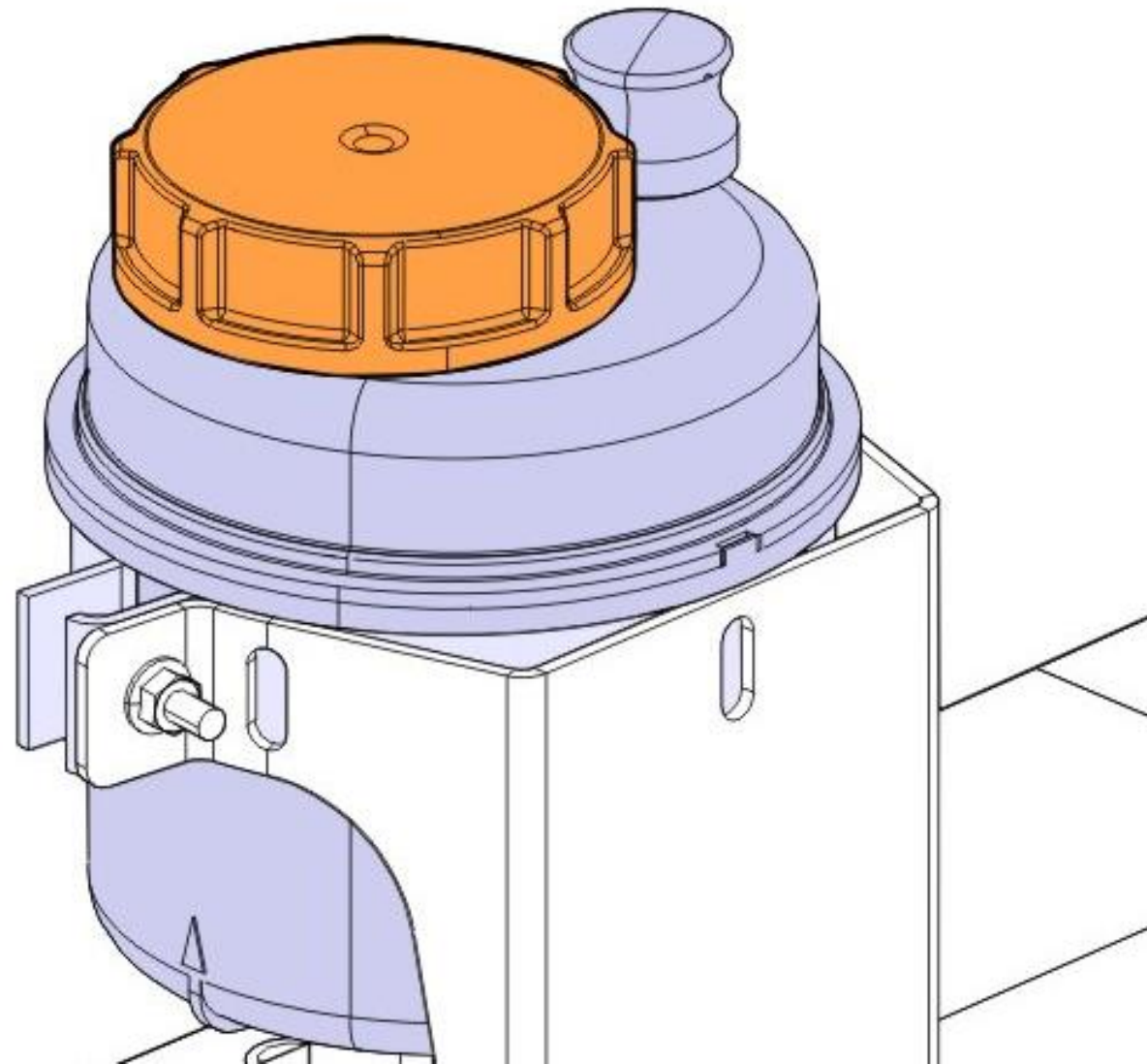


Bước 8: Gắn bộ lọc nhớt trợ lực lái mới vào bên trong bình chứa.

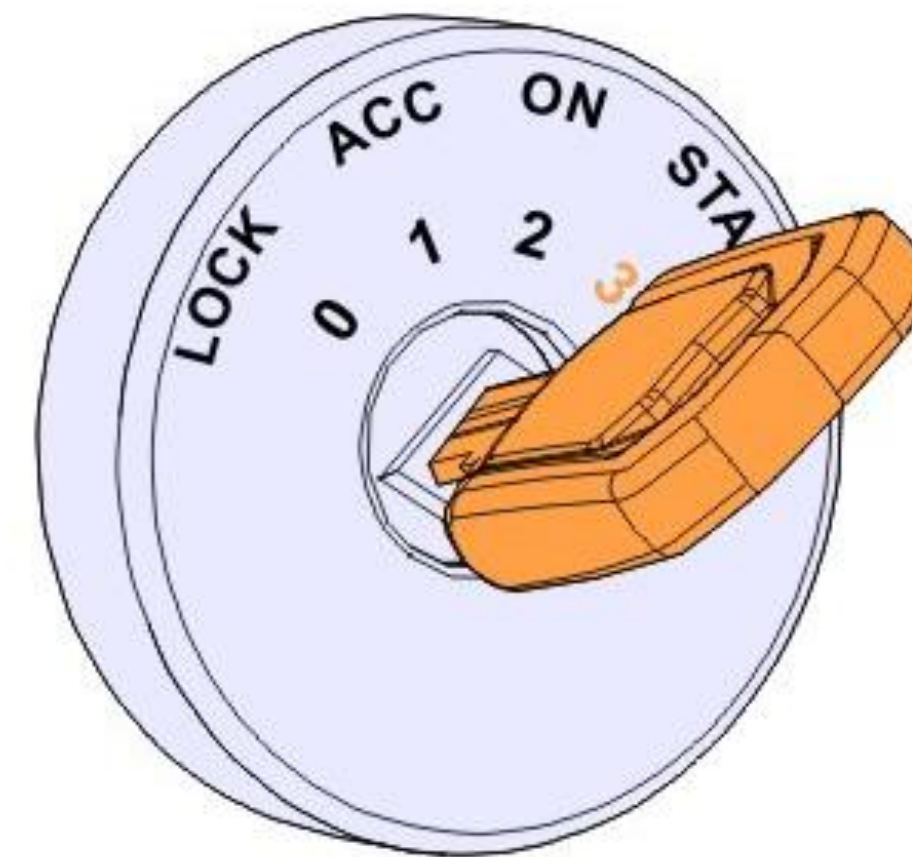


12.BẢO DƯỠNG THAY THẾ NHỚT VÀ LỌC TRỢ LỰC LÁI

Bước 9: vặn nắp bình chứa dầu trợ lực lái vào.



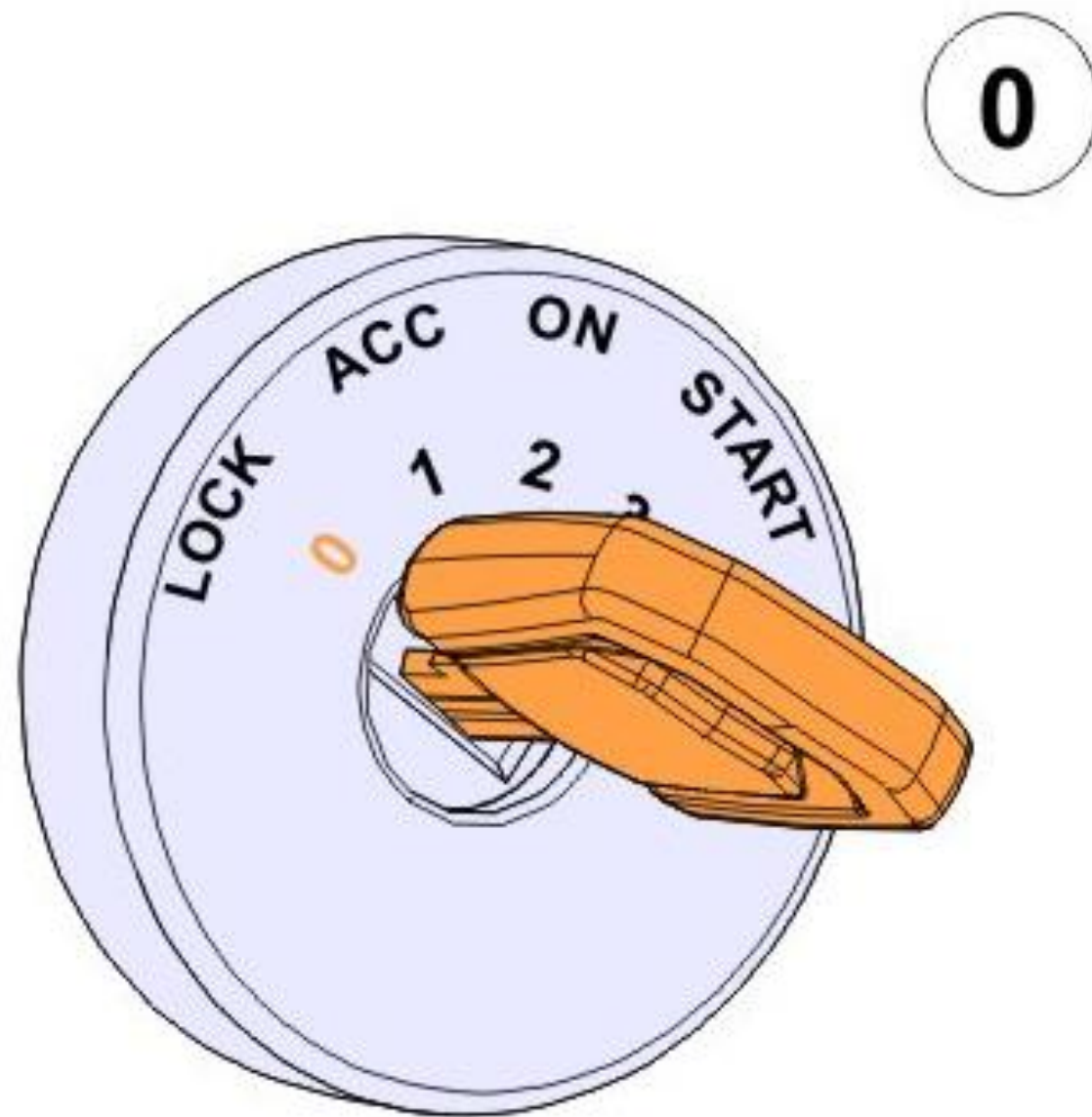
Bước 10: tiến hành nổ máy xe. Và giữ ga ở chế độ cầm chừng (Idle) trong 10 giây.



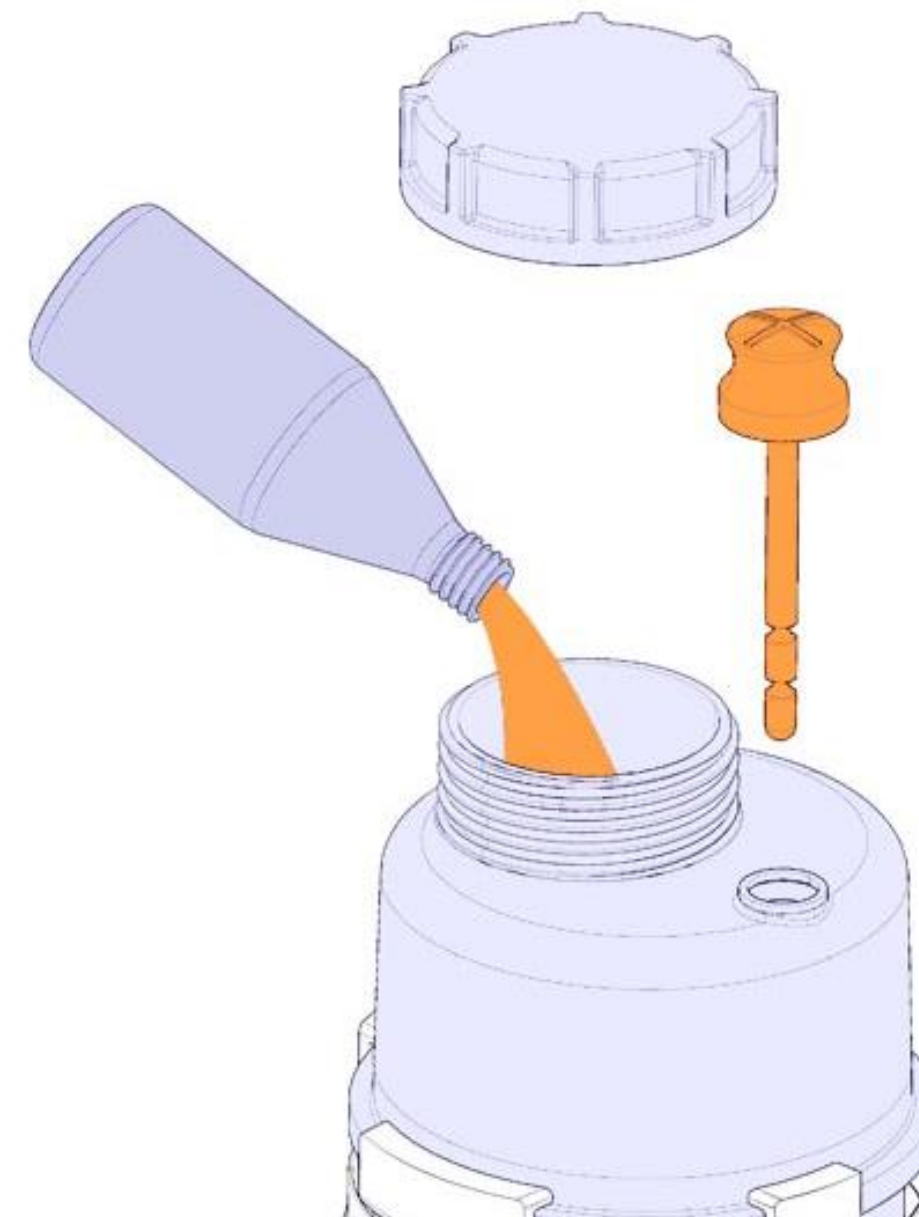
3

12.BẢO DƯỠNG THAY THỂ NHỚT VÀ LỌC TRỢ LỰC LÁI

Bước 11: Sau đó tắt máy xe

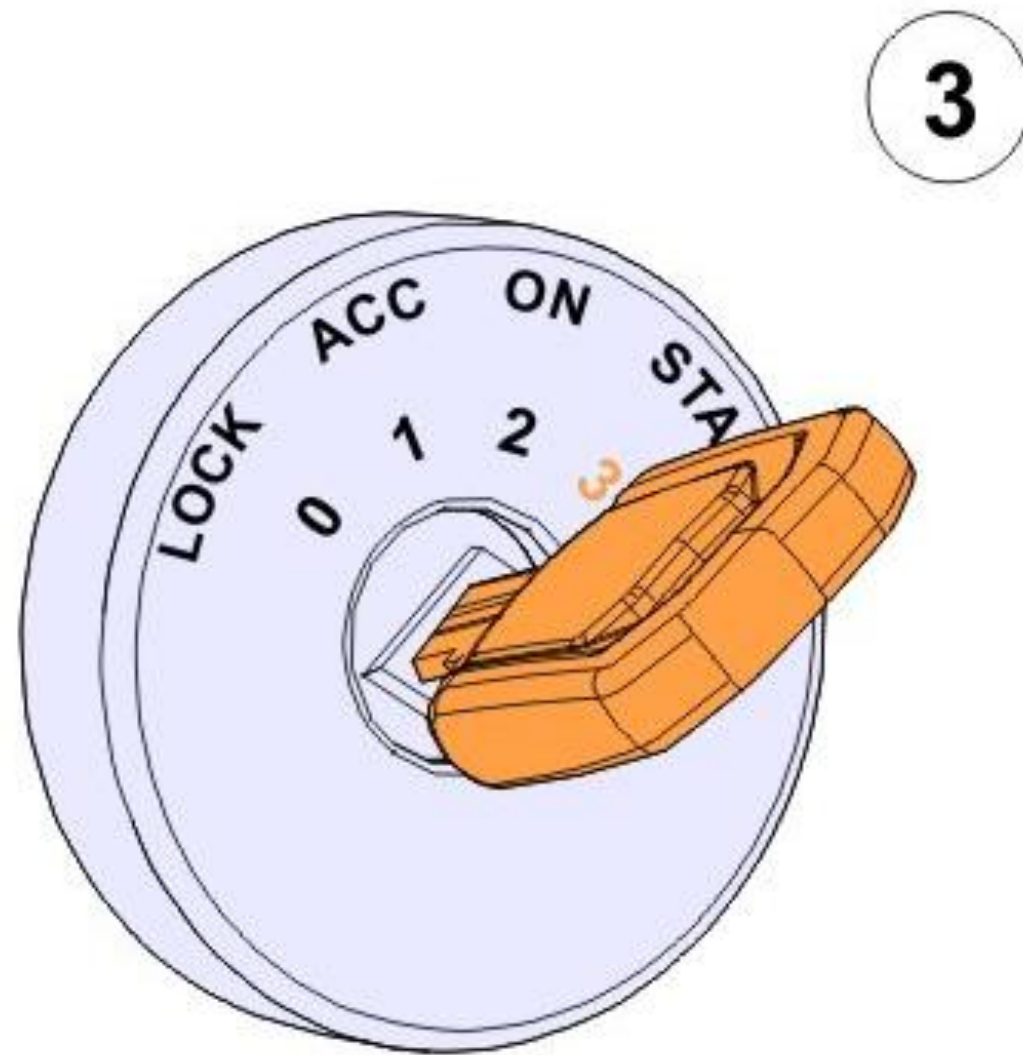


Bước 12: tiếp tục châm nhớt trợ lực lái để bù lại phần hao hụt khi vừa nổ máy khi này.

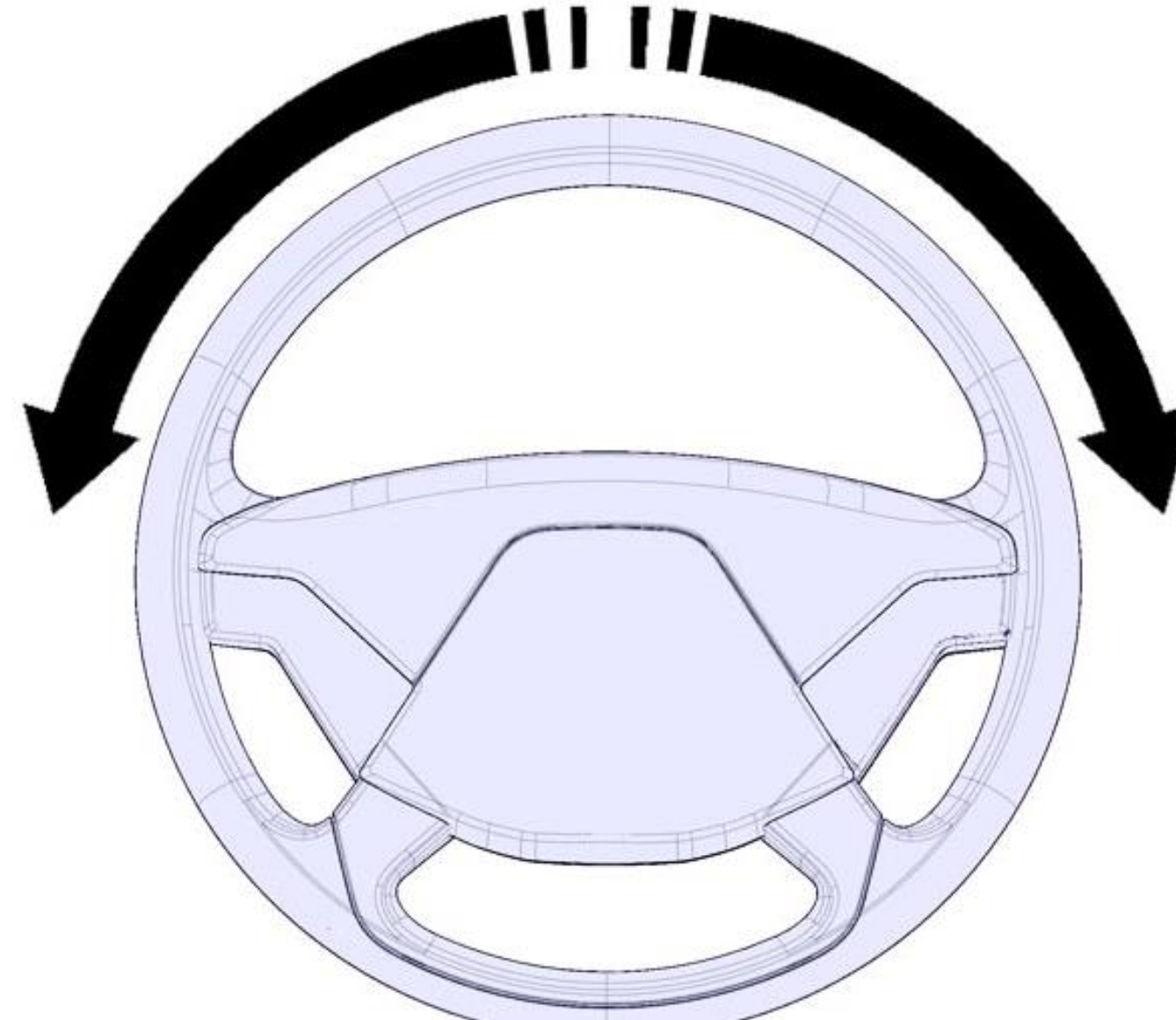


12. BẢO DƯỠNG THAY THẾ NHỚT VÀ LỌC TRỢ LỰC LÁI

Bước 13: tiến hành nổ máy xe.

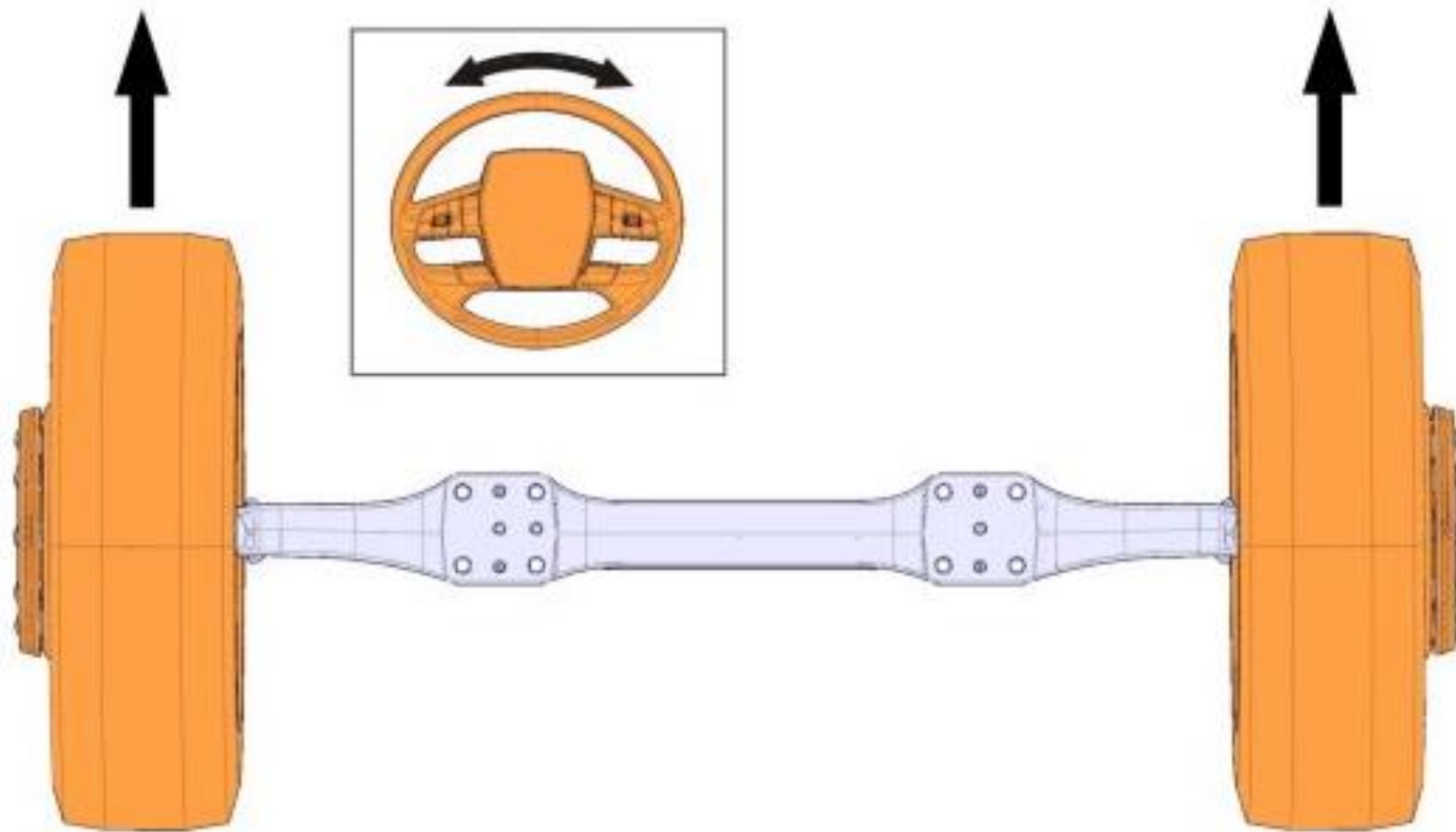


Bước 14: Tiến hành xoay vô lăng hết cỡ sang trái. Sau đó tiếp tục xoay hết cỡ sang phải. Và thực hiện động tác này lặp lại vài lần.

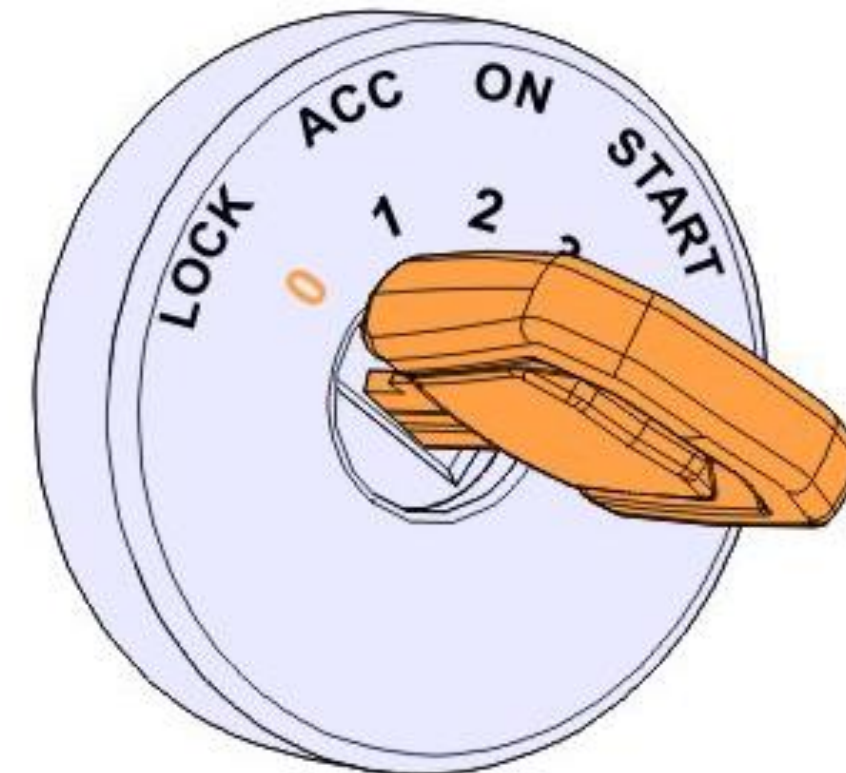


12.BẢO DƯỠNG THAY THẾ NHỚT VÀ LỌC TRỢ LỰC LÁI

Bước 15: Sau đó trả vô lăng về giữa, canh cho 2 bánh xe thẳng về phía trước.



Bước 16: Sau đó trả vô lăng về giữa, canh cho 2 bánh xe thẳng về phía trước.



0



CÔNG TY TNHH NAM HÀN

NHÀ PHÂN PHỐI CHÍNH THỨC XE UD TRUCKS TẠI VIỆT NAM



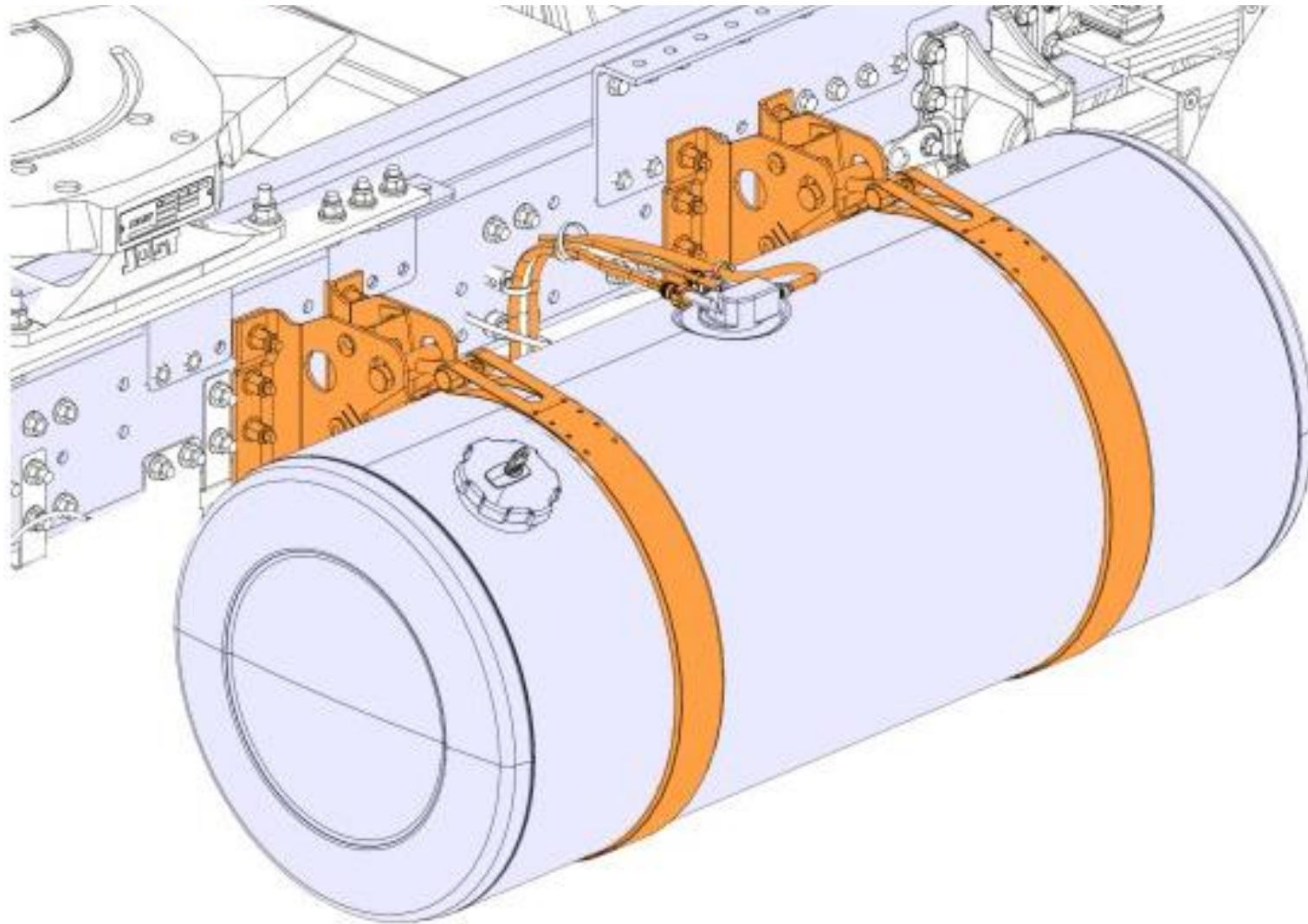
B. Hạng Mục Kiểm Tra Bảo Dưỡng

HƯỚNG DẪN BẢO DƯỠNG CƠ BẢN

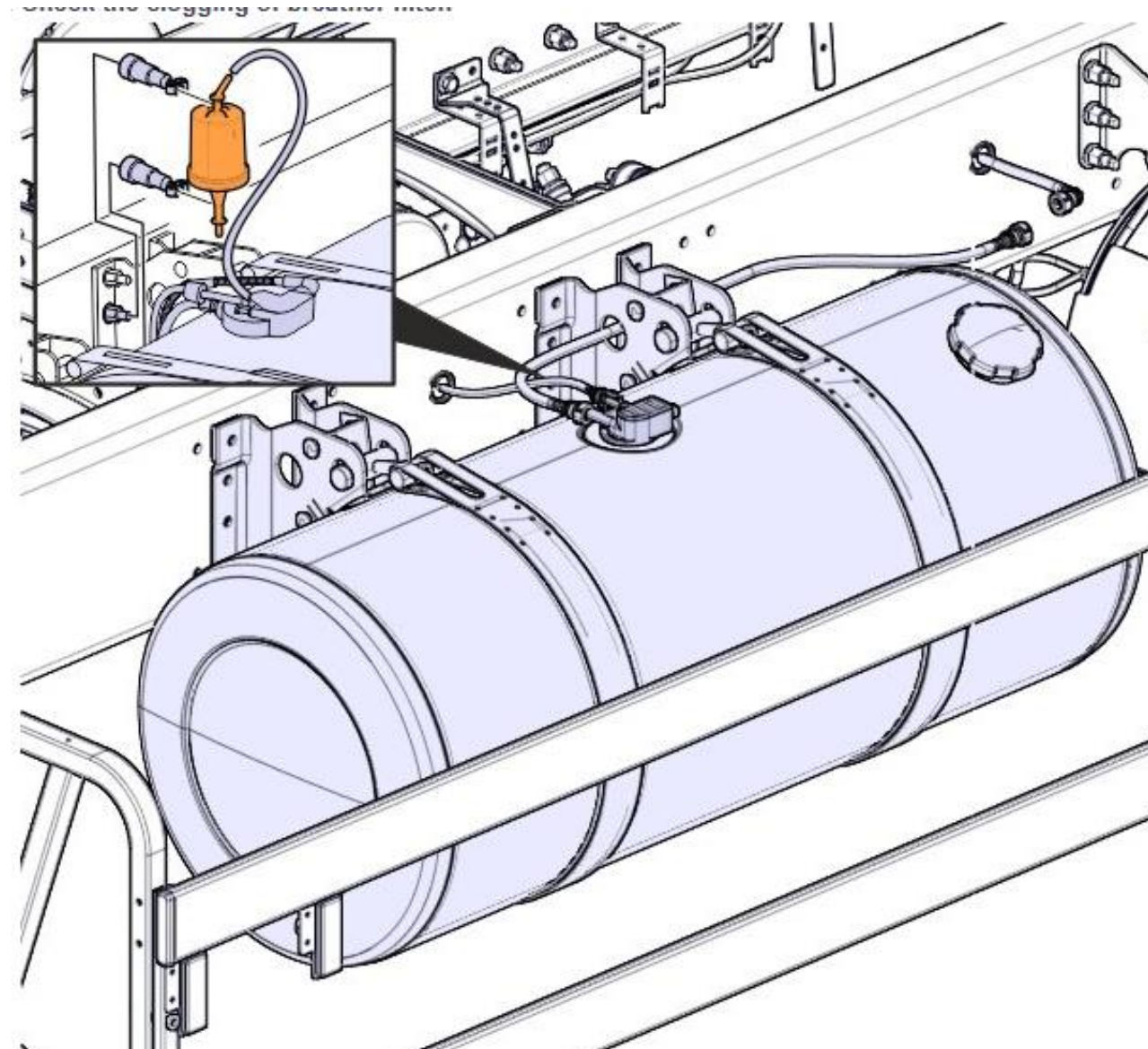
1. KIỂM TRA RÒ RỈ BÌNH NHIÊN LIỆU

Bước 1: Kiểm tra các khớp nối và tán cố định quanh bình nhiên liệu.

Bước 2: Kiểm tra đường ống dẫn nhiên liệu và xung quanh bình nhiên liệu có có rò rỉ không?



Bước 3: Nếu xe có trang bị bộ lọc thông hơi. Kiểm tra tình trạng của bộ lọc thông hơi. Thay thế nếu cần thiết



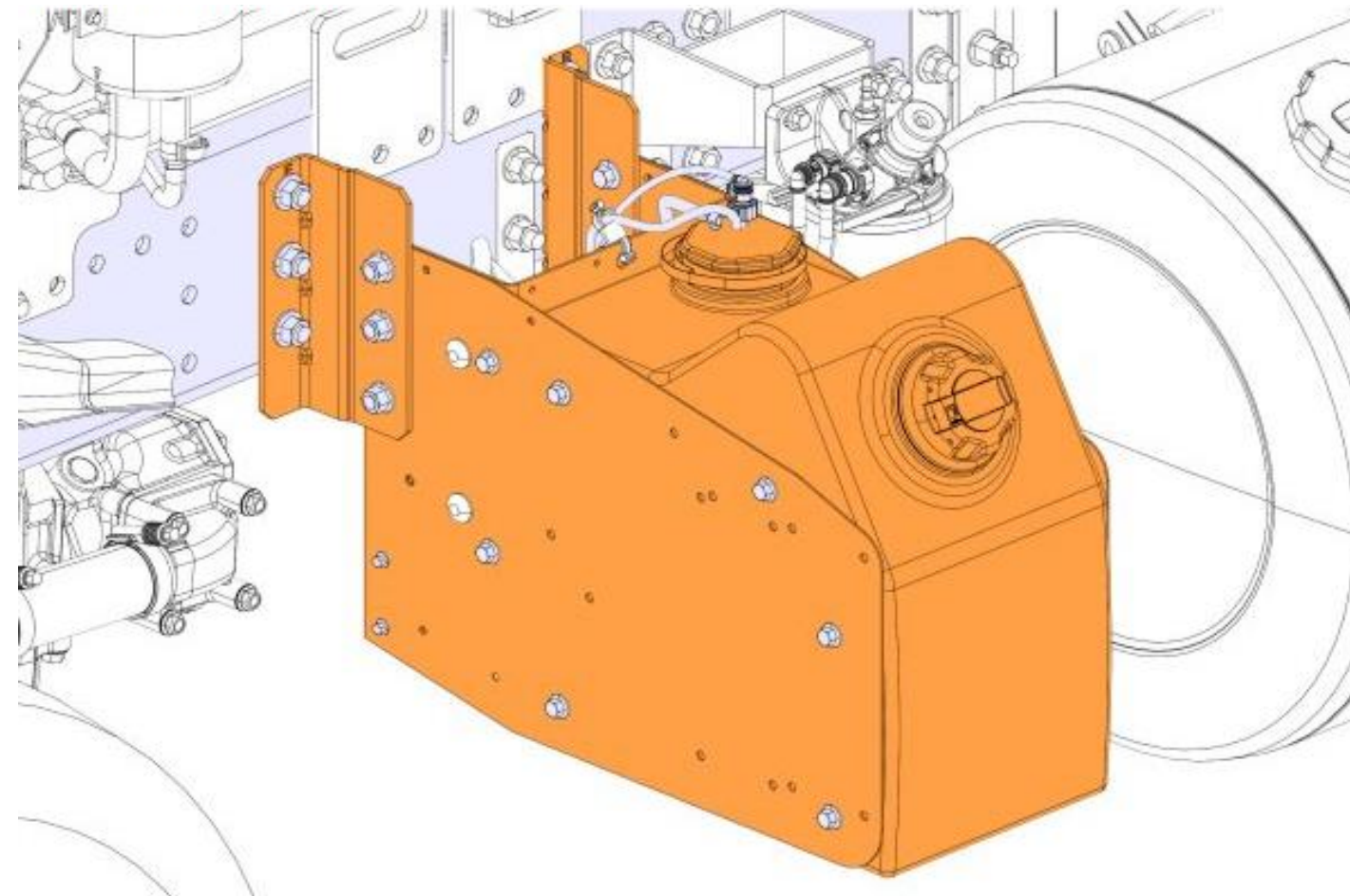
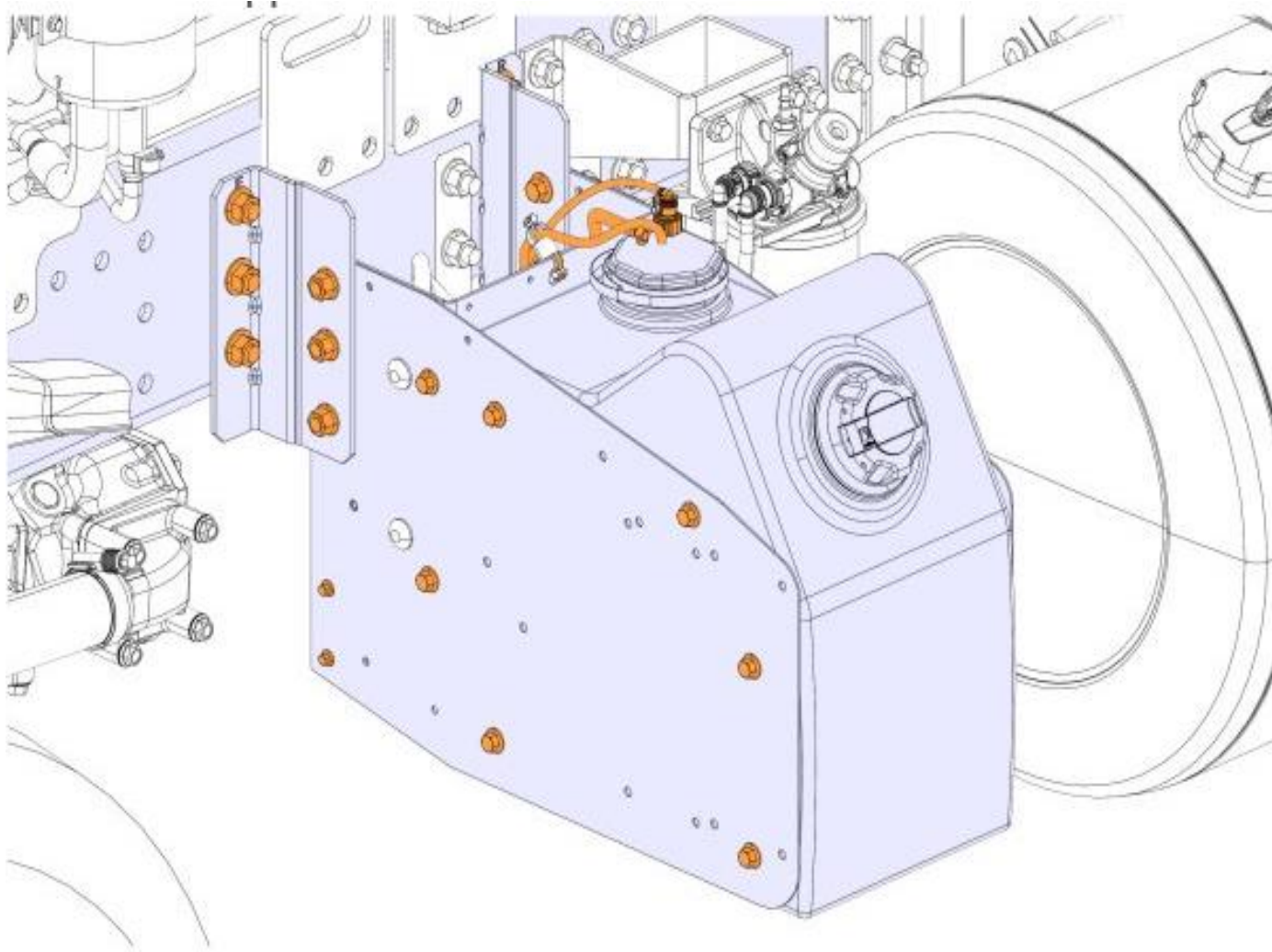
HƯỚNG DẪN BẢO DƯỠNG CƠ BẢN

2. KIỂM TRA RÒ RỈ BÌNH UREA

Bước 1: Kiểm tra các khớp nối và tán cố định quanh BÌNH urea

Bước 2: Kiểm tra đường ống dẫn UREA và xung quanh bình UREA có có rò rỉ không?

Bước 3: Kiểm tra bình UREA có nứt, móp hay không? Đồng thời kiểm tra lượng UREA bên trong bình chứa. Nạp UREA vào bình nếu hao hụt vượt ngưỡng cho phép



HƯỚNG DẪN BẢO DƯỠNG CƠ BẢN

3. KIỂM TRA RÒ RỈ VÀ NÚT VỠ BÔ XẢ.

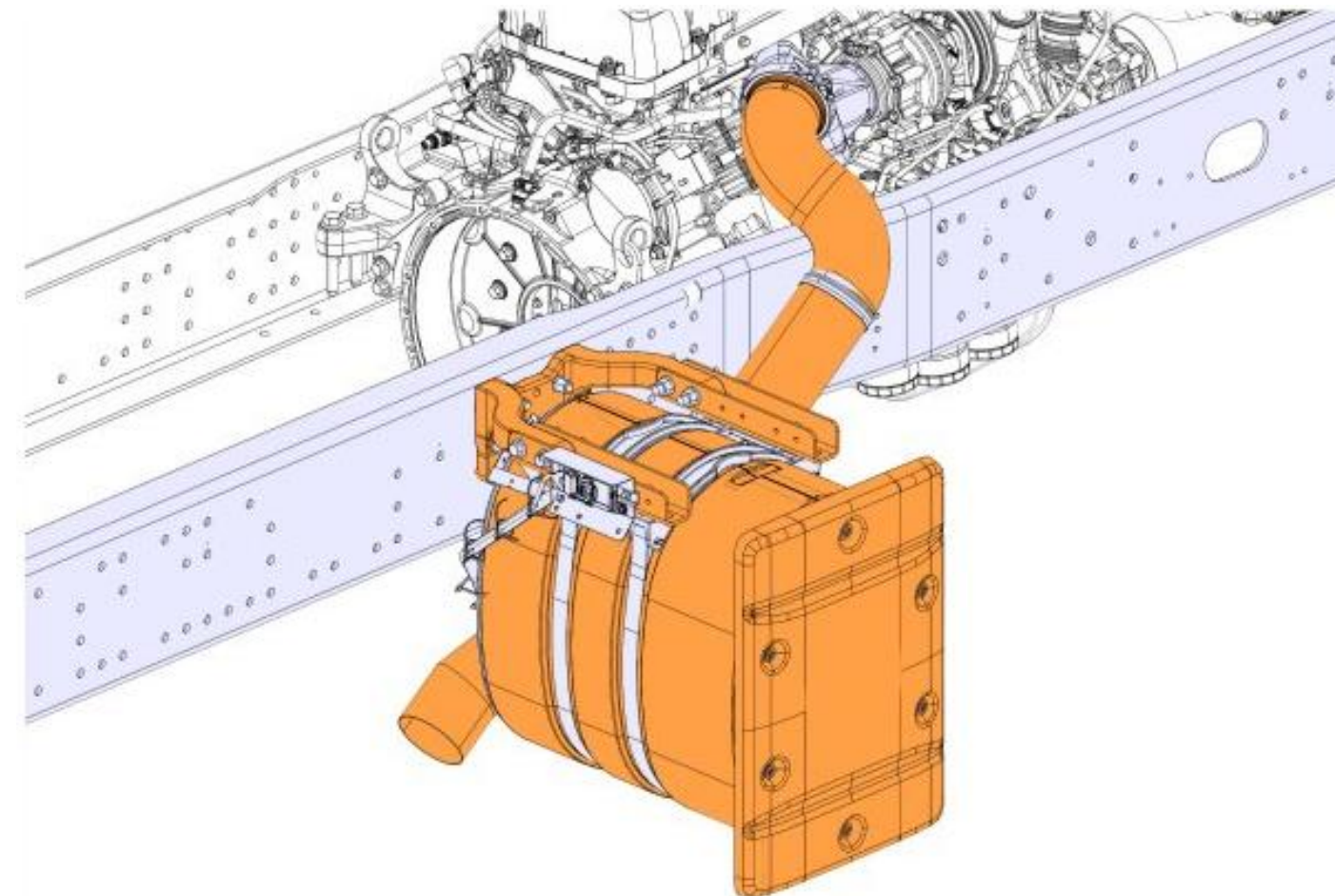
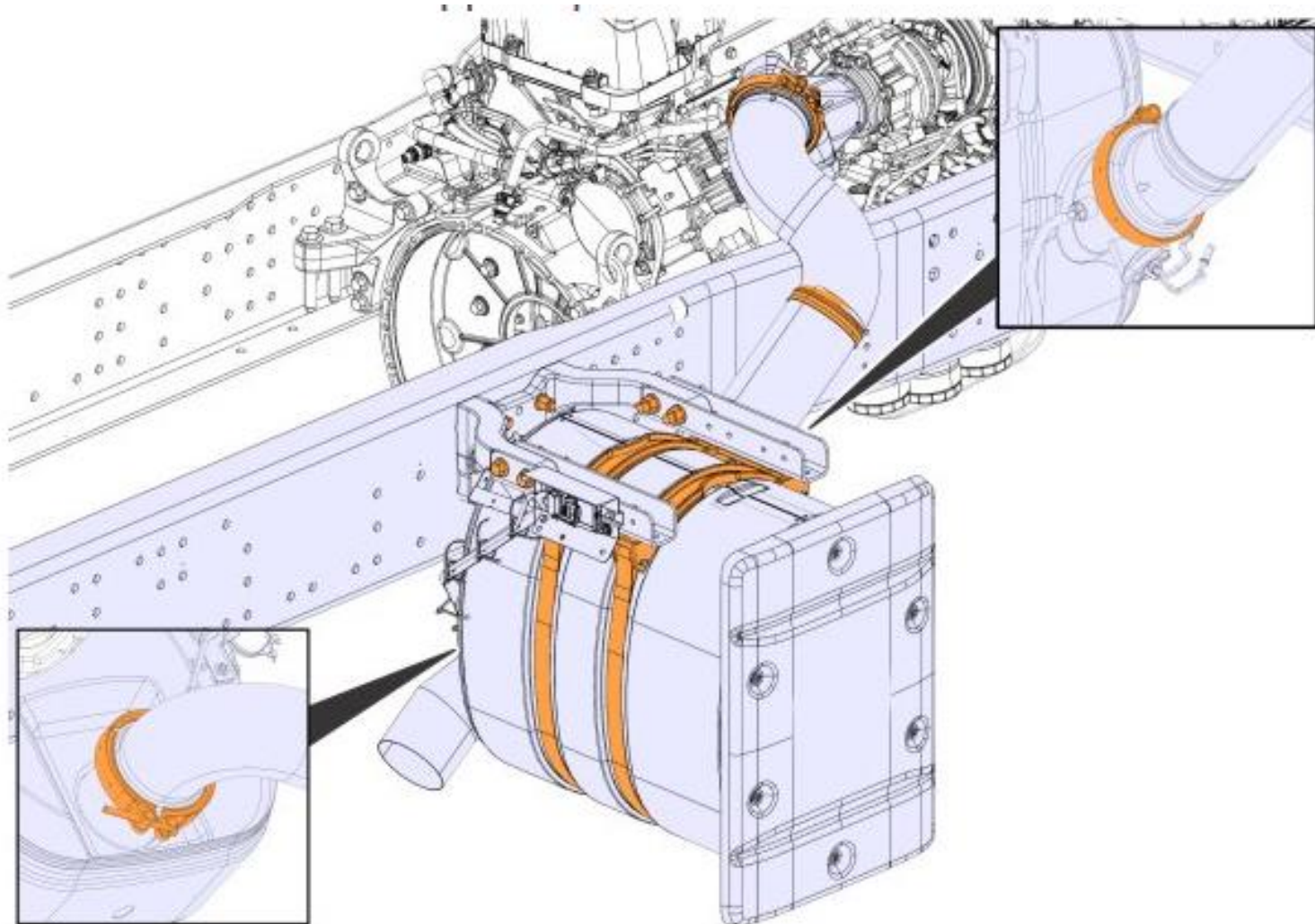
Bước 1: Kiểm tra khung và khớp nối cố định của bầu bô.

Bước 2: Kiểm tra các cổ dê được cố định ở đầu và thân ống xả.

Lưu ý: Đảm bảo không có hiện tượng nứt, móp, biến dạng hoặc rỉ sét ở các chi tiết cố định và cổ dê. Nếu có phải tiến hành thay thế nếu cần thiết

Bước 3: Kiểm tra xung quanh bô xả. Bao gồm chi tiết ăn khớp, vật liệu.

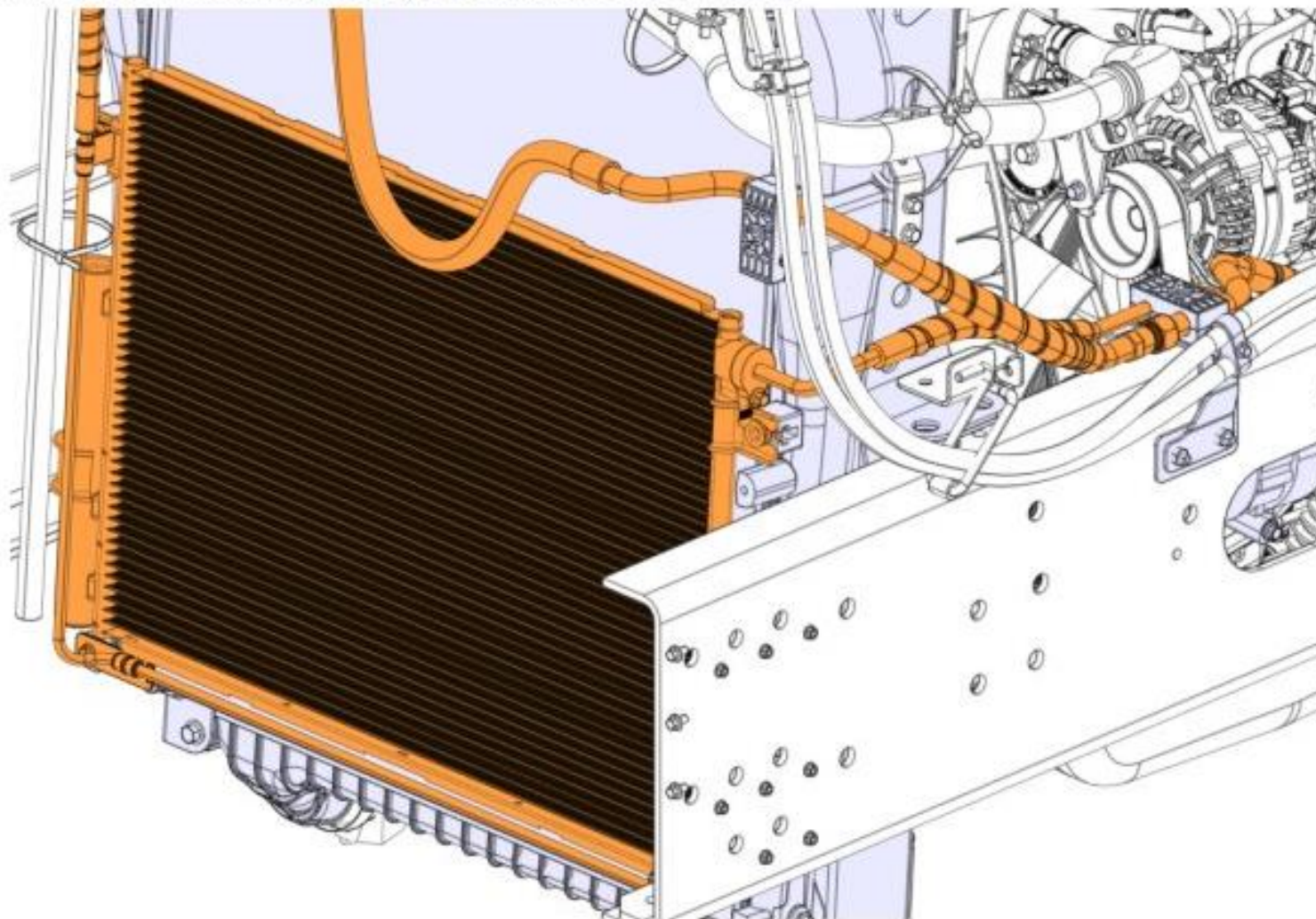
Lưu ý: Đảm bảo không có hiện tượng nứt, móp, biến dạng hoặc rỉ sét ở các chi tiết cố định và cổ dê. Nếu có phải tiến hành thay thế nếu cần thiết



4. KIỂM TRA RÒ RỈ HỆ THỐNG LÀM MÁT ĐỘNG CƠ

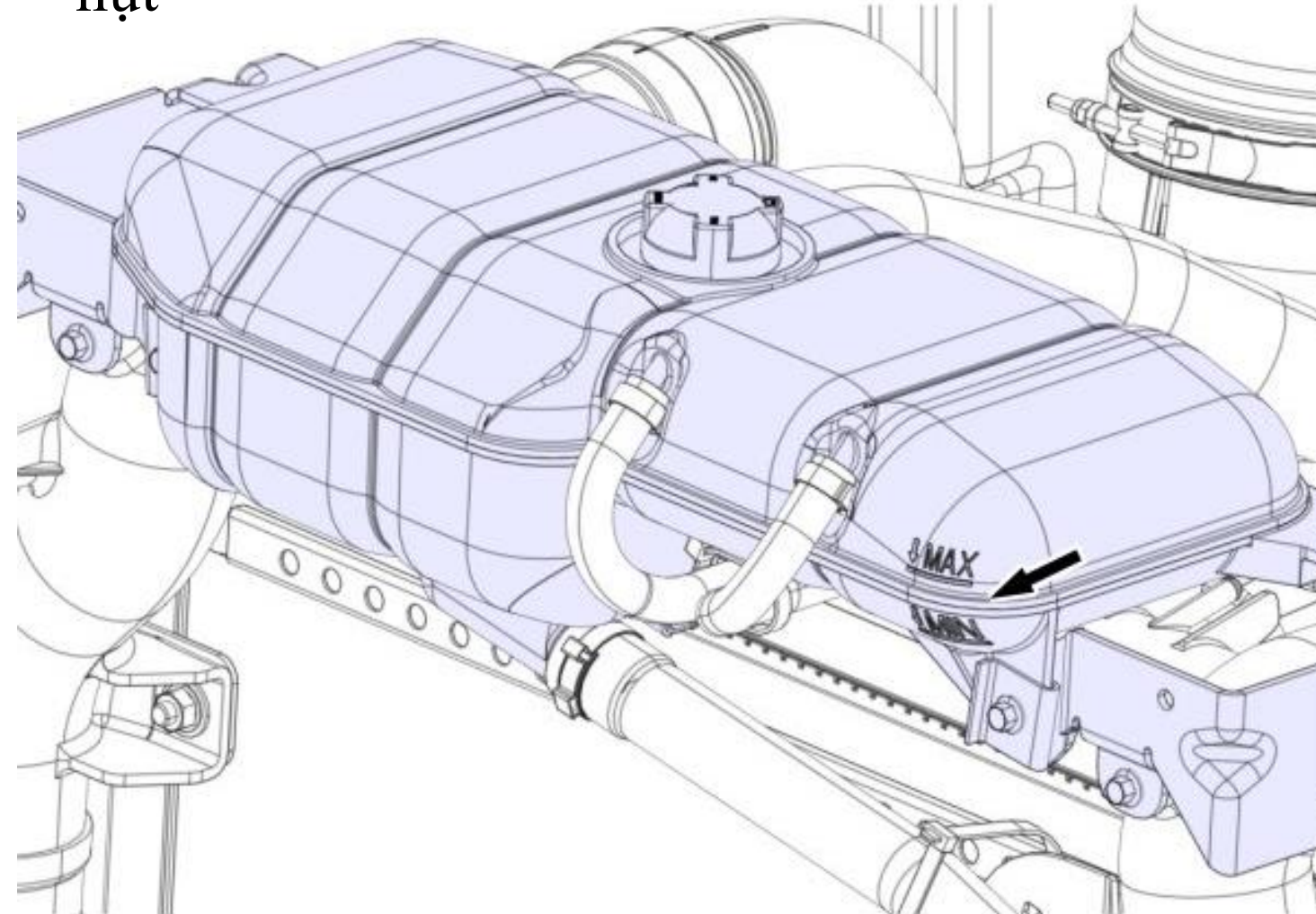
Bước 1: Kiểm tra dàn nóng trước của xe.

- Kiểm tra các ống dẫn nhằm phát hiện rò rỉ (nếu có).
- Kiểm tra cách cánh tản nhiệt nhằm phát hiện nứt, rách biến dạng,...
- Kiểm tra dây cáp điện.



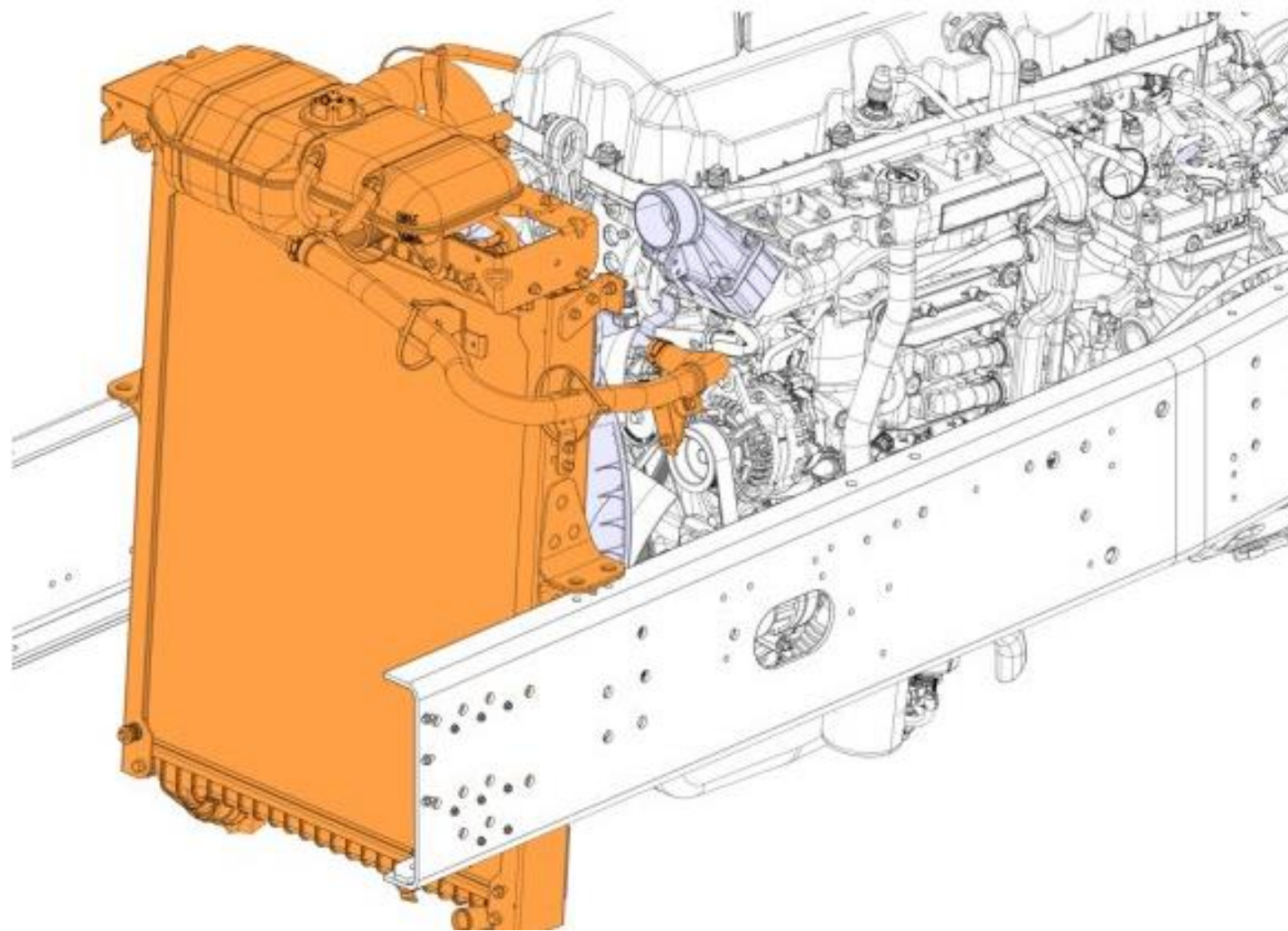
Bước 2: Kiểm tra bình chứa nước làm mát của xe.

- Kiểm tra xung quanh nhằm phát hiện rò rỉ hoặc nứt vỡ từ bình..
- Kiểm tra các ống dẫn nhằm phát hiện rò rỉ.
- Bổ sung đầy đủ dung dịch làm mát nếu có xảy ra hao hụt

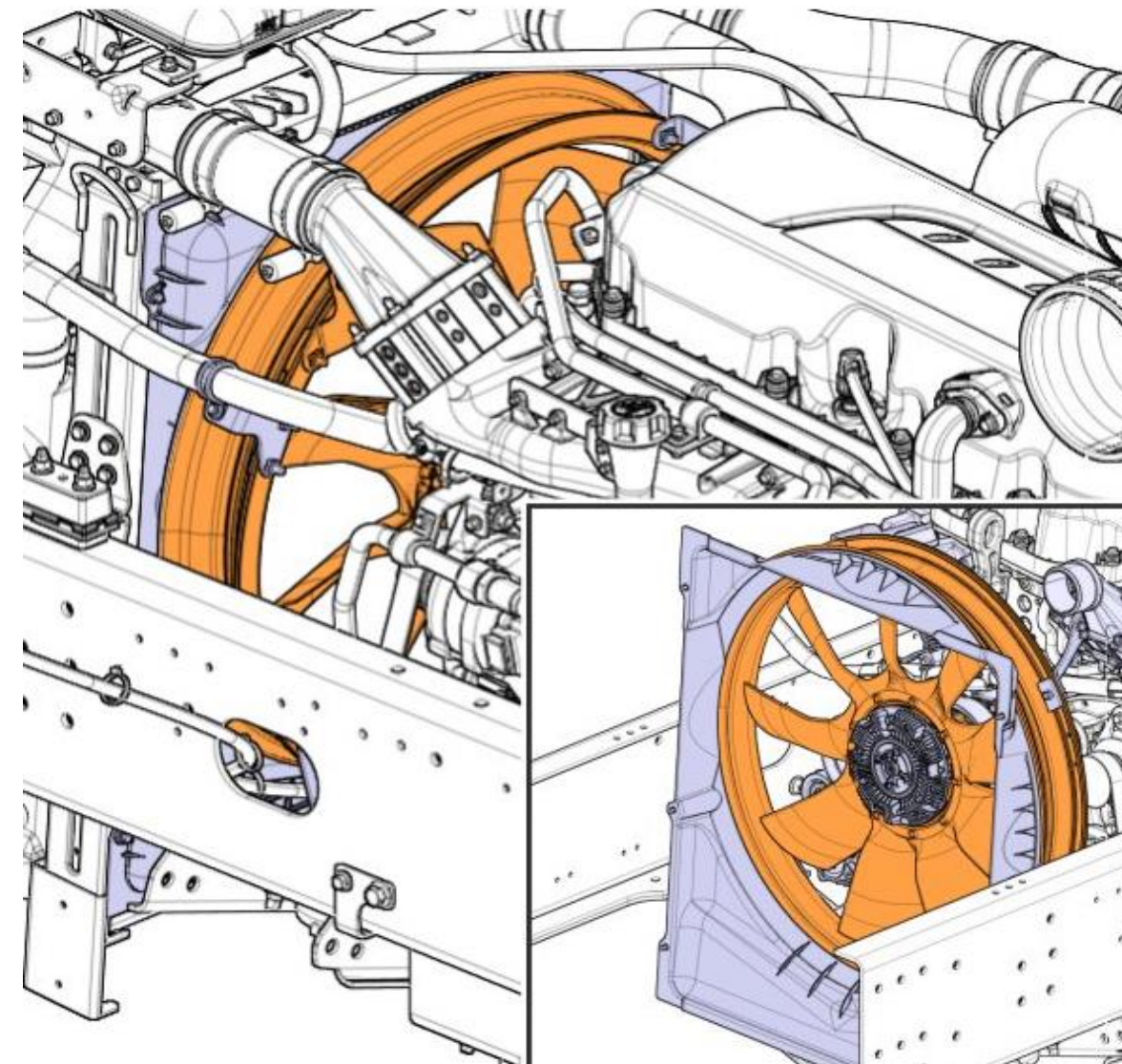


4. KIỂM TRA RÒ RỈ HỆ THỐNG LÀM MÁT ĐỘNG CƠ

Bước 3: Kiểm tra tổng quát một lần nữa. Kiểm tra hư hỏng, nứt vỡ, rò rỉ nước làm mát.

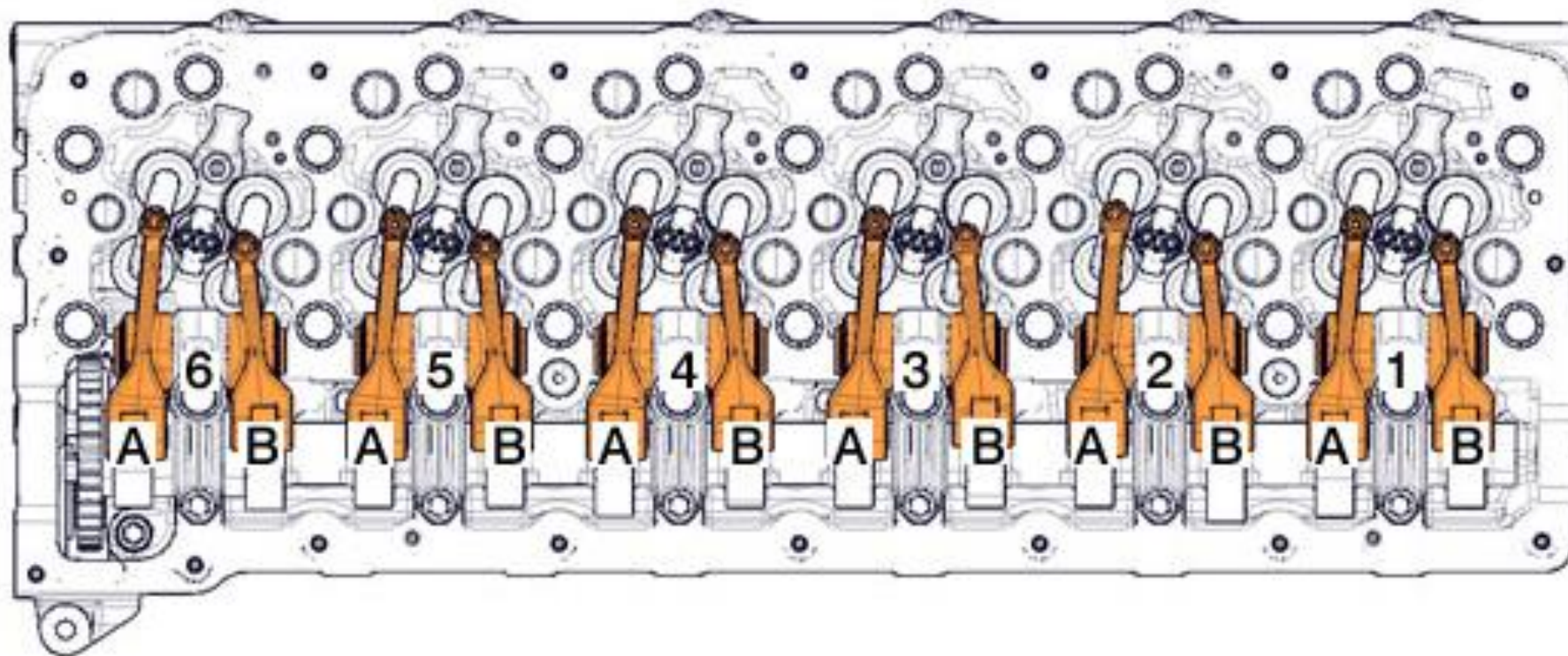


Bước 4: Kiểm tra tình trạng của cánh quạt gió.
Lưu ý: Đảm bảo cánh quạt, vỏ quạt không bị nứt, không bị rò rỉ nước làm mát.
Đảm bảo không có tiếng ồn bất thường bên trong.



HƯỚNG DẪN BẢO DƯỠNG CƠ BẢN

5.KIỂM TRA VÀ ĐIỀU CHỈNH KHE HỞ XUPAP



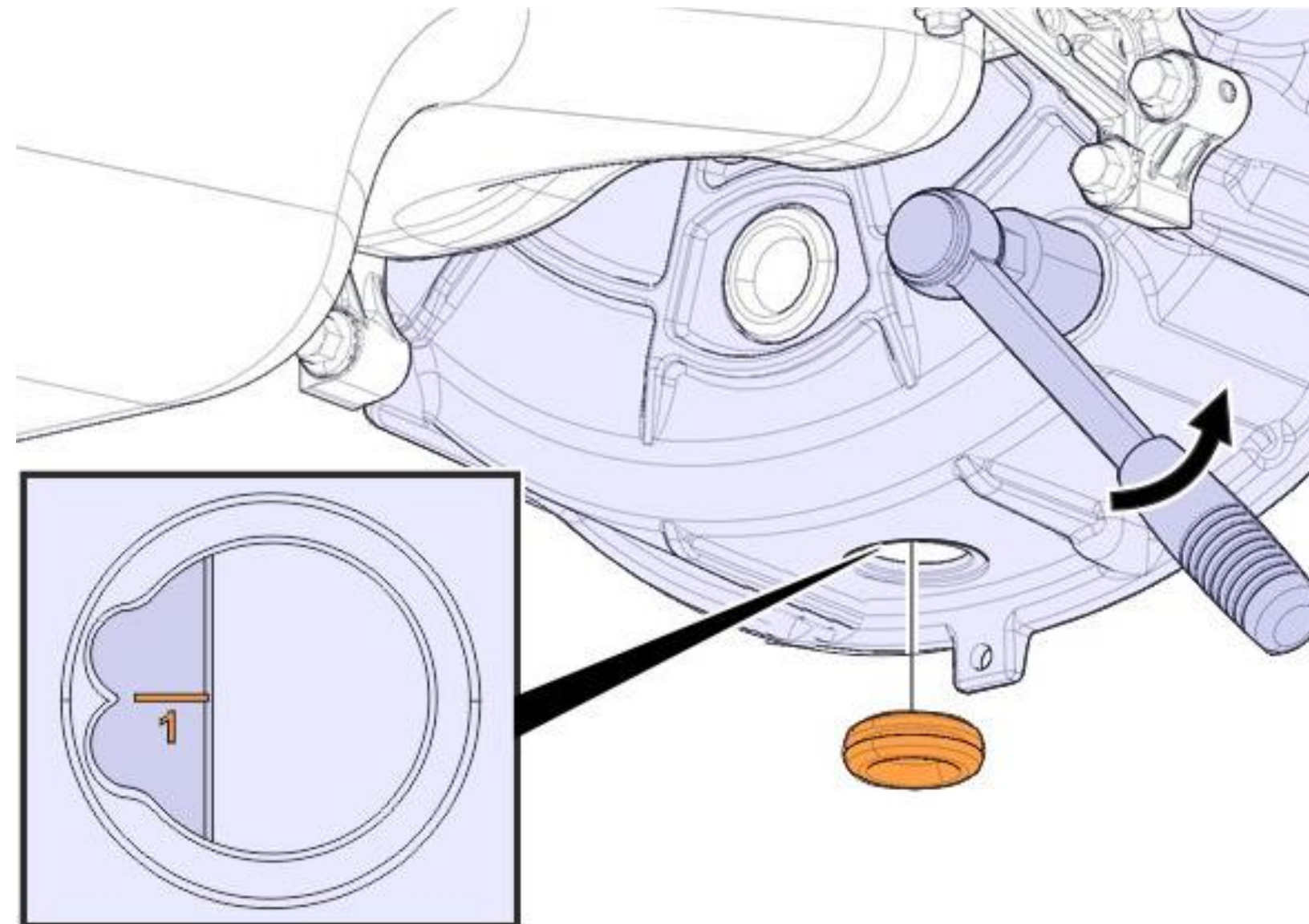
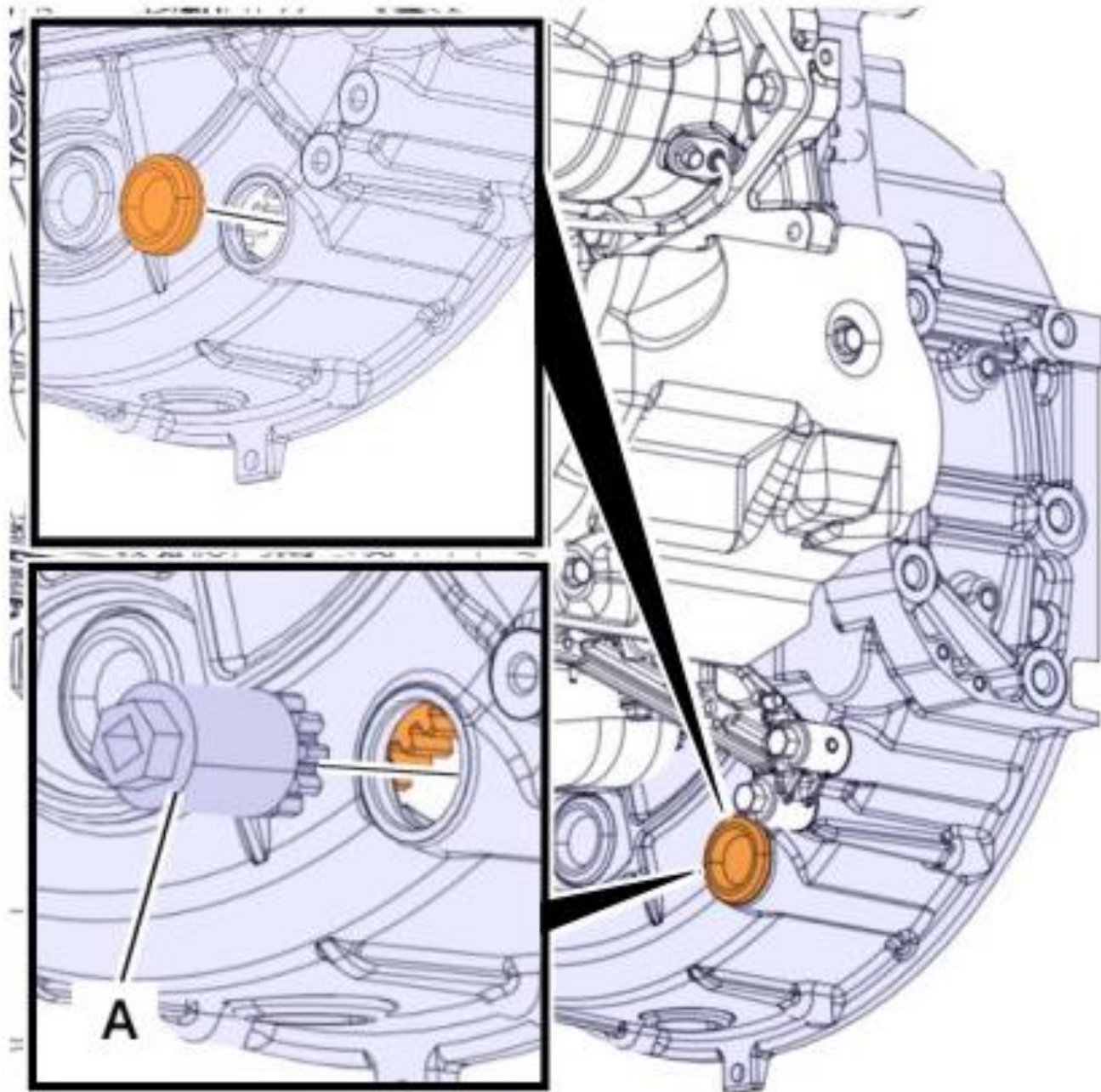
Số Thứ Tự	Tên Gọi
1	Xy lanh thứ 1
2	Xy lanh thứ 2
3	Xy lanh thứ 3
4	Xy lanh thứ 4
5	Xy lanh thứ 5
6	Xy lanh thứ 6
A	Xupap nạp
B	Xupap xả

HƯỚNG DẪN BẢO DƯỠNG CƠ BẢN

5.KIỂM TRA VÀ ĐIỀU CHỈNH KHE HỖ XUPAP

Bước 1: Sử dụng tua vít háo nút che lỗ kiểm tra ra khỏi vỏ bánh đà. Sau đó gắn đầu tuýp xoay bánh đà vào.

Bước 2: Lắp cần tự động và xoay ngược chiều kim đồng hồ đến khi các vạch căn chỉnh trùng nhau.



HƯỚNG DẪN BẢO DƯỠNG CƠ BẢN

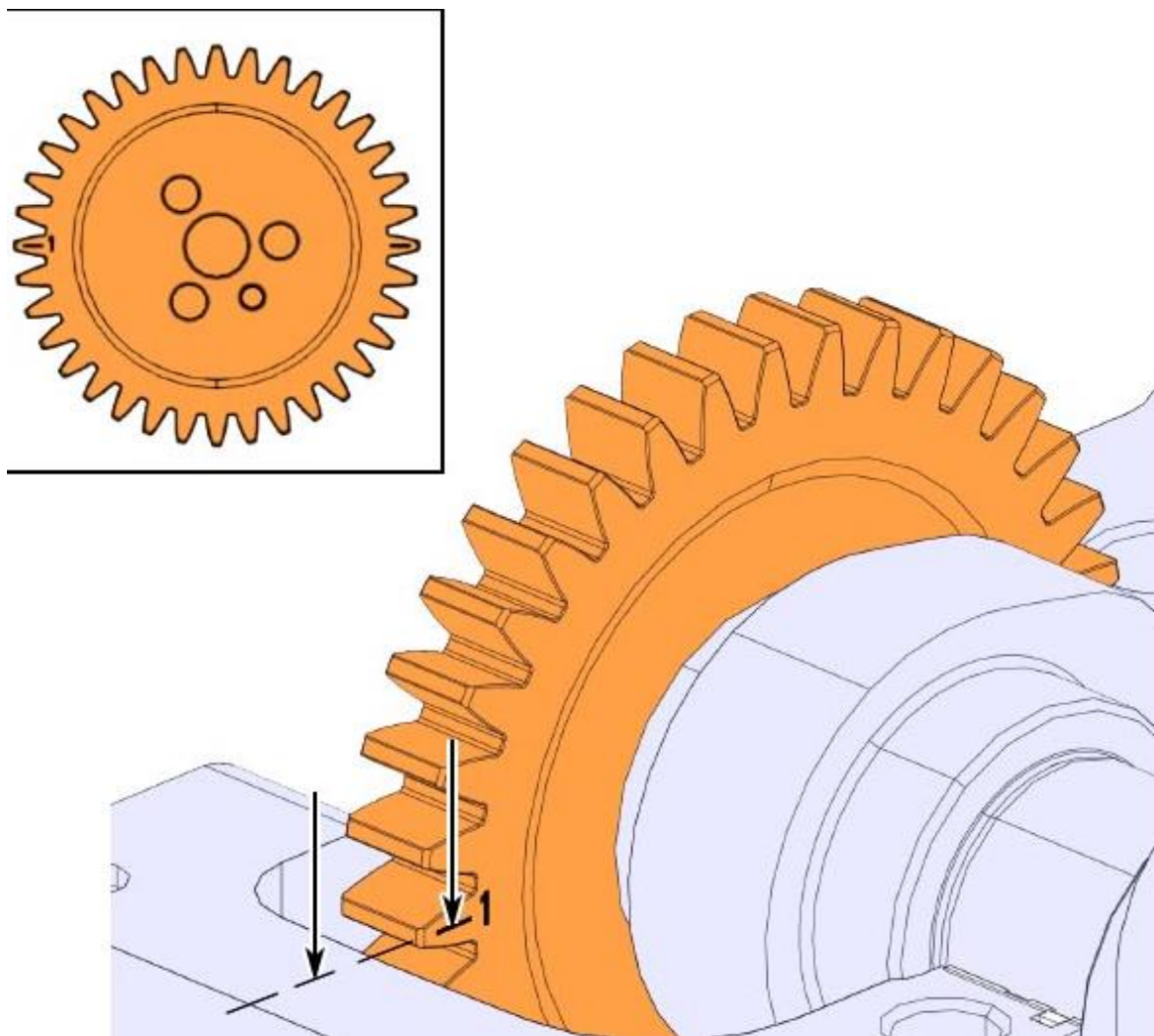
5. KIỂM TRA VÀ ĐIỀU CHỈNH KHE HỖ XUPAP

Bước 3: Kiểm tra sự thẳng hàng của bánh đà.

Lưu ý:

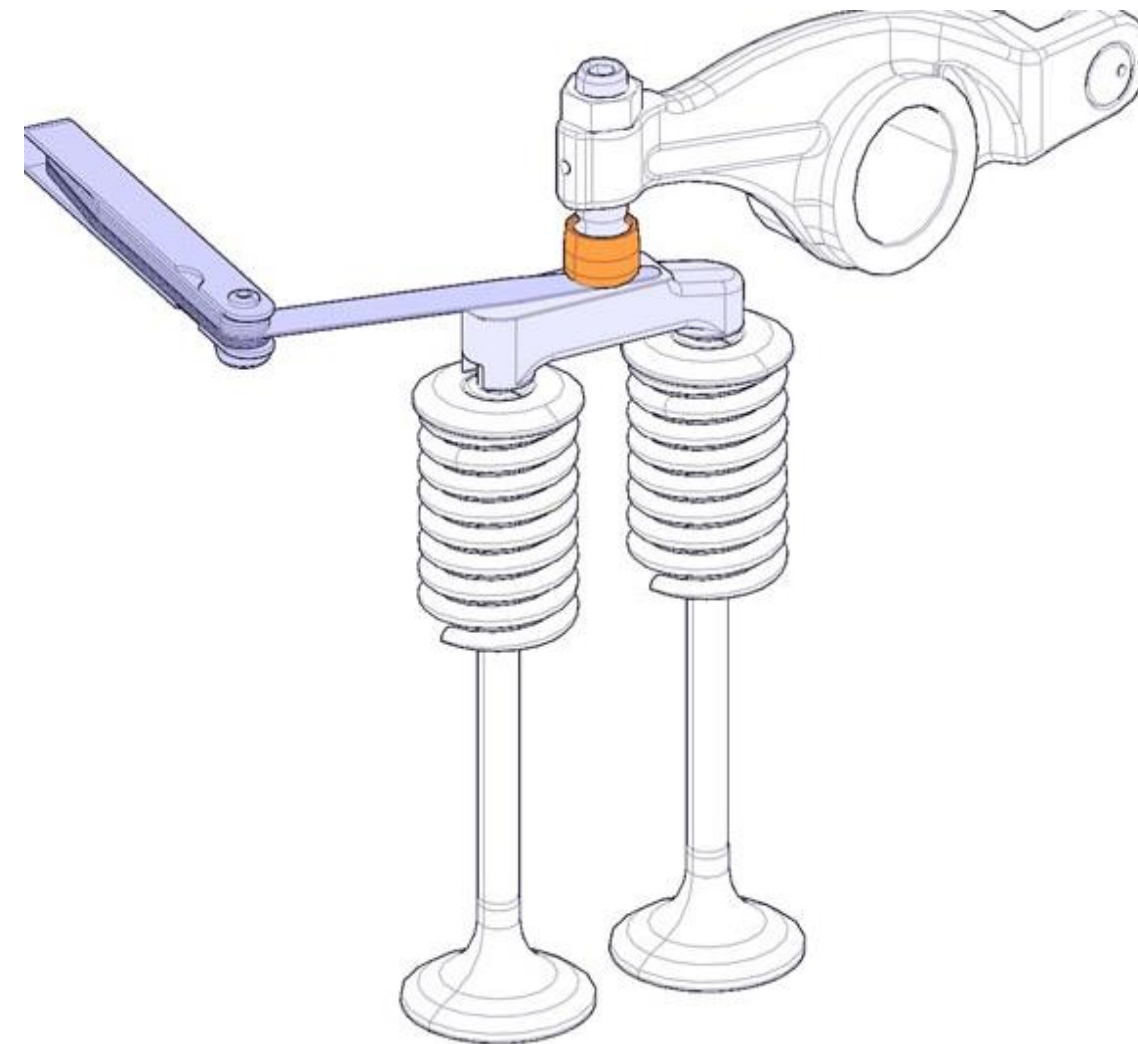
Đảm bảo rằng dấu (1) thẳng hàng với bề mặt đầu xi lanh.

Nếu không, hãy xoay bánh đà thêm một vòng.



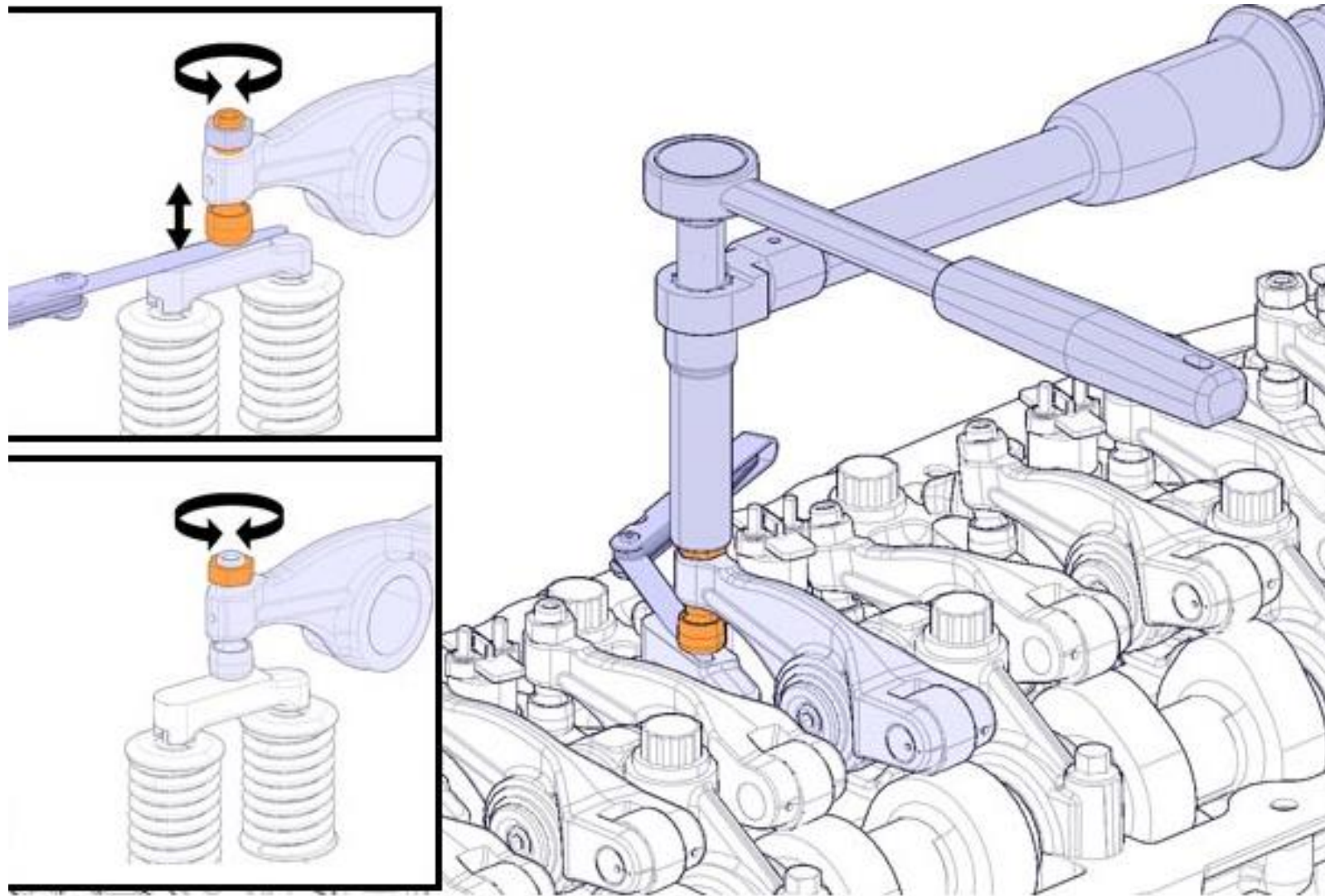
Bước 4: Dùng thước lá để đo khe hở xupap nạp 1;3;5

Lưu ý: Xylanh 1 nằm ở phía đối diện bánh đà
Độ hở của xupap nạp trong phạm vi tiêu chuẩn: 0.4 ± 0.05 mm



HƯỚNG DẪN BẢO DƯỠNG CƠ BẢN

5. KIỂM TRA VÀ ĐIỀU CHỈNH KHE HỖ XUPAP



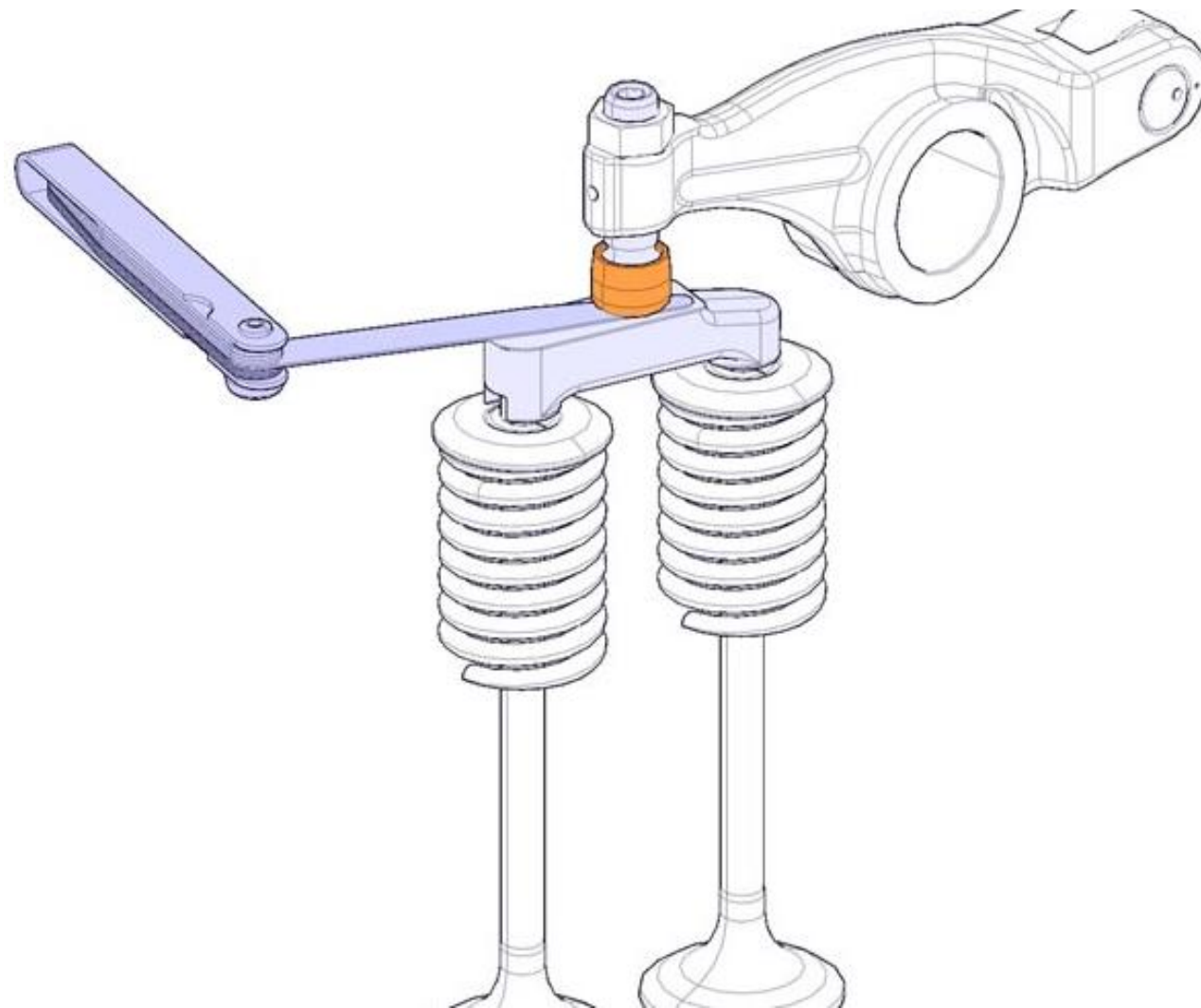
Bước 5: Nếu khe hở xú páp không nằm trong giá trị tiêu chuẩn, hãy đưa thước căn lá vào khe hở giữa cò mổ và xú páp. Sau đó dùng dụng cụ điều chỉnh để siết hoặc nới vít chỉnh cho đến khi khe hở vừa khít với độ dày của thước căn lá..

HƯỚNG DẪN BẢO DƯỠNG CƠ BẢN

5.KIỂM TRA VÀ ĐIỀU CHỈNH KHE HỖ XUPAP

Bước 6: siết chặt đai ốc khóa (lock nut) đúng lực siết tiêu chuẩn, sau đó kiểm tra lại khe hở xupap.

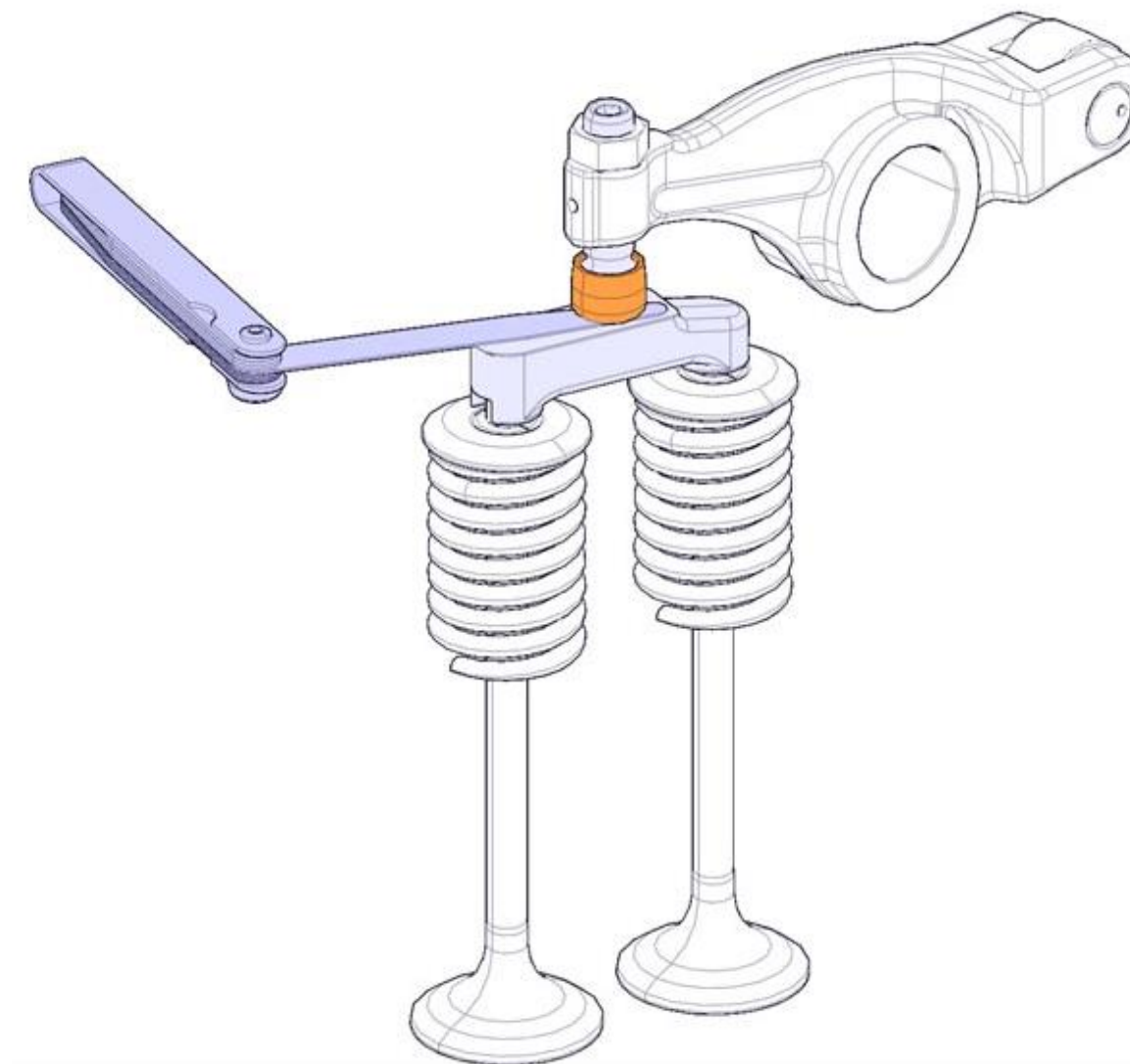
Lực siết tiêu chuẩn: 33+11 0 Nm



Bước 7: Kiểm tra khe hở xupap xả của các xilanh số 1, 2 và 4 bằng bộ thước căn lá tiêu chuẩn

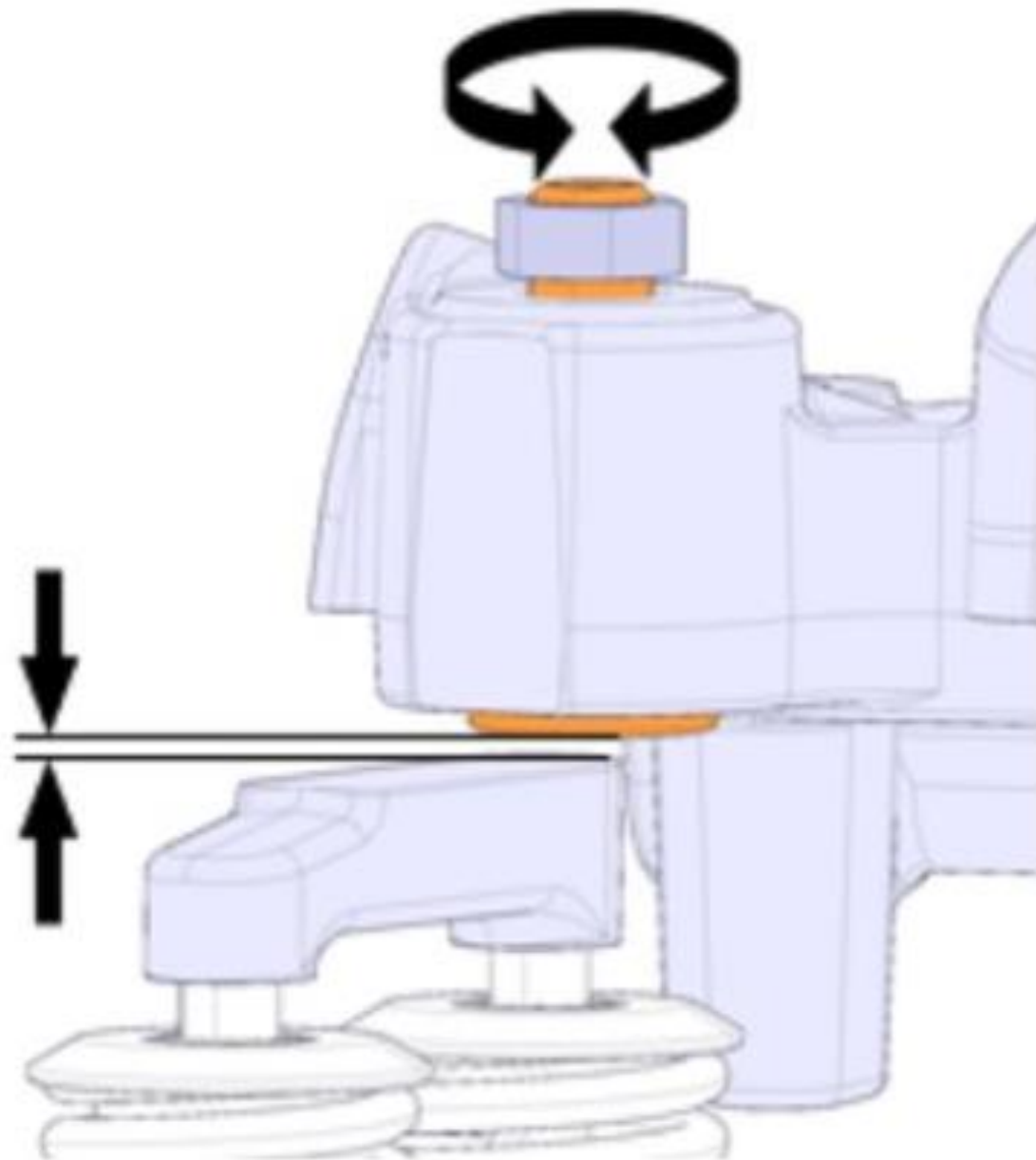
Lưu ý: Xilanh số 1 được bố trí ở phía đối diện bánh đà.

Khe hở ván xả tiêu chuẩn: 0.5 ± 0.05 mm



HƯỚNG DẪN BẢO DƯỠNG CƠ BẢN

5. KIỂM TRA VÀ ĐIỀU CHỈNH KHE HỖ XUPAP



Bước 8: Điều chỉnh khe hở piston phanh động cơ của các xilanh số 1, 2 và 4.

Nới lỏng đai ốc khóa, sau đó vặn vít điều chỉnh vào cho đến khi khe hở giữa các chi tiết bằng 0.

Bước 9: Sau đó vặn vít hướng ra và điều chỉnh sao cho khe hở nằm trong tiêu chuẩn cho phép

Khe hở vít điều chỉnh phanh động cơ: 1.4 ± 0.1 mm

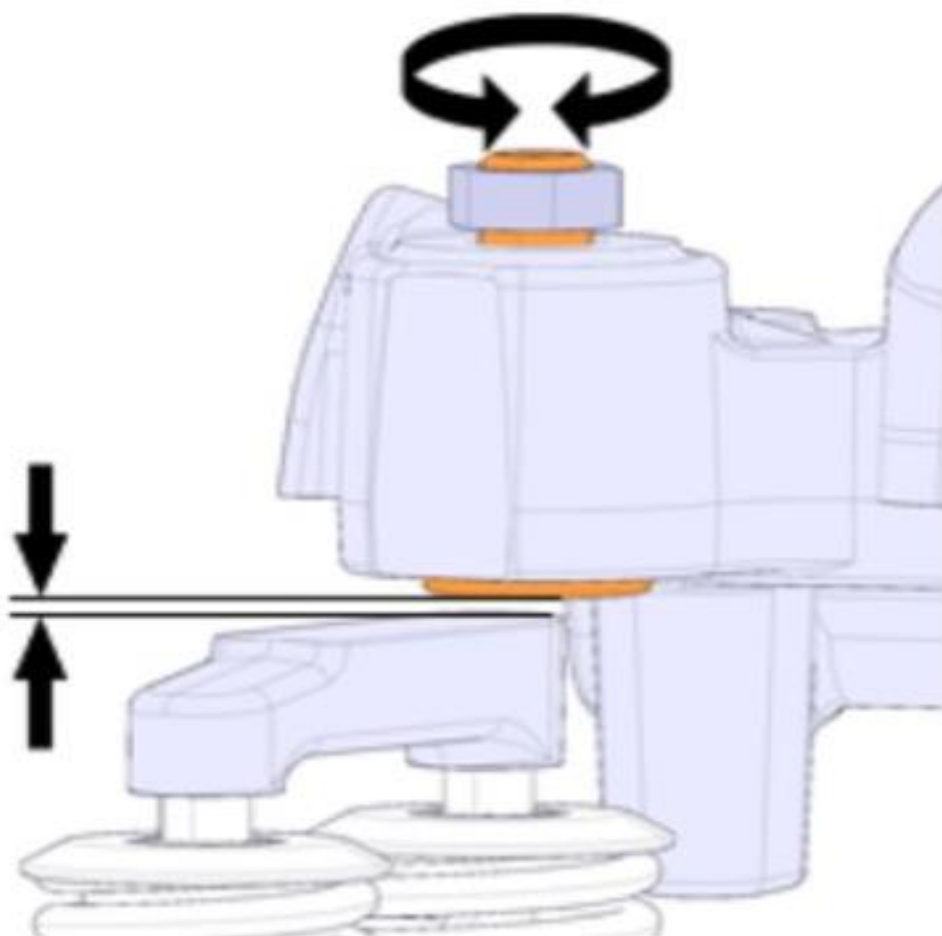
HƯỚNG DẪN BẢO DƯỠNG CƠ BẢN

5.KIỂM TRA VÀ ĐIỀU CHỈNH KHE HỖ XUPAP

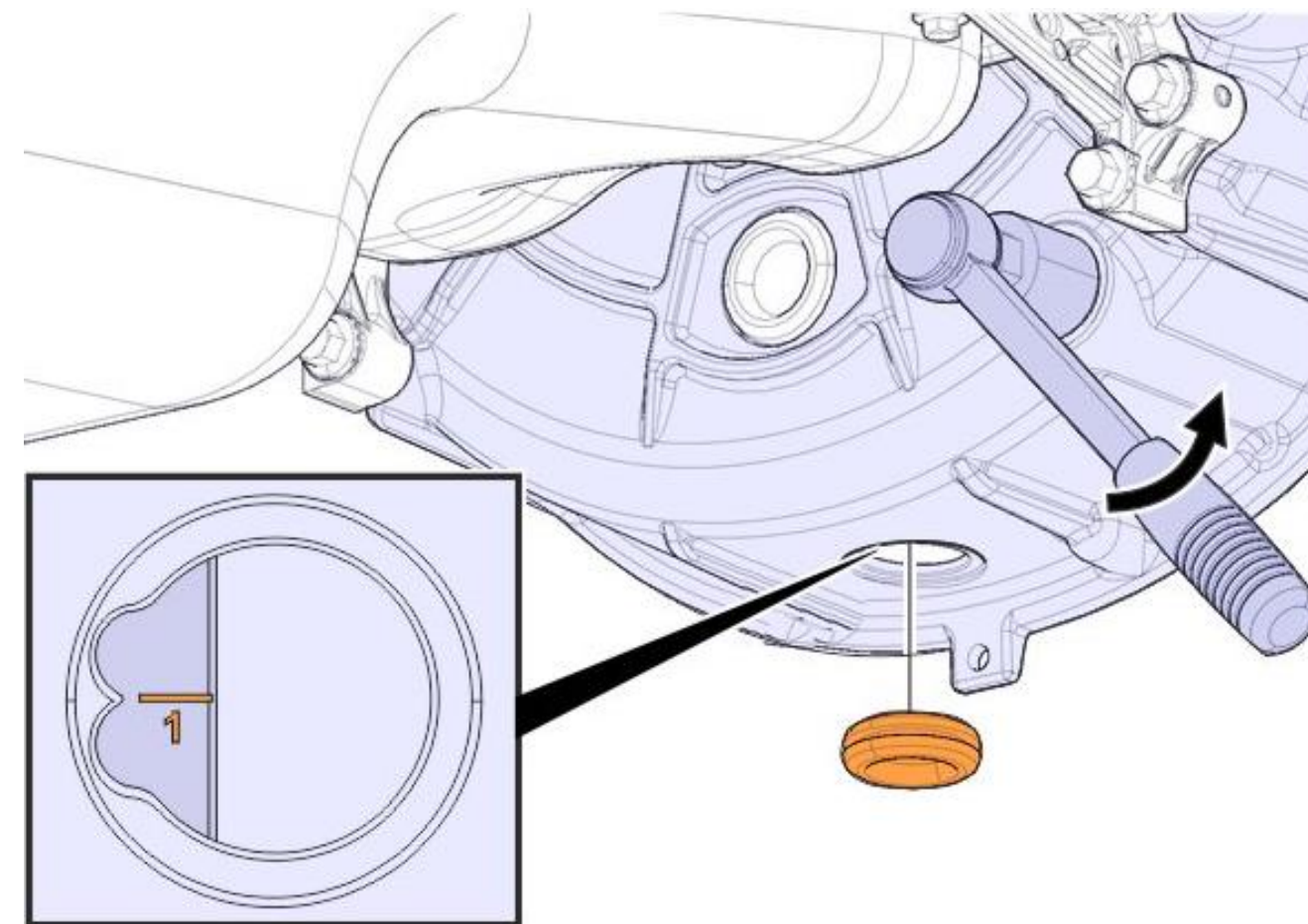
Bước 10: Vặn đai ốc (tán) khóa vào cố định vít điều chỉnh.

Lưu ý: không được để cho vít điều chỉnh xoay trong khi siết chặt đai ốc.

Lưu ý: Lực siết đai ốc vít điều chỉnh phanh động cơ:
 15 ± 2 Nm



Bước 11: Xoay bánh đà theo hướng ngược chiều kim đồng hồ (khi nhìn từ phía bánh đà) cho đến khi các dấu căn chỉnh trùng nhau.

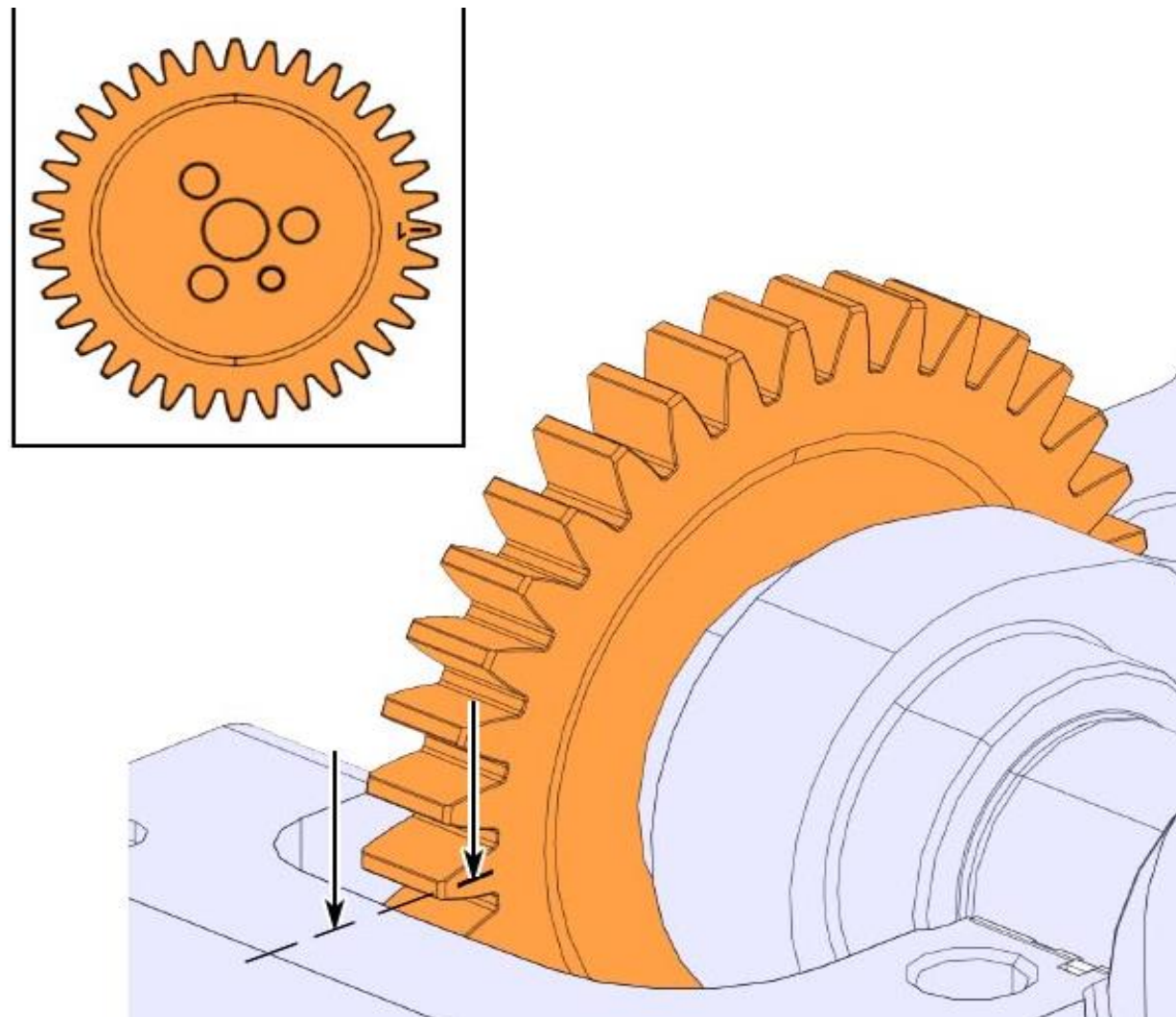


HƯỚNG DẪN BẢO DƯỠNG CƠ BẢN

5.KIỂM TRA VÀ ĐIỀU CHỈNH KHE HỞ XUPAP

Bước 12: Kiểm tra lại sự thẳng hàng của dấu căn chỉnh giữa bánh đà so với mặt quy lát

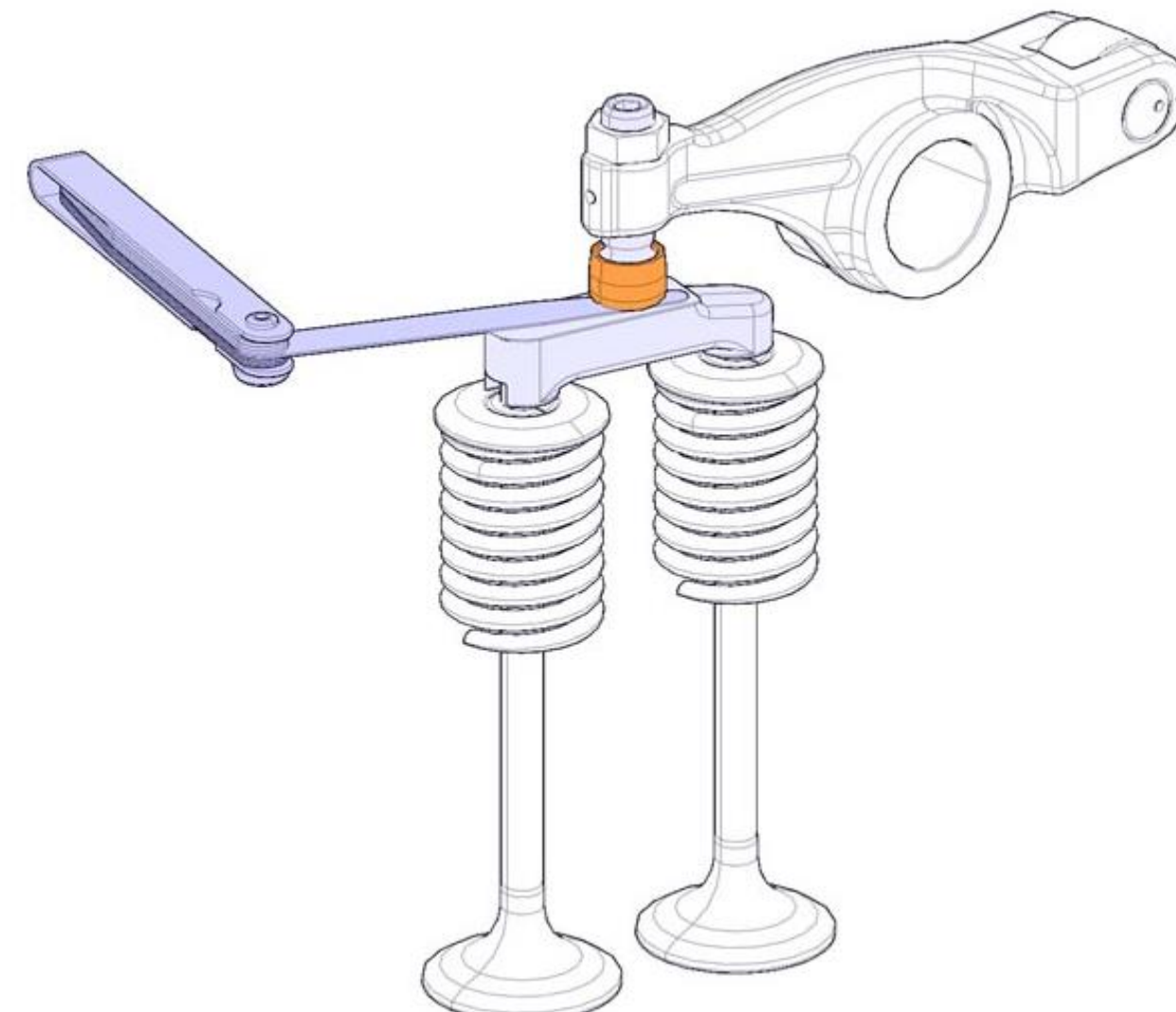
Dấu căn chỉnh (-) phải thẳng hàng với bề mặt quy lát.



Bước 13: Tương tự dùng thước lá để đo khe hở xupap nạp 2;4;6

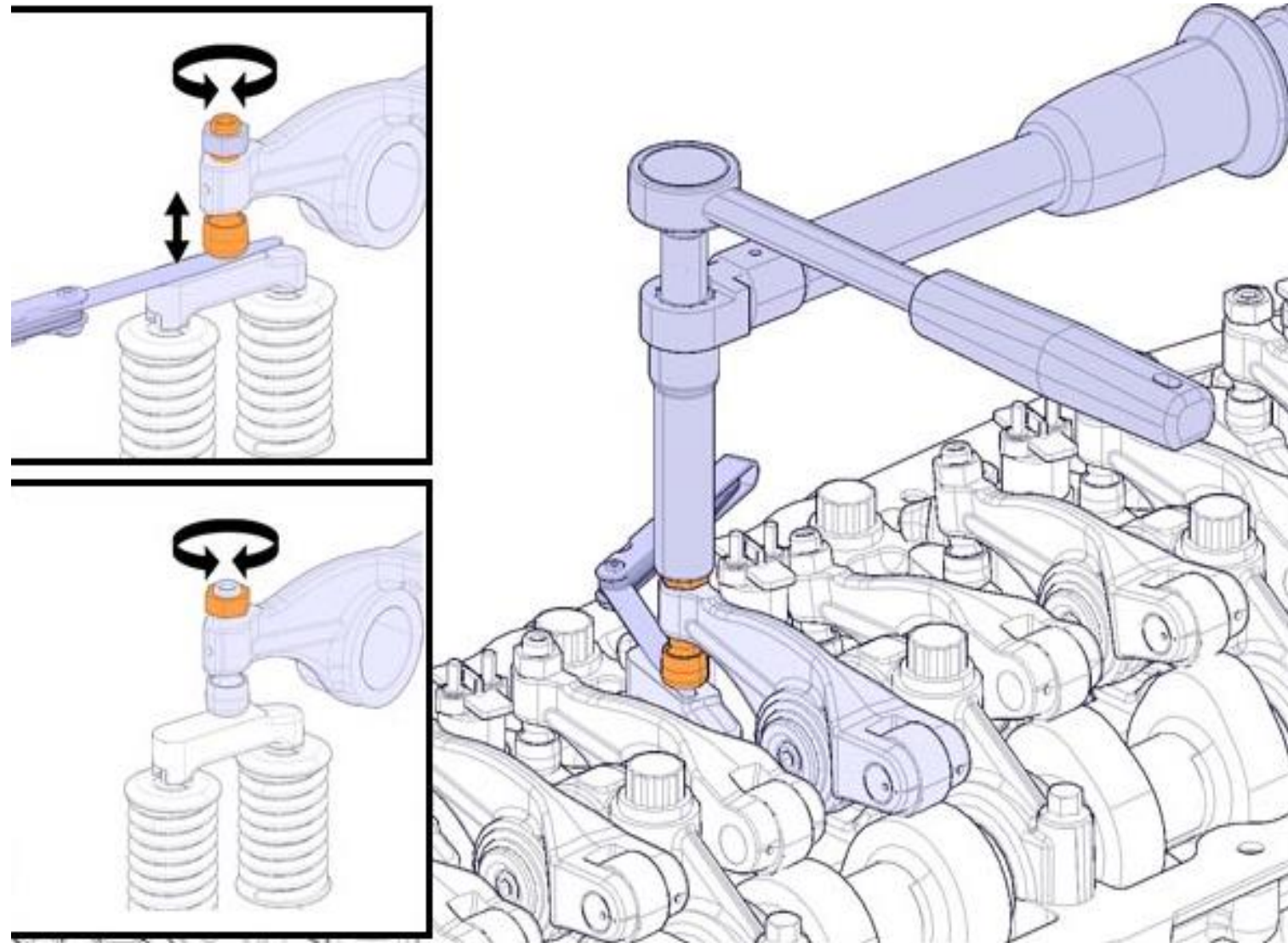
Lưu ý: Xylanh 1 nằm ở phía đối diện bánh đà

Độ hở của xu páp nạp trong phạm vi tiêu chuẩn:
 $0.4 \pm 0.05 \text{ mm}$



HƯỚNG DẪN BẢO DƯỠNG CƠ BẢN

5.KIỂM TRA VÀ ĐIỀU CHỈNH KHE HỖ XUPAP



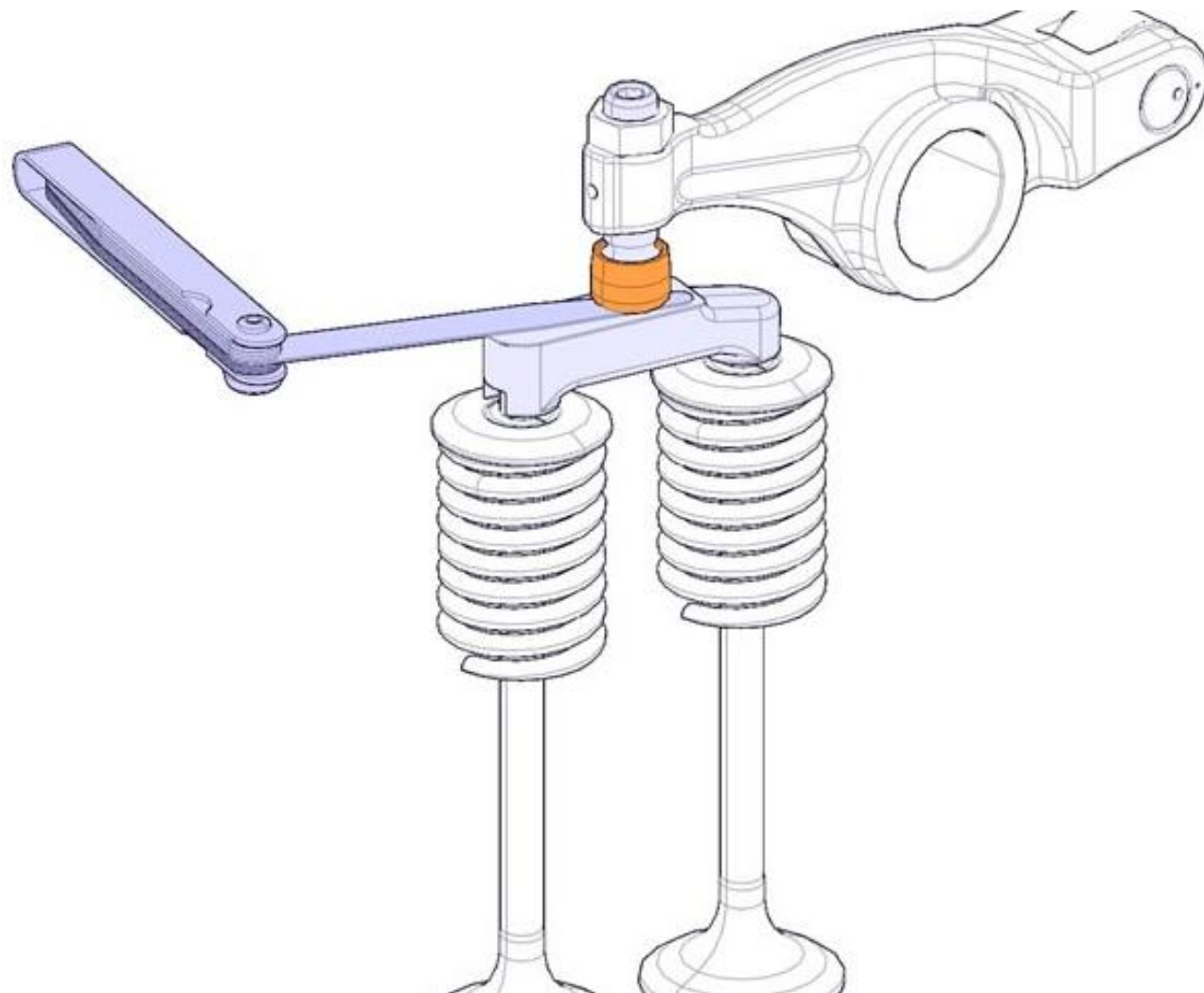
Bước 14: Nếu khe hở xú páp không nằm trong giá trị tiêu chuẩn, hãy đưa thước căn lá vào khe hở giữa cò mổ và xú páp. Sau đó dùng dụng cụ điều chỉnh để siết hoặc nới vít chỉnh cho đến khi khe hở vừa khít với độ dày của thước căn lá..

HƯỚNG DẪN BẢO DƯỠNG CƠ BẢN

5.KIỂM TRA VÀ ĐIỀU CHỈNH KHE HỖ XUPAP

Bước 15: siết chặt đai ốc khóa (lock nut) đúng lực siết tiêu chuẩn, sau đó kiểm tra lại khe hở xú páp.

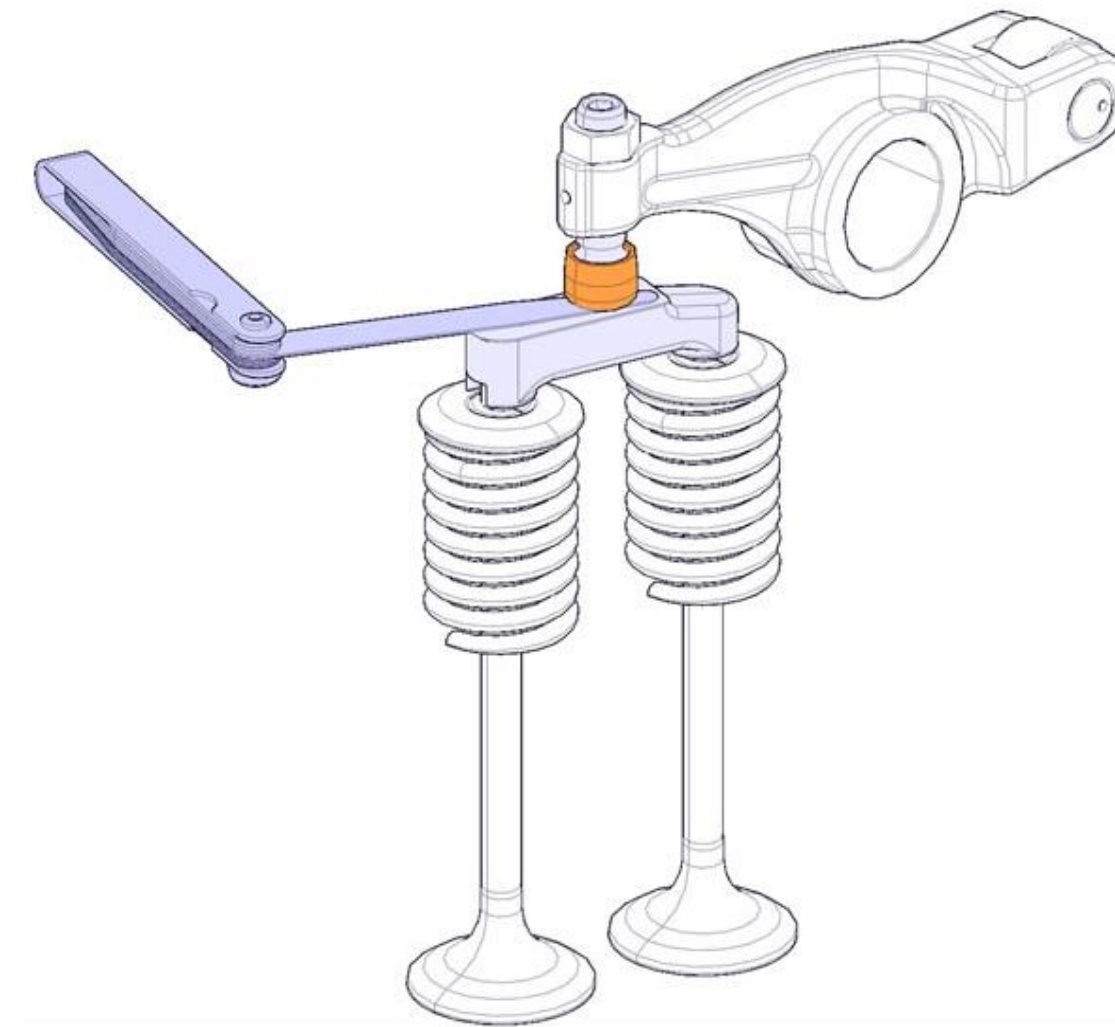
Lực siết tiêu chuẩn: 33+11 0 Nm



Bước 16: Kiểm tra khe hở xú páp xả của các xilanh số 3;5 và 6 bằng bộ thước căn lá tiêu chuẩn

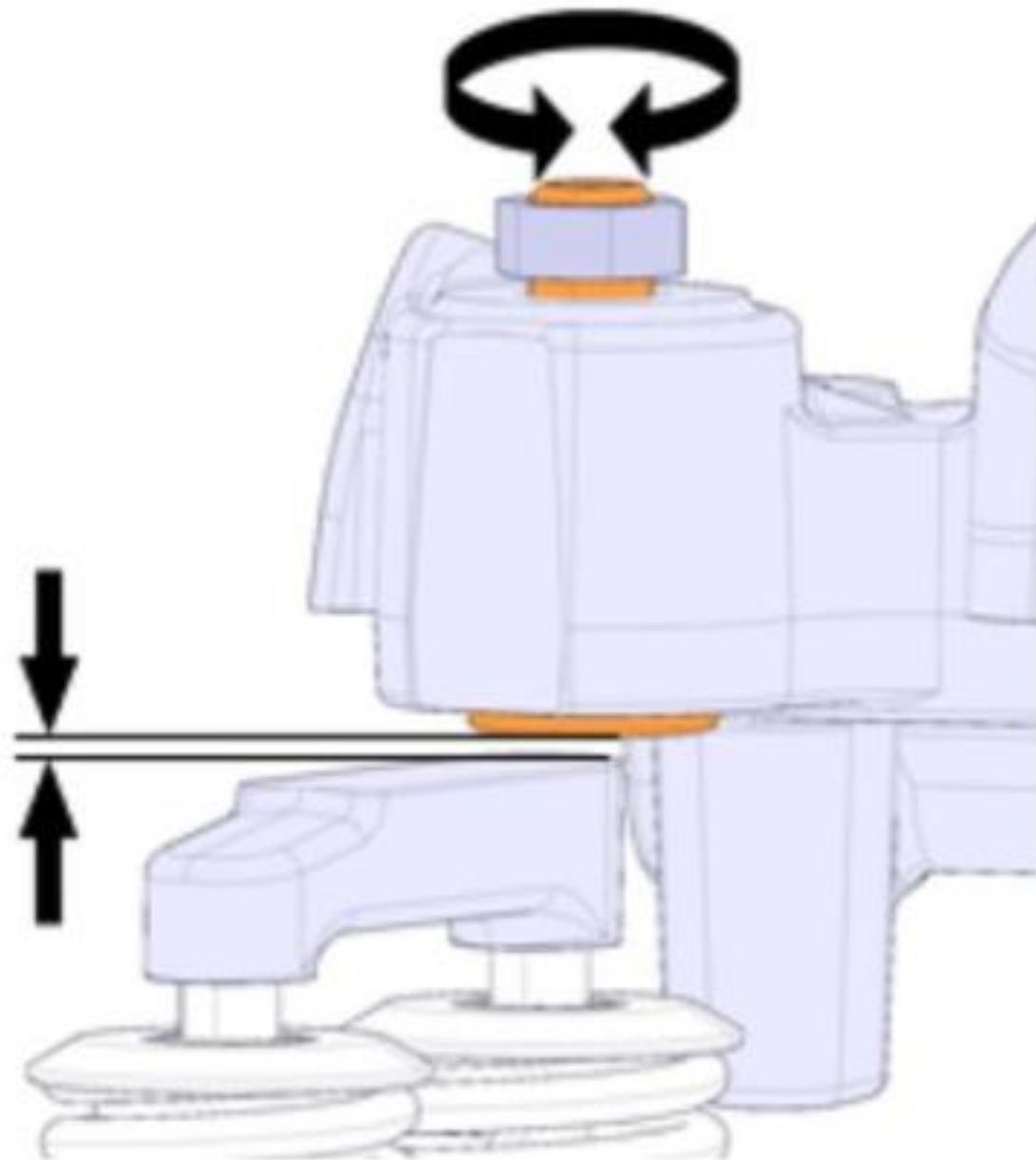
Lưu ý: Xilanh số 1 được bố trí ở phía đối diện bánh đà.

Khe hở ván xả tiêu chuẩn: 0.5 ± 0.05 mm



HƯỚNG DẪN BẢO DƯỠNG CƠ BẢN

5.KIỂM TRA VÀ ĐIỀU CHỈNH KHE HỖ XUPAP



Bước 17: Điều chỉnh khe hở piston phanh động cơ của các xilanh số 3;5;6

Nới lỏng đai ốc khóa, sau đó vặn vít điều chỉnh vào cho đến khi khe hở giữa các chi tiết bằng 0.

Bước 9: Sau đó vặn vít hướng ra và điều chỉnh sao cho khe hở nằm trng tiêu chuẩn cho phép

Khe hở vít điều chỉnh phanh động cơ: 1.4 ± 0.1 mm

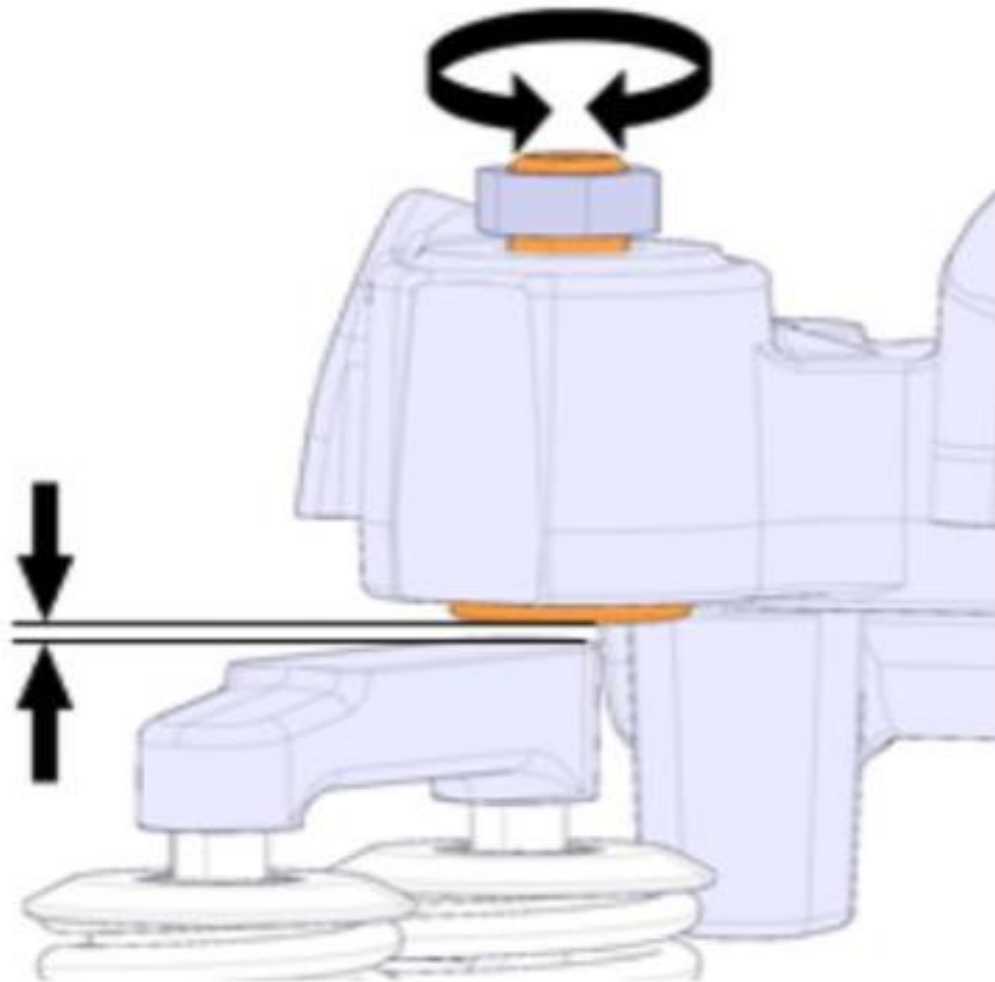
HƯỚNG DẪN BẢO DƯỠNG CƠ BẢN

5.KIỂM TRA VÀ ĐIỀU CHỈNH KHE HỖ XUPAP

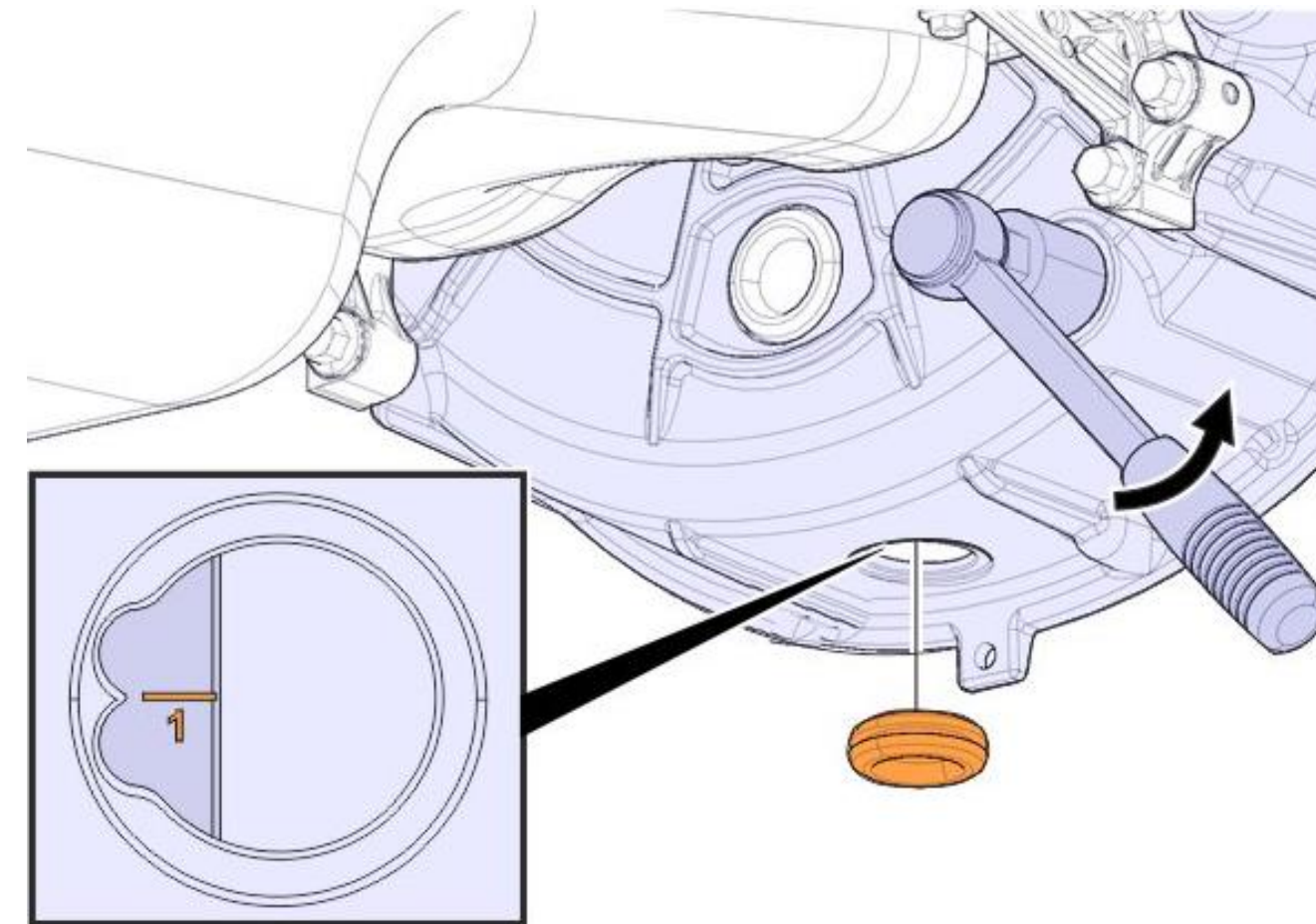
Bước 18: Vặn đai ốc (tán) khóa vào cố định vít điều chỉnh.
Lưu ý: không được để cho vít điều chỉnh xoay trong khi siết chặt đai ốc.

Lưu ý:

Lực siết đai ốc vít điều chỉnh phanh động cơ: 15 ± 2 Nm



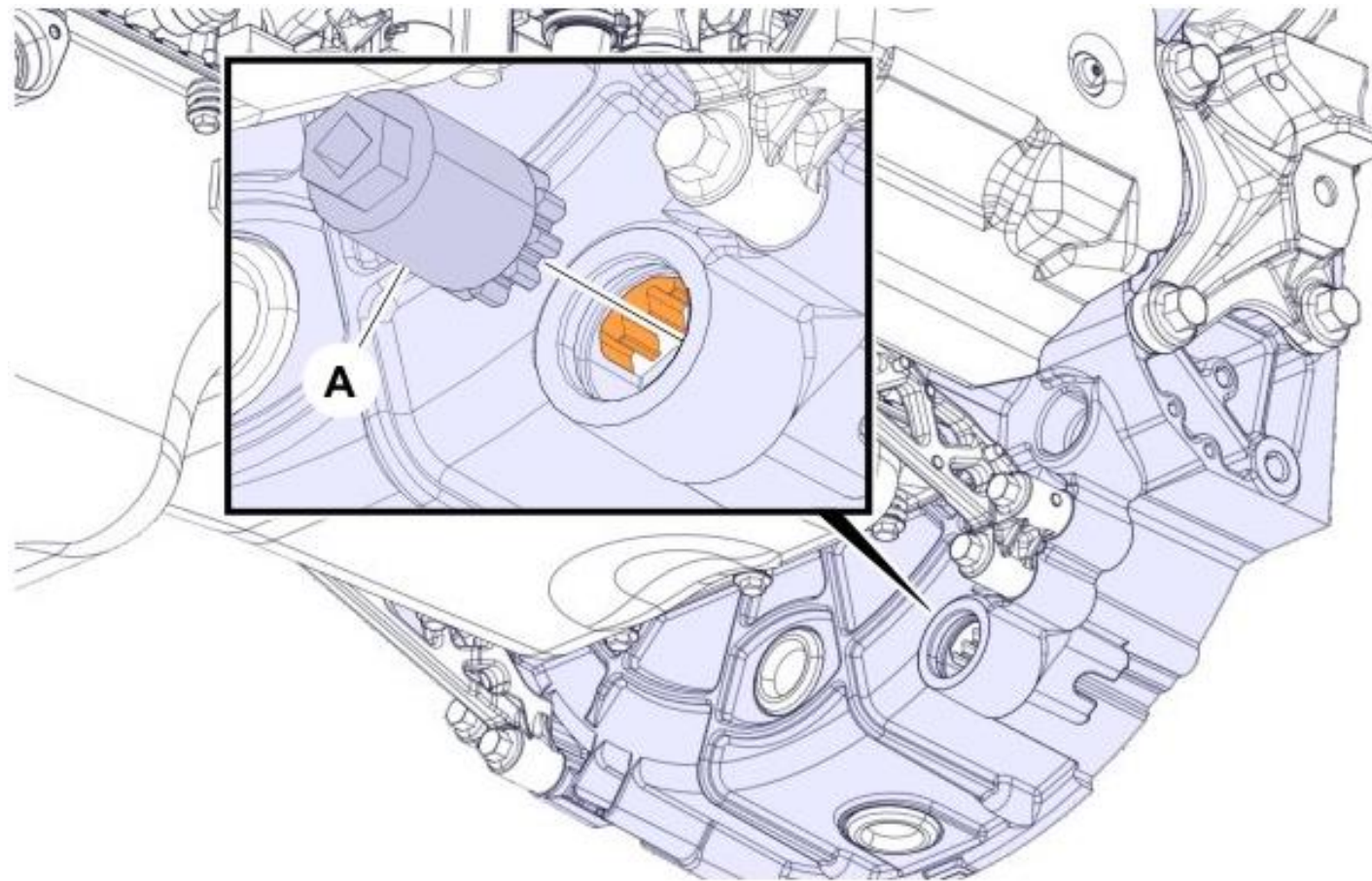
Bước 19: Xoay bánh đà theo hướng ngược chiều kim đồng hồ (khi nhìn từ phía bánh đà) cho đến khi các dấu căn chỉnh trùng nhau.



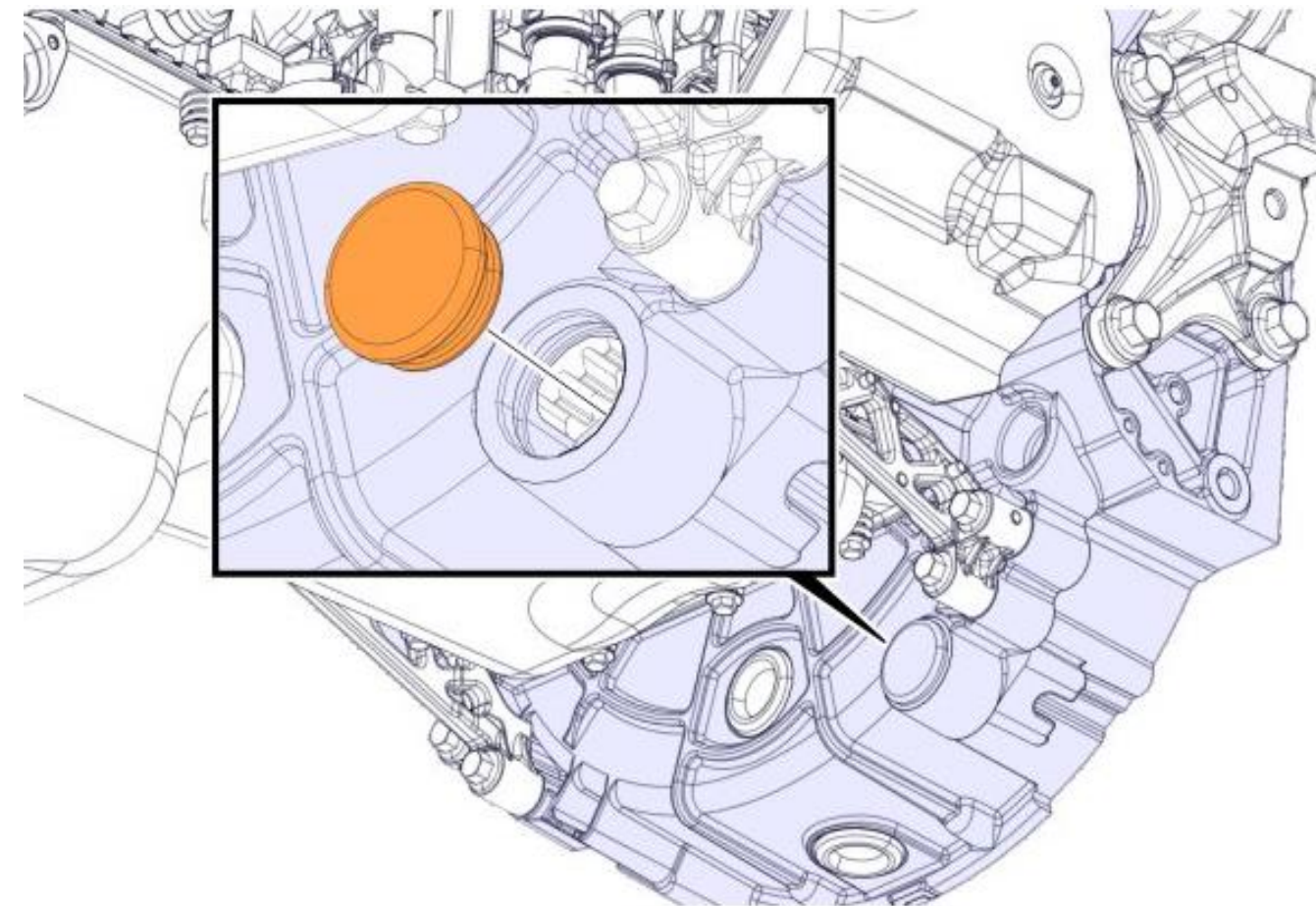
HƯỚNG DẪN BẢO DƯỠNG CƠ BẢN

5. KIỂM TRA VÀ ĐIỀU CHỈNH KHE HỖ XUPAP

Bước 20: Sau khi đã điều chỉnh sau khe hở và vặn chặt, cũng như chỉnh dầu căn bánh đà trùng thì ta tháo dụng cụ xoay bánh đà ra ngoài.



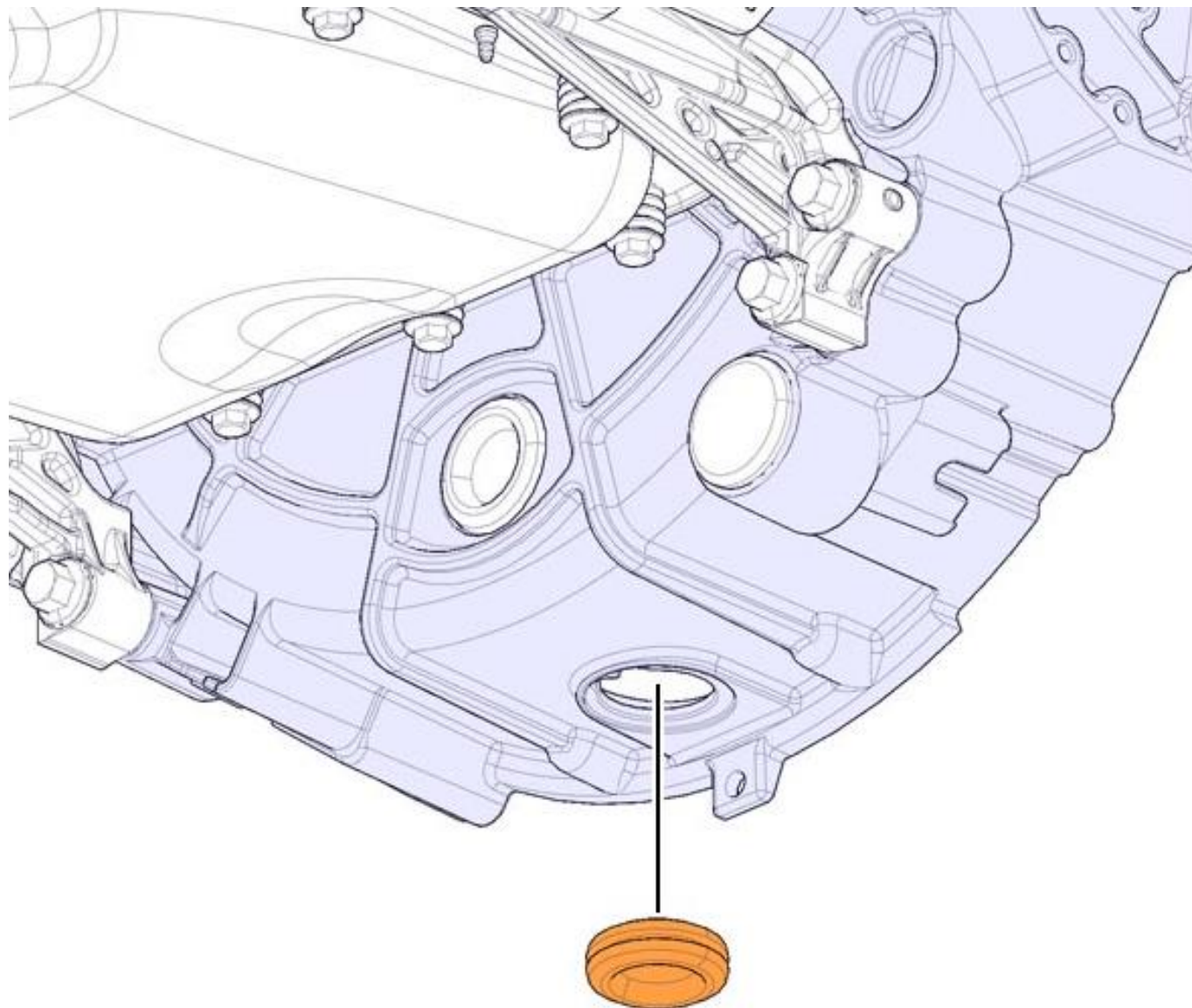
Bước 21: Lắp nắp chặn lỗ bánh đà vào.



HƯỚNG DẪN BẢO DƯỠNG CƠ BẢN

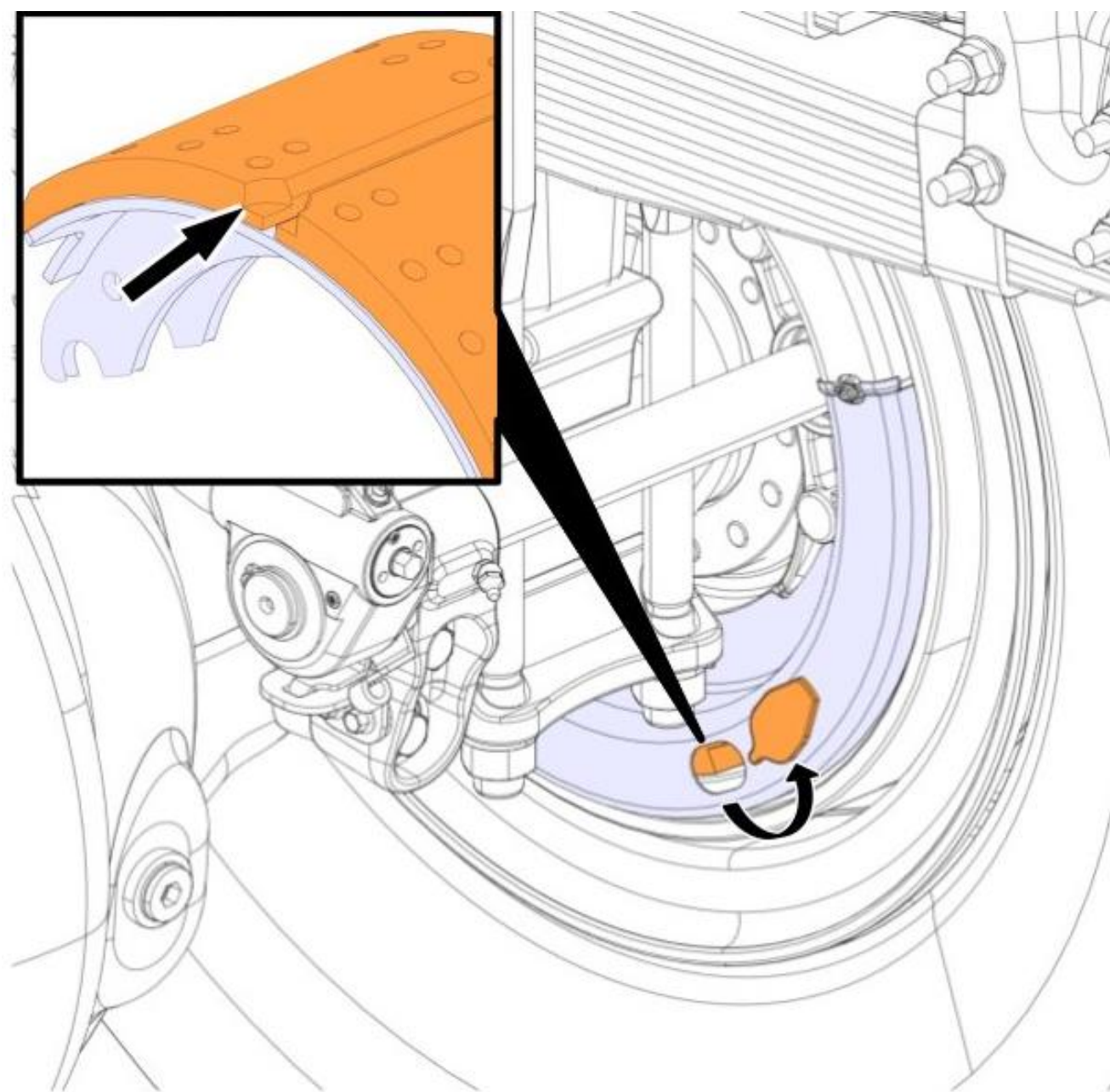
5. KIỂM TRA VÀ ĐIỀU CHỈNH KHE HỖ XUPAP

Bước 22: Lắp nắp chặn lỗ bánh đà vào.



HƯỚNG DẪN BẢO DƯỠNG CƠ BẢN

6. KIỂM TRA ĐỘ MÒN BỔ PHANH

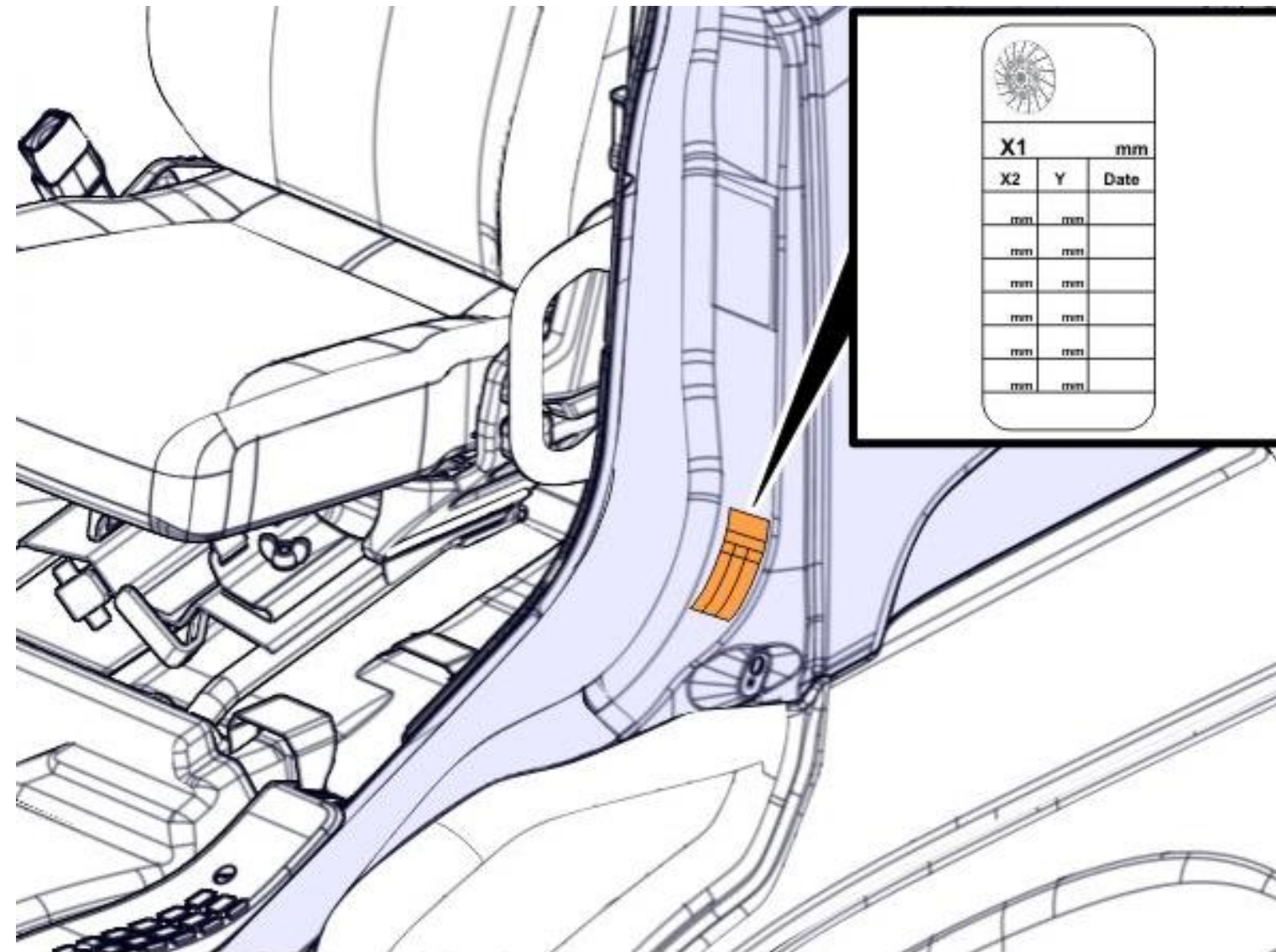


Bước 1: Mở nắp chụp phía dưới để kiểm tra bổ phanh.

Bước 2: Kiểm tra xem bổ phanh đã mòn tới vạch chỉ báo mòn hay chưa.

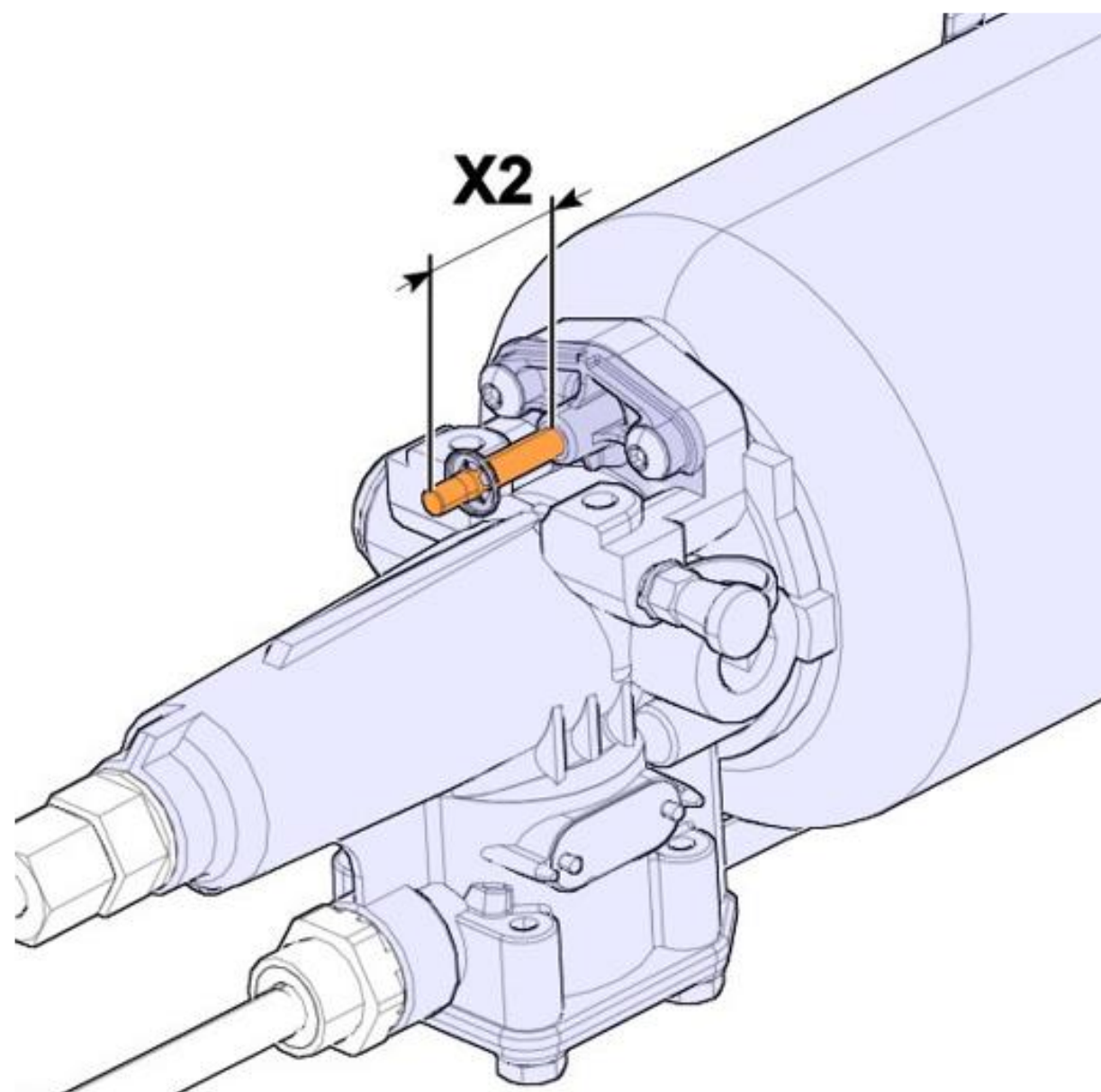
Bước 3: Kiểm tra định kỳ bổ phanh trong mỗi lần bảo dưỡng. Nếu bổ mòn bằng hoặc gần tới giới hạn cho phép (còn dưới 1/3 độ dày ban đầu) thì nên tiến hành thay bổ mới.

Lưu ý: Để đảm bảo an toàn vận hành và tăng tuổi thọ hệ thống phanh, phải thay thế bổ phanh ngay khi độ mòn chạm đến vạch chỉ báo.



HƯỚNG DẪN BẢO DƯỠNG CƠ BẢN

6. KIỂM TRA ĐỘ MÒN BỔ CÔN



Bước 3: Tính toán giá trị $Y = X2 - X1$

X1: giá trị đĩa ly hợp mới

X2: giá trị chỉ báo đo được sau khi đĩa ly hợp đã được sử dụng

Thông số kỹ thuật	Giá trị
Giá trị kỹ thuật cho phép về thông số độ mòn ly hợp (Y)	24 mm

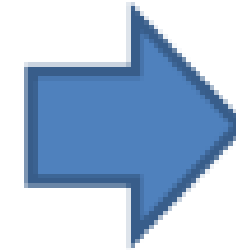
Bước 4: Thực hiện công việc sau tại các điều kiện gặp phải:
Nếu giá trị Y tính toán được đạt đến giá trị Y theo thông số kỹ thuật (24mm) hoặc lớn hơn → **Thay thế đĩa ly hợp mới**
→ **Reset lại chỉ báo mòn ly hợp (bằng cách ấn chỉ báo mòn vào bằng tay).**

HƯỚNG DẪN BẢO DƯỠNG CƠ BẢN

6. KIỂM TRA ĐỘ MÒN BỐ CÔN

Current wear limit

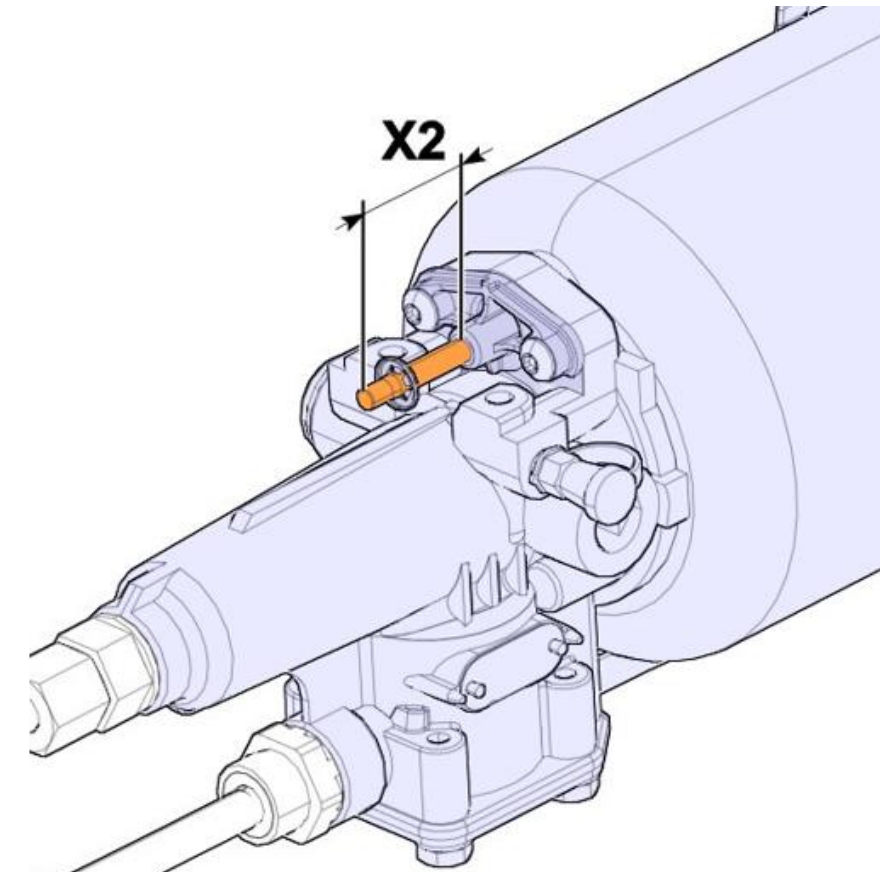
Model	MDE8		HDE11
Gearbox model	ST1006	ST1199	STO2009
	ST1306	ST1509	STO2012
Wear limit	57±1mm	61±1mm	56±1mm



Containment wear limit

Model	MDE8		HDE11
Gearbox model	ST1006	ST1199	STO2009
	ST1306	ST1509	STO2012
Wear limit	47mm	45mm	42mm

Lưu ý: Trong trường hợp không có dán decal chỉ báo độ dày lá côn thì nếu chiều dài (X2) lớn hơn giới hạn mòn cho phép → Cần thay đĩa ly hợp mới





UD TRUCKS



Thank You!

Mọi thắc mắc vui lòng liên hệ hotline DV-KT: 0933 69 77 22